

Kim Sơn Hồ Điệp

Contents

Kim Sơn Hồ Điệp	2
1. Chương 1: Santa Maria (1)	2
2. Chương 2: Santa Maria (2)	6
3. Chương 3: Santa Maria (3)	9
4. Chương 4: Santa Maria (4)	13
5. Chương 5: Trạm Di Trú Trên Đảo Thiên Thần (1)	16
6. Chương 6: Trạm Di Trú Trên Đảo Thiên Thần (2)	23
7. Chương 7: Phố Grant Avenue (1)	30
8. Chương 8: Phố Grant Avenue (2)	36
9. Chương 9: Phố Grant Avenue (3)	41
10. Chương 10: Phố Grant Avenue (4)	44
11. Chương 11: Phố Grant Avenue (5)	49
12. Chương 12: Sacramento (1)	54
13. Chương 13: Sacramento (2)	58
14. Chương 14: Sacramento (3)	64
15. Chương 15: Sacramento (4)	68
16. Chương 16: Sacramento (5)	74
17. Chương 17: Phố Lombard (1)	78
18. Chương 18: Phố Lombard (2)	83
19. Chương 19: Phố Lombard (3)	86
20. Chương 20: Phố Lombard (4)	90
21. Chương 21: Đồi Telegraph (1)	103
22. Chương 22: Đồi Telegraph (2)	109
23. Chương 23: Đồi Telegraph (3)	113
24. Chương 24: Đồi Telegraph (4)	116
25. Chương 25: Đồi Telegraph (5)	121
26. Chương 26: Đồi Telegraph (6)	130
27. Chương 27: Đồi Telegraph (7)	134
28. Chương 28: Miếu Thiên Hậu (1)	137
29. Chương 29: Miếu Thiên Hậu (2)	144
30. Chương 30: Miếu Thiên Hậu (3)	150
31. Chương 31: Miếu Thiên Hậu (4)	153
32. Chương 32: Miếu Thiên Hậu (5)	157
33. Chương 33: Miếu Thiên Hậu (6)	161
34. Chương 34: Bước Qua Cổng Phố (1)	171
35. Chương 35: Bước Qua Cổng Phố (2)	173
36. Chương 36: Bước Qua Cửa Phố (3)	180
37. Chương 37: Bước Qua Cổng Phố (4)	185
38. Chương 38: Bước Qua Cổng Phố (5)	195
39. Chương 39: Bước Qua Cổng Phố (6)	205
40. Chương 40: Hẻm Ross (1)	211
41. Chương 41: Hẻm Ross (2)	215

42. Chương 42: Hẻm Ross (3)	218
43. Chương 43: Hẻm Ross (4)	224
44. Chương 44: Hẻm Ross (5)	229
45. Chương 45: Phố Clay (1)	235
46. Chương 46: Phố Clay (2)	240
47. Chương 47: Phố Clay (3)	245
48. Chương 48: Phố Clay (4)	254
49. Chương 49: Phố Clay (5)	257
50. Chương 50: Phố Clay (6)	262

Kim Sơn Hồ Điệp



Giới thiệu

Edit: Qìn Zồ Thể loại: Xuyên không, dân quốc, ngoại quốc, HESố chương: 149 chương và vài phiên ng

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/kim-son-ho-diep>

1. Chương 1: Santa Maria (1)

Hoài Chân chết trong tay một dân tị nạn Syria, trên đường cô mua đồ ăn về nhà.

Gã ta đi tới nói mình rất đói, muốn xin một nửa số cà ri xức xịch khoai tây chiên ở trong chiếc túi cô đang cầm. Cô bèn dừng xe đạp lại, đưa túi đồ cho gã. Đúng lúc này, gã vung một chai bia Heineken lên đập mạnh xuống đầu cô. Cô lập tức hôn mê bất tỉnh.

Nhưng cô không rõ mình có bị hãm hiếp không.

Bởi vì lúc tỉnh dậy thì dòng thời gian đã quay ngược lại một trăm năm trước, cô đang nằm trong khoang hạng ba của một chiếc tàu du lịch sang trọng cách xa Thái Bình Dương, trở thành một nàng dâu Quảng Đông tên là Mộng Khanh.

Bắt đầu từ khoảng khắc ấy, cô rất muốn cố gắng sống sót, để xem xem cô gái Hoài Chân ở thành phố Hamburg, Đức tại thế kỷ hai mươi mốt, rốt cuộc sẽ gặp phải vận hạn thế nào trong thời khắc bất lực này; và hơn một trăm năm trước, tất cả những chuyện đó có liên quan gì đến tập thể người Hoa được người Mỹ gọi là “hiểm họa da vàng”*.

(*Hiểm họa da vàng là thuật ngữ xuất hiện vào cuối thế kỷ 19 ám chỉ việc những công nhân và phu phen người Trung Quốc nhập cư đến các nước phương Tây, đặc biệt là Mỹ.)

Thế là trong khoảng khắc trở thành Mộng Khanh, cô đã đưa ra lựa chọn để thay đổi vận mệnh của cô dâu người Quảng Đông này một lần nữa.

Con tàu to lớn kia đang từ từ chạy qua Thái Bình Dương.

Thời tiết hôm đó không đẹp lắm. Sóng biển dồn dập vỗ vào thân tàu, con tàu viễn dương mang số hiệu Santa Maria lướt trên sóng gió vô tận, kim loại kênh càng rẽ sóng một đường, phát ra âm thanh ầm ầm nặng nề bị thương.

Hành trình tiến về phía trước đã bước sang ngày thứ hai mươi bảy, đến mai là sẽ tới bến tàu rồi.

Chiếc du thuyền này lên đường từ bến tàu Sán Đầu* ở viễn đông Trung Quốc, đi qua bến tàu trung tâm Hương Cảng, băng qua thủ phủ Honolulu**, cuối cùng cập bến ở San Francisco. Đích đến của lộ trình cách nội thành San Francisco hơn mười cây số, dừng chân ở trạm di trú trên đảo Thiên Thần tại vịnh San Francisco.

(*Sán Đầu: thuộc đông bắc tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc.)

(**Honolulu là thủ phủ của tiểu bang Hawaii, Mỹ.)

Trạm di trú này được thiết lập riêng vì người Trung Quốc. Tám mươi năm qua, đạo luật bài trừ người Hoa ngày càng nghiêm ngặt, cùng với trạm di trú xuất nhập cảnh hết sức nghiêm ngặt ở trên đảo Thiên Thần này, gần như có đến chín mươi lăm phần trăm người Hoa bị tổng cổ ra khỏi Tân Đại Lục.

Quả thật đại lục này không hề có định kiến tốt đẹp về người da vàng ngày xưa.

Tại đất nước đầy rẫy cơ hội này, thị tộc Long Island luôn xem thường thương nhân và đám nhà giàu mới nổi ở thành phố New York. Người bờ Đông xem thường người phía Tây, thì người da trắng lại coi rẻ người da màu.

Và người Trung Quốc thuộc da màu cũng không được coi trọng, gần như có thể nói bọn họ đứng cuối cùng chuỗi thức ăn và vòng tròn sinh thái.

Giống như các vị khách trên con tàu Santa Maria này vậy.

Trước cái đêm sắp đến bến tàu San Francisco, trên biển bất chợt nổi giông bão. Đèn đuốc trên thuyền sáng choang, chúng người hầu hấp tấp đi qua đi lại ở quầy bar, hầm rượu, phòng bếp và nhà kho bên dưới, chỉ vì lễ hội cuối cùng đã sắp bắt đầu.

Những thượng khách da trắng trong khoang hạng nhất hút xì gà Cuba, đọc báo bên cạnh lò sưởi ấm áp tại đại sảnh; Ở khoang hạng hai là những người trẻ tuổi thuộc gia đình giai cấp trung lưu ra nước ngoài thăm người thân, đang đứng trên boong tàu uống hồng trà Trung Quốc, cười nói ngắm nghía cảnh hoàng hôn trên biển; Ở khoang hạng ba là những thủy binh thấp hèn, cùng với các du học sinh nam được nhà nước đưa đi du học, bọn họ bắt chuyện làm quen với những cô gái trẻ tuổi, hồng tìm kiếm cơ hội tình yêu... Chỉ có rất ít thủy thủ và lái tàu là biết, một hai khoang hàng hóa nào đó vốn dùng để tích trữ rau cải, đã sớm bị lại bán giá thấp cho những kẻ buôn người khét tiếng ở phố người Hoa và Nam Trung Quốc, dùng để “tích trữ” hàng hóa của bọn chúng – những cô gái bị lừa bán.

Con người cũng có người này người kia chia ra đủ loại, chế độ cấp bậc đã bị phân chia rõ ràng trong vô hình từ lâu.

Dĩ nhiên cũng không loại bỏ có một hai con cá lọt lưới.

Trong số những cô gái bị lừa bán có một người là cô dâu Quảng Đông. Vốn muốn đến thành phố Vancouver, Canada tìm vị hôn phu, chẳng ngờ lại bị một tên lừa đảo lừa lên chiếc tàu chạy về San Francisco này. Bị dồn vào ngõ cụt, cô đành uống thuốc trị mụn tự vẫn, may mà có bác sĩ gia đình da trắng ở bờ Đông đi ngang qua, tốt bụng cứu được một mạng của cô. Á buôn người nói dối cô là con gái nông thôn người Mỹ gốc Hoa ở Quảng Đông. Vì để che giấu tai mắt người ngoài mà thậm chí ả còn không tiếc vốn gốc, mua được một tấm vé tàu ở khoang hạng ba với giá thấp từ chỗ thủy thủ, để “cô con gái” này có được chiếc giường, thuận lợi cho việc chữa trị.

Không một ai biết, nàng dâu Quảng Đông đi một vòng ở Quý Môn quan đã thay đổi linh hồn.

Cửa phòng hạng ba mở ra. Bác sĩ da trắng xách hộp thuốc, tiếng Anh đặc sệt khẩu âm của Đức: “Đã không còn gì đáng lo nữa rồi. Chỉ là không biết vì sao cô ấy lại bị bệnh sỏi. Khoang hạng ba không có phòng tắm, nhất định tiên sinh Andre sẽ rất vui vẻ cho cô gái Trung Quốc đáng yêu này mượn dùng một lúc. Đợi lát nữa tôi sẽ mời người đưa cô ấy đến khoang hạng nhất tắm.”

Người đàn bà gốc châu Á mỉm cười, nịnh nọt đưa tiền bác sĩ da trắng.

Cửa khép lại, hai ả đàn bà cùng xoay đầu nhìn chiếc giường thấp ẩm ướt kia.

Cô gái kia chỉ chừng mười lăm mười sáu tuổi, có khuôn mặt phương Đông điển hình: mặt hơi lồi to chừng bàn tay, ngũ quan không chỗ chê, chỉ có điều hơi ảm đạm; gương mặt tròn thanh tú tái nhợt, trên môi không có chút sắc máu; mái tóc dài đen rậm, tiếc là vì đã lâu chưa tắm rửa nên nhìn có vẻ bóng nhẫy cáu bẩn.

Trong điều kiện vệ sinh có hạn, thật đáng tiếc, trên trán cô gái trẻ này nổi ba bốn nốt sởi do đỏ, không biết là do bọ chét hay bệnh truyền nhiễm. Người mặc áo gấm màu tím nên không nhìn ra vết bẩn. Trên đầu cài chỉ chút trâm vàng, bây giờ thật sự hiếm khi thấy trang phục và đồ dùng vừa sang trọng lại lạc hậu như thế, nghĩ bụng ắt hẳn là con nhà giàu từ nông thôn đến.

La Văn hỏi: “Cô gái nào quý đến nỗi mà để một kẻ vắt cổ chày ra nước nổi tiếng ở phố người Hoa mua một tấm vé hạng ba cho vậy?”

Khương Tố nói: “Là người quê Thanh Viễn, gả cho nhà họ Ôn bán trà ở thành phố Anh Đức làm con dâu chi thứ hai. mấy năm trước nhà thiếu gia kia đã đến Vancouver học buôn bán, giờ đã là một tay thương lái nhà giàu rồi đấy. Cũng là số một số hai trong số những vị khách San Francisco du học trăm năm ở châu Mỹ.”*

(*Thanh Viễn là một địa cấp thị có diện tích rộng nhất ở tỉnh Quảng Đông; Anh Đức là thành phố thuộc tỉnh Quảng Đông.)

La Văn là một người đàn bà người Hoa sinh ra ở nước ngoài, chồng mở một tiệm giặt quần áo trên phố người Hoa, cuộc sống cũng được coi sung túc. Người một nhà sống trên lầu ở tiệm giặt quần áo, ở đối diện là nhà thổ ở phố người Hoa. Chủ tiệm chính là tú bà Khương Tố. Hai người là hàng xóm láng giềng, nhưng hai mươi năm qua không hề thường xuyên qua lại với nhau. Nếu không phải cả nhà La Văn muốn dọn ra khỏi phố người Hoa, đến khu nhà có thang máy ở quảng trường Jackson, nhưng trong tay vẫn còn thiếu ít tiền; đồng thời dưới danh nghĩa của mình, La Văn có thể cho phép một cô gái quá cảnh — Khương Tố lập tức tìm tới cửa. Lần này, La Văn đồng ý cùng ra nước ngoài với bà ta.

La Văn vẫn khá tò mò về cô gái vô thân vô cố sắp được nhập cảnh với thân phận là con gái của mình: “Tướng công cô ấy là thiếu gia Vancouver, giờ đây cô ấy rơi vào tay bà, chí ít cũng phải lừa của hẳn một khoản chứ?”

“Chuyện này thì không thể được. Thân hào nông thôn như Ôn gia vẫn sống trong phép tắc của tiền triều, vô cùng coi trọng danh vọng, cô gái này rơi vào tay tôi thì coi như danh tiếng đi tong. Cho dù là con gái nhà mình, chuộc về rồi cũng sẽ bị thế hệ trước xía xối tới chết trong từ đường gia tộc, trước mặt bài vị tổ tông. Huống hồ còn là dâu từ ngoài đưa vào, nếu mà về thì có dám ở trong nhà để người khác chỉ trỏ cười nhạo không? Chứ đừng nói gì là có đại tang... Lúc này đưa cô ấy đến Vancouver có lẽ là để cô ấy và Ôn thiếu gia kia động phòng với nhau. Nhưng nửa đường lại cho chặn ở San Francisco, cô nói xem, tướng công cô ấy còn muốn cô ấy nữa không?”

La Văn ngạc nhiên không thôi: “Vẫn còn là xử nữ?”

Tú bà cười nói: “Đúng thế. Lúc cô ấy ngắt đi, tôi đã kiểm tra rồi, chắc chắn không sai được.”

“Nha đầu này, có phải bà được ông Hồng ở Nhân Hòa hội quán nhờ chọn một người để làm vợ thẳng sáu không?”

“Nếu không phải vì thế thì việc gì tôi phải mua khoang hạng ba sau khi đi qua Honolulu, lại còn liều mạng tìm bác sĩ cho cô ta? Nếu là cô gái khác thì đã nhân dịp nửa đêm vắt xuống đáy biển rồi —”

Đương lúc nói chuyện, một tiếng gõ cửa vang lên.

Ngoài cửa có người nhẹ nhàng nói bằng tiếng Anh: “Tiên sinh Andre đã đồng ý cho cô gái mượn phòng tắm rồi. Những người đàn ông xung quanh đã được sai qua phòng bên, ngài có ba giờ có thể tự do sử dụng phòng tắm. Theo nhu cầu của ngài — quần áo để thay cũng đã được chuẩn bị.”

La Văn nghe xong, đột nhiên hạ thấp giọng hỏi: “Tiên sinh Andre này có họ không?”

“Có. Là Crawford ở bờ Đông.”

“Craw —”

“Crawford thì có là gì? Trên thuyền này còn có mười mấy tên quỷ da trắng cay nghiệt họ Muhlenberg kia.”

Người đàn bà bị cái họ người Mỹ gốc Đức chuyên bài trừ người Hoa nổi tiếng này dọa sợ tới nỗi tắt tiếng, “VẬY bác sĩ khẩu âm nước Đức đó, sợ cũng là bác sĩ gia đình của Muhlenberg...”

“Tôi đã nói với bọn họ rồi, cô gái Mộng Khanh bị nổi mụn này là con gái nông thôn năm xưa bà về Quảng Đông thành thân. Bà không đi cùng với nó, chẳng lẽ để một tú bà nổi tiếng ở phố người Hoa là tôi tự chui đầu vào lưới?”

Người đàn bà tên là La Văn không lên tiếng.

Ả tú bà này có cổ dài, dùng thứ tiếng Anh bồi bập bẹ cao giọng đáp lại: “Cô ta đang ngủ. Ngủ sâu giấc lắm. Đợi chút nhé tiên sinh, đợi một chút.”

Vừa nói, ánh mắt cay độc kia nhìn thẳng vào mớ đá quý đeo đầy hai tay, bà ta lập tức tháo vòng ngọc trên cổ tay mảnh khảnh của thiếu nữ tái nhợt kia. Song có dùng sức mấy cũng không tháo ra được.

Bà ta không tin quay đầu đi, dùng sức lực hai tay đồng thời kéo ra. Trong cửa sổ mạn tàu phản chiếu hình ảnh bóng mặt bên, trên chiếc bóng mặt bên ấy là đồ trang sức đầy đủ và một cái mũi ưng dữ dằn.

La Văn lạnh lùng liếc lấy, rồi bất ngờ hỏi: “Tôi đi với bà chuyến này, bà định chia cho tôi mấy phần đây?”

“Lấy tên bà cho một cô gái quá cảnh, có thể lấy được năm phần lời bán thân của cô ta — Đừng vội, ngay cả tôi cũng chỉ lấy được hai phần thôi. Thuyền đến bến Kim Sơn chuyến này không thể so với năm trước được, cũng không tiện lợi bằng nhập cảnh từ Seattle*. Hải quan ở đảo Thiên Thần được thiết lập riêng vì người da vàng, dĩ nhiên ba phần này phải dứt lút cho đám cảnh sát quỷ trắng. Bộ bà tưởng tiền dễ kiếm lắm hả?”

(*Seattle: Thành phố cảng và là thành phố lớn nhất của bang Washington ở tây bắc nước Mỹ.)

Trong tình hình hôm nay, người da vàng muốn nhập cảnh từ đảo Thiên Thần ở San Francisco càng thêm khó khăn. Người vượt biên vào Mỹ chỉ có thể đến Seattle, sau đó lại đổi chuyến xe lửa quay về San Francisco. Nếu không phải đã dứt lút nhiều cho người lái tàu và thủy thủ, thì mấy tên trai gái trung niên dẫn theo hai mươi mấy cô gái sẽ không bao giờ có cơ hội đặt chân lên bất cứ con tàu viễn dương nào.

May mà sau lưng tú bà Khương Tổ có đường dây, gần như động đến nửa nhân vật có máu mặt ở phố người Hoa tại San Francisco. Không chỉ mua chuộc thủy thủ và lái tàu trên chiếc tàu sang trọng Santa Maria này, mà còn chạy chọt ở chỗ đại sứ quán Mỹ trú tại Quảng Đông, thậm chí còn dứt lút thỏa đáng cho cảnh sát liên bang và hải quan ở đảo Thiên Thần.

La Văn im lặng một lúc, sau đó lại hỏi: “Tướng công cô ta mua cho cô ta vé tàu hạng nhất đi đến Vancouver, giờ bị bà lừa, bán tám mươi đồng bạc à?”

Tú bà bị bà vạch trần, vừa chột dạ vừa tức giận, giọng cao ba quãng: “Không thiếu phần của bà đâu!”

La Văn cười, “Đừng quên đây.”

Suy nghĩ một hồi, lại cảnh cáo Khương Tổ: “Tuy cô ta không biết chữ, nhưng bà vẫn nên lấy bức thư đó sớm đi, đỡ sau này nó tìm người biết chữ đọc hộ... Đường sắt nhanh gọn, tìm cách từ Kim Sơn đến Vancouver tìm phu quân của cô ta đi, cũng không phải chuyện gì khó khăn.”

Tú bà xem thường: “Nếu nó đọc hiểu lá thư này thì sẽ biết tướng công nó không cần nó. Cho dù đến Vancouver thì cũng không có đường đi, ở lại còn có miếng cơm.”

Tiếng gõ cửa bên ngoài càng dồn dập.

“Tới đây.”

Cửa bật mở, La Văn công cô gái trên lưng, theo người làm do Andre Crawford phái đến đi ra ngoài.

Ba người băng qua hành lang u ám ở khoang hạng ba, đi đến trước thang máy lên xuống ở khoang thuyền.

Chờ một lúc, thang máy đã đến. Cửa mở, người đầu tiên đi ra là đôi trai gái da trắng ở khoang hạng nhất, chiều cao và vẻ bề ngoài của bọn họ vô cùng xuất chúng.

Lúc đi lướt qua vai, người đàn ông trẻ tuổi mặc áo len màu xanh đang nói về tin đồn thú vị ở Hương Cảng với người bạn đi cùng, khẩu âm nặng vùng Nevada.

“Đi xe với Andre tới quận Loan Tể, ba cô gái da vàng đến gần, nháy mắt quyến rũ với Andre.” Người đàn ông da trắng đổi sang tiếng Quảng Đông bắt chước giọng điệu phụ nữ, “ ‘Quan lớn à, gái Trung Quốc ngon lắm! Một hào nhìn một chút, hai hào ——’ ”

Cô gái da trắng cười không ngừng, “Sau đó thì sao?”

Người đàn ông không nói tiếp nữa, đột nhiên bước chân khựng lại, híp mắt nghiêng đầu nhìn sang.

Cô gái kia cũng quay đầu nhìn theo ánh mắt anh ta, lẩm bẩm nói: “Tôi nhìn nhầm hử. Đó không phải là người làm của Andre sao? Vì sao lại đi cùng với người Trung Quốc.”

Cũng trong khoảnh khắc đó, mí mắt Hoài Chân khẽ động, cô nhướn mày chậm rãi mở mắt ra, nhìn sang chỗ có tiếng nói.

Cửa thang máy chậm rãi khép lại, cô chỉ kịp thấy một bóng dáng thon dài từ khe hở kia, rồi sau đó chậm rãi lắt lư đi lên trên.

2. Chương 2: Santa Maria (2)

Thang máy gỗ bốn phía ốp thủy tinh nặng nề chạy lên, cửa thang máy lần nữa bật mở, thế giới trong khoang thuyền hạng nhất vô cùng yên tĩnh. Người hầu dẫn hai người kia vào một gian phòng rộng rãi, dọn đồ xong xuôi hết mọi chuyện rồi lui ra ngoài, để dành thời gian còn lại cho cặp “mẹ con” này.

Lửa trong lò sưởi cháy tí tách, khiến khoang hạng nhất trở nên ấm áp lạ thường giữa trời đông giá rét.

La Văn công cô đi vào phòng tắm rồi đặt xuống băng ghế thấp trong phòng, đến bồn tắm xả đầy nước nóng.

Quay đầu lại định cởi quần áo cho cô, nhưng vừa chạm vào người thì mu bàn tay đã bị hai bàn tay lạnh băng chụp lấy.

Ngẩng đầu lên nhìn, đôi mắt kia đang nhìn thẳng vào bà ta, cánh môi giật giật nhưng lực trên tay không hề nhẹ, cô thấp giọng đáp: “Để tôi.”

Cơ thể đã ấm áp lên, cơn buồn ngủ đã bay đi hết. Lời này cũng vừa khéo hợp ý La Văn, “Vậy tôi ra ngoài chợ mắt, nếu có chuyện thì cứ gọi một tiếng là được.”

Thấy cửa khép lại, cuối cùng Hoài Chân cũng thở phào nhẹ nhõm.

Đáng ra năm nay cô đang là sinh viên năm hai. Tám giờ tối, cô đạp xe đi mua thức ăn, trên đường quay về đại học công nghệ Hamburg thì bị một gã tị nạn đập ngã rồi kéo vào trong rừng cây.

Đến khi tỉnh lại thì cô đã nằm trên con tàu sang trọng chạy trên Thái Bình Dương, trở thành nàng dâu Quảng Đông Mộng Khanh không biết chữ.

Lúc bác sĩ người Đức kia đi lên là cô đã tỉnh rồi, đúng lúc tỉnh dậy thì nghe thấy La Văn và tú bà nói chuyện với nhau, cơ thể này vốn như tàu lá héo, vậy là cô bèn dứt khoát tiếp tục giả chết. Nghe giọng của tú bà thì vị kim chủ họ Hồng muốn mua mình để làm vợ cho con trai thứ sáu kia, hình như là người có mặt mũi trên phố người Hoa?

Nghĩ tới đây, trái tim cô lập tức rơi xuống đáy cốc.

Hoài Chân xoa tay, rút một lá thư ở vạt áo ra. Nhìn mấy lần cả mặt trước mặt sau, nhưng chẳng thấy dấu bưu điện hay địa chỉ đâu. Tháo lớp bọc bằng vải lụa ra, cô lật lui lật tới, cũng không còn gì thêm.

Cô không ngờ mình lại rơi vào cục diện này. Quay đầu là đường chết, nhưng đi về phía trước thì không biết đường đi có thông không.

Bác sĩ người Đức kia nói trên người cô có bọ chết, nghĩ đến đây, cô lập tức cảm thấy cả người dính dấp nổi da gà, ngứa ngáy khó chịu. Cô bèn cầm xấp quần áo chỉnh chu đặt qua một bên, rồi đặt thư lên trên cùng; cạnh bồn tắm có một cục xà bông Lux sạch sẽ, ngửi vào rất có hương vị cổ xưa, trong nháy mắt đưa cô quay về cuối thế kỷ hai mươi lúc mới chào đời...

Tắm rửa sạch sẽ, một lớp bọt mỏng đọng lại trên mặt nước trong bồn. Cơ thể đã nhẹ đi nhiều, cô lại bắt giác đỏ mặt thay nguyên chủ — đã bao lâu chưa tắm mà có thể bẩn đến mức này? Cầm bàn chải chà sạch sẽ bồn tắm, lại dội thêm ba lần nữa, lúc này mới xả đầy nước, cầm lấy chiếc áo tím ở bên cạnh lên. Áng chừng sức nặng quần áo, nặng chừng năm sáu cân, là một thứ khá đáng tiền đây.

Ngâm quần áo vào trong nước ấm đầy bọt xà bông, làm xong xuôi mọi việc, cô mới dùng khăn lông quần tóc, người trần truồng ngồi trên thành bồn cầm thư lên đọc.

Kiểu chữ Âu Dương Tuân kỳ lạ, giữa những hàng chữ nhẹ nhàng như nước chảy lại không che lấp được tình ý —

Mộng Khanh, ái thiếp của anh:

Lần trước phụ thân gửi thư sang đã báo cho anh biết chuyện trong nhà em rồi. Nếu không phải phụ thân gửi thư đến, anh cũng không biết thì ra người thôn Thanh Viễn lại hiểu nhầm anh thoát hôn, nhất định sẽ phụ em. Mẫu thân em đã qua đời, phụ thân tin vào lời đồn, muốn gả cho em người khác; anh trai chị dâu lại bá đạo, có lẽ cái nhà đó không yên nổi được nữa. Chỗ anh nhiều chuyện quả thật không thể phân thân được, dù có thể về nước thì đi đường cũng mất ít nhất hơn một tháng, sợ sẽ lỡ cơ hội tốt, vì thế anh đã gửi một bức điện báo cho anh trai và chị dâu, xin bọn họ đón em vào cửa trước. Nhà họ Ôn làm buôn bán mấy đời, phụ thân cùng các anh các chị chưa bao giờ đọc sách, để cô dâu phải bái đường với chim muông đúng là hoang đường vô vẩn, tuy là kẻ bất đắc dĩ, nhưng quả thật đã khiến em phải áy náy rồi. Người ngoài nghe được, ắt hẳn sẽ cho rằng em bị dồn vào đường cùng nên đến nhờ cậy nhà họ Ôn, làm con dâu cho phụ thân mẫu thân, làm tròn đạo hiếu thay người xa quê là anh, chứ không phải vợ chồng thật sự. Bây giờ Vancouver đã cho phép thương lái người Hoa đưa gia quyến đến đây, cho nên anh đã tự chủ trương, mua cho em một tấm vé tàu thủy ngày mười một. Vé tàu đã nhờ bên Thông Tế Long lo liệu, chỉ cần sáng sớm ngày mười một em đến bến tàu Sán Đầu lấy là được. Em còn trẻ, anh đã xin mẫu thân tìm cho em một người hầu thỏa đáng để chăm nom trong chuyến đi tới.

Anh hai sắp đến Hương Cảng buôn bán, tháng ba này sẽ xuất cảng với hai chị dâu, có lẽ sẽ đón cha mẹ đến ở. Nếu em thật sự không muốn gặp anh nữa thì có thể theo anh chị dâu đến Hương Cảng, như thế anh cũng có thể thường xuyên gọi điện thoại về cho em.

Có điều Vancouver là một nơi tốt. Tuy nằm ở phương Bắc song khí hậu lại rất dễ chịu. Mùa đông lạnh hơn Anh Đức, nhưng mùa hè lại mát mẻ hơn. Ở đây có đàn ông đàn bà da trắng cao to, cùng đồ ngon và áo quần đẹp, không có binh lính càn quấy và tham quan ô lại. Tại đây mọi người bình đẳng với nhau, bách tính và tư bản đều hạnh phúc như nhau. Ở nơi này có rất nhiều người Trung Quốc, không như người Mỹ ở bờ Tây luôn bài xích người Hoa.

Anh rất hy vọng em có thể đến đây xem. Em không biết chữ, nếu em đến, anh sẽ dạy em từng bước một, phải biết chữ Hán, cũng học được chút tiếng Anh. Đừng sợ, em chỉ mới mười lăm, ở trường học bên này có rất nhiều học sinh bằng tuổi em, em học xong ở chỗ anh thì có thể đến trường đi học như các cô ấy.

Lần trước gặp em đã là tháng giêng năm ngoái. Tuy mùa đông Thanh Viễn không quá lạnh, nhưng hôm đó trời mưa, em chỉ mặc mỗi chiếc áo trắng mỏng manh, đứng thẳng dưới mái hiên nhà. Anh cởi áo khoác phủ lên người em, chiếc áo khoác màu đen kia gần như ôm trọn lấy em, vô cùng đáng yêu. Em lập tức đỏ mặt, quay đầu đưa lưng về phía anh, tay siết chặt đôi giày thêu màu đỏ. Lúc đó trong đầu anh đã nghĩ, không biết em có đi đôi giày ấy gả cho anh không.

Ngẫm nghĩ lại, khi ấy em vẫn đang là hôn thê của anh. Hơn một năm xa cách, giờ em đã là cô vợ trẻ của Ôn Mạnh Bằng anh.

Mộng Khanh, em có biết, giờ đây em đã là họ Ôn?

Chăm Lương, ngày mồng bảy tháng mười một.

Bồn tắm bằng đồng màu vàng nằm cạnh cửa sổ khép kín. Ngoài cửa mưa rơi ào ào, hạt mưa đập xuống cửa sổ thủy tinh kêu lộp bộp, thế giới ngoài đấy đen kịt một vùng.

Hoài Chân ngồi trên bồn tắm, đọc lá thư này bốn năm lần, cho đến khi hơi nước bốc lên dần ngưng tụ, nhiệt độ trong buồng tắm cũng giảm xuống hai ba độ. Cô run bắn lên, đầu óc tỉnh táo hơn.

Nước Mỹ vẫn đang ở trong thời đại bài trừ người Hoa, như vậy nhất định hiện tại là trước năm 1943 xóa bỏ dự luật “bài Hoa”.

Con tàu du lịch băng qua Thái Bình Dương từ Viễn Đông đến bờ biển phía tây nước Mỹ một cách thuận buồm xuôi gió, chứng tỏ chiến tranh chưa bùng nổ — chỉ ít là chiến tranh Thái Bình Dương chưa bắt đầu, cho nên vẫn chưa đến năm 1941.

Có phụ nữ hợp pháp hôn nhân có thể nhập cảnh Canada và Mỹ, vậy chắc chắn là sau năm 1924 khi công bố “Đạo luật Di Trú”.

Vạch thời gian có thể xác định rơi vào giữa năm 1924 và năm 1941.

Hoài Chân lập tức buồn thiu. Buồn thật sự.

Đây... lại là thời kỳ bốn bề bất ổn.

Niên đại như vậy thì sống ở đâu sẽ dễ chịu hơn đây?

Hoài Chân nhìn chăm chú vào bức thư, đầu như căng ra.

Anh bạn à, chỉ ít anh cũng phải để lại thông tin địa chỉ hay cách thức liên lạc trong thư chứ, không phải vẫn tốt hơn là một bức thư tín toàn tình ý này à?

Xem đi, lạc vợ rồi đấy, lần này khỏi tìm về được nữa.

Cô cẩn thận gấp thư lại bỏ vào phong bì như cũ, đặt trước bàn trang điểm bằng đồng khô ráo; vắt bộ quần áo nặng nề trong nước ra, xả nước làm sạch quần áo và bồn tắm, khó nhọc vắt khô quần áo rồi treo lên lan can sắt ở sau cửa.

Đang định mở cửa buồng tắm lấy đồ trên ghế ở bên ngoài, thì bất chợt nghe thấy tiếng động.

Hình như có người muốn xông vào.

Người hầu hoảng hốt: “... Tiên sinh Andre nói với tôi đã mời mấy người đến phòng khách rồi mà, vì sao lại đột nhiên quay về?”

“Ha. Tiên sinh Andre của chúng ta đúng là chưa chấp người da vàng thật rồi.” Người đến lên tiếng hỏi: “Ai cho phép bà đến đây?”

Nửa câu sau là nói với La Văn. Ngữ khí rất nặng, là khẩu âm Nevada.

Hầu gái đáp: “Là tiên sinh Andre cho...”

“Nếu muốn bị đuổi việc ngay thì cứ trả lời thay bà ta tiếp đi.”

“Xin lỗi tiên sinh.” Hầu gái không lên tiếng nữa.

“Bà tên gì?”

“La Văn, Kwai.”

Kwai không biết là họ gì, chắc là họ chồng.

“Người Trung Quốc?”

“Đúng thế — gốc Hoa.”

“Vì sao lại đến đây?”

“Con, con gái tôi bị bọ chét, cần mượn phòng tắm...”

Hoài Chân chỉ mới mặc chiếc quần lót sạch sẽ đi mượn vào, nghe La Văn trả lời như thế thì cô lập tức thầm kêu không xong rồi, nhanh chóng chặn người lại ở sau cửa, kéo lấy áo khoác sạch sẽ treo ở móc xích bên ngoài qua khe cửa.

Người kia rất nhạy bén, vừa nghe thấy động tĩnh thì ngay tức khắc xoay đầu lại.

Hầu gái kinh hãi, đuổi lên trước nói: “Tiên sinh, anh không thể vào được, như vậy quá thất lễ...”

Liếc một cái qua khe cửa, một bóng người đã sải bước đi vào, đứng ngoài buồng tắm.

Trong khoảnh khắc ngón tay Hoài Chân vừa chạm vào đồ lót mềm mại, thì lập tức nó trượt khỏi tay cô.

Biết lúc này đã chậm, cô nhanh chóng rút tay về, đề chặt lên cửa buồng tắm, lập tức dùng phải lực đẩy mạnh mẽ ở bên ngoài.

“Rầm ——” một tiếng vang lớn, cô thoăn thoắt gài chốt, dựa lưng vào cửa buồng tắm chưa kịp hoàn hồn.

Chỉ suýt nữa thôi là cánh cửa này đã không có cơ hội khép lại rồi.

Áo khoác lẫn áo ngực đều nằm trong tay người đàn ông ở bên ngoài, lúc này trên người cô chỉ có độc mỗi chiếc quần lót màu trắng.

Khe hở thông khí ở dưới cửa bị che khuất ánh sáng. Từ nơi đó, cô nhìn thấy một đôi chân màu nâu dừng lại trên đệm trước cửa. Cách một bức tường, người kia như dùng sự nhẫn nại cuối cùng ra lệnh: “Mở cửa, ra ngoài.”

3. Chương 3: Santa Maria (3)

Nghe thấy giọng nam trung trầm thấp kia, Hoài Chân bất chợt nghĩ, đây có phải là người da trắng đã nhại giọng Quảng Đông ở ngoài thang máy không?

Hoài Chân mơ hồ nhớ lại, hình như La Văn nói Mộng Khanh không biết tiếng phổ thông và tiếng Anh.

Trong lúc do dự, đúng như dự đoán, người ngoài cửa dùng tiếng Quảng vô cùng thân thiết nói: “Cho cô một phút.”

Người hầu thấp giọng nhắc nhở: “Cô gái này thật sự là bạn của tiên sinh Andre ——”

“Tôi không cho rằng Andre sẽ có bạn là nữ-da-vàng. Không nên có, và cũng không có khả năng.” Anh ta bình tĩnh tuyên bố thay Andre, sau đó quay đầu lại, thay đổi ngôn ngữ vô cùng tự nhiên, giọng điệu rất gắt gỏng: “Cô đang đợi ai ôm cô về khoang hạng ba hả? Hết một phút mà không ra thì đừng trách tôi gọi bảo vệ trên thuyền mời cô ra.”

Hoài Chân đóng tai lắng nghe xem La Văn có đáp không.

La Văn không lên tiếng, chứng minh người ngoài cửa không dễ trêu chọc.

Cô đành nhặt nhanh một chữ trong vốn tiếng Quảng nghèo nàn thiếu thốn của mình, đáp lại —— “Được”.

Rồi Hoài Chân lấy bộ quần áo ướt nhẹp trên lan can xuống, từ từ mặc vào.

Quần áo dính nước phát ra âm thanh sột soạt, người bên ngoài cũng nghe rõ.

Người hầu nói, “Tiên sinh...”

Giọng người da trắng rất thờ ơ: “Chuyện này không liên quan gì đến tôi.”

Quần áo dính chặt vào người Hoài Chân, cô cúi đầu kéo sửa rồi đẩy cửa bước ra.

Cửa “két” một tiếng, La Văn và người hầu ngẩng đầu lên, đồng thời ngạc nhiên ra mặt.

Người đàn ông trẻ tuổi không thấy cô. Dáng người cao ráo đứng nơi đó, ngón tay dài vạch qua áo sơ mi màu xanh lơ và quần ka-ki màu trắng; anh ta cúi đầu nhìn chiếc đồng hồ quả quýt trong bàn tay kia, chuỗi xích kim loại màu vàng rũ xuống, cực kỳ hợp với cánh tay rắn chắc và thân hình cao lớn kia, không khác gì một pho tượng Hy Lạp.

Người hầu thấp giọng gọi: “Sir Ceasar?”

Cái tên Ceasar này, không giống phát âm tiếng Anh, cũng không biết là ngôn ngữ gì, chỉ biết là rất gần với chữ “Tây Trạch”*.

(*Tây Trạch phát âm là /xī zé/, đọc gần giống cái tên Ceasar.)

Anh không đáp lại mà chỉ nhìn đồng hồ một cách chăm chú đến xuất thần. Lúc này Hoài Chân mới có cơ hội quan sát anh.

Caesar chỉ khoảng chừng hơn hai mươi tuổi. Đường nét cường tráng, ngũ quan lạnh lùng, da trắng tới mức không có sắc máu, đôi môi mỏng càng thêm mấy phần cay nghiệt, là tướng mạo điển hình của chủng tộc Aryan* tâm sự nặng nề. Nếu không phải vì tóc và con ngươi của anh có màu đen, thì có khi đã bị bắt đến Đức sung vào Đội cận vệ rồi. Dưới ánh đèn hoàng hôn, áo sơ mi xanh đen và áo khoác len màu xanh lam trên người trông có vẻ âm u, càng làm nổi bật nét uy nghiêm trên gương mặt kia. Tuy vẻ mặt khá âm trầm song lại có cảm giác trẻ trung tuần tú khó nói thành lời, khiến người ta chỉ muốn bóp một cái.

(*Vào cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20 người Aryan cổ đại mới được Đức Quốc xã xem là tổ tiên của người Đức hoặc người Bắc Âu. Chủ nghĩa quốc xã Đức đã nâng lý thuyết “chủng tộc Aryan” lên đến mức cực kỳ phản động: “Chủng tộc Aryan là chủng tộc thượng đẳng có quyền thống trị thế giới”).

Người da trắng này có ba phần khí chất phương Đông quen thuộc, quả đúng là hiếm thấy. Hoài Chân rất muốn mua một bộ lens mắt màu xanh và thuốc nhuộm màu vàng tặng cho anh ta.

Nghĩ đến đây, Hoài Chân mím môi kìm nén nụ cười.

Ngay trong chớp mắt đó, cô cảm thấy con ngươi màu đen kia khẽ động, lướt qua mặt cô.

Cô lập tức cup mắt nhìn chòng chọc tấm thảm, chậm rãi dịch về sau.

Anh ta nhướn mày, vẻ mặt buồn cười.

Mọi người cũng đồng loạt nhìn sang theo ánh mắt anh ta. Thì ra trên thảm đỏ có một nhóm dấu vết màu đậm, từ cửa phòng tắm kéo dài đến dưới chân Hoài Chân.

Ceasar quay đầu đi, lễ phép mỉm cười dùng tiếng Anh nhẹ nhàng hỏi La Văn: “Tôi đoán bà có tư chất di trú(1). Bà đã đến đây bao nhiêu năm rồi?”

“Tôi là người Hoa sinh ra ở nước ngoài.” La Văn cúi đầu.

“Chồng bà... là cha của cô ta?”

“Đúng thế.”

Ceasar hiểu ra, khẽ mỉm cười, “Vậy các người kiếm được bao nhiêu tiền từ cô ta?”

La Văn cúi đầu, “Sir, we are a respectable family.” (Tiên sinh, chúng tôi là gia đình đứng đắn.)

“Thế để tôi đổi cách nói. Loại con gái trẻ không bó chân như cô ta thì có thể bán được bao nhiêu đô la?”

Hoài Chân nhanh nhẩu, lặp lại câu tiếng Anh kia thay La Văn.

“Sir, we are a respectable family.”

Tiếng Anh của cô cũng không tốt lắm, phát âm chỉ dừng lại ở mức đủ thi vào đại học, giọng rất nặng, là kiểu Trung Hoa học vẹt điển hình.

Ceasar sửng sốt, *cạch* một tiếng gập đồng hồ quả quýt lại: “Con gái bà nói tiếng Anh.”

La Văn kinh ngạc khó hiểu nhìn vào gò má Hoài Chân, như thể muốn nhớ lại nhất cử nhất động trong quá trình chung đụng vừa qua với cô gái nông thôn này.

Ceasar mỉm cười: “Nhìn bà có vẻ không biết con gái mình lắm?”

Hoài Chân cũng ngẩng đầu, nhìn sang bà ta.

Trong nháy mắt bốn mắt chạm nhau, La Văn ngoảnh đầu đi, ngay sau đó nói một cách chắc nịch: “Không, con bé không biết. Con bé chưa từng đi học.”

Cô biết nước Mỹ thường xuyên sửa đổi đạo luật về vấn đề người Trung Quốc nhập cảnh theo từng ngày, đổi tới đổi lui, càng đổi càng nghiêm ngặt. Hễ nhập cảnh vào Mỹ thì khi chụp ảnh hộ chiếu phải viết một bản “Tuyên thệ Di trú” ở đại sứ quán, đến lúc nhập cảnh vào Mỹ, hải quan sẽ tiến hành kiểm tra theo thứ tự.

Chắc hẳn tú bà đã chuẩn bị sẵn bản “Tuyên thệ Di trú” cho cô rồi. Nếu cô thay đổi tác phong thì tất cả các vấn đề mà La Văn trả lời Ceasar hay hải quan San Francisco có liên quan đến “con gái” bà ta, sẽ trái ngược lại với nội dung trong “Tuyên thệ Di trú” đã ký ở đại sứ quán Mỹ ở Quảng Đông một tháng trước.

Nên cô mới lặp lại câu tiếng Anh kia, cẩn thận dò xét phản ứng của La Văn.

Nhưng La Văn chỉ trả lời lại bằng cách bóp cổ tay Hoài Chân.

Cô chỉ hận mình chuyển kiếp vào lúc không thỏa đáng, không thể đến sớm hơn, nếu đến sớm thì cô sẽ không để bọn họ nhìn thấu tính tình của Mộng Khanh; hoặc nếu đến sớm hơn nữa, sẽ không để Mộng Khanh gặp ả tú bà kia ở bến tàu.

“Học cũng nhanh đấy. Thông minh lắm.” Lúc này Ceasar mới chịu quay sang nhìn cô, nhưng lại không giống đang nhìn một người mà trông như nhìn một món đồ. Sau đó anh ta không nặng không nhẹ nói với La Văn: “Bà nên đưa cô ta đi học đi.”

“Chúng tôi không phải nhà giàu.”

“Nên bà mới cần cô ta mang lại chút tài sản cho mình.”

“...” La Văn phản ứng không hề chậm, “Tiên sinh, dĩ nhiên hai cô con gái của tôi là tài sản quý báu nhất rồi.”

Ceasar nhìn bà ta chằm chằm, chằm rãi mỉm cười, “Người Trung Quốc cũng thông minh nhỉ.”

Anh ta đang cười, nhưng lại càng để lộ sự lạnh lẽo.

La Văn vẫn cúi đầu, hỏi, “Tiên sinh, con gái tôi đang bị bệnh, lại phải mặc đồ ướt. Bây giờ chúng tôi đã có thể đi được chưa?”

Đột nhiên lúc này trên nắm đấm trên cửa vang lên, cửa mở ra, một bóng người cao to đi vào.

“Ceasar! Sao cậu ——?” Một tiếng này mang theo tức giận, “Đột nhiên trở lại?”

Người hầu gọi một tiếng “tiên sinh Andre” rồi cung kính lùi ra một bên.

Ceasar quay đầu lại, cười nói: “Òa, đúng lúc lắm. Lại đây Andre, giới thiệu cho anh trai của vị hôn thê của anh biết xem nào, cô gái không mặc quần áo trong phòng anh là ai? Hình như tôi chưa thấy bao giờ.”

Andre thoát nhìn hai mươi tư hai mươi lăm tuổi, có lẽ còn trẻ hơn nữa, dù gì nhìn bề ngoài của người da trắng thì cũng khó mà đoán được tuổi. Là một quý ông tóc vàng mắt xanh điển hình, mặt mũi cũng đậm hơn Ceasar nhiều. Áo khoác âu phục ướt sũng, có thể thấy rõ là đã đứng trên boong dưới trời mưa gió một lúc.

Anh ta rảo bước đi đến cạnh Ceasar, đưa tay giặt lấy, “Đưa quần áo cho tôi.”

Thân thủ của Ceasar rất nhanh. Anh ta lập tức né người đi, ngồi xuống tay vịn salon, giơ tay lên cười nói: “Đây là quần áo của em gái anh, không phải là quần áo của Catherine. Anh giấu Catherine chuyện này, có nên giải thích với con bé không?”

“Quan hệ giữa người với người, có lúc tâm ý tương thông hơn xa miệng lưỡi tranh thua, có lúc về sau sẽ khiến mọi chuyện trở nên tệ hại hơn. Hơn nữa,” Andre dừng lại rồi nói tiếp, “Không-có-quần-áo-mặc, chứ không phải là không mặc quần áo. Tôi chưa bao giờ biết tiếng Anh của cậu lại kém cỏi đến vậy.”

“Anh vẫn luôn biết tiếng Anh của tôi rất kém mà.” Ceasar lại đổi sang khẩu âm Nevada vô cùng khoa trương, không chịu buông tha: “Vậy rốt cuộc cô ta là ai?”

“Không phải ai cả.”

Bỗng từ đằng xa bên ngoài truyền đến tiếng phụ nữ cười nói, hình như là người cả hai đều biết.

“Trước khi con bé chưa vào làm lớn chuyện lên, anh có muốn giải thích không? Nhất định tôi sẽ che giấu cho anh.”

“Ceasar.” Andre hạ giọng: “Please ——”

Lúc này Ceasar mới miễn cưỡng cho qua, giơ quần áo nữ trong tay lên, nở nụ cười rất thiếu dòn.

Andre sầm mặt cướp lấy. Đáng tiếc vị trí bắt quá thấp nên làm rơi một chiếc áo vừa ngắn vừa nhỏ...

Nịt ngực màu trắng bằng vải bông lẻ loi treo trên ngón út của Ceasar, xoay tròn như đang thị uy.

Hai mắt Ceasar sáng rực lên, “Andre à, anh rất là, chu đáo đấy.”

“...” Hoài Chân đau đầu. Đây là chuyện gì thế này?

Im lặng một lúc, một lần nữa Andre cướp lấy nịt ngực từ tay anh ta.

Ceasar cười “phì” một tiếng.

Andre đưa quần áo đến trước mặt Hoài Chân, dùng tiếng Anh nói: “Cầm quần áo về thay đi. Xin lỗi tôi không thể tiễn hai người được, xin lỗi.”

Dù sao bộ đồ trên người Hoài Chân cũng đã ướt. Dày vò lui tới, có ý tốt lại thành gây rắc rối cho người ta.

Cô không nhận quần áo, chỉ lắc đầu rồi nói “cám ơn” bằng tiếng Quảng.

Trong nháy mắt người hầu kéo cửa ra, đúng lúc chạm mặt một cô gái da trắng cao gầy, tóc màu vàng kim.

“Rượu Kakhetian và Brandi đã được đưa đến, người này vừa đến thì người kia lại chuồn mất. Không biết ngày mai sau khi cập bến, có thể lại uống rượu ở bên ngoài như vậy không nữa.”

Cô gái da trắng quả trách đi vào rồi đột ngột dừng sờ, nhìn Hoài Chân một lượt từ trên xuống dưới.

Chiều cao bằng 9 đầu người, trong chớp mắt đối mặt với nhau chỉ trong gang tấc. Hoài Chân khẽ ngẩng đầu lên, cảm thấy mình đứng trước mặt cô ấy không khác gì hình nhân vật chibi.

Hai người nhường nhau, cô gái nghiêng người đi vào, mặt mày trông rất mệt mỏi.

Nhân lúc trước khi cô ấy hoàn hồn, La Văn và Hoài Chân lật đật đi ra.

Đúng lúc Ceasar lộ đầu ra, khóe môi nhếch lên, giọng điệu rất kiêu cách: “Hy vọng ngày mai cô có thể thuận lợi đi lại ở trạm di trú trên đảo Thiên Thần, cô gái Trung Quốc xinh xắn à.”

Cửa còn chưa khép lại, tiếng nói chuyện bên trong vang ra ngoài hành lang.

Trong giọng của cô gái kia có nét nào đó ngây thơ: “Bọn họ là ai thế?”

Ceasar uể oải đáp thay em rề: “Không ai cả.”

“Em chỉ là —— vì sao lại có... ừm... người da vàng ở đây?”

“Bởi vì từ trước đến nay Andre của chúng ta luôn thân thiện với người da vàng mà.”

“Được rồi. Em không hiểu lắm. Có điều từ nhỏ đã nghe trưởng bối nói, có lúc nơi có người da vàng sẽ khiến người ta không sáng khoái. Vừa xảy ra chuyện gì vậy? Em thấy trông hai anh có vẻ không vui lắm.”

“Bọn anh đang bàn luận vấn đề ‘Không-có-quần-áo-mặc, chứ không phải là không mặc quần áo.’”

“Hả?”

“Không có gì đâu Catherine. Andre hưởng nền giáo dục kiểu Anh, khẳng khái cho rằng tiếng Anh của anh cực-kỳ-tệ. Anh ta rất thích chỉnh sửa lỗi sai ngữ pháp của anh.”

“Lần nào Ceasar gặp người không thích cũng sẽ nói với giọng điệu như vậy, tỏ vẻ bản thân giống như thằng nhãi bờ Tây cấu kỉnh. Hồi nhỏ em cũng tưởng vì trước hai tuổi anh ấy lớn lên ở Hương Cảng với bố, nên hành động mới bất thường như vậy...” Cười khanh khách xong, Catherine hờn dỗi nói, “Vừa bị dầm mưa xong, em muốn đến quầy bar uống rượu Soju, hai người các anh ai đi với em đây?”

...

Hoài Chân đi theo sau lưng La Văn, hai người một trước một sau lặng lẽ bước vào thang máy.

Cửa thang máy khép lại, tiếng nói chuyện cũng dần dần biến mất.

Hoài Chân ngẩng đầu nhìn chăm chú con số màu đỏ trong thang máy, từ số “3” nhảy sang số “2”.

Lúc này trong radio đang phát bằng tiếng Anh khoan thai: “... Bây giờ là mười giờ đêm theo giờ địa phương, bốn giờ sáng ngày mai con tàu Santa Maria sẽ cập bến đảo Thiên Thần, trong thời gian còn lại của cuộc hành trình, quầy rượu Âu Mỹ và phòng tắm phương Đông sẽ mở cửa 24 giờ, trạm báo tự tổ chức có những tin tức mới nhất trong ngày... Đêm đến sẽ có sóng gió nhẹ, đến lúc đó, cách năm phút một lần còi ở mũi tàu sẽ phát ra cảnh báo, xin đừng hoảng sợ...”

Hoài Chân ngáp một cái.

Có lẽ chuyện tốt duy nhất trong giây phút xuyên không quan trọng này là không cần sợ chênh lệch thời gian.

Chú thích của tác giả:

Mộng Khanh chỉ biết nói tiếng Quảng Đông. Mà một trong những tiêu chuẩn để hải quan San Francisco xác định xem cô gái này có bị lừa bán hay không: là cô ấy có nói tiếng Quảng không. Vì bọn buôn người chủ yếu hoạt động ở duyên hải Quảng Đông, Phúc Kiến.

Về vấn đề ngoại quốc di trú, có một bộ phận (ví dụ như người Hoa) cả đời không thể trở thành công dân Mỹ được. Nhưng con của bọn họ - người ngoại quốc ra đời trên đất Mỹ thì sẽ được công nhận là công dân. Đạo luật Cable năm 1922 được ban hành ở một số bang ở Hoa Kỳ có quy định “phụ nữ (bất luận có phải là công dân nước Mỹ hay không) gả cho một người ngoại quốc không thể trở thành công dân nước Mỹ thì sẽ mất quyền công dân.” —— giải đáp câu hỏi Ceasar hỏi La Văn.

4. Chương 4: Santa Maria (4)

Nếu không phải mới ba giờ sáng mà người đàn bà kia đã đến tìm tú bà, thì đáng lẽ Hoài Chân đã được đánh một giấc say sưa rồi. Giọng người đàn bà kia vừa nhẹ lại nhỏ, trong tiếng tàu và tiếng sóng vỗ, giọng của cô ta như âm nữ cao độc nhất trong ca kịch nam trầm, không thể nào bỏ qua.

Vừa đi đến đã nghe thấy cô ta nói, “Trái lại phạm tục bọn tôi muốn xem xem là thần tiên phương nào mà được ở hẳn phòng riêng trong khoang hạng ba.”

Khương Tổ bèn cười: “Chao ôi, cô được ông chủ người da trắng Texas Mexico chào đón hảo bao, ở khoang hạng nhất của ông ta không thoải mái, lại nhớ thương căn phòng hạng ba với giá mười đồng này hả?”

“Ông chủ kia béo như heo lại mờ mắt nhể nhại, còn bị hôi nách không khác gì mùi mỡ heo. Nếu biết người da trắng hôi đến thế, chẳng thà ngày trước theo Hồng gia giàu có kia rồi.”

Hai người kia vẫn tưởng cô đang ngủ, hoặc cho rằng Mộng Khanh không biết ngoại ngữ nên chỉ thấp giọng nói chuyện trên trời dưới đất.

Người phụ nữ này mặc váy xòe, ngồi xuống cuối giường của Hoài Chân, phe phẩy quạt xếp trong tay làm gió quạt thổi đến chỗ cô. Hoài Chân không ngủ thêm được nữa, dứt khoát nhắm mắt nghe câu được câu chẳng, nhờ vậy mà hiểu được đôi ba lý do vì sao mình và người phụ nữ này lại đi đến đây.

Từ khi đạo luật bài trừ người Hoa được ban bố vào năm 1882 cho đến nay, luật pháp nước Mỹ nghiêm cấm lấy người ngoại tộc, cũng cấm người Hoa kết hôn với những người da màu khác; đồng thời nghiêm khắc hạn chế công dân gốc Hoa đi du lịch. Cho nên đối với công dân gốc Hoa, đặc biệt là người Hoa sinh ở nước ngoài, bọn họ chỉ có một năm về nước gặp người thân. Phần lớn những người Hoa sinh ở nước ngoài sẽ về nước năm mười lăm mười sáu tuổi, để bà mối trong nước giới thiệu đối tượng, sau khi thành thân trong vòng một năm thì có thể dẫn theo người nhà về Mỹ. Nếu bỏ lỡ cơ hội tốt đó thì sự lựa chọn bạn đời của bọn họ chỉ có thể giới hạn trong hàng xóm láng giềng trên phố người Hoa hay một số ít du học sinh.

Hơn hai mươi năm trước Hồng Vạn Quân đã đến phố người Hoa, khi đó trong tay ông ta có một số tiền lớn, đúng lúc San Francisco gặp động đất và phố người Hoa có hỏa hoạn, ông ta lập tức quyên góp rất nhiều tài sản ròng, trùng tu hơn nửa số nhà bị thiêu cháy ở phố Sacramento cũ và Phố Đèn Tianhou nhà gạch và bán rẻ cho các thương nhân cũ. Sau chuyện này, ai ai trên phố người Hoa cũng gọi ông ta một tiếng Hồng gia, mọi việc đều nhận được một phần tình của ông ta.

Ngày trước Hồng Vạn Quân buôn nha phiến mấy năm, làm chỗ dựa cho sòng bạc và nhà thổ, lúc đó mới biết Khương Tổ; về sau nhà thổ, nha phiến và sòng bạc không còn hợp pháp nữa, phần lớn sản nghiệp này của Hồng Vạn Quân đều chuyển sang không công khai, bề ngoài thì mở một hội quán ở phố người Hoa, bán vé tàu cho người Hoa hay cho thuê côn đồ, đồng thời bảo đảm an ninh ở phố người Hoa. Hội quán Nhân Nghĩa và Hải Hòa cùng hoạt động song song, đến lúc đăng ký sát nhập thì đổi tên thành hội quán Nhân Hòa.

Đến nay thân thể của Hồng Vạn Quân vẫn còn là một bí ẩn chưa được giải đáp. Phần lớn người Trung Quốc năm xưa di cư đến phố người Hoa đều là con nhà nghèo sống trong cảnh chiến tranh lầm than hoặc đời sống khó khăn, bước vào đường cùng nên mới phải ra nước ngoài đào vàng. Nhưng bọn họ không biết tiếng Quảng Đông, khép miệng mở miệng đều là giọng Bắc Kinh đặc sệt; tầm nhìn rộng rãi, làm người lại có tình có nghĩa, giơ tay nhắc chân đều có khí phách, tuyệt đối không phải là vật trong ao bình thường.

Năm người con đầu của Hồng Vạn Quân đều không phải là kẻ phạm phụ tục tử. Chỉ có mỗi lão sáu Lương Sinh là không ra hồn, tướng tá đúng là xuất chúng, nhưng lại mãi mê chén gái gú cờ bạc, không biết đã hại bao nhiêu mạng người trong tay. Vừa nghe thấy cái tên Hồng Lương Sinh là phố người Hoa đã sợ vỡ mật, mọi người tránh còn tránh không kịp. Hắn có bao nuôi vài ba cô gái, ai ai cũng xinh đẹp như hoa, thế mà về sau lại bị hắn làm nhục đến mức không còn ra hình người. Phạm là con gái nhà đảng hoàng đầu dám giao vào tay hắn? Hò hét quát tháo bốn năm năm, đến cái năm hắn hai mươi tuổi, rút cuộc một tờ vé tàu đã tống cổ hắn về nước đi xem mặt. Vậy mà, đầu tiên là hắn dọa cho mấy bà mối đến cửa phải bỏ chạy, sau lại gây gỗ với bà con láng giềng tới nỗi gà chó không yên. Về nước rồi, nhưng không những không thành thân được mà hành động còn liêu lĩnh ngang ngược, khiến Hồng gia tức giận chỉ trong một năm đã già đi mấy tuổi.

Chỉ chớp mắt Hồng Lương Sinh đã hai mươi ba tuổi. Có câu nói nam nhi cần thành gia lập nghiệp thì mới biết tu thân dưỡng tính. Hồng gia bèn đến tìm Khương Tổ, đưa một số tiền lớn nhờ bà ta về nước một chuyến, tìm giùm ông ta một cô gái tâm tư đơn thuần, xuất thân trong sạch. Tốt nhất là cô gái này không biết đọc, đến Tân Đại Lục này thì sẽ không nảy sinh tâm tư mới, biết điều an phận chịu sinh con, cam tâm tình nguyện làm con dâu phòng sáu của Hồng gia; và tốt nhất là không nên hỏi đến tâm địa gian xảo của tiểu tử kia, ít ghen tuông làm mình làm mẩy, bớt gây chuyện thị phi. Không chừng tiểu tử kia vui vẻ bỏ quanh người nó, vừa hay có thể hãm đi tính khí ngang ngược.

Khương Tổ nghe thế bèn nói: “Tôi sẽ về Quảng Đông Phúc Kiến một chuyến, những người tự nguyện về với tôi đều là mấy cô gái đã làm gì gì đó. Còn người xuất thân trong sạch, nếu muốn lên con tàu tặc này thì không phải là cô tình tôi nguyện nữa rồi, mà là bắt cóc trắng trợn.”

Đến Lương Quảng, Phúc Kiến lừa thiếu nữ bán đến phố người Hoa ở San Francisco vốn không phải là chuyện hiếm hoi. Ngày trước là xuất ngoại đào vàng, càng về sau là xây dựng đường sắt Thái Bình Dương, đa số những người xuất ngoại đến Mỹ đều là đàn ông tràn trề nhiệt huyết. Mà cách hữu hiệu nhất chính có thể thỏa mãn tỷ lệ mất cân bằng trai gái nghiêm trọng là gia tăng gái điếm và nhà thổ.

Năm xưa lương thực rau cải ở Quảng Đông không thể nào tự cung tự cấp, nhân công lại không kiếm được nhiều tiền, nếu trong nhà sinh quá nhiều con không nuôi nổi, vậy nếu chết đói trong nhà chết thì còn không bằng giao cho kẻ buôn người đưa ra khỏi biên giới, chí ít còn có thể có được một con đường sống.

Có nhu cầu tất có mua bán. Từ cơn sốt dải vàng đến nay đã năm mươi năm, cái nghề buôn người này cũng như nhà thổ ở phố người Hoa đã trở thành nghề nghiệp cổ xưa. Năm xưa đa số bọn buôn người đều được các rạp hát nâng đỡ, nhưng về sau, hình thức kinh doanh này đã bị luật pháp nước Mỹ cấm cùng với khu đèn đỏ, chuyển sang hoạt động ngầm.

Buôn người cũng là nghề nghiệp lúc trước của Hồng Vạn Quân, nên lúc này với ông ta mà nói cũng không phải việc gì khó. Thế là ông ta tự mình ra mặt, thay Gương Tổ dứt lốt ổn thỏa từ hải quan nước Mỹ cho đến Sán Đầu. Ngay cả thân thể của cô gái này cũng đã được chuẩn bị chu đáo. Vừa hay bà hàng xóm cũ trước kia có chết cũng không lui tới với Khương Tổ là Quý La Văn gần đây đang túng thiếu, nhà họ Quý chỉ có một cô con gái, hay nói cách khác, bà ta có thể được dẫn theo một người nữa nhập cảnh...

Mọi chuyện đã sẵn sàng, nhưng Khương Tổ cùng tên lừa đảo tìm kiếm mấy tháng ở Lương Quảng và Phúc Kiến mà vẫn không thể tìm được cơ hội đem về một “cô gái trong sạch” như Hồng gia yêu cầu.

Đúng lúc này lại để cho Khương Tổ hỏi thăm được, năm ấy khi về nước xem mặt, Hồng Lương Sinh từng nhìn trúng một nàng đào kép tên Diệp Thùy Hồng. Hồng Lương Sinh không có thú vui tao nhã gì, nhưng lại rất thích hí khúc. Diệp Thùy Hồng này là một thanh y* nổi tiếng một thời ở kinh thành, một khúc “Tư Phàm” ắt chủ bài đã làm kinh động người xem. Sau không biết xảy ra biến cố gì mà bỏ nghề kịch, hai năm chưa từng lên sân khấu, những năm qua cũng không biết đã đi đâu, vậy mà vô tình để Hồng Lương Sinh thỉnh thoảng gặp cô ở Thượng Hải. Lúc đó Diệp Thùy Hồng đang có quan hệ vô cùng khăng khít với giáo sư dạy văn học Shakespeare ở đại học Nam Dương, nên không hề xem vị thiếu gia Hoa kiều không biết xấu hổ này ra gì. Hồng Lương Sinh khổ sở theo đuổi cô ta nửa năm, có thể nói là ném nhiều mùi vị thất bại đến nhức đầu và làm trò cười cho thiên hạ. Tới lúc này hẳn mới đi thuyền về nước, ôm hận quay về.

(*Thanh y: vai đào trong hí khúc.)

Khương Tổ bèn hỏi thăm được tin tức chỗ ở của Diệp Thùy Hồng, một năm nay cô ấy đang làm trong gánh hát vô danh hát điệu Tây Bì* nhịp chậm ở Sa Diện, Quảng Châu. Khương Tổ tìm được cô, ta nói rõ ra ý đồ, không biết vì có gì mà Diệp Thùy Hồng lập tức đồng ý.

(*Điệu Tây Bì: làn điệu trong ca kịch dân gian Trung Quốc, đệm với đàn nhị.)

Tuy nói Diệp Thùy Hồng này là người Hồng Lục thiếu cầu mà không được, nhưng lại không phải là cô gái trong sạch đơn thuần mà Hồng Vạn Quân muốn. Nhận tình người lớn như vậy, lại không thể làm chuyện tốt thay người ta, tóm lại lúc về không tiện ăn nói. Song có nàng đào kép Thùy Hồng này ắt hẳn sẽ làm Lục gia vui vẻ nhất thời, Hồng gia cũng biết bà đã bỏ ra một trăm hai mươi phần trăm sức lực, còn tốt hơn là tay trắng quay về.

Vậy mà khi sắp lên thuyền, Khương Tổ cùng mấy tên buôn người đứng ở bến tàu, trùng hợp gặp phải cô gái Mộng Khanh đi cùng một vú già, đang loay hoay hỏi mọi người dọc giùm vé tàu cho mình.

Mộng Khanh mặt mũi thanh tú, vóc người thon nhỏ, không biết tiếng nước ngoài, tiếng Quảng Đông đậm chất quê mùa. Khương Tổ chỉ cười nói với cô một câu: “Đó chính là con tàu đi San Francisco đấy. Bảo vú già nhà cô lên chiếm chỗ trước đi, rồi tôi sẽ hướng dẫn cô lên thuyền.” Cô lập tức tin ngay. Quả thật dạo này chẳng còn thấy nhiều nha đầu đơn thuần dễ lừa như vậy, đây còn không phải là người Hồng gia muốn sao?

Chuyện này bà ta cũng do dự một vài hôm, không biết nên thương lượng với Diệp Thùy Hồng từ đâu, nói là đã có “ứng cử viên” khác cho con dâu nhà họ Hồng rồi.

May mà bà ta hên. Ngày đầu tiên lên tàu, lái tàu đến hỏi bà ta có biết một cô gái nào biết đàn hát không, trên tàu có một phú thương Mexico đào dầu hỏa thích nghe mấy thứ này, nếu có thì mời đến trong khoang tàu của gã ca hát. Trong thời gian hai tuần lễ, không biết phú thương kia đã chi bao nhiêu đô la cho cô ta nữa rồi. Nếu đổi lại là cô gái khác thì đã lập tức hờn hỷ vui vẻ làm “kim ốc tàng kiều” của phú thương kia. Diệp Thùy Hồng ngày ngày phong quang rạng rỡ ra vào khoang hạng nhất, nhưng lại không để phú thương kia chiếm lợi chút nào.

Lúc đi qua Honolulu, phần lớn các cô gái ở khoang hạng bét đều biết chuyện Mộng Khanh tìm đến cái chết. Sau khi mua khoang hạng ba cho cô nghỉ ngơi, lúc này Khương Tổ mới tìm được Diệp Thùy Hồng, muốn báo cho cô ta biết: đi theo phú thương Mexico kia thì sẽ không bị luật pháp nước Mỹ can thiệp, ngày sau

đeo vàng đeo bạc bay lên cành cao, là điều mà đám con gái ở phố người Hoa có nằm mơ cũng không cầu được.

Khương Tổ gộp hai chuyện này lại với nhau, tìm Diệp Thùy Hồng bàn bạc. Vậy mà cô ta vừa nghe đã lập tức nói, “Vốn tôi cũng không định làm dâu nhà họ Hồng.” Nhưng cô ta vẫn không lạnh không nóng với phú thương Mexico kia.

Khương Tổ giật mình, có lẽ cô đào kép này chỉ muốn chạy ra nước ngoài. Ban đầu đã coi thường Hồng Lương Sinh thì sao có thể an phận làm dâu nhà họ Hồng được?

Diệp Thùy Hồng lại rất dè dặt ăn nói trước chuyện lần này. Khương Tổ biết mình không thể hỏi gì được nên cũng không hỏi thăm nhiều.

Nói đến chuyện hai cô gái trên tàu bị trời xui đất khiến đưa ra khỏi biên giới, Khương Tổ cảm khái, “Đây chắc là ý trời rồi, ý trời khó trái.”

Giọng khàn khàn của bà ta vô cùng chói tai, Hoài Chân nghe không nổi nữa, dứt khoát ngồi dậy, mở cửa sổ mạn tàu ra.

Hai người ở sau lưng đều bị cô làm cho giật mình, im lặng một lúc lâu.

Gió vù vù thổi vào tai. Hoài Chân còn chưa thoải mái được hai giây thì Diệp Thùy Hồng đột nhiên đến gần, “rầm” một tiếng đóng cửa sổ lại.

Hoài Chân hé mắt, vừa như ngủ lại không phải ngủ, quay đầu nhìn cô ta.

Diệp Thùy Hồng cười cười, “Khó khăn lắm mới cứu cô sống lại, cô đừng nghĩ đến chuyện nhảy xuống biển tìm chết nữa.”

Hoài Chân bật cười, bụng nghĩ, cửa sổ này còn không to hơn đầu cô thì nhảy ra ngoài thế nào được.

Bỗng ngoài hành lang truyền đến tiếng chạy bình bịch, không biết là ai, chỉ nghe miệng lớn tiếng kêu: “San Francisco! Có phải đến San Francisco rồi không ——”

Hoài Chân nghe tiếng nhìn ra ngoài.

Thế giới trong cửa kính to chừng bàn tay được chia làm hai: Nửa dưới là sóng biển thăm thăm vỗ vào bờ, nửa trên là thế giới màu vàng. Trong thế giới chỉ to hơn bàn tay mình một chút, cô nhìn thấy hải cảng màu trắng đậu đầy tàu thuyền ở xa xa đang đắm chìm trong tia nắng ban mai sắc vàng.

Mặt trời trên biển vẫn chưa dâng lên, càng ngày càng gần hải cảng màu trắng rộng rãi bên kia. Những chàng trai cô gái xuất ngoại du học hoan hô chạy ra, bên trong có người hỏi: “San Francisco ở đâu?”

“Không phải đó sao! Hải đăng to lớn kia có phải là San Francisco không?”

Thì ra là hải đăng.

Chùm sáng từ hải đăng chiếu rọi như cảnh vẽ, tại cửa sổ nhỏ nhỏ này, nó như mơ hồ khắc họa lại bức tranh cổ xưa tuyệt đẹp trên những con tem. Hoài Chân xoa lớp kính bị hơi thở làm mờ, trong nhất thời nhìn đến xuất thần.

5. Chương 5: Trạm Di Trú Trên Đảo Thiên Thần (1)

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

Con tàu chạy thêm được một đoạn thì Hoài Chân cảm giác có gì đó không đúng, cô bèn quay đầu lại, phát hiện một đôi mắt phượng đang lẳng lặng nhìn mình chằm chằm.

Trong chớp mắt ấy, Diệp Thùy Hồng từ tốn mỉm cười, để lộ hàm răng chỉnh tề, “Tôi thấy trong đôi mắt của cô gái này có điều thú vị.”

“Thú vị là thế nào?”

Khương Tổ bị câu nói bằng tiếng phổ thông của cô dọa sợ.

Diệp Thùy Hồng vẫn bình tĩnh mỉm cười: “Cô nghe hiểu được tiếng phổ thông?” Ý nói là: cô đã nghe được bao nhiêu về cuộc trò chuyện của bọn tôi đêm qua rồi?

Hoài Chân lại nhìn ra ngoài cửa sổ, thờ ơ bỏ sung một câu, “Tiếng phổ thông của tôi không được tốt lắm.”

Quả đúng là không tốt. Nghe giống phương ngữ miền Bắc song lại không có âm cổ họng của phương Bắc, cũng không có dấu vết của tiếng Ngô*, khá là nghiêm túc, không biết học ở đâu.**

(*Tiếng Ngô là một trong những bộ phận lớn của tiếng Trung Quốc. Tiếng Ngô được nói ở phần lớn tỉnh Chiết Giang, thành phố Thượng Hải, Nam Giang Tô, cũng như một số phần nhỏ hơn của các tỉnh An Huy, Giang Tây, và Phúc Kiến.)

(**Chú thích của tác giả: Lúc bấy giờ đang phổ biến quốc ngữ, giọng ở phía Nam có lẫn khẩu âm tiếng Ngô, còn giọng phương Bắc lại có âm cổ họng. Tiếng phổ thông hiện tại lại tương đồng với tiếng Ngô của khẩu âm phương Bắc, song không có âm cổ họng.)

Hoài Chân dùng dây chun buộc tóc qua một bên, cầm lấy áo khoác đã hơi khô bên lò sưởi lên mặc vào. Mọi người lục tục chạy ra boong tàu, tiếng gõ cửa bên ngoài cũng như rượt nhau. Rõ ràng Khương Tổ muốn nhanh chóng kết thúc đề tài này, vừa xách hành lý vừa mở cửa khoang ra, thực giục hai người mau ra bến tàu với bà ta.

Bọn họ theo dòng người chật chội đồng loạt dồn ra hành lang dài, đứng trên boong ồn ào huyền ảo. Tiếng còi tàu vang lên liên hồi, mười mấy thủy thủ bám vào dọc mạn tàu ném neo xuống nước. Vóc dáng Hoài Chân quá thấp, chen chúc trong đám đông, chỉ có thể nhìn thấy mặt nước được đèn hải đăng nhuộm sáng; vịnh San Francisco yên tĩnh lúc này đang ở ngay trước mắt, chân thực tồn tại trong tiếng hoan hô trầm trồ xung quanh, yên tĩnh đợi cô cập bến.

Một cảm giác choáng váng ập mạnh đến trong lòng, Hoài Chân bình tĩnh, không biết là Mộng Khanh bị thay thế bỗng sống lại, hay là chính bản thân sống trong giấc mộng dài không tỉnh của Mộng Khanh.

Trời vẫn đổ mưa rơi lất phất, tóc và lông mi đều bị dính ướt. Cô ngẩng đầu lên, vừa vặn trông thấy người da trắng và vài người da vàng trên lối đi ở khoang hạng nhất đang bình tĩnh uống trà đỏ.

Từng chiếc vali da thuộc to lớn kéo đi trên đường, chuyển qua tay của người hầu châu Âu trên tàu để đến lối đi trong cùng ở khoang hạng nhất. Cửa mở ra, mấy chiếc vali sẽ được đưa lên ca-nô để vận chuyển lên bờ trước chủ nhân của chúng, sau đó được chuyển tới xe có rèm che. Rồi cuối cùng, các hành khách ở khoang hạng nhất mới được mời xuống tàu cập bến.

Ở bên tai, La Văn không ngừng lặp đi lặp lại những câu hỏi với thông tin gia đình mà lát nữa nhân viên hải quan ở trạm di trú sẽ hỏi cô. Cô im lặng lắng nghe, bất chợt nhớ lại cuộc gặp gỡ đêm qua — đối với người khác thì cuộc gặp ấy chẳng hề có chút vui vẻ, nhưng không biết vì sao lại để cô cảm thấy, thật sự lúc này bản thân vẫn còn sống.

Quý ông nhà Crawford nho nhã lễ độ, cô gái tóc vàng Muhlenberg ngây thơ hồn nhiên, cùng với người anh cả trẻ tuổi cũng có ác ý với người da vàng giống cô gái kia, bọn họ sắp đi qua lối đi miễn kiểm tra, ung dung dễ dàng rời khỏi đảo Thiên Thần để đến thành phố San Francisco, ngày nào đó trong tương lai sẽ trở về nhà ở bờ biển phía Đông, từ đây không còn gặp lại nhau nữa, giống như một vài kẻ phân biệt chủng tộc mà cô gặp phải khi đi du học đã chia tía hồng ngoại vào cô ở kiếp trước.

Nhưng Hoài Chân không ngờ, cuộc gặp mặt tiếp theo lại lại nhanh như thế.

Xuống tàu, có hai cảnh sát to béo đứng trên bến tàu, đưa mắt nhìn từng người một ở trên boong, nhấn mạnh lặp đi lặp lại: “Không phải công dân nước Mỹ thì lên bờ từ bên này! Người da vàng, không kể quốc tịch, thì lên bờ bên này!”

Có một số người Anh ở Canada rất bất mãn, nói móc mấy câu.

Cảnh sát Mỹ lập tức tròn mắt hỏi ngược lại: “Chê rắc rối thì sao các người không lên bờ ở đảo Ellis bên bờ Đông?”

“Đảo Ellis? Đi từ Hương Cảng? Xuyên qua toàn bộ đại lục Âu Á và Đại Tây Dương, sau đó đi tàu hết nước Mỹ?”*

(*Bản đồ cho dễ hình dung. Từ Hongkong đến đảo Ellis ở bờ Đông nước Mỹ thì sẽ đi qua đảo Thiên Thần trước.)



Người ở hai nước tranh chấp với nhau gay gắt tới nỗi cảnh sát suất móc súng bên hông ra, lúc bấy giờ mới đành ngậm ngùi không giải quyết được gì. Người Anh hậm hực xuống thuyền, trên mặt người cảnh sát hải quan càng ra vẻ dương dương đắc ý – giờ đây nơi này là địa bàn của người Mỹ, tất cả đều thế. Ai bảo các người ném mùi thất bại?

Dưới sự kiểm tra của cảnh sát, tất cả những người da vàng lần lượt bước lên con đường lát ván dưới hải đăng được bố trí riêng cho họ. Hoài Chân im lặng đi theo sau La Văn, từ đằng xa trông thấy hơn mười cô gái trẻ tuổi theo sau một người đàn bà da vàng, cùng xuống tàu dưới cái nhìn soi mói của cảnh sát. Mấy cô gái đó cao có thấp có, nhưng đều gầy gò vàng vọt, môi khô nứt, trên mặt dậm lớp phấn dày, khiến gương mặt trở nên trắng đến quái dị giống búp bê trắng, còn trên cổ lại buộc một vòng đen vàng.

Khi hai người cảnh sát trên tàu hỏi người đàn bà kia là “các cô gái này với bà có quan hệ thế nào”, bà ta cũng dùng thứ tiếng Anh bồi giống Khương Tố hay nói để trả lời: “Me daughter, they all me daughter.” (Đây đều là con gái của tôi.)

“Con gái? Ha ha ha ha ha ha...” Hai cảnh sát to béo cười tới mức đau cả bụng: “Đến heo cũng không để được ổ con gái lớn như vậy.”

So ra thì Khương Tố cẩn thận hơn nhiều. Bởi vì chính bà ta “quá nổi tiếng”, nên đi cùng với bà ta là một

người đàn ông trung niên, Diệp Thùy Hồng nắm tay một cô gái mười ba mười bốn tuổi đi theo sau lưng một đôi vợ chồng. Suốt hành trình, Hoài Chân không thấy cô gái nào khác bất ngờ đồng hành ngoài Diệp Thùy Hồng – có lẽ cũng có nhiều người giống cô và La Văn, quần áo đơn giản sạch sẽ, tụ năm tụ ba làm thành một đội, mỗi người được chia đều cho “phụ thân” hoặc “mẫu thân” có tư chất di trú.

Người về nước và người ngoại tịch nhập cảnh chia làm ba hàng, còn người Hoa có riêng một hàng. Bên phải đội ngũ là đám đông người da trắng cao lớn im lặng đứng đó, càng lúc càng đông, khiến những người Đông Phương bé nhỏ như cô như đi lạc vào đất nước của người khổng lồ.

Đội ngũ người da trắng di chuyển rất nhanh. Các cô vừa xuống tàu thì con đường bên phải đã gần như trống rỗng. Dọc theo đường đi leo lên đảo, trên cột đá cẩm thạch trắng ở phía bên phải có treo một chiếc chuông đồng, lắc lư nhẹ nhàng theo gió biển phát ra tiếng “ting tang ——” vang vọng cổ xưa.

Cuối con đường dài và hẹp ở bến tàu là một tòa nhà mái bằng hai tầng, đây chính là trạm di trú ở đảo Thiên Thần. Ngọn hải đăng nằm sau lưng trạm di trú, ánh đèn chói mắt ở ngay trên đỉnh đầu, làm người ta không mở nổi mắt.

La Văn kéo cô đi sát theo sau người đàn bà dẫn mười mấy cô gái kia, đi qua cửa hàng rào vào tòa nhà trạm di trú màu đỏ.

Trong trạm di trú hai tầng là không gian vô cùng thoáng đãng; ở tầng hai có một ban công hẹp, lan can sắt chạm rồng, có người da trắng đứng đấy nói chuyện phiếm, không biết đang nói gì; tường sơn màu xanh lam, là loại sơn màu phổ biến ở Đông Nam Á và Nam Trung Quốc vào cuối thế kỷ 20. Với Hoài Chân, thật sự có cảm giác thân thiết cổ xưa.

Ở chính giữa là một buồng ngăn nhỏ lợp kính thủy tinh, được thiết lập riêng trong trạm di trú, dùng để vận hồi “những người Hoa xảo trá vượt biên”; bên ngoài căn phòng kính là dãy ghế trống để nhóm người kế tiếp ngồi chờ; cạnh cánh cửa đối diện dãy ghế có một gã cảnh sát béo mũi cà chua, đang mắt lớn trừng mắt nhỏ với bọn họ. Sau mấy giây, gã ta ngáp dài.

Người đàn bà dẫn theo mười mấy cô con gái đi vào buồng ngăn trước, La Văn và Hoài Chân cùng đôi vợ chồng châu Á đi du lịch về ngồi trên ghế chờ. La Văn khá căng thẳng, đứng ngồi không yên, không tìm được ngụ ngữ liên hồi, còn khiến tim người ta đập thình thịch hơn cả đồng hồ quả lắc to tướng kêu tích tắc cuối hành lang.

May mà cửa buồng thủy tinh ở bên trái đã mở ra, Khương Tổ cùng người đàn ông đồng hành nhanh chóng bước ra. La Văn nghe thấy tiếng liền ngẩng đầu lên, Khương Tổ âm thầm ra hiệu “không thành vấn đề”, lúc này bà ta mới thả lỏng.

Hoài Chân nhân đó tính toán.

Trước đó có nghe hai người cảnh sát da trắng nói chuyện, những người vượt biên đều được đưa về nước, khi đó cần phải trả cho lãnh sự quán 600 đô la tiền bảo đảm, theo vật giá vào thời điểm này thì nó tương đương với 2400 đồng bạc.

Nhìn tình hình trước mắt, người tự chuộc cần trả thấp nhất là 425 đô la, nhiều nhất cũng không quá 3000 đô.

Nhưng trong cùng một niên đại, làm cùng một công việc, thì tiền lương kiếm được ở Mỹ khác xa một trời một vực ở Trung Quốc.

Giả sử cô có được công việc bán thời gian thì mỗi tháng có thể kiếm được hai mươi lăm đô la, cùng điều kiện như thế nhưng nếu ở trong nước thì cô chỉ có thể kiếm được tám đồng bạc, cụ thể có thể tham khảo thủ thư nổi tiếng nào đó*.

(*Người tác giả nhắc đến ở đây là Mao Trạch Đông, ông từng là Trợ lý Thủ thư Thư viện Đại học Bắc Kinh, tiền lương mỗi tháng là 8 đồng.)

Trong tiền đề này, quay về nước trả hết 2400 đồng tiền đảm bảo thì phải mất đến hai mươi lăm năm.

Còn ở Mỹ, muốn trả hết 3000 đô la thì cũng lắm chỉ cần mười năm.

Ngoài ra, còn phải cân nhắc đến các vấn đề như du học có tiện lợi không, có gặp phải chiến tranh không.

Có câu nói, thà làm chó thời bình chớ làm người thời loạn. Cô cũng không phải là nhân tài loại hình kỹ thuật, cũng không có bản lĩnh lớn cứu giúp khắp thiên hạ. Đã không gây loạn thêm cho tổ quốc là tốt lắm rồi, giờ mà về nước thì còn đeo thêm cái nợ nước ngoài tư bản sáu trăm đô la, đây còn không phải là thêm loạn sao?

Nửa đùa nửa thật tính toán một lúc, dù gì cũng nhắm ra được chút manh mối trong mớ bòng bong.

Hai người Khương Tổ còn chưa bước ra khỏi trạm di trú, thì cánh cửa trước mặt Hoài Chân bất chợt bị đẩy mở.

Hai cảnh sát kéo một người đàn bà khóc thất thanh, chính là mẹ của mười hai cô gái kia. Bà ta lùn nên khi bị người ta giữ lấy, hai chân vùng vẫy trên không đập tứ tung, tiếng hét vang vọng khắp trạm: “Me daughter, you can not send them back HongKong! Me have no daughter——” (Con gái của tôi, các ông không thể gửi chúng nó về Hương Cảng được! Con gái tôi không phải ——)

“Những lời này cứ giữ lại mà nói với thẩm phán California đi, đồ lừa đảo bịp bợm.” Dứt lời, người đàn bà bị ném ra khỏi trạm di trú.

Mấy phút sau, cảnh sát vỗ tay, “Người tiếp theo, Lowan Kwai.”

La Văn đáp một tiếng. Hoài Chân đứng dậy theo bà ta, đi vào phòng kính dưới cái nhìn chòng chọc của cảnh sát cao lớn.

Vừa vào phòng, Hoài Chân vô cùng sửng sốt. Bài trí trong phòng rất ít: chỉ một chiếc bàn rộng lớn, mỗi bên một chiếc ghế da, bên kia có một chiếc ghế đầu; đối diện bàn có một chiếc ghế dài, ngoài mấy thứ đó ra thì chỉ còn lại một chiếc cân nằm trong góc.

Người râu quai nón ngồi sau bàn có lẽ chính là nhân viên ở trạm di trú.

Trên chiếc ghế đầu ở cạnh bàn có một chồng tài liệu để mở, trang bìa chia làm hai, bên trái là tiếng Anh, bên phải là tiếng Trung phần thể – có lẽ là vị trí phiên dịch tiếng Trung.

Đúng như dự đoán, “Gần đây có rất nhiều người của Đảng Cộng hòa đến California, thậm chí trong đó có ba nghị sĩ. Hình như lại muốn chỉnh sửa đạo luật liên quan đến người Hoa, nếu không thì nhân viên điều tra cũng sẽ không thường xuyên ngó ngang đến trạm di trú như vậy. Mời vừa rồi lại có mấy người đến, nói là có người tố cáo tài liệu di trú của người Hoa không thật, thông dịch viên tiếng Trung của chúng tôi vừa được mời đi phiên dịch tài liệu rồi. Cho nên xin ngồi đợi một lát, anh ta sẽ trở lại ngay. Tôi đoán sẽ không trì hoãn nhiều thời gian đâu. Sao thế phu nhân, nhìn bà có vẻ căng thẳng?”

Hoài Chân né người liếc nhìn, sắc mặt La Văn còn kém hơn ban nãy. Xem ra Khương Tổ ra hiệu cũng không có tác dụng gì.

Lại nhìn một cái, ánh mắt của La Văn cứ dao động giữa cửa hông sau lưng nhân viên và chiếc ghế đầu. Trong lòng Hoài Chân chợt động: thì ra người thông dịch kia là người của hội Khương Tổ.

“Bà có khỏe không?”

“Bình thường.”

“Thế thì tốt. Đừng để nghị sĩ của Đảng Cộng hòa hù dọa, dù sao thì bắt đầu từ năm 1924, tất cả đạo luật đều đang đổi mới theo chiều hướng tốt mà, không phải sao? Nhất định lần này cũng thế – vậy còn cô, quý cô đáng yêu này?”

Hoài Chân ngẩn người, suýt nữa đã mở miệng dùng tiếng Anh trả lời “tôi khỏe cảm ơn còn anh”.

May mà La Văn đã kịp thời nói, “Con gái tôi không biết tiếng Anh.” Rồi quay sang dùng tiếng phổ thông hỏi cô: “Người ta hỏi mày có căng thẳng không?”

Hoài Chân lắc đầu.

Cô căng thẳng cái gì? Nhập cảnh cũng được mà bị đuổi về nước cũng được, dù gì cũng bị con sóng số mạng đẩy về phía trước, những chuyện đó với cô mà nói thì có gì khác nhau.

Cô như thế không phải là cô bi quan.

Thân thể này đi một vòng ở quỷ môn quan nên vẫn rất yếu. Lại còn lênh đênh một đêm trên biển trong bão táp, cô thật sự không chịu nổi nữa rồi. Cô không muốn lại phải đi tàu ra biển một lần nữa.

Nhân viên di trú hỏi: “Để tránh chậm trễ nhiều thời gian, trước khi thông dịch viên quay lại, cho phép tôi hỏi cô vài vấn đề đơn giản. Những câu hỏi này, có lẽ mẹ cô có thể phiên dịch cho cô.”

La Văn thuật lại đại ý bằng tiếng Quảng Đông. Tốc độ nói khá chậm, rất dễ hiểu.

Cô gật đầu, trong lòng hồ nghi, không biết có nên quy điều này về cho công lao của những bộ phim TVB cô xem hằng năm hay không, hay là do trung khu vận động ngôn ngữ và trung khu thính giác ngôn ngữ của cơ thể chưa bị tổn thương hoàn toàn, cho nên cô vẫn có thể nghe hiểu được tiếng Quảng Đông.

Quan di trú mở bản “Tuyên thệ Di trú” ra.

“Bố cô tên gì?”

“Fu, Kwai.”

“Còn mẹ?”

“Lowan, Kwai.”

“Cô có biết cha cô làm gì ở Mỹ không?”

“Ông ấy mở một cửa tiệm giặt quần áo ở đường Grant Avenue tại San Francisco.”

“Còn mẹ?”

“Mẹ giúp đỡ trong cửa tiệm của bố, có lúc dệt vài bộ quần áo.”

...

Ngay sau đó, cô nghe nhân viên di trú hỏi, “Tên cô là gì?”

Hoài Chân nhìn bản Tuyên thệ Di trú dán ảnh của Mộng Khanh trong tay nhân viên, chợt trong đầu lóe lên.

Nếu nói cô còn có tư tâm gì khác với Tân Đại Lục này...

Nếu thuận lợi được đăng ký dưới danh nghĩa La Văn có tư chất di trú, thì cô có thể nhận được một tấm thẻ căn cước mới, và cái tên ghi ở trên đó, có thể là...

Trước khoảnh khắc này, cô vẫn còn hơi mù mờ luống cuống, không biết vì sao mình lại ở đây.

Song đến bây giờ, trong lòng Hoài Chân giật mình, như thể vừa tỉnh dậy sau giấc mộng, cảm giác mình đã sống lại một nữa.

Có phải đây chính là cơ hội duy nhất để cô thoát khỏi số mệnh của Mộng Khanh không?

“Hoài Chân... Waaizan, Kwai.”

Bút trong tay nhân viên khựng lại.

Anh ta còn chưa kịp hỏi gì thì cô đã bình tĩnh nói tiếp: “Bình thường người Trung Quốc có hai tên. Tôi thích cái tên Hoài Chân hơn Mộng Khanh.”

La Văn phiên dịch lại đúng y hệt. Vào khoảnh khắc này, trước mặt nhân viên của trạm di trú, bà ta không dám làm gì khác thường.

Quan di trú quanh năm tiếp xúc với người Hoa nên rõ ràng đây không phải lần đầu nghe đến chuyện này. Anh ta vạch một đường thẳng lên cái tên “Munghing” do lãnh sự quán ở Quảng Châu viết, sau đó viết một hàng chữ cái in hoa ở bên cạnh — Waaizan.

Đã hỏi đáp xong tài liệu cơ bản, nhân viên di trú mở tài liệu ra cho cô xem qua.

Hoài Chân nhìn thấy trên bản “Tuyên thệ Di trú” được Khương Tố nguyệt tạo, lãnh sự quán Quảng Châu để lại một dòng chú thích tiếng Trung.

Mộng Khanh, Quý — Waaizan(Munghing), Kwai.

Quý Hoài Chân.

Đây chính là thân phận mới trong sinh mạng mới của cô.

Thông dịch viên vẫn chưa quay về.

Nhân viên ở trạm di trú nhìn đồng hồ, bữu môi nói, “Nếu không phải là tài liệu có vấn đề, vậy chắc chắn là nhân viên của cục điều tra có vấn đề.”

Rồi sau đó anh ta lại mở ra một trang tài liệu khác, nói tiếp: “Tiếp theo, quý cô, tài liệu này yêu cầu ghi lại cân nặng lúc cô nhập cảnh, điều này sẽ giúp cho việc xác định cô có mang thai hay không.”

Nói đoạn, anh ta liền chỉ vào trong góc.

Hoài Chân hiểu ý, cởi đôi giày vải trên chân ra, chân trần dẫm lên chiếc cân đo sức khỏe.

Khi cây kim vẫn còn đứng đưa giữa số 35 và 50, thì cô nghe thấy cánh cửa sau lưng nhân viên di trú bật mở.

Ba cảnh sát cao to đi vào, một người trong đó nói, “Tiếc thật. Đêm qua nhận được điện báo, có người nói trên Santa Maria có kẻ vượt biên, hình như còn xảo quyệt hơn chúng ta nghĩ. Hơn nữa quả thật tài liệu của trạm di trú năm trước có vấn đề – có thể thông dịch viên tiếng Trung của các anh tạm thời không phân thân được.”

Nhân viên ở trạm di trú đẩy mắt kính, “Ồ, người đàn bà dẫn theo con gái vượt biên vừa bị cảnh sát của chúng tôi đưa ra ngoài rồi. Nếu bà ta không thể nộp 600 đô la tiền bảo đảm cho mỗi một đứa con gái, thì sáng mai ‘đám con gái’ của bà ta sẽ bị tổng cổ về nước...”

“Không, không chỉ bọn họ đâu.” Người cảnh sát dẫn đầu lấy thẻ cảnh sát khắc hình chim đại bàng ra, đưa cho nhân viên trạm di trú, “Chúng tôi nghi ngờ tài liệu do lãnh sự quán tại Quảng Đông và cảng Hương Cảng cung cấp không đủ. Cho nên tiếp theo, người Hoa nhập cảnh có thể phải bị hỏi thêm mấy câu nữa. Có được không?”

Nhân viên cục di trú đứng dậy, gạt đầu một cái.

Một người cảnh sát trong đó quay đầu lại, hô ra bên ngoài: “Ceasar, đến đây phiên dịch giùm bọn tôi đi.”

Xa xa trong phòng khách truyền đến âm thanh: “Sao lần nào cũng là tôi thế hả? Tôi đi tàu ba mươi ngày, vừa mới lên bờ đây! Tôi chỉ là một công dân bình thường, không phải để các anh sai khiến ——”

Dường như ở đằng sau có người đập anh ta một phát, “Nhiều lắm cũng chỉ mười phút thôi!”

Mấy người cảnh sát nghiêng mình nhường đường, anh ta cười đi vào.

Âm thanh vô cùng quen thuộc, phát âm rất chuẩn, không phải khẩu âm Nevada.

Hoài Chân xoay đầu lại nhìn.

Ceasar nhướn mày nhìn cô, nhoẻn miệng cười rồi lễ phép hỏi nhân viên di trú: “Thật không khéo, vừa hay tôi biết được chút tiếng Trung, có lẽ tôi có thể cố gắng mười phút vì tiên sinh phiên dịch kia chẳng?”

La Văn nhìn sang bên kia, giật mình bất an, vì căng thẳng mà trong cổ họng phát ra âm thanh rời rạc.

“Làm phiền rồi. Mời vào.” Nhân viên ở trạm di trú mỉm cười, “Hy vọng cậu không quá hà khắc với cô gái người Hoa này của chúng tôi.”

Ba cảnh sát xoay người khép cửa lại, lần lượt ngồi xuống ghế da ở bên trái.

Ceasar cười, giọng nhẹ nhàng chậm rãi: “Sao biết được?”

Nói đoạn anh ta đi bằng qua nửa căn phòng, cầm tài liệu trên chiếc ghế đầu kia lên. Sau đó anh ta gặp người ngồi xuống, đôi chân dài không có chỗ gác, trong nháy mắt chiếc ghế đầu kia trở thành ghế kê chân.

“Đến đâu rồi?”

“Ồ mục cân nặng.”

“Ồ. Hoài Chân mở ngoặc Mộng Khanh, cân nặng...” Anh ta quay đầu nhìn kim chỉ, đột nhiên lời nói im bặt.

Nhân viên trạm di trú tưởng anh không đọc được số, bèn đẩy mắt kính, đọc lên con số đáng yêu kia thay anh: “Tám mươi lăm pound.”*

(*85 lb xấp xỉ 38,5 kg.)

P/S: Các cái tên “Lowan”, “Kwai”, “Munghing”, “Waaizan” đều là phiên âm của tiếng Quảng Đông.

6. Chương 6: Trạm Di Trú Trên Đảo Thiên Thần (2)

Áo khoác màu tím đã che giấu đi vóc dáng của cô. Anh bình tĩnh nhìn sang, chỉ biết gương mặt của cô gái trên chiếc cân rất nhỏ, song lại không biết cơ thể bên dưới chiếc áo lại gầy gò bé nhỏ đến mức đó.

Mọi người đàn ông da trắng trong phòng đều nhìn cô.

Chỉ có Hoài Chân nghiêng đầu nhằm tính, đó là mấy kg nhỉ?

Bước xuống khỏi cân ngồi lên ghế đầu ở bên cạnh, cô co ro người lại. Lúc xỏ đôi chân trắng muốt vào giày thêu, Hoài Chân đột nhiên sực nhớ: Đây có phải là đôi giày thêu mà Ôn thiếu gia thấy Mộng Khanh đã cầm không?

“Quý Hoài Chân, cao 5 và 1/8 feet*, nặng 85 pound...”

(*Tức là 5,125 feet ~ 1m5.)

Một viên cảnh sát không nhin được cười nói: “Charlie, cậu còn gấp ba lần cô ta...”

Cesar im lặng nghe một chuỗi con số tiếng Anh, trong một khoảnh khắc, đột nhiên quên mất mình đang làm gì.

Làm sao lại như vậy?

Một cảnh sát giao xấp tài liệu mới vào tay nhân viên ở trạm di trú.

Nhân viên cúi đầu chậm rãi lật nhìn một lúc, không khỏi tiếc nuối nói, “Quý cô à, những câu hỏi tiếp theo có thể sẽ làm cô khó chịu. Nhưng nếu thông qua được thì cô sẽ có thể nhanh chóng được sống chung với người nhà về lâu, cũng được hưởng rất nhiều quyền lợi của một công dân Mỹ.”

La Văn đứng cạnh hỏi bằng tiếng Anh: “Những câu hỏi này có giống những câu hỏi ở chỗ hải quan Hương Cảng trước khi xuất cảng không?”

Viên cảnh sát đáp: “Không. Vì đề phòng có lừa đảo nên chúng tôi sử dụng câu hỏi trong “đạo luật Page”.”

Trong phút chốc, sắc mặt La Văn tái nhợt hẳn đi.

Ceasar “ồ” lên một tiếng, “Đạo luật Page, đạo luật phục cổ đó kia à?”

Hoài Chân giương mắt nhìn căn phòng toàn đàn ông chen chúc trước mặt, trong lòng nảy sinh dự cảm xấu với những câu hỏi kế tiếp.

Đúng như dự đoán, người nhân viên kia ho hai tiếng, dùng tiếng Anh hỏi một câu:

“Cô có từng ký hợp đồng với bất kỳ người hoặc đoàn thể nào ở Hoa Kỳ, tham gia buôn bán mại dâm hoặc nghề nghiệp phi đạo đức hay không?”

Vừa hỏi ra, tất cả những người có thể nghe hiểu tiếng Anh đều im lặng như tờ.

Đây quả thật là câu hỏi mang tính làm nhục.

Ceasar trầm tư một lúc, quyết định đơn giản hóa câu hỏi, “Cô có từng ký hợp đồng làm công việc phi đạo đức nào hay không?”

Dù gì anh cũng chỉ là người không chuyên.

Dĩ nhiên Hoài Chân biết từ ngữ nguyên văn có ý gì.

Trong đầu cô sinh ra cảm giác... muốn chửi thề.

Không phải cô cảm thấy bị làm nhục hay khó mà mở miệng.

Ngành học trước kia của cô là giáo dục đa văn hóa. Dù vẫn chưa vào chương trình học chuyên ngành nhưng cô đã thoáng nghe về “đạo luật Page” rồi.

Đây là đạo luật được Thượng viện và Hạ viện toàn phiếu thông qua trong Quốc hội Hoa Kỳ. Đạo luật này nhằm vào những người phụ nữ di dân da vàng, yêu cầu những người phụ nữ da vàng bao gồm Nhật Bản, Philippines, Singapore và Trung Quốc nộp một bản tuyên thệ trước khi đến Mỹ, trong đó cần nói rõ mục đích đạo đức của mình khi đến Mỹ. Một loạt câu hỏi khiến phụ nữ da vàng cảm thấy xấu hổ này sẽ được hỏi riêng tại lãnh sự quán quốc gia, văn phòng cảng quan Hương Cảng, sau đó được ghi lại làm hồ sơ, đến chỗ hải quan Hoa Kỳ thì được hỏi lại một lần nữa.

Trước sau hỏi ba lần, không chỉ ngăn chặn gái điếm đặt chân lên biên giới nước Mỹ, mà thậm chí còn gần như loại trừ tất cả những người phụ nữ da vàng.

Thậm chí là ở vào thế kỷ hai mươi mốt, một cô gái người Đài Loan ở trong lớp Hoài Chân từng nói với cô thế này: Nếu một cô gái Đài Loan xinh xắn chỉ mua vé máy bay một chiều và cầm theo mẫu đơn I-20*, thì sau khi vào hải quan sẽ có rất nhiều người bị trả về nước, lại còn bị đóng dấu vi phạm INA 212**. Bị đóng con dấu này có nghĩa là cô gái đó từng bị hải quan nước Mỹ nghi ngờ đến Mỹ bán dâm.

*(*Mẫu I-20 là giấy chứng nhận của trường đại học bạn xin nhập học gửi cho Sở Di trú Chính phủ Mỹ hoặc Tòa Lãnh sự Mỹ, chứng nhận một số sự kiện gồm cả sự kiện rằng bạn được công nhận là sinh viên của trường họ và đã được chấp thuận vào học cho đến cuối chương trình và sẽ theo học với tư cách toàn phần mỗi khóa.)*

*(**Người bị đóng dấu vi phạm luật 212 thì cho dù là du lịch, du học hay bất cứ hình thức bảo lãnh nào khác đều bị cấm nhập cảnh Mỹ vĩnh viễn.)*

Các luật và quy định di trú có liên quan liên quan đến điều này đều bắt nguồn từ đạo luật Page – được hai viện của Quốc hội Hoa Kỳ thông qua hơn 100 năm trước; Sự phân biệt đối xử với phụ nữ da vàng trong quá khứ đến giờ vẫn còn khắc sâu trong đầu các nhân viên di trú ở Mỹ.

Cô chưa bao giờ đến Mỹ, từ vài ba lời của người ngoài thì chẳng thể nào để hiểu được sự thù địch của của đất nước này với phụ nữ Trung Quốc trong hơn 100 năm qua.

Mà vào lúc này đây, cô lại ngồi trong trạm di trú trên đảo Thiên Thần tiếng xấu rõ rệt đó, chính tai nghe được câu hỏi của đạo luật xấu xa nhất trong lịch sử nước Mỹ.

Cô nhìn những người đàn ông trong phòng mà không nói nên lời.

Một viên cảnh sát nhìn cô chăm chăm, giải thích, “Dựa vào tài liệu ghi chép ở đồn cảnh sát California, chín mươi chín phần trăm phụ nữ Trung Quốc trên phố người Hoa ở San Francisco là gái điếm. Hải quan đảo Thiên Thần thường xuyên gặp vài cô gái Trung Quốc mười bốn mười lăm tuổi, nói mẹ mình đã qua đời, đến nương nhờ cha đang kiếm sống ở San Francisco, nhưng thực chất ngay trong tối hôm đó, vài người trong số họ sẽ bán mình với cái giá ba ngàn đô la. Hy vọng quý cô đây có thể hiểu được những chuyện này.”

Sau khi nghe xong, La Văn thở dài thườn thượt, khuyên cô, “Bọn họ hỏi gì, mày cứ thành thật trả lời là được.”

Hoài Chân ngẩng đầu lên, phát hiện Ceasar đang nhìn mình chăm chăm.

Nhìn thẳng vào ánh mắt đó, cô đáp: “Không.”

“Cô tự nguyện đến Mỹ?”

“Đúng thế.”

“Cô đã kết hôn hay chưa?”

“Chưa kết hôn.”

“Sau này cô sẽ làm gì ở đây?”

“Người nhà sẽ đưa tôi đi học.”

“Bố cô có chu cấp sinh hoạt phí cho cô ở Mỹ không?”

“Có.”

...

“Cô đã từng sống ở nhà thổ bao giờ chưa?”

“Chưa.”

“Cô muốn một cuộc sống có đạo đức ở Mỹ?”

“Đúng thế.”

...

“Những câu trả lời bên trên có thật không?”

“Tất cả đều là thật.”

Đáp xong những câu hỏi này, nhân viên trạm di trú thấp giọng thảo luận với mấy người cảnh sát một lúc.

Hoài Chân bình tĩnh trả lời hết tất cả, cảm thấy bản thân cũng khá ổn định.

Không... thật sự là quá ổn định rồi.

Quả thật cô không biết phải làm gì mới khiến tình hình trở nên tốt hơn, thế nên bây giờ cũng không cần phải căng thẳng. Dù gì thì... đã nhặt về được cái mạng, vào lúc này cô cũng chỉ muốn được ấm no và có tên họ là đủ, ngoài ra không có hy vọng xa vời nào khác.

Nếu vào lúc này mà bị tống cổ về nước, bị nhà họ Ôn trọng danh dự đón về thì ngay tức khắc cô sẽ bị dìm chết ở trong nhà mát; hay hoặc là, cả đời này cũng không trả nổi 600 đô la tiền phí thả cho về.

Nếu cứ tiếp tục đi về phía trước, hoặc là mất công chạy trốn đến Vancouver... N nói thật, làm vợ của hai người đàn ông xa lạ thì có gì khác nhau?

Chút sức lực ít ỏi còn dư của cô chỉ cho phép cô suy nghĩ được đến đây. Nếu nghĩ thêm nữa, sợ sẽ nghĩ luôn đến mấy vấn đề triết học như tôi là ai, vì sao tôi lại ở đây, tôi muốn đi đến đâu đây.

Trong thời gian chờ đợi kết quả, cô chỉ biết ngẩn ngơ ngồi trên băng ghế, bên cạnh là bà mẹ đã bị dọa mất hồn mất vía.

Sau một lúc lâu, nhân viên hải quan đứng dậy nói với cô: “Chúng tôi còn có vài câu hỏi cần hỏi riêng mẹ cô, nên đề nghị cô đợi ở băng ghế bên ngoài mười phút.”

Trên ghế chen chúc đầy người, cô nhìn quanh bốn phía tìm được một chỗ không người, đang định qua đó đứng chờ thì đột nhiên nghe thấy trên đỉnh đầu cất tiếng gọi: “Munghing.”

Cô ngẩng đầu lên. Một người đàn ông cao ráo đứng thẳng trên hành lang tầng hai, chính là Andre. Anh ta kẹp thuốc trong tay vẫy vẫy cô, chỉ xuống cửa vào cầu thang được khóa kia.

Sau hàng rào là cảnh sát California đứng thẳng. Cô hiểu ý đi đến, cảnh sát đưa cho cô một tờ giấy qua kẻ hở.

Cô mở ra nhìn, bên trên viết mấy kiểu chữ tiếng Trung xiên xẹo:

Vô cùng xin lỗi, tối qua tôi vốn nên đến giúp cô, nhưng lại phạm phải ít sai lầm khiến cô rơi vào tình cảnh tệ hơn.

Hôn thê của tôi và anh cả Ceasar cô ấy đều thuộc gia tộc Muhlenberg, nơi có rất nhiều nghị sĩ của Đảng Cộng hòa. Có thể nói bọn họ là đám người ghét người Hoa nhất trên đại lục này. Vì tôi gần gũi với người Hoa nên trưởng bối Muhlenberg nghi ngờ tôi phục vụ cho chính đảng khác, vì vậy chuyển này đến Hương Cảng đã phái rất nhiều thành viên giám sát nhất cử nhất động của tôi. Đêm qua tôi đã cố gắng để cô tránh mặt bọn họ, nhưng vẫn vô tình để Ceasar gặp cô. Từ lâu bọn họ đã hoài nghi trên tàu Santa Maria có người vượt biên và người bao che cho bọn họ, nhưng xin cô hãy tin tưởng, Ceasar tuyệt đối không nhằm vào cô đâu.

Xin hãy yên tâm, cô và mẹ cô có thể thuận lợi nhập cảnh, nhưng sẽ không có được thân phận công dân ngay lập tức như bình thường. Thời gian nhập tịch sẽ không quá dài, hy vọng trong khoảng thời gian này cô sẽ suôn sẻ.

Để bày tỏ sự áy náy, nếu như có bất trắc gì thì có thể gọi điện thoại tại trụ sở tư nhân của tôi ở San Francisco: 415-012-3048.

André de Crawford.

Hoài Chân ngẩng đầu nhìn lên, Andre đứng cạnh lan can ngậm thuốc trong miệng, nhìn cô gật đầu rồi lùi về sau. Cô nghĩ ngợi, xếp giấy lại nhét vào vật áo, đặt cùng chỗ với bức thư của Ôn Mạnh Bằng.

Trong mấy gian phòng nhỏ người ra ra vào vào, cuối cùng, viên cảnh sát cũng kéo cửa ra hô: “Waaizan, Kwai——”

Cô đáp một tiếng, theo cảnh sát đi vào căn phòng kính kia lần nữa.

Nhân viên trạm di trú vẫn chưa quay lại, mấy người cảnh sát thả lỏng người ngồi đó. Ceasar cũng rất rảnh rỗi, dựa vào cửa dùng tiếng Anh nói chuyện với mẹ cô.

Anh ta nói: “Bà Quý à, nhìn con gái bà có vẻ không quá quan tâm mọi chuyện nhỉ.”

La Văn nói, “Con gái tôi ở quê lâu nên có hơi chậm chạp.”

Ceasar nghiêng đầu: “Có phải hai mươi phút trước bà mẹ của mười hai con bé kia cũng nói như vậy không nhỉ? ‘Con gái tôi hơi chậm chạp’. Bà mạnh hơn bà ta đấy, bà chỉ có hai cô con gái, còn có một cô không biết vì sao lại ở lại quê Quảng Đông, mười lăm năm sau mới nhớ ra muốn đón đến.” Anh quay đầu, nhìn ra ngoài hành lang hỏi, “Su, con gái nhỏ nhất của cái bà lúc này đã nói gì?”

Vị cảnh sát liên bang tên Su kia nói, “‘Cha cháu ở đâu?’ Con bé nói: ‘Mười năm trước cha cháu đã chết vì đào dầu hỏa rồi’. ‘Vậy cháu bao nhiêu tuổi, thiên thần đáng yêu của chú?’ Con bé nói: ‘Năm nay cháu chín tuổi.’”

“Năm nay cháu chín tuổi, mười năm trước cha cháu đã chết rồi! Thiên thần đáng yêu của tôi ời!” Có người học uốn lưỡi the the bắt chước, cả mấy cảnh sát đồng loạt cười phá lên.

Bên tai tràn đầy tiếng Anh kiểu Mỹ, Hoài Chân có cảm giác như hồn xuyên vào phim cảnh sát nước Mỹ nào đấy. Sắc mặt của La Văn ngồi cạnh tái nhợt, cô nghĩ, liệu bà ta có hối hận khi xuất dương kiểm số tiền này không.

Cô ngẩng đầu nhìn Ceasar.

Anh ta xòe tay, làm vẻ mặt vô tội.

Không nói đến điều gì khác, công tâm mà nói thì dung mạo này thật sự rất khôi ngô.

Chẳng biết nhân viên trạm di trú quay về khi nào, anh ta ho nhẹ hai tiếng, bình tĩnh tuyên bố: “Bà Quý. So với việc trực tiếp cấp cho con gái bà thân phận công dân, chúng tôi cho rằng, đợi cô ấy ở lại đủ nửa năm rồi xin nhập tịch vào Mỹ sẽ thích hợp hơn. Trong thời gian này sẽ có người định kỳ đến cửa thăm viếng, xác nhận quan hệ gia đình của hai người là thật. Dù sao gì thì đây cũng không phải điều gì khó khăn, cũng không có chỗ hại với hai bên, có phải không?”

La Văn không ngừng gật đầu đồng ý.

Trạm di trú lại hỏi mấy người cảnh sát và Ceasar: “Các anh có ý kiến gì khác với kết quả này không?”

Tất cả cùng đáp: “Không có ý kiến.”

“Tôi chỉ là một thông dịch viên.” Ceasar bĩu môi, “Hết mười phút rồi, tôi có thể đi được chưa? Hay các anh muốn trả tiền lương cho tôi.”

Các cảnh sát liên bang kéo mở cửa sau ra, đẩy Ceasar “chỉ là một thông dịch viên” ra ngoài.

Mấy người cảnh sát lần lượt rời đi, qua một lúc lâu, hai nhân viên sắp xếp tài liệu đi đến chỉnh lý lại tài liệu di trú.

Nhân viên trạm di trú xoa huyết thái dương, đau đầu thở dài.

Dường như hai nhân viên kia cũng bất bình trước chuyện này:

“Không biết Đảng Cộng hòa nổi điên gì mà phái một tổ điều tra đến, ngày nào cũng đến thăm trạm di trú và đồn cảnh sát liên bang... Ngay cả hậu bối được ông cụ Arthur Muhlenberg cưng nhất cũng được đưa tới. Người bờ Đông vừa lạnh lùng lại cao ngạo, đặc biệt là cái thị tộc Muhlenberg nổi tiếng xa xưa này. Bọn họ ghét nhất là người bờ Tây. Ghét có người da màu xâm phạm đến lãnh địa cuộc sống của bọn họ. Bọn họ gần như ghét tất cả ngoại trừ bản thân. Hừ, nhưng ai biết rốt cuộc năm đó bọn họ đã sát hại bao nhiêu tâm phúc?”

Nhân viên khác tiếp lời, “Có điều gia tộc Muhlenberg có nhiều người đẹp thật. Nhưng phần lớn đều tóc vàng mắt xanh, tóc đen mắt đen thì lại hiếm gặp... Đúng là tuần tú thật, nhưng John này, anh có cảm thấy, hai năm qua, hình như người trẻ tuổi kia có lai với huyết thống người da vàng không?”

John cộp đầu từng tờ văn kiện di trú xong thì đưa cho nhân viên di trú xem qua, lại tiếp lời, “Không để ý lắm. Tướng tá cậu ta là điển hình cho người nhà Muhlenberg cay nghiệt, là cái kiểu rất rất rất điển hình. So ra thì tiên sinh Andre của Crawford coi như bình dị gần gũi rất nhiều rồi, nhất là đối với người Hoa...”

“Tôi nghe nói tóc vàng mắt xanh có lai thể nào cũng không ra được màu sắc khác. Muhlenberg luôn tuyên bố với bên ngoài là mình bài trừ người Hoa rất nghiêm ngặt, lại nhiều lần đốc thúc quốc hội đuổi người da màu đi, nhưng ai biết được đám đàn ông nhà bọn họ có làm cho bụng của mấy cô gái ở phố người Hoa... Được rồi, bà Quý, tất cả tài liệu của con gái bà đều ở trong túi tài liệu này. Nếu không còn gì bất ngờ thì ba tuần sau sẽ nhận được chứng minh ngụ cư, nửa năm sau có thể hoàn thành kế hoạch di trú. Nếu như cô ấy muốn về nước xem mặt thì cần phải xin trước bốn tuần, thời gian về nước là một năm. Chúc hai người có cuộc sống vui vẻ.”

La Văn bước tới nhận lấy xấp tài liệu nhập tịch nặng nề kia thay Hoài Chân. Nửa năm nữa sau khi nhập tịch thành công, tài liệu trong này có thể đổi lấy một tấm thẻ căn cước.

Ra khỏi trạm di trú, cô nghe thấy La Văn thở dài một hơi

Rốt cuộc Hoài Chân cũng không khống chế được cảm xúc, khóe miệng cong lên, chẳng bù cho La Văn có chút ưu sầu.

Theo như kịch bản gốc thì tối nay mình có thể trao cô ta cho Khương Tổ rồi.

Nhưng không ngờ nửa đường lại nhảy ra một Muhlenberg làm chậm trễ kỳ hạn nhập tịch. Nửa năm tới, há chẳng phải cô con gái không rõ lai lịch này sẽ nương nhờ ở lại nhà sao?

7. Chương 7: Phố Grant Avenue (1)

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

Từ trạm di trú ở vịnh Trung Quốc đến bến tàu nằm ở vịnh Ayara, cứ mỗi hai mươi phút lại có một chiếc xe cáp* đi qua, trạm xe cách trạm di trú 100 m. Khi cô gái với bộ quần áo màu tím thô kệch kia bước ra khỏi trạm di trú cùng mẹ thì đúng lúc một chuyến xe cáp rời đi.

(*Xe cáp là một trong những phương tiện giao thông nổi tiếng mang tính biểu tượng và lịch sử tại San Francisco. Ảnh.)



Hai đường ray chéo nhau bằng qua cánh rừng rậm rạp, trạm xe cáp nằm ở vị trí ngã ba. Trên đảo gió rất lớn, hai cánh rừng xanh um rào rào trong gió, quần áo của cô gái kia cũng chùng như bị thổi phồng. Cô trở tay đè quần áo xuống dưới, đưa mắt nhìn chung quanh, bước chân nhanh nhẹn.

“Ceasar.”

Anh quay đầu vịn cầu thang đi xuống, người đối diện ném cho anh một chùm chìa khóa.

Ceasar giơ tay đón lấy xâu chìa khóa kim loại kia, “Tôi tưởng sáng nay anh đã đưa Catherine đến Oakland rồi.”

“Cô ấy nói mệt nên tôi đã bảo Daisy đưa cô ấy về nghỉ ngơi trước rồi.”

“Anh không sợ con bé tỉnh lại sẽ phớt lờ anh ba ngày à?”

“Đợi ba ngày không phải tốt sao?”

Ceasar đưa mắt nhìn ra xa, không biết đang nghĩ gì mà không còn chế giễu anh ta như thường.

Andre nhìn theo ánh mắt anh, trông thấy chấm nhỏ màu tím kia thì bật cười, không nói gì.

Im lặng một lúc lâu, Ceasar đột ngột hỏi, “Anh nặng bao nhiêu?”

“Chừng một trăm bảy mươi pound.”*

(*Bằng 77 kg.)

Ceasar đến gần ước đo, “Sáu foot?”*

(*Bằng 1 mét 8.)

“Cỡ đấy. Sao vậy?”

“Không có gì. Đột nhiên mất khái niệm về thể trọng thôi.”

Ceasar chống khuỷu tay lên lan can, suy nghĩ một hồi rồi nói, “Tôi nhớ anh từng nói cho tôi biết, gái điếm bán đến phố người Hoa, lần đầu tiên sẽ tính theo cân nặng.”

“Ừ. Hơn một trăm năm trước, bọn buôn người đã dùng thuyền ba lá chở những cô gái trẻ đến đây. Chuyển đi kéo dài mấy tháng, người có thể chất yếu khó mà sống sót được. Những người khỏe mạnh thì lúc đến San Francisco cũng gần như gầy sọp hẳn đi. Ngay trong đêm đặt chân đến đây, những cô gái nào càng có thể trọng nặng thì người Trung Quốc càng cảm thấy cô ấy vừa khỏe mạnh lại may mắn, có thể bị hành hạ nhiều lần, không dễ chết nên giá đầu giá cũng cao hơn. Tuy cái nghề này đã quá cũ, nhưng có rất nhiều tập quán vẫn được kế tục.”

Ceasar im lặng nghe anh ta nói hết, đột nhiên bật cười làm vẻ mặt không hiểu, “Tám mươi lăm pound thì có thể bán được mấy đồng tiền?”

Chiếc xe cáp rung chuông leng keng, kèm theo tiếng gió vù vù thổi tới. Mẹ của cô gái kia đứng trên bậc thềm ở cửa mua vé xe, còn cô gái ấy đã nhanh chóng nắm lấy tay cầm bằng da, đứng trên bục bên ngoài thân xe, như thể đã mong ngóng từ lâu về phương tiện giao thông có một không hai này, và rốt cuộc hôm nay cũng được như ý.

“Nên tôi nói với cậu rồi còn gì, đó chỉ là một cô bé bình thường thôi.”

Andre cười, “Không phải Catherine mười tuổi cũng chỉ tám mươi lăm pound sao? Cậu cứ làm khó con gái người ta làm gì.”

“Chỉ mong là vậy.” Đợi chiếc xe cáp kia bị cánh rừng che khuất, lúc này Ceasar mới sức nhớ ra, “Anh đưa chìa khóa cho tôi làm gì?”

“Không phải cậu nói trước khi tìm được nhà trọ ở thành phố, không muốn đến ngoại ô Oakland nhằm chán mà muốn ở chỗ của tôi sao?”

“Đúng thế.”

Andre kiểm tra lại chìa khóa: “Chìa khóa xe, tầng hầm, cổng lớn, cửa phòng.”

“Anh đi đâu vậy?”

“Đến phố Washington.”

Ceasar, “Phố người Hoa.”

“Sân khấu Grant có phim Trung Quốc, tối nay chiếu phim “Dạ Xuất”. Có muốn đi cùng không?”

“Tuyệt đối không.” Anh từ chối một cách hùng hồn, “Cả đời này tôi sẽ không bước vào cái phố chật hẹp đó nửa bước.”

“Vậy thì, trong tủ lạnh có bia đấy.” Andre ngẫm nghĩ rồi bổ sung thêm, “Bia của Séc. Đừng đi ra ngoài, ở đây không phải Hương Cảng, cẩn thận bị phạt.”*

(*Năm 1917, Mỹ nghiêm cấm “sản xuất, bán hoặc vận chuyển các loại đồ uống có cồn độc hại nhằm mục đích giải khát”. Mãi đến năm 1933 lệnh cấm này mới được chấm dứt. Dòng thời gian trong truyện chưa đến năm 1933.)

Từ khi rời khỏi trạm di trú cho đến khi nhìn thấy xe cáp chạy trên đường ray màu đỏ về phía cô, tâm can Hoài Chân đã ngứa ngáy không ngừng, vô hình nháy nhót.

Đây chính là... xe cáp đó.

Chính là kiểu lâu đài di động của Howl! Là kiểu xe trong “Tàu Đêm Đến Lisbon”! Là cảnh phim vĩnh hằng nhất ở San Francisco!

Cảm thấy hơi lạnh, Hoài Chân hà hơi thổi khí sưởi ấm, không đợi xe chạy đã đi vào ngồi trong xe cạnh La Văn. Có hai thanh niên đu ngoài cửa xe, chuyển xe cáp này chở các cô rời khỏi đại lộ ở trạm di trú, thẳng tiến vào cánh rừng mật mù. Nơi bìa rừng dần thấp thoáng bóng dáng của vịnh — Mặt trời vẫn chưa ló rạng, bên ngoài hòn đảo xanh tươi là sương mù trắng xóa che phủ toàn bộ vịnh hẹp, từ xa xa đã trông thấy đại dương xanh nhạt cùng tòa thành phố lộ diện cuối bờ biển trong sương mù...

Hoài Chân cứ ngẩn người nhìn biển suốt, tới khi sắp xuống xe, miệng còn ngâm nga bài nhạc phim trong phim Mỹ chẳng biết nghe được từ đâu.

Người bán vé phà ló đầu ra, nhiệt tình nói: “Bà đi từ bến thuyền nào thế? Lần đầu dẫn con gái đến San Francisco hả? Nhân lúc sáng trời còn sớm, ra phiên chợ sớm ở bến tàu trên sông mua bánh mì chua đi, đem về nhà ăn sáng cũng không muộn...”

La Văn vô cùng kiên định trả tiền hai tấm vé thuyền đến bến Ngự Phủ.

Hoài Chân kéo vạt áo La Văn, làm bộ đáng thương nói, “Mẹ ơi, con đói.”

La Văn liếc cô.

Quý cô tóc đỏ đứng trong đội ngũ đằng sau quan sát sắc mặt, cười nói: “Bà à, bà nhìn đi, có phải con gái bà cũng thèm ăn rồi không?”

La Văn chột dạ, gượng gạo cười nói với cô: “Bố và chị con còn đang ở nhà chờ, đã mấy tháng rồi chưa gặp, vẫn nên về nhà trước đi.”

Vừa nói vừa kéo Hoài Chân đi ra bến thuyền, có thể nhận ra La Văn rất gấp gáp. Không biết là vội về nhà gặp chồng và con gái đã mấy tháng xa cách, hay vội về phố người Hoa để bàn bạc với tú bà xem nên giải quyết rắc rối là cô đây như thế nào.

Hoài Chân nín cười, bụng nghĩ, một kẻ lừa người phải chịu uất ức cùng một cô gái bị lừa vô cùng bình tĩnh, e trên đời này cũng không có tổ hợp ngoại lệ như vậy.

Đúng lúc hai người bắt kịp con phà tên Peninsula Ferry. Con phà này không cần đi qua thành phố Tiburon mà có thể đến thẳng North Beach ở nội thành San Francisco. Trên phà chen chúc đầy người, tổ hợp mẹ con kỳ lạ này đành phải dựa vào lan can trên boong tấp nập ồn ào. Chỉ chốc lát sau, tiếng “brm brm” vang lên, động cơ cuốn lên những dải sóng trắng xóa, chậm rãi đẩy phà tiến về phía Bắc.

Mới khởi hành thì cô đã nghe thấy La Văn cảnh báo bên tai: “Khắp thành phố San Francisco đều có tai mắt của Hồng gia, ngay đến đồn cảnh sát cũng phải nể ông ta ba phần. Mày muốn chạy trốn, trừ khi chạy ra khỏi tỉnh California, nếu không trời cao đất xa tới mấy ông ta cũng có thể bắt mày về. Mày tự lo liệu đi.”

Hoài Chân im lặng lắng nghe, trong đầu nghĩ, tôi nào dám.

Thật ra trên đoạn đường này không phải cô chưa từng nghĩ đến chuyện chạy trốn. Nhưng ở đây không thể so với đất nước của cô, một người sống sờ sờ đột nhiên nhảy ra, không có quyền công dân thì không thể đến trường học hay nơi làm việc hợp pháp nào cả. Cô cũng không nghĩ bà cáo già Khương Tổ kia sẽ chăm sóc cô như vậy, chỉ để lại La Văn có sức chiến đấu không hề mạnh hơn cô bao nhiêu đi theo mình.

Giả sử cô chạy đến tổ chức Cứu trợ trẻ em tìm kiếm sự che chở, thì mãi mãi sẽ bị cộp mác gái điếm phương Đông ở nơi đó, ngày ngày tiếp nhận tôn giáo xa lạ rồi phải tụng kinh tẩy não, còn bị nữ tu da trắng phân biệt đối xử răn dạy... Đây mà được gọi là cứu ư?

Rơi xuống loạn thế chỉ có một thân một mình. Đối với cô mà nói, rời khỏi La Văn bây giờ thì có thể mất đi món tiền cược cuối cùng của cô. Cô không ngu đến thế.

La Văn ôm trong mình tâm sự nặng nề, chẳng có vẻ để ý đến ai. Trùng hợp Hoài Chân cũng không muốn nói chuyện với bà ta, nên dọc đường đi chẳng ai nói với ai một câu, chỉ nhìn chiếc phà rời khỏi đảo Thiên Thần, chậm rãi chạy đến thành phố ở phía Nam.

Mặt trời hừng đông ló rạng trên biển xanh, sương mù ở Cổng Vàng trong vịnh hẹp dần tan đi. Trong vịnh San Francisco trống trải, chỉ có phà đến và đi, không thấy chiếc Cầu Cổng Vàng màu đỏ huyền thoại đâu.*

(*Mãi đến năm 1933 thì cây cầu Cổng Vàng mới được khởi xây.)

Bên trái chiếc phà là một hòn đảo xanh biếc nổi lên giữa biển khơi. Cây cối thưa thớt, trên đỉnh hòn đảo là một cung điện màu be nguy nga sừng sững. Đúng lúc radio trên phà dùng tiếng Anh giới thiệu về hòn đảo trên biển này: “Đây là đảo Alcatraz, trên đảo là nhà tù. Hòn đảo này được dùng để nhốt các phần tử thù địch Mỹ và những người đào ngũ trong nội chiến. Cho đến nay, các tù nhân trên đảo không một ai sống sót.”

Du khách trên phà ngạc nhiên xì xào bàn tán, Hoài Chân quay đầu nhìn hòn đảo biệt lập càng lúc càng rời xa. Không biết là đúng hay sai mà bên dưới ánh nắng kia, cả hòn đảo đột nhiên nhìn có vẻ âm u đáng sợ.

Chiếc phà rời xa khỏi đảo Alcatraz, đường nét của thành phố cũng ngày càng rõ ràng. Đứng trên boong cũng có thể nghe thấy âm thanh rộn ràng trên bến tàu đằng kia. Bất chợt có tiếng trẻ con vang lên, một đứa bé da trắng tóc màu vàng kim phát hiện “manh mối” ở bến Ngự Phủ đằng xa đầu tiên.

“Mẹ ơi nhìn đi! Sư tử biển! Có nhiều sư tử biển quá ——”

Trên phà liên tục vang lên tiếng kêu sợ hãi the thé. Dưới ánh nắng mặt trời, Hoài Chân nằm nhoài lên lan can, lười biếng híp mắt nhìn bến thuyền càng lúc càng gần. Những chiếc thuyền câu màu trắng to có nhỏ có đồng loạt cập bến ở bến tàu màu trắng tinh. Người đi đường qua lại giữa những cửa tiệm bằng gỗ, hoặc cũng có người chạy băng băng trong sáng sớm tinh mơ. Mấy con sư tử biển nhô đầu lên mặt nước như muốn tắm dưới ánh nắng, leo lên lục địa dọc theo bờ biển, mọi người xung quanh không hề có vẻ ngạc nhiên lạ lùng.

Bắt mắt nhất ở trên bờ là một tòa nhà màu trắng xanh, lá cờ ngôi sao trên nóc phấp phồng trong gió. Trên nhà viết một từ đơn tiếng Anh cùng con số Ả Rập, khi Hoài Chân thấy rõ đó là PIER 39* thì thân phà chấn động, đã cập bờ rồi.

(*Bến cảng 39 là một địa điểm du lịch quan trọng của thành phố San Francisco, nằm ở bến Ngự Phủ.)

“Nhanh chân lên kéo lỗ xe cáp.” La Văn thúc giục.

Hoài Chân sức tĩnh, hành khách tinh mắt đã sớm trông thấy chiếc xe cáp màu đỏ chạy qua từ đằng xa, lập tức nhảy xuống phà trước mọi người, chạy về phía trạm xe cáp. La Văn cũng không cam lòng yếu thế, một tay xách vali, một tay kéo Hoài Chân nhảy xuống, chạy một mạch như bay trên con đường gỗ ở bến thuyền. La Văn không cao, các hành khách ở trên phà có thể nhìn thấy bóng lưng người phụ nữ mặc bộ đồ truyền thống kéo con gái nhanh chóng chạy đi, đôi chân ngắn đi giày vải to khiến hai chân đung đưa như con quay, mọi người thấy thế thì không khỏi bật cười.

Trong đó có người hét to với bọn họ: “Này bà dì, chuyển xe cáp tiếp theo là hai mươi phút sau, đừng sốt ruột...”

La Văn cố chấp, ngay cả hai mươi phút còn con này cũng không chờ nổi. Đợi tới lúc hai người chạy đến trạm xe cáp, không biết tài xế có phải cố ý không mà không kịp đợi hai người lấy lại sức đã từ từ lái xe rời đi. La Văn gấp gấp đuổi theo, vừa đuổi vừa giơ tay đập vào thân xe bằng sắt, hành khách đứng ngoài xe cáp thấy vậy thì cười to ha hả.

Xe cáp chạy đi một đoạn, rốt cuộc tài xế cũng tốt bụng dừng xe lại. La Văn xách hành lý luống cuống lên cửa trước, rốt cuộc bên trong có hành khách không nhìn được nói: “Này bà dì, có phải bà đã quên gì rồi không?”

La Văn đứng ở đầu xe, hai tay sờ vào trong vạt áo, phát hiện mình không đánh rơi thứ gì đáng tiền. Cẩn thận ngẫm nghĩ, lúc này mới quay đầu lại, phát hiện đứa con đáng thương bị bỏ rơi ở nơi cách trạm xe cáp hai mươi mét.

Hoài Chân quả thực chỉ biết trợn mắt há mồm trước những chuyện vừa xảy ra.

Cô đứng tại chỗ há miệng, đột nhiên nhìn chăm chú chiếc xe cáp mà do dự. Hai giây sau, rốt cuộc cô cũng sải bước, đi theo La Văn lên chiếc xe cáp tuyến Powell-Mason.

Trong tiếng cười ồ của mọi người, La Văn và cô chọn một vị trí ở cuối xe cáp ngồi xuống.

Leng keng leng keng ——

Xe cáp lắc lư chạy đi. Hoài Chân tựa đầu vào thành xe, nhìn ra ngoài cửa sổ. Đứng ngoài xe là bốn năm người da trắng trẻ tuổi, mặc áo mỏng nhạt màu cùng quần jean màu xanh da trời. Ngoài ra cô chẳng thấy gì hơn ngoài thành phố bóng dáng lưa thưa.

Chiếc xe leng keng rời khỏi bến tàu, từ từ tăng tốc độ đi lên sườn núi. Hoài Chân bị trọng lực ép ngồi tựa sát lên ghế, nhìn những người trẻ tuổi nắm chặt tay vịn ở ngoài xe lắc lư điên cuồng, cười đùa với nhau.

Đột nhiên thân xe rung lắc, cơ thể Hoài Chân ngã chúi về trước — xe đã chạy lên điểm cao rồi.

Những người bên ngoài kinh ngạc cảm thán, đồng loạt nhìn lại điểm xuất phát của xe cáp. Hoài Chân cũng theo đó quay đầu, từ cửa kính nhìn ra sau xe cáp, có thể thấy rất rõ toàn bộ bến tàu và vịnh, cùng với hòn đảo Alcatraz ở giữa vịnh.

Cơn buồn ngủ ập đến, nhưng Hoài Chân không khỏi trừng mắt nhìn, như thể trong một giây này có thể in lại tòa thành thị sáng sớm vào trong mắt.

Thành phố này như những dãy núi nối nhau, ngồi xe cáp cũng như đi xe qua núi vậy, từ phía bên này, chỉ phút chốc đã trượt đến một nơi khác.

Thời gian ngủ gật chỉ trong chớp mắt, tài xế hô to: “Đã đến phố Clay —”

Trên xe chỉ có hai hành khách Trung Quốc. Mọi người đồng loạt nhìn sang phía cô và La Văn, có vẻ lo lắng về vị trí hai người vừa ngồi.

Cửa mở ra, hai người chen chúc xuống xe.

Xe cáp nhanh chóng rời đi. Trong sáng sớm tinh mơ, trạm xe cáp ở ngoài phố người Hoa trống trơn, chỉ có hai bóng người lẻ loi đứng thẳng. La Văn khom người, đưa tay chia hành lý ra làm hai xách trong hai tay.

“Đuổi theo.” Vừa dứt lời, bà ta phăm phăm quen thuộc đi đến một con đường hẻm chật hẹp.

Hoài Chân dụi mắt, chợt đứng ngẩn ngơ.

Những viên gạch đen lát mặt đường cùng hiên nhà, một số viên lốm đốm và cũ kỹ. Trong cái thành phố bước vào thời đại hiện đại hóa này, nó giống như tòa cung điện của Yubaba đột nhiên trỗi dậy trong thế giới của Vùng Đất Linh Hồn. Bình minh ghé thăm tòa cung điện này sớm hơn những nơi khác trong thành phố — nơi đây có những ngôi đền và tiệm trà; có những người bán hàng rong đã bước ra phố, gánh đòn gánh mời chào bánh trà buổi sáng; một vài chiếc xe đậu hai bên đường nhỏ thưa thớt, tất cả những điều ấy là biểu tượng hiện đại nhất ở phố người Hoa.

Thoạt nhìn qua, “thành phố trong thành phố” này đã tích tụ đầy bụi đất năm tháng, nhưng trong lại bại lại có vẻ tĩnh lặng khác biệt.

Dừng một lúc, Hoài Chân chậm rãi bước theo sau lưng La Văn đi qua lại trong phố xá.

Trên đường có dăm ba tốp người Quảng Đông gò má cao da tím tái, đẩy cửa ra đi xuống đường, vươn vai đuổi người. Nhìn thấy La Văn thì cười gọi, “Ây, bà Quý, đã lâu không gặp. Cô gái này là ai thế? Trông lạ quá.”

Rõ ràng La Văn không có tâm tình buôn chuyện, chỉ đáp qua loa với hàng xóm cũ rồi dẫn Hoài Chân bước nhanh qua tiệm cơm Thượng Hải nguy nga lộng lẫy, xuyên qua từng con phố một, đi vào phố Grant Avenue.

Mười phút sau, hai người dừng lại trước một tòa nhà lợp ngói hai tầng.

Hoài Chân giương mắt nhìn, trên tấm bảng treo bên trên ghi năm con giữa phần thể to tướng: “Tiệm giặt là A Phúc.”

Quý La Văn nhấn chuông đồng cạnh cửa gỗ, tiếng cười mừng rỡ của một cô gái ở bên trong truyền ra: “Có phải mẹ về rồi không?”

Kèm theo đó tiếng bước chân chạy bình bịch, “két —” một tiếng cửa được mở ra.

“Mẹ đã về rồi! Sao rồi ạ, có mệt không, ở Hương Cảng có gì ngon không, có đem gì về cho con không?”

“Ăn ăn, cả ngày chỉ biết có ăn với uống, mẹ chịu giày vò vất vả hai tháng, ngoài ăn ra con không biết gì khác nữa?”

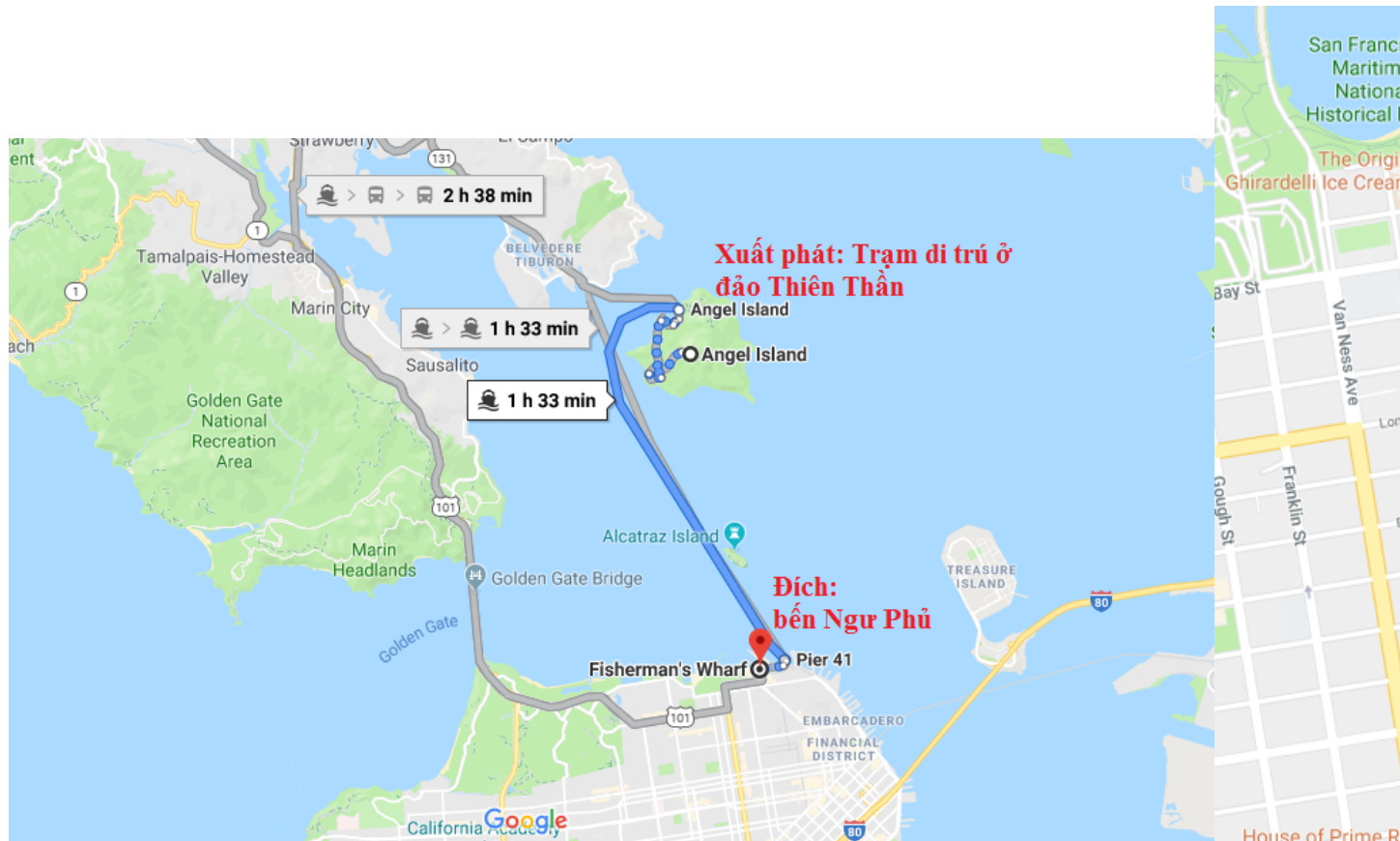
Cô gái kia chẳng quan tâm, vươn tay giặt lấy xách hành lý trong tay La Văn.

La Văn giẫm bước vào nhà, vừa né người, cô gái trong nhà và cô gái bên ngoài lập tức đối mặt với nhau.

Gương mặt trái xoan không dài, là ngũ quan quen thuộc của người Đông Phương; tuy không chỉ ra được nhược điểm gì, nhưng trên gò má cao có mấy chấm tàn nhang khiến trông cô có vẻ khổ sở. Có lẽ do gen di truyền của La Văn quá mạnh mà cô gái trong phòng nhìn đã mười sáu mười bảy nhưng lại chẳng cao hơn Hoài Chân là bao.

Trong tay cô ấy đang cầm khăn lông lau tóc ướt sũng. Vừa trông thấy Hoài Chân thì động tác trong tay khựng lại, miệng há to, qua một lúc lâu, mới chậm rãi quay đầu lại: “Mẹ... Lúc trước mẹ đã làm chuyện gì sau lưng cha con con vậy?”

Ảnh bản đồ hành trình của Hoài Chân. Minh mô tả lại bản đồ cho các bạn dễ hình dung.



8. Chương 8: Phố Grant Avenue (2)

La Văn quay đầu lại, gõ xuống đầu cô gái, “Con nói bậy bạ gì thế hả Vân Hà?”

Quý Vân Hà xoa hai tai bị đau, ánh mắt nghi ngờ dao động giữa La Văn và Hoài Chân, “Nhà... nhà chúng ta thuê được người giúp việc rồi sao?”

La Văn quát cô ấy, “Cha con đâu rồi?”

“Vừa mua sữa về, đang ở trong bếp hấp bánh ngô...”

“Ừ, ăn cơm trước đã, lên bàn ăn rồi nói.”

Vân Hà vắt khăn lông lên đầu, nhìn Hoài Chân ở ngoài cửa rồi lại nhìn mẹ đẩy cửa đi vào sân, lớn tiếng hỏi: “Còn cô bé này thì sao?”

La Văn xoay đầu lại, ngoắc tay với Hoài Chân, “Vào ăn sáng cùng đi, không phải nói dối à?”

Hoài Chân “ồ” một tiếng lấy lại tinh thần, có phần được chiều đậm sợ. Vân Hà né người, Hoài Chân bước qua ngưỡng cửa đi vào trong nhà.

Cửa hàng giặt giũ được xây thành hai tầng. Lầu đối diện đường cái được dùng làm cửa tiệm, trước cửa đặt một quầy gỗ đào và một bàn tính được đặt trên quầy; trong tủ kính ở sau quầy treo một chiếc áo sơ mi trắng được giặt sạch là ủi đầu vào đấy, trông như bảng hiệu ở cửa tiệm giặt là vậy. Ngoài ra thì mọi thứ đều rất ngăn nắp sạch sẽ, cũng không có đồ lặt vặt.

Cơn gió sáng sớm lướt qua trên đường, kèm theo mùi xà bông thoang thoảng. Sau tiệm là một khoảng sân không quá lớn, giữa hai tòa nhà gạch ngói giăng đầy sáu bảy sợi dây, treo trên đó là những bộ quần áo trắng tinh tươm. Giữa sân trồng một cây khế, thoát nhìn đã có tuổi, cành lá xum xuê tươi tốt, gần như che khuất ô cửa sổ của tòa nhà đằng sau. Dưới gốc cây khế có một chiếc ghế tre, hè đến mà ngồi trên ghế hóng mát thì dễ chịu sung sướng phải biết.

Hoài Chân còn chưa bước vào sân thì đã thấy một người đàn ông trung niên gầy gò da đen đi ra, tay bưng hai chiếc lồng tre bốc hơi nghi ngút. Vừa thấy Hoài Chân thì ông lập tức “hừm” một tiếng, nở nụ cười toe toét để lộ hàm răng trắng tấp, “Lại đây, nhanh nhanh nào, lên lầu ăn bánh bao thôi, cải trắng nhân thịt — Vân Hà! Xuống bếp lấy bốn bộ bát đĩa lên lầu, nhanh lên!”

Quý Vân Hà kêu la phàn nàn, rất không tình nguyện đi vào bếp. La Văn cầm một chiếc ấm đồng thơm phức mùi sữa bò, thấy Hoài Chân đang nhìn thì khẽ nghiêng đầu đi, ra hiệu cho cô cùng đi đến.

Cầu thang gỗ cũ kỹ vừa hẹp lại cao, giẫm lên kêu cọt kẹt như sắp sập, vậy mà La Văn đi phía trước lại rất vững vàng. Cô ôm lòng sợ hãi đi theo bà ta lên lầu, trông thấy một căn phòng mái tam giác sơn đen phơi nắng. Cao chưa đến hai mét, mặc dù cửa sổ được mở song vẫn khá tối.

Một chiếc bàn vuông kê cạnh cửa sổ dùng làm bàn ăn. A Phúc vừa lên lầu đã kéo bàn ra cách vách tường một đoạn, để bốn người có thể ngồi đủ.

Vân Hà cầm bát đĩa đi lên, thi thoảng lại nhìn qua Hoài Chân, không ngăn nổi một bụng tò mò.

Mọi người lần lượt ngồi xuống bàn vuông, rót cuộc cô cũng không nhin nổi nữa, “Không phải mẹ về quê thăm người thân à, sao lại dẫn họ hàng sang cùng?”

La Văn cầm đũa gõ làm cô ấy kêu ai da luôn miệng. Bà lại dè dặt nhìn sang chồng mình, như thể không biết phải mở miệng thế nào.

A Phúc vẫn nở nụ cười hiền hòa, giơ tay gọi mọi người: “Ăn cơm đã, ăn cơm đi đã — không đói bụng hả?” Nói đoạn, ông mở từng nắp đồ ăn sáng ở trên bàn ra cứ như làm ảo thuật.

Bên trong hai chiếc lồng hấp là những chiếc bánh bột ngô vàng óng và bánh bao mềm mịn, vừa mở nắp đồng ra, hơi nóng bốc lên nghi ngút.

Yết hầu Hoài Chân tự động lên xuống.

Thơm quá.

Cô không chỉ chưa được ăn đồ nóng trong vòng mười tiếng đồng hồ kể từ khi xuyên không, mà trước lúc đến đây, sáng sớm mỗi ngày cô cũng chỉ có thể làm bạn cùng bánh toast phết mứt hoa quả, đã lâu lắm rồi chưa được ăn sáng là đồ mặn thơm ngon Trung Hoa. Quả thực cô đã thèm lắm rồi.

Vân Hà lại nhú mào: “Con không muốn ăn bữa sáng thế này nữa đâu.”

A Phúc nói, “Vậy con muốn ăn gì?”

“Bánh toast kẹp rau diếp và thịt hun khói, bánh mì Pháp nướng giòn tây, trứng chiên nắm thêm nước trái cây...”

A Phúc không lên tiếng, chỉ gấp từng cái bánh bao vào trong bát cho mọi người. Hoài Chân không kiềm được nữa, cầm lấy cái bánh bao to hơn mặt mình cắn hai miếng lớn. Nhân thịt cải trắng còn tươi nhưng không ngấy, lại có thêm nước súp, một mùi thơm lừng ngập tràn khoang miệng.

Vân Hà trợn mắt há mồm nhìn, không biết vì sao lại cảm thấy chiếc bánh bao bình thường ăn đến phát ngán lại trở nên ngon miệng.

A Phúc nói: “Đồ Mỹ cái gì cũng tốt, chỉ có vấn đề ăn uống là luôn kém xa chúng ta.”

Hoài Chân gật đầu lia lịa: Nói quá đúng! Cô chỉ hận không có hai tay trống để vỗ tay cho A Phúc.

Bốn người ăn cơm ở trên lầu, chợt nghe thấy bên ngoài có giọng nữ chói tai hô lên: “Charlotte, nhanh lên đi! Sắp trễ xe buýt đến phố Geary rồi!”

Hoài Chân ngồi dựa vào cửa sổ, nghe vậy thì bất giác nghiêng đầu sang, nhìn thấy vài ba cô gái bằng tuổi Vân Hà đang đứng dưới mái hiên tiệm tạp hóa vẫn chưa mở cửa ở đối diện, bọn họ đều có cùng một kiểu

tóc đang là một lúc bấy giờ – tóc ngắn uốn xoắn chia 7:3, mặc áo sơ mi và quần jean, choàng thêm chiếc áo khoác ngoài.

Vân Hà lật đật đáp lại: “Tối ngay đây!” Nói rồi cô ngẩng đầu lên, tu ừng ực ly sữa bò nóng.

Đột nhiên La Văn hỏi: “Hoàng Văn Sinh đó, có phải nhà mở quán cà phê ở Oakland gần đây không?”

“Vâng, đúng thế ạ.”

“Con cũng đừng hâm mộ nhà chúng nó. Chúng ta...”

“Có gì mà phải hâm mộ?” Vân Hà dứt lời liền đưa tay lau miệng, chạy bình bịch xuống lầu.

Sau ba phút lại bình bịch lên lầu, bộ đồ ngủ trên người đã được thay sang chiếc đầm nylon màu trắng, tất dài màu vàng cùng đôi giày búp bê màu đen.

Cô lên lầu tìm nước hoa khô, thoa vào cổ trái rồi lại thoa tiếp cổ phải, nhất thời cả căn phòng tràn ngập mùi hoa lài.

Đột nhiên A Phúc hỏi: “Đi đâu đấy?”

“Đến phố Geary ạ, hôm nay rạp chiếu bóng Geary chiếu phim Wild Life, buổi chiếu sớm rẻ hơn bình thường một đồng.”

La Văn từ tốn nói, “Lúc về ghé phố người Nhật mua hai miếng đậu hủ với một bao gạo.”

Đột nhiên A Phúc nhìn sang La Văn.

Vân Hà chột dạ, giọng nhỏ đi mấy phần: “Không phải cửa tiệm Lý Ký và tạp hóa Hồng Tường có bán đậu hủ với gạo đó sao, sao phải đến phố Nhật mua làm gì. Chao ở tiệm Nhật bán còn không ngon bằng Hồng Tường, gạo cũng đắt không biết mấy...”

La Văn vẫn uống sữa, “Con trai cả của ông chủ cửa hàng đồ tươi Hayakawa, tên Hayakawa Iwa thì phải, không phải là bạn học của con à?”

“...”

“Không phải con vẫn xem phim với cậu ta đấy chứ?”

“Đúng thế, chỉ là bạn học bình thường thôi mà!”

“Bạn học bình thường? Đi gặp bạn học bình thường mà sáng sớm còn phải gọi đầu?”

Vân Hà cứng họng, đứng chôn chân tại chỗ, mặt đỏ bừng.

La Văn làm như không nghe thấy tiếng kháng nghị yếu ớt của con gái: “Con cũng lớn rồi, không biết nắm bắt cơ hội thì năm sau sẽ đưa con về nước xem mặt.”

“Cha —— Cha xem mẹ kìa!”

Vân Hà nói xong thì lập tức chạy thẳng xuống lầu, mặc áo khoác vào sập cửa rồi đi.

Hoài Chân nhìn xuống dưới lầu, nhìn thấy trên con đường lát đá cổ xưa, có một cô gái mặc áo khoác tay ngắn đi về phía các cô gái mặc áo khoác nỉ kia. Gương mặt của cô gái kia vẫn đỏ như trái cà chua, nhưng vẻ buồn rầu đã bay biến hết, khoác tay mấy cô gái kia cùng cười nói đi ra khỏi đường Grant Avenue.

A Phúc nhồm nhoàm nói: “Cái loại cướp Nhật Bản đó, dù trong nhà có người làm ở Nội Các hay mang họ Hirohito* thì cũng không xứng với con gái chúng ta.”

*(*Dòng dõi hoàng thất Nhật Bản.)*

La Văn trợn mắt với ông: “Ông thì biết gì mà nói?”

“Gả chồng theo chồng, ăn mặc cũng theo chồng. Phụ nữ các bà, đời này lập gia đình cũng chỉ là muốn một bữa ăn với một vại sữa. Còn muốn cái gì nữa hả?”

“Vậy ông để con bé gả cho cái thằng vương bát bị bệnh hủi suốt ngày há miệng xin cơm, ăn nằm chờ chết thì sao?”

“Con gái thì phải theo vương bát, vương bát kia có miếng ăn, cũng chịu nuôi con gái chúng ta, như vậy không tốt à? Tốt hơn chán đám người Nhật Bản hay quỷ da trắng kia, không một ai xem tôi là người, chỉ xem tôi như con mèo con chó, vậy thì gả làm gì.”

“Cái suy nghĩ đó cổ hủ mấy chục năm rồi hả. Tôi ở với ông nhiều năm như vậy, cũng không có toan tính gì khác. Nhưng con gái của chúng ta tuyệt đối không thể chui rúc trong cái ổ phố người Hoa này được, phải xuất sắc.” La Văn nói, “Đợi chúng ta chuyển ra khỏi phố người Hoa, đến nhà trọ có thang máy ở quảng trường Jackson, hàng xóm cũng là người da trắng, vậy thì có gì khác không?”

Mắt thấy hai vợ chồng tranh cãi vì hôn nhân của con gái, Hoài Chân đặt chiếc bánh bột ngô thứ ba đang

ăn trong tay xuống, thấp giọng khéo léo hỏi, “Dì Quý, hai người còn thiếu bao nhiêu tiền để dọn vào nhà trọ mới?”

La Văn nói: “Mày hỏi làm gì?”

Hoài Chân nhấp một hớp sữa ấm, chớp mắt nói, “Không có gì ạ, chỉ hỏi thế thôi.”

Đứng một lúc, cô lại ngẩng đầu lên từ chiếc bát tráng men, nói, “Dì Quý, hay là, dì mua cháu về đi?”

Ngậm sữa trong miệng Quý La Văn phụt ra ngoài.

A Phúc ra sức lau chùi bàn, mắt nhìn vợ mình chăm chú, như thể mấy tháng không gặp mà đã có phần xa lạ. Mới đầu ông chỉ đoán thầm trong bụng, có lẽ hai tháng nay vợ không chỉ đi thăm người thân. Nhưng không ngờ, bà lại bị cái kẻ răn sành ra mỡ ở đối diện dẫn đi xuất ngoại để làm loại chuyện vô liêm sỉ phạm pháp này.

Hoài Chân tranh thủ chớp thời cơ: “Cháu sẽ đi học, sau này lên đại học rồi ra ngoài làm việc, sẽ không kiếm ít hơn người da trắng đâu. Sau này mọi số tiền cháu kiếm được sẽ là của dì, nếu dì bằng lòng, cháu còn có thể chăm sóc cho dì dưỡng lão...”

Quý La Văn kéo lấy giẻ lau trong tay A Phúc, “Đừng lau nữa, ông có phải là thợ mộc đâu mà muốn lau sạch cả mảnh gỗ.”

Bà ta ngẫm nghĩ rồi lại nhìn chằm chằm Hoài Chân, vừa cười vừa nói, “Mày đi học? Học phí đại học Mỹ rất đắt, Vân Hà còn không vào nổi đây, ngày nào cũng nhao nhao ở bên tai tao.”

Nhận được câu trả lời này cũng cô không lạ gì.

Hoài Chân cũng không gấp gáp, cầm chiếc bánh bột ngô kia lên tiếp tục chậm rãi ăn.

La Văn thở dài, lại rót sữa vào ly cho cô: “Khế ước bán thân của mày không ở trong tay Khương Tổ, mà là ở trong tay Hồng gia. Nhờ có Hồng gia nên bọn tao mới có thể sinh sống yên ổn ở con phố này mà không bị đám người da trắng gây khó dễ. Mua mày là chuyện nhỏ, nhưng đắc tội với Hồng gia lại là chuyện lớn. Lát nữa ăn xong, đi với tao đến gặp Khương Tổ, xem xem bà ta nói thế nào. Ông già, ông đừng nhìn tôi nữa, đợi lát về tôi sẽ nói rõ với ông.”

9. Chương 9: Phố Grant Avenue (3)

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

Ăn cơm xong, La Văn đem một chiếc ghế bành lên lầu cho cô ngủ một giấc, hai vợ chồng tự giao phó với nhau rồi đi xuống.

Thật ra Hoài Chân cũng không buồn ngủ mấy. Vừa ngả lưng đã nghe thấy ngoài cửa sổ có tiếng gõ mạnh dồn dập.

Cốc cốc cốc, cốc cốc cốc ——

Người bên dưới ra sức gõ cửa, giọng Mỹ thô to rõ ràng: “Mở cửa, nhanh mở cửa!”

Hoài Chân đứng dậy đi đến, ló đầu ra khỏi cửa sổ nhìn xuống. Bốn năm người cảnh sát da trắng cao to mặc cảnh phục màu xanh đậm đứng tùm lại trước tiệm tạp hóa, gõ rầm rầm nặng nề. Chỉ mấy phút đã khiến nửa con phố tò mò ra xem náo nhiệt.

Dưới cái nhìn của vạn con mắt, cánh cửa kêu cái “két ——” mở ra, để lộ một gương mặt tròn vàng vọt hơi sưng. Gương mặt tròn ấy trợn mắt nhìn, rồi cười một tiếng nịnh nọt, “Chào buổi sáng các quân gia, chào buổi sáng.”

“Hôm nay gái điếm Trung Quốc bị kiểm tra. Tháng trước ma ma của các người không có ở đây, bây giờ gọi bà ta ra.”

“Ma ma, ồ, ma ma vẫn đang ngủ...”

Không kịp đợi cô ta hoàn hồn, cảnh sát da trắng lập tức đập mạnh một phát lên cửa. Cánh cửa đen to dùng của tiệm tạp hóa bật mở, mấy người cảnh sát cao lớn khó khăn lắm chen vào. Vừa đi vào đã nhấc chân đá văng mấy cánh cửa phòng đóng chặt. Trong thoáng chốc tiệm tạp hóa loạn xì ngầu, tiếng đàn ông đàn bà sợ hãi vang lên.

Hai thiếu niên chừng mười hai mười ba tuổi nhân lúc rối ren tháo chạy ra ngoài, vừa chạy vừa chỉnh lại chiếc nơ xiên xẹo, nhét quần lót hoa vào hông quần.

Có người đứng bên ngoài xem trò vui cười không dứt: “Chạy chậm thôi, mười một giờ trường Cơ Đốc mới bắt đầu vào học, muộn hai phút cũng không bị giáo viên phạt đứng đâu...”

Mấy phút sau, mấy gã cảnh sát toàn trắng, xách cổ mười bốn thiếu nữ nơm nớp lo sợ từ trên lầu xuống. Cảnh sát cao giọng quát to vọng lên lầu: “Ma ma, bà mà còn không xuống thì đừng trách chúng tôi đưa bọn này về đồn cảnh sát.”

Các cô gái nghe thế thì quỳ sụp xuống đất òa khóc lớn; mấy cảnh sát khác cúi người, đeo còng vào cổ tay từng cô gái một. Đến người thứ tư thì một người đàn ông tóc muối tiêu mặc trang phục truyền thống* màu đen đi đến từ trong đám đông bên ngoài, vừa tới thì mọi người tự động nhường ra lối đi; phía sau ông ta là một người phụ nữ trung niên mặc áo sơ mi màu xanh, đeo trang sức lấp lánh đầy đủ, chính là tú bà Khương Tổ không biết đã đi đâu.

(*Trang phục truyền thống/tangzhuang loại áo có gài nút ở phía trước, ảnh.)



Cảnh sát vừa thấy thì ồ lên, tươi cười chào hỏi: “Chào buổi sáng Hồng tiên sinh.”

Ông ta không đáp lời, hoặc có lẽ vì đưa lưng về phía Hoài Chân nên cô không biết nói gì, chỉ thấy ông ta chấp tay mời, lập tức đưa mấy người cảnh sát lẫn mười bốn cô gái vào trong tiệm tạp hóa.

Hàng xóm láng giềng thấy thế thì tự biết không còn kịch hay để xem, lập tức tản ra như chim bay.

Chỉ trong chốc lát, mấy người cảnh sát lại nối đuôi nhau đi ra khỏi tiệm tạp hóa. Người đi cuối cùng nói vọng vào bên trong, “Hồng tiên sinh đã đến rồi, vậy chuyện này không còn là chuyện lớn ở đồn cảnh sát California chúng tôi nữa. Nhưng lần này có rất nhiều người ở đồn cảnh sát liên bang đến, nếu bọn họ tra được trong mấy tháng có hơn ba mươi năm mươi người không hộ khẩu không rõ lai lịch ở nhà thổ, thì ngay cả chúng tôi cũng không tránh khỏi bị chỉ trích. Lần này đến, cũng coi như chúng tôi nhắc nhở Hồng tiên sinh.”

Mấy cảnh sát đi ra trên đường, Khương Tổ đứng ở cửa tiệm tạp hóa, giơ tay vẫy, “Tạm biệt cảnh sát, mời đến tiệm cơm Thượng Hải ăn sáng, chỉ cần viết tên tôi là được, không cần đưa tiền.”

“Đồ điếm.” Cảnh sát cúi đầu chửi một câu, “Con mẹ tú bà Trung Quốc quỷ kế đa đoan chết tiệt.”

Khương Tổ đứng ở đầu tiệm tạp hóa, đợi cảnh sát khuất bóng thì quay vào nhà, dọn một tấm biển bám đầy bụi bặm ra, không rõ bên trên viết gì.

Dọn bảng hiệu xong, bà ta ngẩng đầu nhìn sang đây rồi rảo bước đi đến, nhấn chuông đồng ở dưới lầu liên tục.

Hoài Chân nghĩ bụng, đã đến rồi.

Rón rén đi ra đầu cầu thang, cô đóng tai lắng nghe, đúng như dự đoán: “Vừa hay Hồng gia đã đến, đưa cô gái kia đến luôn đi.”

Lúc La Văn đi lên lầu thì Hoài Chân đã dừng ở đầu cầu thang, kéo thẳng quần áo như thể đã chờ bà ta lâu rồi.

Đôi mắt trong trẻo bình tĩnh lạnh lùng, trên mặt không hề có chút gợn sóng. La Văn mím môi không nói gì, xoay người đi xuống.

Phải biết co biết duỗi.

Hoài Chân bước theo.

Lúc đi ngang qua cửa tiệm tạp hóa, cô cúi đầu nhìn, thấy trên tấm bảng đầy bụi kia ghi rất rõ bảng giá.

Ngày hai mươi tư tháng một hàng tươi đến, giá thị trường:

Tôm khô một cân ba pound.

Gạo một đồng một túi.

...

Gái năm đồng một pound.

Bước qua ngưỡng cửa, trong căn nhà đen kịt chất đầy bao bố, ngập tràn mùi xạ hương và đồ quỳn; bên phải là một dãy các căn phòng, lúc này cửa phòng đồng loạt mở toang, vài ba cô gái đứng trước cửa, nhìn sang Hoài Chân rồi cúi đầu xì xào bàn tán.

Cầu thang gỗ bên trái thông lên tầng hai. Hoài Chân đi theo Khương Tổ và La Văn lên lầu, thấy mười bốn cô gái ngồi ở hành lang khóc rấm rức.

Khương Tổ nhức cả đầu, tạm thời không muốn để ý đến mấy người chỉ biết khóc không thức thời này, chỉ nhìn một cái rồi dẫn hai người đi xuyên qua hành lang tầng hai, đẩy cửa phòng ở cuối ra.

Trong phòng ánh đèn tù mù, đối diện giường kê một chiếc ghế trúc. Người đàn ông trung niên tóc muối tiêu mặc trang phục truyền thống ngồi trên đó, một người phụ nữ đứng sau lưng ông ta đầm bốp bả vai. Ông ta nhắm nghiền hai mắt, thoạt nhìn có vẻ rất hưởng thụ.

Khương Tổ đi vào lên tiếng, “Hong gia, đã dẫn người đến cho ngài rồi đây.”

Hồng Vạn Quân không mở mắt cũng không trả lời, chỉ giơ tay lên bảo các bà cũng đi vào.

Căn phòng u ám, Hoài Chân cảm thấy lạnh toát. Ba người lần lượt ngồi xuống đối diện Hồng Vạn Quân, đợi đến lúc ông ta lên tiếng, Hoài Chân không nhận được nhìn bàn tay ông ta gác trên ghế trúc.

Người này đã luống tuổi, thân hình gầy còm, da đầy nếp nhăn và những đốm đồi mồi mờ mờ. Duy chỉ có đôi tay kia, trắng hồng mềm mại ngón tay thẳng tắp, như thể không bị năm tháng bào mòn. Móng tay ngón áp út và ngón út để dài, được gọt giũa rất cẩn thận, còn dài hơn ngón tay. Hoài Chân đột nhiên nghĩ đến, hai móng tay này là đại biểu cho việc chủ nhân của bàn tay có địa vị cao sang, là tượng trưng của quý tộc. Tập tục này đã quá cổ xưa, vậy mà vẫn được gìn giữ tốt ở phổ người Hoa tại bờ biển phía Tây ở Thái Bình Dương xa xôi.

Hồng gia bất thành linh lên tiếng, giọng nói như chuông đồng, không lạnh không nhạt, “Nó không biết nói tiếng Anh?”

Khương Tổ nói: “Cô gái này chưa từng đi học thì nói gì đến tiếng Anh? Chỉ biết tiếng Quảng Đông thiiu... Hình như cũng hiểu được chút chút về quốc ngữ, nhưng không biết học ở đâu nên nói hơi khó nghe.”

Hồng Vạn Quân ừ một tiếng, lại từ tốn hỏi, “Người tên gì?”

Hoài Chân hoàn hồn, nhỏ nhẹ đáp: “Quý Hoài Chân.”

10. Chương 10: Phố Grant Avenue (4)

“Đã mang họ Quý từ trước?” Hồng Vạn Quân ngạc nhiên, nghiêng đầu hỏi Khương Tổ.

Khương Tổ quay sang nhìn Hoài Chân.

Hoài Chân đáp, “Quên rồi ạ.”

Hồng Văn Quân nghiêng người về phía trước, nhìn thẳng vào cô bằng đôi mắt đen trắng rõ ràng.

“Cũng coi như thức thời đấy.” Giọng nói phát ra từ cổ họng có vẻ như cười như không: “Có biết ta là ai không?”

“Người khác gọi ngài là Hồng gia, người ở phố người Hoa đều kính sợ ngài.”

“Vậy người có sợ ta không?”

“Sợ ạ.”

Đôi mắt vàng sẫm đục ngầu nhìn Hoài Chân chăm chú: “Sợ cái gì?”

Hoài Chân nhìn về lại, “Một là sợ chết, hai là sợ gả chồng, ba là sợ về nước.”

“Không muốn chết, không muốn gả chồng, lại còn không muốn về, vậy người cảm thấy chúng ta hao tâm tổn phí xuất ngoại một chuyến là vì cái gì?”

“Nếu không có chuyến xuất ngoại này của ngài thì tôi cũng không sợ ba điều trên.” Hoài Chân nói tiếp, “Cuộc hôn nhân này, không chỉ con trai ngài không tình nguyện, mà cũng sắp bị tôi phá hỏng.”

“Phá hỏng thế nào? Người không làm con dâu nhà họ Hồng thì cũng có một đồng người khác muốn làm, không sao. Nhưng nếu người không thể làm con dâu nhà họ Hồng thì cũng không khác gì mười bốn con nhãi quỳ ngoài kia.”

“Khác nhau? Vốn đã không khác nhau rồi.”

Đột nhiên Hồng Văn Quân bật cười, “Ý người nói là, làm con dâu nhà họ Hồng cũng như làm điểm ở nhà thổ của bà cô này đúng không?”

Hoài Chân không hề chớp mắt, “Đúng thế.”

Hồng Văn Quân giơ tay lên, ra hiệu người phụ nữ sau lưng dừng tay, “Người bảo nó lặp lại lần nữa, đây là lần đầu tiên ta nghe thấy lời như thế, không được rõ lắm.”

Khương Tổ bị dọa sợ không nhẹ, “Hong gia à, tôi đã nói rồi, con bé này không hiểu chuyện.”

“Bảo nó nói.”

“Hong gia mua bán kỹ nữ như mua bán súc vật, lại dùng cách đó để mua bán con dâu. Vậy, đối với ngài thì hai vế này gì có gì khác nhau?”

Hoài Chân vô cùng bình tĩnh, giọng điệu vững vàng, “Hong gia, ngài có thể để mọi người trên phố người Hoa khen ngợi gọi ngài một tiếng Hong gia, nhất định là vì ngài làm việc có ranh giới cuối cùng, giảng chính nghĩa, tích nhân đức. Vốn tôi có tâm nguyện riêng cho cuộc sống của mình, nhưng lại bị lừa đến phố người Hoa không quen biết này, biết rõ đi đến đây đã không còn đường về, nhưng tôi cũng có ranh giới cuối cùng: một sợ chết, hai sợ gả chồng, ba sợ hồi hương. Xin Hong gia tác thành.”

Khóe miệng Hồng Văn Quân giật giật, để hở hai hàm răng đen sì phải khảm vàng sắp rụng.

Người phụ nữ sau lưng châm một tẩu thuốc, ông ta hít hai hơi rồi nhả khói ra. Trong sợi khói lượn lờ, chỉ nghe thấy ông ta từ từ nói, “Người muốn làm điếm cũng được, muốn gả chồng cũng được, muốn chết, cũng được nốt. Những thứ này người không thể làm chủ. Cũng như việc nó có muốn kết hôn hay không cũng vậy, đều không thể làm chủ được. Nhân nghĩa trên phố người Hoa có lớn hay không ta không biết, nhưng cái này, lớn nhất.”

Làn khói kia tan hết, cô thấy hai ngón út hơi vênh lên, giữa ngón trỏ và ngón cái kẹp một tờ giấy. Hoài Chân nghiêng đầu nhìn, trên đó viết:

Tôi, Ôn Mộng Khanh, hôm nay lấy được 40 đồng, đồng ý theo Khương Tổ đến San Francisco. Lấy giá cả mỗi pound bằng năm đô la giao dịch với tiên sinh Hồng Văn Quân. Nếu tôi chạy trốn khỏi canh chừng thì suốt đời này tôi sẽ làm nô lệ.

“Giấy trắng mực đen, đồng ý ký tên. Đây là lớn nhất.”

Hoài Chân nhìn dấu vân tay đo đỏ ở dưới cái tên, rốt cuộc cũng biết vì sao Mộng Khanh lại tìm đến cái chết khi ở trên tàu.

Hồng Văn Quân chậm rãi cất tờ giấy kia đi, lại nói: “Có điều nếu người nói đạo nghĩa với ta, thì ta cũng cho người một cơ hội. Ta cũng không thể lỗ vốn chuyến đi được. Người không muốn làm con dâu nhà họ Hồng, cũng không biết phải làm dâu nhà ai, vậy thì để tiền quyền định thay người đi. Bấy giờ tối nay tại rạp hát tầng ở bên cạnh, cùng với mười bốn con nhãi kia, giá khởi điểm là mỗi pound năm đô la, người trả giá cao thì sẽ có được. Nếu người có thể thoát thân từ chỗ ta, tìm được một chỗ dựa người hài lòng, lúc ấy ta sẽ đốt khế ước bán thân này đi. Từ đây trở đi người sẽ là Quý Hoài Chân, không còn ai biết đến Ôn Mộng Khanh nữa. Người có dám không?”

“Nếu trong vòng nửa năm cảnh sát đến cửa kiểm tra thì ngài cũng có thể giúp tôi, để tôi thành công có được thân phận công dân?”

Hồng Văn Quân cười phì, “Đương nhiên rồi, nhà họ Quý đã cầm tiền rồi thì không có đạo lý không làm việc. Có phải không hả bà Quý?”

La Văn lật đật đáp dạ.

Hoài Chân hơi nheo mắt, “Hong gia nói được là làm được.”

Hồng Văn Quân cười nói, “Nếu ta lừa người một lần, vậy từ nay về sau trên bốn mươi con phố trong thành Trung Quốc này còn ai tin ta nữa?”

Cô khẽ cắn răng, “Được.”

Hồng Văn Quân khép mắt lại, nằm dài trên ghế thoải mái rít một hơi thuốc.

Hoài Chân nhìn chằm chằm ông ta một lúc rồi quay đầu đi ra cửa. Khương Tố khoát tay với La Văn, cũng đuổi bà ta đi.

Khương Tố ra hiệu cho người phụ nữ đứng sau ghế đi đóng cửa lại. Đợi đến khi trong phòng không còn ai khác, bà ta không nhịn được hỏi: “Hong gia, lúc trước dù ở trên tàu hay xuống tàu thì con bé nhà quê này cũng như khúc gỗ, không hề có miệng lưỡi lợi hại như vậy. Không biết vì sao...”

“Con bé nhà quê? Cô nhìn nó đi, ngay từ lúc đi vào mắt nó đã nhìn thẳng, không hề có vẻ sợ hãi, làm việc không lưỡng lự, rất biết bản thân muốn gì. Loại con gái như thế, gia đình bình thường cũng không nuôi dạy được.”

“Vậy người như thế, Hong gia, ngài không muốn sao?”

“Đương nhiên muốn rồi, vì sao lại không muốn.”

“Vậy làm thế nào đây?”

“Nó không muốn kết hôn, chỉ đơn giản là không muốn gả cho người lạ. Hôm nay ở đầu đường San Francisco đây, gả cho ai mà không phải người lạ? Nó biết rõ về nước chỉ có một con đường chết, sao dám đi tìm lũ cảnh sát quỷ trắng mà tự chui đầu vào lưới? Trên phố người Hoa này, nếu biết con nhãi này là con dâu tương lai của Hong gia ta, có ai dám cướp không? Nếu nó muốn có được thân phận ở phố người Hoa thì phải lập gia đình. Còn nếu nó thật sự gọi người lạ nào...”

“Thì sao?”

Hồng Văn Quân thở dài, cười nói: “Thằng Sáu tính cách ra sao, ta là người biết rõ nhất.”

Hoài Chân ra đến hành lang, mười mấy cô bé mới đến đang xúm quanh một người phụ nữ hỏi han.

Một cô gái hỏi: “Chị A Trà, chị nói ‘lần đầu’ là sao, có bị cha treo ngược lên đánh cho một trận không? Có bị mẹ dìm đầu xuống nước không?”

Gái tên A Trà nói: “Không có chuyện đó đâu.”

Mấy cô gái vui mừng ra mặt, “Thế thì tốt quá rồi. Đến San Francisco có ăn có ở, còn không bị đánh.”

Một người trong đó lại hỏi câu khác, “A Lịch, mẹ cô không đánh cô, cha cô cũng không đánh cô, vậy vì sao cô lại đến đây làm công?”

Người tên A Lịch bĩu môi, “Thì vì làm công đấy thôi. Làm việc lấy tiền, có tiền ăn hải sản, uống rượu vang. Ở Sán Đầu, đến chiếc áo lót cũng không có tiền mà mua.”

...

Hoài Chân nhanh chóng đi băng qua mấy cô gái này, lúc đi xuống lầu thì nghe La Văn đứng cuối hô to: “Nha đầu, mày làm điều ngu ngốc gì đấy hả?”

Bước chân Hoài Chân khựng lại, cô ngoái đầu lại.

La Văn chậm rãi đuổi theo, “Ai mua mày mà không như nhau?”

Hoài Chân cúi đầu nghĩ ngợi, cảm thấy bà ta nói có lý.

Làm vợ cho ai mà không phải làm vợ?

Ai mua mình mà không phải mua?

Liệu có ai coi tiền như rác chịu mua một người không có hộ khẩu ở San Francisco như mình, lại còn không đụng vào mình nhỉ?

Suy nghĩ một hồi, đột nhiên Hoài Chân nói, “Dì Quý, có thể cho cháu mượn chút tiền được không?”

La Văn mở miệng, “Tao đã nói với mày từ lâu rồi, tao không dám giúp mày chống lại Hồng gia đâu.”

Hoài Chân cười, “Cháu không mượn nhiều như thế. Cháu muốn biết, ở đâu có thể gọi điện thoại được?”

La Văn bắt ngờ, chậm rãi nói như dò xét, “Ở phố Pacific có văn phòng điện báo điện thoại. Kết nối với đường dây trong thành phố thì ba phút ba xu, trong tiểu bang thì tám xu, trong nước một hào, nước ngoài một phút một đồng. Mày muốn bao nhiêu?”

Hoài Chân thoáng trầm tư, “Ba xu ạ.”

11. Chương 11: Phố Grant Avenue (5)

Dọc theo đường Sacramento rẽ vào đường Staunton trên thành phố, Hoài Chân cảm thấy có điều không đúng, cô bèn ngoái đầu nhìn lại: một gã đàn ông vạm vỡ không nhanh không chậm đi theo ở khoảng cách năm sáu mét.

Cô dừng lại thì gã ta cũng dừng, quan sát ý đồ trong mắt cô; cô nghiêng đầu bước lên trước hai bước, gã ta cũng chậm rãi đi theo.

Thử mấy lần, Hoài Chân liền coi gã như một NPC, vẫn đi tới điểm đến của mình.

Mùa đông ở San Francisco không quá lạnh, lúc này vừa đúng giữa trưa mặt trời nhô cao, Hoài Chân mặc chiếc áo kia trên người, mới đi được một đoạn là đã đổ mồ hôi cả người. Vô tình gặp vài ba thanh niên âu phục giày da, đầu tóc bóng loáng trên đường, từ xa xa đưa mắt nhìn gã đàn ông vạm vỡ sau lưng cô, có lẽ biết là người của Hồng gia nên huyết sắc cười nghiêng ngả, suýt nữa là đã chạy đến hỏi: “Không lẽ gương mặt lạ này chính là nàng dâu Việt dương do cha thằng Sáu họ Hồng chọn cho nó?”

Hoài Chân né xa, mấy gã thanh niên vẫn dán mắt nhìn cô nửa con phố, song không dám lỗ mãng.

Đi hai mươi phút băng qua con hẻm nhỏ ở đường Jackson, đứng trên quốc lộ Pacific Road, cô vừa ngẩng đầu đã trông thấy trung tâm điện báo.

Trung tâm điện báo có kiến trúc hình tháp kiểu Trung Hoa, nằm giữa nhà lầu hai nóc ba tầng màu đen trông vô cùng bắt mắt. Trên hai biển gỗ ngoài cửa viết “trung tâm điện thoại điện báo Pacific”; trong đại sảnh rộng rãi đều dùng đồ dùng gỗ lim chạm trổ, nam tiếp viên trong văn phòng vô cùng bận bịu, liên tục thay khách gửi điện báo ra nước ngoài.

Hoài Chân đứng trước cửa ngẫm nghĩ một hồi: tổng cộng mất 425 đô la. Nhưng ngộ nhỡ... có người đầu giá được thì sao?

Quả thật cô không có quá nhiều khái niệm về vật giá đô la ở thời đại này, nhưng dù là gì thì mượn được nhiều tiền cũng không có gì xấu mà đúng không?

Suy nghĩ chốc lát, rồi cô không chút do dự bước vào.

Một người đầu đội mũ quả dưa màu đen ở đối diện đi tới, đón cô vào ngồi xuống bên cạnh một tiếp tuyến viên. Người sau cửa kính cầm ống nghe lên, hỏi cô: “Gọi đi đâu?”

Hoài Chân quay đầu nhìn lại, gã đàn ông kia cũng đã đi theo vào, nghênh ngang ngồi trên ghế bát tiên đặt ngoài phòng.

Cô lôi tờ giấy kia ra, chậm rãi đọc số cho người ngồi đối diện: “Thành phố San Francisco, 415-012-3048, Andre Crawford.”

Tiếp tuyến viên tay cầm ống nghe, quay số xong thì từ từ nói: “Xin chào, 412-132-1928 phố Trung Quốc xin được gặp Andre Crawford.”

Một lúc lâu sau, cuối cùng cũng đã liên lạc được, anh ta đưa đồng hồ và ống nghe đến cho Hoài Chân.

Đưa ống nghe lên tai, còn chưa mở miệng đã nghe thấy giọng nam trung lười biếng quen thuộc: “Hello.”

Hoài Chân giật mình, lật đặt giờ tay che ống nghe.

Nửa buổi cũng không nghe thấy ai lên tiếng, giọng ở đầu dây mất hẳn kiên nhẫn: “Crawford is out, Muhlenberg is listening.” (Crawford tạm vắng, Muhlenberg đang nghe điện thoại.)

Sao lại không khéo vậy kia chứ?

Tiếp tuyến viên hất cằm, ra hiệu cho cô thời gian không còn nhiều.

Hoài Chân gạt đầu cắt tay đi, cẩn thận chọn lời nói: “I am Waaizan Kwai... I am in trouble, and I need some help.” (Tôi là Quý Hoài Chân, tôi đang gặp rắc rối, cần được giúp đỡ.)

Cô nghe thấy ở đầu ống nghe nói: “Who are you, what do you want?” (Cô là ai, cô muốn gì?)

“I am...”

“Say it again.” Đầu kia im lặng chờ, giọng điệu bình tĩnh, không biết vẻ mặt ra sao.

Hoài Chân nhắm hai mắt. Trong tích tắc, cô lập tức đổi sang ngôn ngữ bản thân vô cùng quen thuộc, “Ich bin Waaizan. Wir haben uns heute morgen getroffen. Koennen Sie mir bitte 3500 Dollars leihen? Ich bin in Schwierigkeiten.” (Tôi là Quý Hoài Chân, sáng nay chúng ta đã gặp nhau rồi. Tôi có thể mượn anh ba

nghìn năm trăm đô la được không? Tôi đang gặp rắc rối.)

Cô nói thật nhanh một chuỗi tiếng Đức này, nhịp tim tăng nhanh.

Kim giây trên đồng hồ trước mặt tích tắc trôi qua mười giây, sau tiếng cười ngẩn ngủ, người ở đầu kia mới khoan thai mở miệng, “Es tut mir leid. Wieder einmal, bitte.” (Xin lỗi tôi không nghe rõ, nói lại đi.)

Phát âm tiếng Đức trầm thấp khàn khàn, làm yếu đi âm bụng mạnh mẽ ban đầu, khiến tai Hoài Chân tê rần.

Cô dè dặt: “3000, bitte?” (3000, được không?)

“Wie viel?” (Bao nhiêu?)

“Oder, 2500, 2000...” (hoặc là, 2500, 2000 cũng được...)

Đầu bên kia lại cười mà không trả lời cô.

Tiếng cười cách ống nghe một khoảng cách nhất định, nhưng cô vẫn có thể nhận ra là cái kiểu cười rất thiếu tròn, không hề có ý che giấu kia.

Anh ta cố ý.

Chỉ còn lại mười lăm giây cuối cùng. Hoài Chân nhắm mắt, lấy hết sức nói một hơi: “Koennen Sie mir bitte 425 Dollar leihen? Ich würde dann bis ca. 18 Uhr auf Sie in der Sacramento Strasse 107 warten. Ich hoffe, dass wir uns dann dort sehen. Auf wiedersehen.” (Tôi thật sự đang gặp rắc rối. Xin cho tôi mượn 425 đô la. Tối nay tôi sẽ chờ anh ở số 107 đường Sacramento đến 18 giờ. Hy vọng có thể gặp anh. Tạm biệt.)

Cúp điện thoại, khắp căn phòng im lặng như tờ nhìn cô.

Hoài Chân thở dài một hơi.

Liệu anh ta có nghe theo lời cầu xin của cô, đến phố Sacramento đúng giờ không? Quả thực cô không dám tin vào người này lắm.

Nhưng trong cuộc điện thoại kia, sau khi phát hiện người nghe không phải là Andre ôn hòa, cô gần như lập tức quyết định, để lộ một Ôn Mộng Khanh hoàn toàn trái ngược như trong “Tuyên thệ Di trú” trước mặt một người bài Hoa có quan hệ thân thiết với cảnh sát liên bang, sử dụng khả năng ngôn ngữ để nói với người đó rằng rằng anh ta có khả năng trả số nợ của cô... điều đó gần như tương đương với việc chọn trao lại vận mệnh của mình cho người đàn ông da trắng này.

Tắc trách ư?

Ra khỏi trung tâm điện thoại, thấy có một xe hàng tre ở đối diện đẩy tới, bên trên đặt đầy trái cây tươi rói vừa được cắt thành miếng, trên tấm ván dán giấy đỏ, viết bằng bút lông thật to: “Đưa một xu hai miếng. Xoài một xu một miếng, hai xu ba miếng.”

Đã qua giờ cơm trưa, bụng Hoài Chân lại réo ùng ục. Cô siết chặt lòng bàn tay, phát hiện ba đồng tiền cứng vẫn còn trong tay mình, lúc này mới giật mình nhận ra mình đã quên trả tiền điện thoại. Quay đầu nhìn lại, ngoại trừ người đàn ông vạm vỡ nhìn cô chăm chú kia ra thì không có ai đuổi theo đòi nợ.

Cô híp mắt đi lên, hỏi ông chủ bán hoa quả đó ba miếng xoài.

Đúng như dự đoán, người đàn ông kia cũng đi đến, lôi ra hai đồng xu Mỹ ở trong túi tiền tính tiền.

Lại một xe hàng om nước tương đẩy tới đối diện. Lần này Hoài Chân không chút khách khí mua một túi chân vịt và một túi cánh gà; ngẩng đầu lên nhìn thấy một tiệm “nước đường Quảng Châu”, cô không hề dừng bước, đi thẳng vào trong mua một bát canh móng ngựa, để người đàn ông kia bận rộn đứng cuối tính tiền.

Hoài Chân ngồi trong cửa hàng nước đường nho nhỏ được trang trí kiểu cổ, sờ vào ba đồng xu trong túi áo, sau đó chậm rãi lấy cánh gà ra gặm.

Dù gì cũng đã chết một lần rồi, giờ dù tranh thủ được gì cũng là nhặt được.

Bị đuổi về nước, hay gì đó... còn có gì tệ hơn sao?

Khi Andre quay lại khu nhà ở tại quảng trường Washington từ rạp hát, anh nhìn thấy Ceasar xếp bằng ngồi trên sofa nhìn tivi chăm chú. Rèm cửa sổ trong nhà đều được vén lên, kênh tivi nhảy liên tục, ánh sáng màn hình chớp nháy khiến gương mặt ủ dột kia càng thêm phiền muộn.

Quả thật anh không quá vui vẻ. Từ năm ngoái sau khi tốt nghiệp đại học Hudson River, ông cụ Arthur đã cắt đứt mọi con đường mà anh có thể vào lục quân. Ông đã lớn tuổi, tâm nguyện duy nhất chính là hy vọng đứa cháu trai mình cứng nhất có thể về nhà kinh doanh. Hai ông cháu cầm cự nửa năm, đúng lúc tòa án địa phương liên bang Bắc California chủ trương sửa đổi “Đạo luật Cable”, chính phủ liên bang quyết định mời Andre đến trú tại lãnh sự quán Hương Cảng. Phái bảo thủ của Đảng Cộng hòa liên cử một tổ điều tra cùng Andre đến bến tàu Hương Cảng và Nam Trung Quốc, trong đó bao gồm cả Ceasar. Trước khi lên đường, Asse đã hứa với Ceasar: nếu lần này cảnh sát liên bang tìm được nguyên nhân người Hoa nhập cư trái phép đến California, sử dụng bằng chứng đầy đủ để bác bỏ yêu cầu sửa đổi Đạo luật Cable, thì ông hứa sẽ thực hiện mọi yêu cầu của anh.

Mọi bằng chứng phát hiện được trên con tàu Santa Maria lúc trước đã biến mất hoàn toàn tại cơ quan Hải quan sáng nay. Thông tin từ quan chức cảng Hương Cảng cho thấy mười hai bé gái kia đích thực do người mẹ đó sinh. Cha của cô bé chín tuổi kia cũng đã chết bảy tháng trước khi cô bé ra đời, hơn nữa bà mẹ Trung Quốc kia cũng đã thề sẽ kiện toàn bộ tổ điều tra ra tòa... tất cả những chuyện này như thể có người thả đạn khói. Có người nhập cảnh trái phép trên tàu là thật, nhưng từ hải quan cho đến cảnh sát tiểu bang, đều như thể làm như không thấy với chuyện lần này.

Hy vọng mới dấy lên trong Ceasar lại lần nữa tan biến.

Nhưng khi Andre gột sạch mùi phấn và thuốc lá bị hun khi ở trong rạp hát khu phố Trung Quốc xong, thay quần áo đi ra, vừa ngẩng đầu lên thì đã trông thấy Ceasar tươi cười đứng bên cửa sổ.

“Điều gì làm cậu vui vẻ thế?”

Ceasar ngoái đầu lại, vừa vắn để lộ nửa gò má với chiếc răng nanh nhọn hoắt lóe sáng, “Anh tắm lâu quá rồi đấy.”

“Hình như tôi nghe thấy cậu nói tiếng Đức,” Andre quay đầu đi nghĩ ngợi, “E cũng đã hơn mười năm rồi... chưa thấy các cậu nói tiếng Đức ở bên ngoài bao giờ.”

“Đúng là đã lâu lắm rồi không nói, đột nhiên nghe được còn rất lạ. Andre, tối nay anh có rảnh không?”

“Đã hứa sẽ dẫn Catherine đến thung lũng Noe rồi. Nếu có việc gấp thì để tôi gọi điện bảo lại, để Howard đi cùng cô ấy với Daisy. Cậu muốn dọn nhà à? Tìm được chỗ rồi hả?”

“Ở đường Lombard, đã gửi đồ đến trước rồi.”

“Đường Lombard không tệ.” Andre quay đầu, thấy anh gài nút áo sơ mi vào lại thì bèn hỏi, “Cậu ra ngoài hả?”

“Đúng.” Ceasar thắt cà vạt, đi đến hỏi, “Andre, chỗ anh có tiền mặt không?”

“Chìa khóa két sắt ở trong áo choàng. Cậu xem có đủ không?”

“Ừ.”

Andre nhìn anh chăm chú, “Cậu muốn đi đâu?”

“Một nơi có vẻ không thể dùng chi phiếu được.” Ceasar nhét xấp tiền giấy vào balo sau lưng, mở cửa đi ra ngoài.

Andre cười nói với ra ngoài, “Tối nay có về không?”

Không ai trả lời.

Chạy nhanh thật đấy.

Cửa thang máy bật mở, Ceasar kéo cà vạt, sải bước đi ra ngoài.

Một người phụ nữ đẩy xe nôi sơ sinh đi ra, nhìn người trẻ tuổi đẹp trai cười tươi rói này thì kinh ngạc không thôi, đồng thời cũng lây tâm trạng tốt của anh.

Đi đường vắng vã, chịu nhục ở trạm di trú... giờ đây mọi màn sương đều bị quét sạch.

Andre nói không sai.

Quả thật anh đang rất vui.

12. Chương 12: Sacramento (1)

Thong thả ăn uống rồi nghỉ trưa, đến lúc ra cửa cũng chỉ mới ba giờ chiều. Đi lại dưới nắng một hồi, đúng lúc cảm thấy mơ màng buồn ngủ thì cô trông thấy một cửa tiệm mờ mờ khép hờ ở đối diện, trên bảng hiệu viết: tiệm cầm đồ Hoàng Ký.

Hoài Chân dừng bước, sờ chiếc vòng trên tay, nhắm mắt mặc niệm: Mộng Khanh à Mộng Khanh, cô chỉ giữ lại chút ít đồ trang bị này để cho tôi bắt đầu. Dù sao cũng do tôi mở mắt sớm nên mới giữ được chiếc vòng này cho cô, nếu không nó đã rơi vào tay Khương Tố rồi, chi bằng cho tôi đi, đổi lại tự do của một người, sau này nếu nhanh chóng giàu có thì tôi sẽ chuộc lại cho cô.

Nghĩ đến đây, cô mở mắt bước vào tiệm.

Trong tiệm chỉ có một người thanh niên mặc com lê màu lam, chừng hai mươi bốn hai mươi lăm tuổi. Anh ta cầm chiếc vòng kia lên ngắm nghía một hồi, đoạn cười nói, mấy ngày nay chủ tiệm đi vắng, mắt giám định của anh ta không giỏi lắm, chỉ biết thứ này có chất lượng rất tốt, cũng phải có tuổi rồi, là một đồ cổ hiếm thấy, có thể trị giá không ít tiền. Nhưng cụ thể trị giá bao nhiêu thì anh ta không nói được.

Sau đó còn nói, chủ tiệm không có ở đây, cùng lắm anh ta chỉ có thể trả trước cho cô ba trăm đô la. Nếu đưa đưa bảo vật gia truyền đến thì tất là vì có nhu cầu bức thiết. Nếu tay chân của Hồng gia cũng ở đây thì có thể làm giấy tờ trước, giữ chiếc vòng này cho cô mấy tháng, đợi cô có tiền rồi chuộc về lại cũng không muộn.

Nói thật, Hoài Chân không có nghiên cứu về việc kinh doanh đồ cổ vàng bạc ngọc ngà, người làm ở tiệm nói năng thành khẩn, lại viết rõ giấy nợ cho cô nên cô cũng không nghiên cứu thêm.

Cầm tiền đi ra khỏi cửa, người kia gọi cô lại. Hoài Chân quay đầu, anh ta vội đi đến đưa cho cô một chiếc túi nhỏ. Cô mở ra, bên trong là chiếc vòng tay mã não màu tím nhạt.

Người kia cười giải thích: “Con gái một thân một mình ra khỏi nhà, trên người mang đồ trang sức quý như vậy, quả thực không ổn mà cũng không an toàn. Nhưng không có đồ trang sức thì lại trống trải, sợ em cảm thấy thiếu. Chiếc vòng tay này Ở Mỹ không phải của hiếm lạ, nhưng lại là đồ mốt với con gái thôn quê chúng ta đây, vừa nhẹ vừa hiện đại, lại dễ nhìn. Chiếc vòng tay kia tôi cất trước cho em, cũng sẽ giấu chủ tiệm chuyện này hộ em, đợi bao giờ em tìm được nơi đặt chân tốt thì nhớ sớm đến chuộc về nhé. Vì cuối năm nay tôi phải về quê rồi...”

Anh ta nói tiếp: “Lúc tôi đi nước ngoài, em gái trong nhà cũng mới bằng tuổi em, rất thích vòng tay mã não. Giờ đây con bé cũng đã xuất giá, không thích thứ đồ chơi nhỏ này nữa, mà tôi lại không biết tặng cho ai. Coi như có duyên gặp em nên tặng lại cho em vậy.”

Vừa định cảm ơn anh ta thì người đã chạy ra xa, đứng ở đầu đường vẫy tay với cô: “Nhớ đến chuộc sớm khi tôi chưa đi nhé ——”

Cô đứng giữa đường, đeo chiếc vòng kia vào cổ tay, vẫy tay lại với anh ta.

Đợi anh ta chạy mất hút, cô siết chặt ba trăm đô và ba xu trong tay, trong lòng có muôn vàn cảm khái.

Vì đang là mùa đông nên trời tối khá sớm, công nhân người Hoa ở công xưởng may mặc và nhà máy xì gà tan việc ủa ra, chẳng mấy chốc trên đường đã tấp nập người qua kẻ lại.

Hoài Chân đứng bên ngoài nhà 107 Sacramento cách phố Grant Ave mấy bước, cách đó không xa là phòng tắm vừa chuẩn bị mở cửa kinh doanh. Từ bốn giờ chiều sau khi cô dùng vòng tay đổi được ba trăm đô thì bắt đầu đứng chờ ở đây, tới giờ cũng gần hai tiếng rồi.

Tiếng chuông ở bến tàu cứ cách nửa giờ lại điểm một lần, lúc này đã điểm lần thứ tư, âm thanh truyền tới màn đêm rộn rã ở phố người Hoa, ngay cả gã đàn ông canh chừng cả ngày ngậm chặt miệng cũng đi về phía Hoài Chân, nói, “Hong gia đã lệnh cho tôi đưa cô đi trước sáu giờ một khắc.”

Nếu Ceasar hay Andre không đến, vậy thì cô ôm ba trăm đô la này, cùng một chiếc vòng tay không có tí ích lợi gì này thì có gì khác nhau.

Hoài Chân nghiêng đầu cười với gã ta: “Đại ca à, hay là anh lén mượn cho tôi một trăm hai mươi lăm đồng kia?”

Gã ta lập tức im bặt, gương mặt đen thui dần ửng đỏ, rồi lan xuống tận cổ.

Cô chỉ trêu gã ta cho vui thôi. Thấy gã ta có dáng vẻ đó, không hiểu sao cô lại cảm thấy chơi rất vui. Cô bật cười một lúc, sau đó nhìn ra đường cái.

San sát trên đường là những tòa kiến trúc bằng gạch đen thui, nóc nhà hình bảo tháp với mái cong chìa ra mờ mờ ảo ảo, ẩn giấu cái chất Trung Quốc của cuối thế kỷ trước, vừa cổ xưa lại dở dang. Trong tiếng người ồn ào, ánh đèn nê ông cũng sáng lên, trong chớp mắt tia sáng từ đèn tròn vàng gắn quanh tấm bảng “phòng tắm Ngụy gia” chiếu sáng mắt cô. Đám đàn ông tùm nập năm tùm ba chen vào cửa phòng tắm thấp bé, chặn lại tầm nhìn của Hoài Chân. Thế là, cô cũng không nhìn thấy người da trắng cao lớn đứng dưới mái hiên ở đầu đường.

Con đường rộng rãi ở thành phố San Francisco đã hoàn toàn chấm dứt ở đây, dẫn đến đường phố chật chội. Dòng người qua lại trên mặt đường bẩn thỉu, không biết vết bẩn lâu năm đọng lại đó là do thứ gì. Có bốn năm đứa trẻ chạy chân trần trên đường, chơi đùa không chút kiêng kỵ, va thẳng vào chân người da trắng cao lớn kia.

Ceasar cúi người, xách cổ mấy đứa trẻ da vàng đen bị chụp ếch kia ra rồi cúi mắt nhìn, xác nhận mọi thứ vẫn hoàn hảo, sau đó anh duỗi chân đặt ở đường cái ở một bên. Đứa bé kia đặt mông ngồi dưới đất, mút ngón tay đen thui trong miệng, trợn to hai mắt đánh giá người da trắng ít khi gặp này; người phụ nữ canh trẻ bước lên ôm lấy nó, cúi người cảm ơn anh.

Anh cau mày, cố gắng để bản thân phớt lờ mùi mục nát bốc lên từ mặt đường và mấy căn nhà xung quanh, lễ phép lại hỏi: “Số 107 Sacramento ở đâu?”

Người phụ nữ kia khoát tay: “Không tiếng Anh, không tiếng Anh.”

Anh giơ tay chỉ vào mình: “Đang nói tiếng Quảng Đông!”

Người phụ nữ kia vẫn híp mắt cười nịnh đáp: “Tiên sinh, không tiếng Anh.”

Anh bước qua chị ta, bắt lấy một bà lão hỏi: “Số 107 Sacramento?”

Dường như mọi người ở trên đường đều khiếp sợ khuôn mặt của người da trắng của anh hơn là nghe thấy tiếng quê hương thốt ra từ miệng anh, mọi câu trả lời dành cho anh đồng loạt đều là ——

“Không tiếng Anh. Không biết tiếng Anh.”

Đến lúc tìm được đường Sacramento thì đồng hồ trong bến tàu vang lên âm báo, đã đến sáu giờ rồi, màn đêm buông xuống phố người Hoa lên đèn, Ceasar bước xuống đường cái, khiến những căn nhà ở bên đường đối diện trông nhỏ bé hẳn đi.

Quần quật cả ngày, các nam công nhân mấy tuần chưa tắm đều đổ xô ra đường, đi lướt qua người anh.

Bọn họ nói chuyện trên trời dưới đất bằng tiếng Quảng Đông, hiện tại đang so nhau mỗi tháng có thể gửi bao nhiêu đô la về nhà: người gửi ba mươi đô thì ủ rũ cúi đầu, có người lại vui vẻ ra mặt vì được những bốn mươi đô; một khi nói đến vợ con ở quê nhà đều rối rít nở gan nở ruột.

Một lúc sau chợt đổi chủ đề, nhắc đến cô gái nào trong nhà thổ có kỹ năng bậc nhất, lại nói đến mấy tấm biển vừa phủ lên ở ngoài tiệm tạp hóa, rồi gần đây có người lại ra nước ngoài một chuyến, dẫn về một cô gái rất lạ, còn có một thanh y nổi tiếng một thời ở Bắc Kinh; ngoài thanh y kia, những cô gái còn lại đều được đưa đến đấu giá ở hí kịch “Thanh Thạch Sơn”... Không biết con buôn tuần tin tức ở đâu ra, cứ thế nâng giá vé rạp hát ở phố người Hoa từ mười đồng lên hai mươi đồng. Cánh đàn ông đổ xô mua vé, nhất trí quyết định sẽ tốn hai mươi đồng để đến rạp hát xem sao. Nhưng trước khi phung phí cho lần “xem kịch” long trọng này, chuyện trước hết là phải tắm rửa sạch sẽ đã.

Tất cả đàn ông đều chen chúc đi về con đường đối diện. Ceasar dừng bước, nhìn sang ánh đèn vàng mờ mờ bên kia. Anh không biết chữ Hán nhiều, chỉ nhìn thấy trên tấm biển vuông là bốn con chữ tiếng Trung phồn thể, đằng sau có khắc số La Mã “107”, bên dưới con số là một thiếu nữ Đông Phương thoát nhìn gầy còm. Cô vẫn mặc chiếc áo rộng thùng thình kỳ lạ kia, lúc này trong ánh đèn nê ông, cô đang đứng ngoài nhà gạch dưới mái hiên hình tháp cổ xưa, lại chẳng hề có chút cảm giác hài hòa.

Trong con hẻm đen kịt, cô ngẩng đầu nhìn ra bên ngoài, lặng yên chờ đợi. Trong đôi mắt sáng phản chiếu ánh đèn nê ông, trông như cây nến màu tím nhỏ lấp lánh. Cánh đàn ông đi vào phòng tắm càng nhiều, chỉ cần bọn họ lơ là một chút thôi là đã hoàn toàn che lấp cô. Rồi không biết có người phát hiện khuôn mặt lạ này hay là thế nào mà đột nhiên huyết sáo một tiếng với cô, chiếc bóng màu tím kia lập tức sợ hãi lùi về sau mấy bước.

Hoài Chân bị cánh đàn ông đi vào phòng tắm cố ý dùng tay đụng ngã, mùi mồ hôi mấy tháng không tắm không lời tả nổi phả thẳng vào mặt cô, suýt nữa làm cô nghẹt thở. Đúng lúc này cổ tay bị ai đó chụp lấy kéo mạnh một cái — cách xa đám đông, đứng trên đường phố.

Cô cúi đầu thở hổn hển.

Vừa ngược mắt lên thì bắt gặp đôi mắt trắng đen rõ ràng, đột nhiên sững sờ.

Ceasar cúi người nhìn cô chăm chú, “Không phải gọi điện mượn tiền sao?”

Anh giơ tay lên, lắc lư chiếc balo trong tay.

Hoài Chân nhìn chiếc balo kia, im lặng đợi anh lên tiếng.

13. Chương 13: Sacramento (2)

Anh cúi đầu nhìn cô chăm chú, lông mi dài sụp xuống, như rơi vào đầm nước sâu trong khu rừng yên ắng. Sắc trời tối om không thấy rõ đường nét bóng hình, chỉ có mỗi đầm nước sâu kia là điểm sáng trong đêm.

Cô nheo mắt làm quen mới thấy rõ được, đôi môi thường xuyên mím chặt lại đang nở nụ cười như có như không.

Nghe thì như đang hỏi, nhưng vẻ mặt nghiêm túc kia rõ ràng là đang chắc nịch. Hoài Chân nghĩ bụng, bởi vì cuộc điện thoại kia mà nhìn tâm trạng anh ta có vẻ không tệ lắm.

Người đàn ông vạm vỡ kia đẩy đám đông ra, bước đến thúc giục, “Phải đi rồi.”

Cesar ngăn gã lại, “Hai phút thôi.”

Gã im lặng đứng chờ ở một bên đường. Trên con phố huyên náo chật chội, người người vội vã đều ngẩng đầu nhìn tổ hợp không tương xứng song cũng rất hài hòa này.

Chỉ hai phút thì có thể nói được gì?

Đủ nói rõ về tiền đặt cọc thôi.

Anh dùng tiếng Anh hỏi, “Bao nhiêu?”

“Tôi hy vọng có được ba nghìn năm trăm đô la.”

Cesar cúi đầu nhìn cô.

“Không ngờ cô cũng trị giá nhiều nhỉ?” Anh cười hỏi.

Câu hỏi này bao hàm quá nhiều suy đoán và xác nhận bằng chứng. Hoài Chân bị anh nhìn đến sợ hãi, vội quay đầu đi chỗ khác, “Tôi nghĩ cũng sẽ không đắt lắm, chỉ có một cơ hội lần này thôi... nên không hy vọng có gì bất trắc.”

Đột nhiên Cesar nhướn mày: “Tự mình đấu giá cho mình?”

“Ừ.”

“Cô đã đến mấy nơi đấu giá tương tự như thế bao giờ chưa?”

“Giống triển lãm tranh và đồ cổ hả?”

Ceasar chậm rãi cười, “Cô cảm thấy mình thuộc loại nào trong số đó?”

“ ... ”

“Đúng là nực cười, tự mình đấu giá liệu có thích hợp không?”

“Nếu không thì biết làm thế nào đây? Ngoài bản thân ra, ai mua tôi cũng sẽ không...” Đột nhiên Hoài Chân nhìn Ceasar.

Người này bài trừ người Hoa. Người này rất ghét người Hoa!

“Đừng nhìn tôi với ánh mắt đấy.” Ceasar hiểu ra ý đồ của cô, “Tôi không thích hợp.”

Hoài Chân bất đắc dĩ cười, tuy không nói gì thêm nhưng tia sáng vừa lóe lên trong mắt đã biến mất.

Bất được nụ cười này, đột nhiên trong lòng Ceasar dâng lên cảm xúc khác thường.

Nghĩ ngợi một lúc, anh đưa balo cho cô: “Cũng khoảng ba nghìn năm trăm đô. Chúc cô suôn sẻ, không bị người ta nửa đường phá hỏng. Không cần viết giấy nợ, tự biết nợ bao nhiêu là được. Không cần phải trả gấp, tôi còn có việc nhờ cô. Đã biết chưa?”

Không kịp đợi Hoài Chân hỏi kỹ, người đàn ông vạm vỡ kia đã đi tới thúc giục.

“Tôi đi đây.”

Ceasar khoát tay như đang đuổi khách. Chân phải đi ủng giẫm lên lề đường dưới mái hiên, một tay đút trong túi quần, song không hề có vẻ muốn rời đi.

Anh đứng yên tại chỗ. Không biết vì sao, anh lại không thể xóa đi được đôi mắt dần tối đi kia dưới cái nhìn chăm chú của anh.

Ngẩng đầu nhìn lên, bóng dáng màu tím ấy đã biến mất trong một tiệm tạp hóa ở góc cua trên đường Sacramento. Ma xui quỷ khiến, anh lại đi theo.

Tiệm tạp hóa dơ bẩn mở cánh cửa đen nhánh, có một người đàn bà da vàng đen đuốc mặc áo choàng ngắn ngồi trên ghế tre ở bên trong, hai tay nằm lấp sau ống tay áo rộng lớn, cúi thấp đầu lim dim như thể không quan tâm chuyện làm ăn ở trong tiệm. Cạnh ghế tre dựng một tấm biển đầy bụi, bên trên viết mấy dòng chữ, phía sau ghi rõ chữ số Ả Rập, hình như là bảng giá.

Ceasar vô tình đánh thức bà ta. Anh dịch lại gần nhìn, anh chỉ nhận dạng được vài ba con chữ ngoài mấy số Ả Rập.

“Tôm khô ba xu. Cá... gạo... gái...” Anh cố gắng đọc đến đoạn này, cuối cùng cũng bật cười.

Nghe thấy tiếng cười, người đàn bà sực tỉnh, thứ đập vào mắt đầu tiên là đôi giày ống cao; lại ngẩng đầu lên, chỉ nhìn thấy một người da trắng cao lớn bồng bồng hứng thú quan sát bằng hiệu kia một lúc lâu. Đã lâu lắm rồi ả ta chưa thấy cảnh tượng này, ngay lập tức khắp khối vui mừng, nở nụ cười với hàm răng sứt mẻ, nịnh nọt bắt chuyện bằng thứ tiếng Anh bồi bập bẹ của mình: “Ồ chỗ chúng tôi có gái mới, sạch sẽ, cũng ‘tươi’ như hôm nay vậy.”

“Năm đô một pound?” Anh xác nhận lại.

“Đúng thế đúng thế tiên sinh. Năm đô một pound, nhưng nếu may mắn thì cũng có thể bán được nhiều hơn...”

“Nghe nói có thể bán được ba nghìn đô.”

“Là Cam Bao danh đỉnh đỉnh của mấy chục năm trước, không ngờ còn lan truyền ra khỏi phố người Hoa.”

Ba nghìn đô. Đúng là nguồn tin của đồn cảnh sát tiểu bang có chút đáng tin.

Anh cúi người đi vào tiệm tạp hóa, người đàn bà kia gù lưng đi theo, “Tiên sinh, mời trả năm mươi xu phí vào sân.”

Ceasar dừng bước, “Không phải hai mươi xu sao?”

“Tiên sinh, nhất định là ngài nhầm rồi, người da trắng sao có thể giống chúng tôi được?”

Anh lười so đo thêm, sục sạo tìm kiếm một lúc, vừa hay tìm được một đồng năm mươi xu, giơ tay ném vào chậu đồng cạnh ả.

“Keng” một tiếng, ả ta lớn tiếng hét: “Mời tiên sinh lên lầu, mời tiên sinh đến bên kia để vào trong sân khấu.”

Có một cậu bé nhô cái đầu tròn nhỏ thó ra ở trên lầu, một sợi dây đỏ túm lại lác đác vài sợi tóc ở đỉnh đầu, nó xách một chiếc gùi trúc trong tay, trên gùi được đầy bằng một tấm vải nhìn không ra màu, không biết bên trong chứa gì. Thằng nhóc gầy đét nhưng được cái nhanh nhẹn, chạy chầm chậm một đường, dẫn anh từ tiệm tạp hóa thấp bé đến một thế giới mới thoáng đặng sáng ngời.

Đó là một căn phòng nhỏ, chỉ để vừa một bộ bàn ghế và trường kỷ, ngoài ra không còn gì thêm. Khung cửa sổ có tầm nhìn tốt, ánh sáng và âm thanh từ nơi đó truyền đến. Ceasar bước lên trước hai bước, phát hiện đó là một “ban công” – nói cho chính xác là “ban công” thường thức kịch Trung Quốc. Anh đứng cạnh cửa sổ nhìn xuống: ngoài ban công xây thêm ở phía bên phải, những nơi khác đều chỉ có những băng ghế gỗ vô cùng đơn sơ.

Người xem lục tục đi vào, chen chúc ngồi xuống mấy chiếc ghế kia, trông không khác gì cá mè. Gần như bọn họ đều là đàn ông – vừa đi vào đã nói chuyện không ngừng, hoặc ăn hoặc hút thuốc.

Đây là lần đầu tiên Ceasar đến nơi như thế này, nhưng anh đã nhiều lần đọc các bài báo liên quan đến rạp hát Trung Quốc:

“Tổng cộng ở đó có một nghìn người xem, bọn họ có vẻ mặt kỳ lạ, mặc quần áo tương tự nhau, ai ai nhìn cũng như nhau.”

“Vì bọn họ ngồi trên băng ghế dài thấp, nên hai chữ ‘chi chít’ chính là từ thích hợp nhất để hình dung tình cảnh khi ấy. Trên băng ghế nào cũng chật ních người, như chiếc xe cáp chật chội trên đường về nhà ăn cơm.”

“Tôi mù mờ ngồi giữa đó, không biết bọn họ đang diễn hài kịch, bi kịch hay ca kịch...”

Trước khi đến đây, anh cũng chắc chắn không ngờ đằng sau tiệm tạp hóa nhỏ bé u ám kia lại chứa một động tiên thế này. Bây giờ anh đang đứng trên khán đài cao, thực thể hóa mọi tưởng tượng về phổ người Hoa từ trước đến nay của một người có thị giác vô cùng tốt như anh. Nơi đây không hề liên quan chút gì đến hai chữ “thoải mái”, nhưng trên mặt những người reo hò ầm ĩ chen chúc trên ghế lại lộ ra niềm vui sướng tột cùng.

Chẳng biết từ lúc nào đứa bé xách gùi trúc kia đã rời khỏi chỗ anh, cơ thể nhỏ thó khiến cậu ta trông như chú cá bơi lội, tự nhiên qua lại ở bên dưới khán đài, mở giỏ trúc đầy lại lấy đồ ra đưa cho mọi người. Ceasar nhận ra đó là một tấm bảng to chừng bàn tay, vì lúc đi vào anh cũng đã thấy mấy chục tấm như vậy nằm trên bàn.

Đó là một bức tranh với nét vẽ vô cùng đơn sơ: chỉ một búi tóc đen nhánh, hai chấm tròn mắt đen, hai phẩy môi đỏ mọng, một chiếc quạt xếp... chỉ vài ba nét bút đã tạo nên một cô gái, thoát nhìn đều y hệt nhau, ai ai cũng giống cô gái mặc áo tím kia, nhưng nhìn lại sẽ thấy khác biệt.

Anh mất cả chục giây để nhìn từng tờ một, sau đó bật cười ném tranh sang một bên.

Bỗng nhiên có một tiếng trầm trồ ồ lên, bên dưới lên tiếng khen ngợi. Đèn trên sân khấu bừng sáng, chiêng trống vang trời — nhạc kịch đã bắt đầu. Ceasar cúi đầu nhìn, trên chiếc quạt xếp to tướng viết ba chữ Hán rồng bay phượng múa.

Anh không biết ba chữ này.

Vừa về đến tiệm tạp hóa, Hoài Chân lập tức bị cô gái tên A Trà kia dẫn đi thay đồ.

Còn chưa lấy quần áo thì hai người đàn bà đã dẫn cô đến ngồi xuống trước bàn trang điểm, tháo bím tóc đuôi sam của cô ra rồi vén ra sau đầu, búi tóc lên thành hình ba bông hoa.

Mới vừa cởi nút áo của cô thì A Trà mở cửa ra, cầm một bộ đồ màu đỏ đi đến.

Cô cúi đầu cầm quần áo nhìn — là một bộ áo cưới thêu tay tinh xảo.

Hoài Chân hỏi: “Ai cũng có cả sao?”

A Trà nói: “Ai cũng phải thay cả, cầu may mắn vui mừng.”

Hoài Chân cười, “Ma ma của các chị keo kiệt như vậy, cho mỗi cô gái quần áo mới thế này thì không phải lỗ chết sao?”

A Trà không biết nói láo, nhét đồ vào tay cô rồi biến đi.

Hoài Chân cúi đầu nhìn mũ cưới nho nhỏ rũ tua rua với đóa hoa thêu chỉ vàng trên váy cưới, bụng nghĩ, bộ đồ này chắc là dùng để đưa cô đến nhà họ Hồng nhỉ?

Bây giờ đưa bộ đồ này đến lại như đang nhắc nhở cô: vô dụng thôi, bất kể mày có dùng cách gì để chạy trốn, dùng sức tới mấy, thì cuối cùng mày cũng phải làm con dâu nhà họ Hồng.

Rốt cuộc vì sao lại chắc chắn đến vậy?

Còn mãi suy nghĩ thì cửa kêu cái “két” hé mở. Hoài Chân ngẩng đầu lên nhìn, thì ra người tới là Quý Vân Hà.

Cô ấy thò đầu vào như kẻ trộm, vừa thấy cô ở đây thì thở phào một hơi, cúi người lên vào, nhét một túi tiền vào ngực cô rồi chạy biến đi như một làn khói.

Hoài Chân sờ túi tiền, nặng trĩu, đại khái cũng biết đây là gì. Cô mở ra, trên cùng là một tờ giấy với mấy hàng chữ ngay ngắn xinh xắn: “Bố chị nói với chị là em bị hại, tối nay sẽ bị bán ở đây, quả thực rất xin lỗi. Chị đã gom góp số tiền chị và cha không dùng để cho em, tổng cộng có hai trăm sáu mươi đồng năm mươi ba xu. Hy vọng những thứ này có ích với em. Cũng hy vọng mẹ ít ngồi tù mấy năm. PS: tính khí của Lục thiếu gia rất tệ, rất thích đối nghịch với cha anh ta.”

Cô nhìn lui nhìn tới tờ giấy này mấy lần, vô thức thở phào.

Nhân lúc cô đọc thư, hai người đàn bà kia đội mũ phượng và khuyên tai vào cho cô. Hoài Chân bèn bảo bọn họ bỏ chiếc áo khoác dính đầy mồ hôi kia đi, thay bộ đồ mới sạch sẽ vào.

Ra đến cửa, cô lại đếm một lượt số tiền ở trong balo, đặt chung tiền vào với nhau, tổng cộng được gần bốn nghìn ba trăm đô la.

Chỉ chốc lát sau lại có tiếng gõ cửa, Khương Tố đi vào nói, đến lượt mày rồi.

Cô đứng dậy, được hai người đàn bà kia đỡ đi dọc theo hành lang dài, đi đến đâu thì tiếng nhạc và ánh sáng đi theo. Tới chỗ ánh đèn sáng choang, đúng lúc vở kịch trên sân khấu đã đến đoạn điệu Tây Bì chậm nhịp. Đột nhiên từ chỗ tối đi ra chỗ sáng, không biết là vì vở kịch hay gì mà tiếng ồn ào trở nên sôi nổi hẳn.

Đó là một khán đài hai tầng. Người hầu đỡ cô đi xuống, không biết mọi người trên khán đài chỗ cao nhận được tin từ đâu mà đồng loạt nhìn sang chỗ cô.

Một người trong đó đột nhiên bật cười, cao giọng hỏi: “Hong lục, cậu nhìn xem, có phải cha cậu bắt cậu cười giá đỡ kia không ——”

Một người đàn ông khác hô lên: “Hong lục người ta không ăn kiêng, thế mà lại đổi khẩu vị sang loại này, bị làm sao thế?”

Cánh đàn ông trẻ tuổi cao giọng ồn ào, khiến khách xem bên dưới quay đầu nhìn sang cô.

Võ sinh và thanh y trên sân khấu vẫn đang diễn kịch, nhưng vở kịch dưới sân khấu thì càng nổi bật xuất sắc hơn.

Trong lúc giật mình, Hoài Chân đưa mắt nhìn gian phòng ở đối diện, có mấy người vây xung quanh một người đàn ông trẻ tuổi. Đó là một vị trí đẹp, có thể thấy rất rõ căn phòng nhỏ này của cô, nhưng trong số tất cả mọi người, chỉ có mình anh ta là ngồi yên không nhúc nhích, lạnh lùng xem vở kịch “Thanh Thạch Sơn” trên sân khấu. Đám thanh niên kia vẫn đang chòng ghẹo, nhưng anh ta lại làm như không nghe thấy, chỉ cảm thấy hơi nóng nên cởi hai nút áo trên bộ áo bào ra, giật giật cổ áo, người ở sau lưng lập tức đưa cho anh ta một cây quạt xếp. Anh ta không nhận lấy ngay mà cầm ly gốm màu xanh lên nhấp một hớp trà, lúc này mới nhận lấy quạt xếp, ngồi thẳng người phe phẩy quạt, không hề nhìn lấy Hoài Chân một lần.

Cũng vào khoảnh khắc đó, Hoài Chân lập tức biết, người này chắc là Hồng Lục.

14. Chương 14: Sacramento (3)

Kết thúc bốn màn của vở kịch, cô cảm thấy bụng sôi ùng ục, vậy là bên lõi chiếc túi da ở trong ống tay áo rộng thùng thình ra.

Túi làm từ da trâu, sờ vào rất có cảm giác; bên trong balo thêu một hàng chữ “Givenchy” viết hoa. Vào đầu thế kỷ hai mươi, Louis Vuitton có một chiếc balo du lịch vô cùng thịnh hành ở châu Âu, với khẩu hiệu cái gì cũng bỏ vào được; nhưng Givenchy lại đi theo hướng ngược lại, làm một chiếc balo “giấu ở đâu cũng được”.

“Giấu ở đâu cũng được” có lẽ chính là chiếc trong tay Hoài Chân đây — chỉ to cỡ hai bàn tay, như một chiếc túi zip, nằm trên tay thì có thể bị ống tay áo rộng lớn che đi, không hề nhìn ra.

Hoài Chân không hiểu kịch diễn cái gì, cũng không biết rốt cuộc vở kịch có hay hay không. Cô lấy mút hoa quả lúc trưa đang ăn dở ra, cái miệng nhẩn nhở nhai nhồm nhoàm, chậm rãi ngồi đó đánh giá rạp hát, cứ như thể đang đi tham quan triển lãm lịch sử vậy, bất cứ lúc nào cũng bắt được bóng dáng một hai người đang giao dịch.

Đã có ba cô gái hoàn tất thủ tục mua bán trong âm thầm. Những cô gái ấy cũng giống Hoài Chân, mới đầu được lặng lẽ dẫn vào trong góc khác của rạp hát ngồi xuống, lúc này sẽ có người đi báo cho người mua tranh vẽ ở dưới đại sảnh cùng khán giả ở trong phòng bao mọi thông tin về vị trí của cô gái được bán. Nếu muốn mua người nào thì bấm chuông gọi đứa bé xách gùi trúc đến, để cậu ta đem tranh vẽ có bằng giá cho người hầu trông nom cô gái kia; nếu không có ai khác đấu giá thì người ra giá sẽ mua cô gái với số tiền được in ở mặt sau bức tranh.

Gần như giữa mỗi màn đều có một người đàn ông giọng lạnh lạnh đứng cạnh sân khấu xuống phiếu. Ba màn trước, các cô gái khác đã thành công bán đi, nhưng đều được bán với giá quy định. Không có đấu giá, tự nhiên sẽ không thú vị. Vài ba vị khách hét to hai ba tiếng, sau đó lại cắn hạt dưa tán gẫu.

Tuồng kịch này tổng cộng có mười hai màn, tính luôn phần mở màn, kết thúc và nghỉ ngơi giữa mỗi màn thì tổng cộng dừng lại mười lăm lần. Giấu việc buôn người trong kịch, thì ra cũng thú vị.

Nhưng đến giờ nghỉ của màn thứ năm, người xuống phiếu lại không xuất hiện, thoáng chốc dưới sân khấu xì xào ồn ào.

Hoài Chân đoán là không có cô gái nào được bán thành công. Hoặc có lẽ, số cô gái còn lại cũng không bán được.

Tới gần cuối màn diễn thứ năm, cậu bé đi phát tranh cũng không quay lại. Hoài Chân vẫn bình tĩnh nhai mút, nhưng người hầu bên cạnh lại đứng ngồi không yên.

Một người nói: “Người này không bán được thì sẽ làm thế nào?”

Một người khác cười bà ta: “Cô bị điên hả? Cô gái này vốn là con dâu Hồng gia chọn cho Lục thiếu. Cô nhìn bên kia đi, Lục thiếu ngồi ở đó nhìn kìa. Ai dám?”

“Thấy thì thấy rồi, nhưng sao lúc này Lục thiếu còn tâm tư xem kịch vậy?”

...

Hoài Chân đưa mắt nhìn lên sân khấu. Đây là phân màn của võ sinh, võ sinh đứng trên sân khấu hát i i nha nha một đoạn Tây Bì, thời gian hát rất dài. Hoài Chân cố gắng lắng nghe nhưng vẫn không hiểu gì. Tầm mắt lại liếc ra sau sân khấu, đột nhiên trông thấy một thanh y ngồi trên ghế trong góc khuất. Thanh y trang điểm rất đậm, vẻ ngoài y hết như mô tả trong kịch; cô ấy ngồi trên ghế, vừa nói vừa cười với ai đó sau sân khấu, cơ thể thả lỏng, là một cô gái trẻ tuổi có sắc đẹp.

Võ sinh kia hát xong câu “Ta ở đây kéo tường vân chạy thẳng về phía trước, đến hội kim hoa chào đón chúc mừng” thì ánh đèn tối dần, cùng lui xuống sân khấu với thằng bé. Thanh y sau màn cũng nhúc nhích, lùi về sau một bước, dần dà để lộ ra nửa gương mặt cùng người cô ấy đang nói chuyện.

Đó là một người da trắng.

Chính xác mà nói là một người da trắng trung niên đầu mập tai to, mặt mũi hồng hào.

Người da trắng kia châm thuốc nhưng không hút, mà lại đưa cho thanh y kia. Có lẽ vì sắp lên sân khấu, thuốc lá không tốt cho họng nên thanh y đẩy đi không nhận.

Bất thành linh, cô nàng thanh y như ý thức được ai đó đang nhìn mình, lập tức nghiêng đầu nhìn lên khán đài tầng hai.

Hoài Chân cũng nhìn sang theo ánh mắt cô ấy, nơi ánh mắt dừng lại là một người đàn ông trẻ tuổi ngồi thẳng sống lưng, vô cùng nổi bật ở bên kia.

Hai mắt Hoài Chân dao động, cuối cùng nhìn xuống mặt thanh y.

Cô ấy diễn vai một yêu quái, gương mặt trét đầy phấn khó bề phân biệt. Nhưng từ khí chất nhú mày hay mỉm cười kia, Hoài Chân vẫn nhận ra cô ấy chính là đào kép Diệp Thùy Hồng trên con tàu Santa Maria.

Diệp Thùy Hồng liếc mắt lên tầng hai rồi xoay mặt về, mỉm cười với người da trắng kia, nở nụ cười hờ hững khinh miệt.

Người nọ ở trong phòng bao tầng hai vẫn không nhúc nhích, trên mặt không có cảm xúc.

Bất chợt Hoài Chân nhận ra tình hình “vần vũ biến động” giữa ánh mắt tới anh đi của hai người kia. Chỉ có điều cô cũng chỉ thấy được chút sấm rền chớp vang, chứ chẳng biết khi nào thì sẽ đổ mưa to.

Đã sắp mở màn màn thứ năm mà vẫn không thấy bóng dáng người xướng phiếu đâu. Đến màn thứ sáu, vỗ sinh và thanh y cùng lên sân khấu, hai người hát một đoạn, đột nhiên trong phòng bao truyền ra tiếng cười đùa. Hoài Chân nghe thấy, chính là mấy tên thanh niên lúc đầu trêu ghẹo cô, có quen biết với Hồng Lương Sinh. Hình như trong số bọn họ có người nhận ra cô nàng thanh ý, nhớ đến quan hệ sâu xa giữa Hồng Lục và cô ta thì rất rít khen ngược.

Lập tức có người ồ lên: “Hồng Lục, nếu cậu không muốn lấy nàng dâu nhỏ kia về nhà thì để mấy anh em thảo luận chút, góp tiền hỗ trợ mua thay cậu, chấm dứt hậu hoạn!”

Một thanh niên khác cười phá lên, bắt đầu xướng phiếu như hát khúc: “Hồng Lục thiếu không muốn nàng dâu nhỏ, bốn trăm hai mươi lăm đô lần một! Còn ai nữa không?”

Một người khác nói: “Năm trăm, năm trăm tôi lấy!”

“Bốn trăm năm trăm, các cậu định làm mất mặt thiếu gia Lương Sinh hả? Một nghìn hai trăm tròn, mua cho thiếu gia Lương Sinh một người trong sạch trước mặt tình nhân cũ!”

“Đây là người do Hồng gia tự chọn, sao có thể trị giá một nghìn hai? Hai nghìn!”

“Đám chó má mất mặt xấu hổ các cậu... Ba nghìn! Tôi chấm người rồi!”

...

Mới đầu Hoài Chân còn tin là thật, bị mấy thiếu gia kia chọc thì không khỏi siết chặt túi da, có phần căng thẳng.

Nhưng nghe một hồi cũng không thấy ai bấm chuông gọi tiểu đồng kia thật. Lúc này Hoài Chân mới vỡ lẽ, thì ra các thiếu gia kia chỉ là góp vui không chê lớn chuyện, thấy tình cũ của Hồng Lương Sinh cũng có mặt ở đây nên mới gây sự ở trên đó thôi. Nói năng vớ vẩn đẩy giá trị con người của cô từ bốn trăm hai mươi lăm lên đến bốn nghìn đô, song lại để Hoài Chân thở phào.

Bên dưới đã có người nghe không nổi nữa, “Mọi người vui vẻ nhỉ, nếu không tôi cũng bỏ ra ba đô la, góp vui với các gia nhé?”

Cả đám cười ồ lên.

Lại có người nói: “Dù gì người ta cũng còn nhỏ, nếu quả thật Lục thiếu không muốn cưới thì không bằng đổi nửa với tôi. Thứ nhất, tôi chỉ mất hai trăm đô la mua một nàng dâu sạch sẽ; thứ hai, Lục thiếu bỏ ra gần hai trăm đồng để đổi lại tự do thanh tịnh, đi ôm tình nhân về, chẳng phải nhất cử lưỡng tiện sao?”

Có người khinh thường gã: “Hai trăm đồng mua một cô vợ, Lưu A Đại anh nghĩ hay thật đấy!”

Lập tức có người ồn ào lên: “Tôi hai trăm lẻ năm đồng, nhiều hơn Lưu A Đại năm đồng!”

“Tôi trả hai trăm rưỡi! Lục thiếu cân nhắc tôi đi!”

Mắt thấy cảnh trả giá sắp đến cuối cùng, có người lại lấy ra ba trăm đô, lúc này đứng lên: “Tôi góp đủ ba trăm đô la này, số tiền này tôi luôn đem theo bên mình, chỉ sợ bị mất. Tôi xuất ngoại ba năm, không thiếu thứ gì, chỉ thiếu mỗi một cô vợ. Lục thiếu, nếu cậu không muốn cô gái này thì không bằng cậu chịu lỗ khoảng trăm đồng, tôi sẽ lập tức điền vào sổ dự. Nếu cậu cảm thấy lỗ quá thì đợi tôi góp đủ được một trăm đồng còn lại, tới khi ấy sẽ lập tức trả lại cho cậu. Cậu nói xem có đồng ý không, nếu đồng ý, tôi sẽ lập tức gọi tiểu đồng xướng phiếu kia đến...”

Bên dưới có một người đàn ông phá lên cười: “Chu Cao Khôn, anh muốn cưới vợ đến điên rồi hả?”

Chu Cao Khôn mặt đỏ tía tai: “Tôi cưới vợ về nhà, ôm ôn hương nhụy ngọc, dù gì cũng hơn các anh mỗi tháng bỏ ra năm ba đô đến nhà thổ!”

Có phụ nhân không nghe nổi nữa, nhỏ nước bọt mắng: “Đám đàn ông dơ dáy các người, vừa muốn cưới vợ lại muốn được hời, nghĩ hay thật.”

Vở kịch này nửa năm mới có thể diễn một lần, song cũng không thể xuất sắc như mọi lần. Có điều có sẵn kịch hay để xem nên không mấy vị khán giả chịu bỏ qua cho. Tổng cộng “vở kịch” này có ba nhân vật, một người ở trên sân khấu hát Tây Bì điệu bản tiên cơ chín đuôi, vô cùng xuất sắc xinh đẹp, nhưng hiện tại chẳng ai chịu nhìn lên; một vị ngồi trên phòng bao ở tầng hai, nhìn giống như đang tập trung xem kịch, ngưng thần nín thở, trên mặt không nhìn ra vui giận; còn có một nhân vật chính nữa là...

Những kẻ tò mò nhìn tân nương trang phục đỏ rực sau sân khấu, nhất thời ngẩn ngơ.

Người này mặc trang phục lộng lẫy nhưng khá thờ ơ, chỉ nhìn chăm chú lên sân khấu, ngay đến ánh mắt cũng bất động.

Chỉ có cái miệng đỏ nhỏ nhắn là thỉnh thoảng giật giật trong ánh đèn u ám, như thể muốn nói lời lâm li nào đó rồi lại thôi.

Có người muốn cố gắng nhìn ra vẻ sầu bi trên mặt cô, sau đó đứng dậy khỏi ghế thò đầu nhìn vào chiếc túi sau lưng cô. Chỉ nhìn một lúc mà gần như được mở rộng tầm mắt.

Cái miệng nhỏ nhắn đang chuyển động kia không phải là cảm thấy đau thương, càng không phải muốn nói gì.

Một món đồ nho nhỏ đi qua ngón tay trắng nõn sơn móng tay đỏ, rồi được từ từ đưa lên miệng, cẩn thận nhai nhóp nhép, sau đó lại nhỏ ra ngoài.

Lúc này mọi người mới phát hiện: cô chỉ đang cắn hạt dưa mà thôi.

Lúc này đã hát xong màn thứ năm, đã đến thời gian nghỉ.

Cánh đàn ông bên dưới vẫn đang tranh nhau rất cuộc có thể thảo luận với Hồng Lục thiếu bán rẻ cô gái này lại cho mình hay không. Thậm chí ngoài Chu Cao Khôn ra còn có người làm thật, ra giá cao hơn Chu Cao Khôn ba mươi đô, tổng cộng là ba trăm ba mươi đô...

Rất ít người chú ý đến, người đàn ông đứng tuổi xướng phiếu kia đã lên sân khấu lần nữa.

Ông ta lên sân khấu gõ chiêng một cái rồi nói: “Hoài Chân, bốn trăm hai mươi lăm đô, lần một ——”

Hoài Chân phủ tay dính vụn hạt dưa, xách túi da lên, toan đứng dậy chuẩn bị thoát thân.

Nhưng ngay trong khoảnh khắc đứng dậy đó, cô vô tình nhìn lướt qua phòng bao đối diện. Người đàn ông kia xoay tròn cổ, cầm một bức tranh lên xem kỹ.

Rồi sau đó, hắn dời mắt khỏi bức tranh, nhìn thẳng vào mặt Hoài Chân.

Trong lòng Hoài Chân giật thót.

Hắn ta đang so sánh.

15. Chương 15: Sacramento (4)

Nhìn cái quỷ ấy. Người yêu đang ở bên dưới kia, đang yên đang lành nhìn tôi làm gì?

Hoài Chân đưa hạt dưa lên miệng một cách chậm rãi, hàm răng kéo theo gân trên mặt khê giật, cắn cái rắc. Đồng thời cô bình tĩnh nhìn lại như đang khiêu khích. Miệng cẩn thận nhai phần dưa rồi nhỏ vỏ ra.

Ánh mắt người kia nhìn cô chốc lát rồi dời đi.

Ngón tay kẹp bức tranh của hần giật giật, một tên hầu cầm lấy tranh trên tay hần, đứng bên cửa sổ mời người xướng phiếu đi đến, nghiêng người lại nói nhỏ với ông ta mấy câu.

Chỉ trong chốc lát, người xướng phiếu lập tức quay về sân khấu, ho khan một tiếng rồi cao giọng nói: “Hồng thiếu gia hỏi, bức tranh này do ai vẽ? Không bắt được phong thái của hôn thê cậu ấy chút nào. Cậu ấy mời người lập tức vẽ lại một bức ngay tại đây, nếu muốn đấu giá thì xướng phiếu lại cũng không muộn.”

Người xướng phiếu vừa dứt lời, cánh đàn ông ồn ào trên băng ghế im phăng phắc.

Chỉ một lúc sau, một chiếc bàn đơn sơ được đem vào. Họa sĩ cầm bút lông dê vẽ trên giấy.

Không phải nói là hay đối nghịch với cha ư? Không phải là không muốn lấy vợ sao?

Vậy anh ta đang giở trò gì thế kia?

Hoài Chân ngồi trên ghế suy tư.

“Hôn thê của tôi”... Cái xưng danh thân mật này vừa thốt ra, vừa nghe thì thấy như đang dọa những người có mặt, song cẩn thận suy nghĩ lại, càng như cố ý nói lẫy cho người nào đó nghe.

Đột nhiên cô nhớ lại lời mấy thanh niên kia trêu ghẹo anh ta: “Ở trước mặt tình nhân cũ, phải chứng minh bản thân trong sạch...”

Nghĩ đến đây, Hoài Chân chỉ vào thanh y ở trên sân khấu, hỏi: “Cùng là nữ ký khế ước bán thân cho Khương Tổ ma ma, nhưng vì sao cô ấy có thê ở đây ca diễn?”

Người hầu kia đáp: “Cô nói đào kép nào? Đào kép kia muốn đến sân khấu Grant diễn, là cây hái tiền của ma ma và Hồng gia: các cô gái khác ở nhà thổ mỗi tháng có thể kiếm được bốn mươi đô, nhưng cô ấy thì kiếm được gấp ba. Cô gái như vậy, dĩ nhiên cũng phải nhân nhượng rồi. Có điều Hồng gia đã nói, ở toàn bộ nước Mỹ cũng chỉ có một sân khấu có quy mô như sân khấu Grant. Hằng năm tiếp đón người da trắng hay khách quý quốc hội nhiều không đếm xuể. Muốn đến đó hát thì trước tiên phải thử hát một tháng ở rạp hát bí mật này đã...”

Hoài Chân ồ một tiếng.

Thì ra là thế.

Có ai trên phố người Hoa không biết đại danh của Hồng Lục thiếu? Hôm nay gần nửa bà con trên phố đều ở đây, thế là mọi người đều biết tình nhân cũ ngay trước mắt mọi người mất đi mà lại với gã da trắng đầu mập tai to. Mà nơi này không thể so được với Trung Quốc, ở đây,, Hồng thiếu gia không thể để mình mất mặt được.

Lúc này đối với anh ta mà nói, cưới một cô vợ về so với việc bị mất mặt trước hàng xóm láng giềng, thì thật sự không phải là chuyện gì to tát.

Biết con không bằng cha. Hồng gia và cô đánh cược một lần, nói không chừng còn thật sự chỉ là dùng kế để thuận nước đẩy thuyền, dùng phép khích tướng ép con trai vì mặt mũi mà phải ngoan ngoãn cưới vợ về.

Chỉ chốc lát, họa sĩ chuyên nghiệp do Hồng Lục thiếu gọi đến đã vẽ liền hơn mười bức tranh to chừng bàn tay, đưa thằng bé kia đem đi.

Nếu Hồng Lục thiếu buông lời chê bai thì không ai trong số những người ngồi bên dưới dám đưa tay xin tranh. Hơn mười tấm quả thật không tính là nhiều, nhưng hết thấy đều rơi vào trong tay khách ở hai tầng trên.

Người xướng phiếu kia nói tiếp: “Sáng nay Hồng thiếu ngủ quên nên quên ra bến Ngự Phủ đón người, bởi vậy thiếu nãi mới giận Hồng thiếu. Đây chính là người Hồng thiếu đặt trong tim, thề cả đời này không phải cô ấy thì không được. Mọi người có mặt ở đây, nếu ai thật sự coi trọng thì nhất định phải cạnh tranh công bằng, nhưng dù sao cũng phải đánh tiếng với Hồng thiếu, để cậu ấy biết cuối cùng người tâm can bảo bối đi theo trông ra sao, cũng để cậu ấy được yên tâm.”

Người xướng phiếu nói xong mấy lời buồn nôn này thì đến bản thân cũng không chịu nổi, quay đầu đi run lên.

Thoáng chốc dưới khán đài hít hà bốn phía: Cái gì mà tà phá mười căn miếu cũng không phá cuộc hôn nhân, vợ chồng son đầu giường gãy gỗ cuối giường làm hòa; tưởng kịch hay thế nào, ai ngờ cô tình nhân nhỏ năm ấy Hồng thiếu về nước tìm lại đi tán tỉnh ve vãn kẻ khác...

Hoài Chân nhìn Hồng Lương Sinh một cái. Anh ta ngồi trên ghế như thái sơn, không hề nhúc nhích, che đi ý cười trên mặt.

Người xướng phiếu kia hỏi tiếp: “Lục thiếu, vậy có cần bảo người ra giá trước đó lộ mặt không, hay là?”

Người hầu sau lưng Hồng thiếu thay mặt trả lời: “Hồng thiếu nói, bốn trăm đồng mua đầu ra một Hồng thiếu nãi? Vốn là chuyện nhà, nên một nghìn đô này, Hồng thiếu gia mời chư vị đang ngồi đây uống trà hỉ. Không vì gì khác, chỉ muốn được trời sinh một đôi, đất tạo một đôi, làm chim liền cánh.”

Bên dưới ríu rít lên tiếng ủng hộ: “Được! Chuyện tốt thành đôi!”

Người xướng phiếu lại hỏi: “Vậy còn xướng phiếu này nữa không?”

Bên dưới lại ồn ào một hồi, mắng người xướng phiếu không thức thời: “Đã hát xong tuồng kịch này rồi còn gì, mọi người chuyển chỗ đến tiệm Thượng Hải uống rượu mừng của Hồng thiếu gia và Hồng thiếu nãi đi, còn xướng cái gì nữa?”

Người xướng phiếu cười nói: “Được rồi. Hôm nay ngày lành tháng tốt, chúc mừng Hồng thiếu gia ôm ——”

Ôm cái quỹ nhà ông...

Hoài Chân không nghe nổi nữa, lập tức lắc chuông ngắt lời người xướng phiếu.

Mọi người ngẩng đầu lên nhìn, thấy người lắc chuông chính là thiếu nữ ngồi trên ghế, cô để lộ ra nửa người, treo bức tranh ghi giá ở đằng sau lên ngoài lan can, không ngờ trên đó lại viết: 1001.

Hồng Lương Sinh nhìn cả trong mắt, giờ quạt xếp che nửa gương mặt, gọi người hầu đến dẫn dò.

Người hầu kia cao giọng nói: “Thiếu nữ, à tiền trong túi cô, Hồng thiếu bảo cô cứ giữ lại mà tiêu vặt. Nếu không dùng đủ thì cứ lấy ở chỗ cậu ấy.”

Trong tiếng cười âm, Hoài Chân lắc chuông mấy lần, mọi người chỉ coi như cô đang phát giận, tiểu đồng kia cũng không để ý tới cô nữa.

Ông chủ đoàn kịch cũng đi đến hỏi: “Có còn hát kịch tiếp không thế? Vẫn chưa hát xong, hay mọi người cùng đến tiệm cơm Thượng Hải uống trà hỉ của Hồng thiếu?”

Bên trong có người nói: “Hát cái gì mà hát? Uống trà hỉ tự đi mà uống, để tôi lên công Hồng thiếu nữ xuống nháo động phòng.”

Những con hát chưa tẩy trang ở sau sân khấu cũng tranh nhau chen ra.

Diệp Thùy Hồng dựa vào cạnh sân khấu, quét mắt nhìn lên chỗ của Hồng Lương Sinh rồi lại ngẩng đầu nhìn Hoài Chân, trên mặt mang ý cười, vì lớp trang điểm hồ yêu nên trông nụ cười kia có mấy phần ghê rợn.

Hồng Lương Sinh không nhìn cô nữa, từ đầu chí cuối luôn ra vẻ trầm tĩnh.

Thần tiên đánh nhau, người thường nằm không cũng trúng đạn.

Đồ thần kinh... Hoài Chân suýt nữa đã trợn trắng mắt.

Việc đã đến nước này rồi, có cuống lên cũng không làm được gì. Hoài Chân dứt khoát ngồi xuống ghế nhấp một hớp trà, đè nén cơn giận.

Trong túi da chứa hơn bốn nghìn đô, nhưng chỉ cần bốn nghìn đô này nằm trong tay cô thì sẽ trở thành

phế vật không có hiệu quả. Người khác nhận định đây là chuyện nhà họ Hồng, cô tự dày vò, người ngoài cũng không xen vào được.

Liệu có khả năng, tốt nhất là một người đàn ông, có thể đấu giá thay cô?

Đúng lúc cô đang trầm tư thì tiếng chuông dồn dập vang lên.

“Leng keng leng keng ——”

Hoài Chân ngẩng đầu lên đầu tiên, nhìn đến chỗ phát ra tiếng chuông.

Mọi người vội rút quay đầu, lại phát hiện không phải cô dâu lắc chuông: hai tay cô đang cầm ly trà, ngẩng đầu lên khỏi ly, vẻ mặt cũng mơ màng.

Tiếng chuông không đến từ phía sau Hồng thiếu nữ “giở tính khí”. Có người ngẩng đầu nhìn, phát hiện nơi tiếng chuông phát ra là...

Một căn phòng bao ở tầng ba, ở ngoài dán một bức tranh vẽ: gương mặt nhỏ nhỏ, nhìn kỹ có thể nhận ra đường nét cổ điển; hai bút mực đỏ phác họa đôi môi mỏng; màu vẽ điểm tuyết lông mày trắng non, không to nhưng có thần, năm móng tay sơn đỏ trên bàn tay ngọc ngà, đầu ngón tay kẹp một thứ đồ màu đen nhỏ nhỏ.

Tuy nhạt mà xinh xắn, đơn giản, rất khác biệt lại đặc biệt —— đây không phải là chân dung Hồng thiếu nữ sai người vẽ lại thiếu nữ ư?

Treo nó ra đây làm gì?

Khách tới rạp hát ngầm này đa số đều ngồi ở tầng hai. Bình thường tầng ba chẳng có mấy người, cho dù có thì cũng đều là số ít khách quen da trắng ngưỡng mộ mà đến, hoặc là các du học sinh chưa quen với cuộc sống. Cũng vì thế nên đa số mọi người đều không thấy rõ mặt mũi vị khách trên tầng ba.

Thế là người xướng phiều cao giọng hỏi thay đám đông: “Xin hỏi vị khách ở tầng ba, ngài có ý gì?”

Người xướng phiều vừa dứt lời thì bức tranh vẽ đó được lật lại, mọi người thấy rõ đằng sau viết một dãy số: “1002.”

Hoài Chân suýt nữa phun trà ra ngoài.

Xung quanh lặng như tờ, có người lập tức hiểu được dụng ý của vị khách trên tầng ba, cười to: “Hồng thiếu, trên phố người Hoa lại có người công khai dám cướp Hồng thiếu nữ với cậu kìa ——”

Hồng Lương Sinh híp mắt nhìn một lúc, gọi người hầu khách khí thay mặt anh ta nói: “Vị khách ở tầng ba có thể lộ mặt được không, hoặc là lên tiếng để mọi người biết liệu có phải có người giở trò không, hay thật sự muốn đấu giá?”

Có người giở trò, hay là có người thật sự muốn cướp người của Hồng Lục ngay trên địa bàn phố người Hoa?

Mọi người tập trung nín thở lắng nghe, mong chờ người trên tầng ba lộ đầu ra.

Qua một lúc lâu, người trong căn phòng mới dùng tiếng Quảng Đông chậm rãi nói: “Được.”

Giọng nam trung trầm thấp dễ nghe, phát âm rất chuẩn, nghe giống như người lớn lên ở Quảng Đông thật, hơn nữa còn là người trẻ tuổi.

Người Quảng Đông dám công khai cướp gái với Hồng thiếu!

Nhất thời bên dưới nổ tung.

Trong một mảnh xôn xao, Hoài Chân ngồi xuống ghế cười.

Người tốt! Người tốt!

Nếu nói tuồng kịch sân khấu này chứng minh ấn tượng gì về Trung Quốc của Ceasar, thì anh sẽ cảm thấy, vở kịch này quá ồn ào.

Không phải bị hài kịch, dĩ nhiên càng không phải ca kịch. Thanh nhạc kỳ quái phối hợp với tiếng chiêng trống đình tai nhức óc.

Cái này mà cũng gọi là hát hả?

Mặc dù có người liên tục hút thuốc ở nơi công cộng, cho dù tiếng nhạc quá ồn ào... Nhưng từ nhỏ được dạy dỗ nên anh vẫn tôn trọng người trên sân khấu. Song, sự tôn trọng ấy đã sụp đổ trong tiếng hô hào đùa giỡn của đám thanh niên.

Anh có cảm giác bị đùa bỡn.

Đương nhiên anh biết rõ đây không phải là một vở kịch trang trọng. Nhưng anh cảm thấy, dù có trang trọng tới mấy thì cũng không thể tốt hơn được nữa.

Cho đến lúc có người đưa một bức tranh đến. Chỉ lác đác vài nét bút nhưng anh vẫn có thể nhận ra, người trong tranh chính là cô gái ăn mặc lộng lẫy trang nghiêm, nhưng trên mặt lại có vẻ không mấy may mắn xỉa kia.

Xét về quy tắc bán người của người Trung, trông cô gái này có vẻ khó bán được, đây chính là hy vọng của cô;

Quần áo cử chỉ của hần kia sắc mùi tư tưởng nước ngoài, trông có vẻ rất có tiếng tăm ở phố người Hoa, hình như là chủ sở hữu của cô gái kia;

Người yêu cũ của hần ta cũng có mặt ở đây, nhưng cô ấy có niềm vui mới, mà niềm vui mới này lại còn là một người trung niên da trắng, nên về phương diện nào đó thì hần đã bị cười nhạo;

Đám đàn ông có mặt phát hiện ra chuyện này, hy vọng hần có thể bán rẻ cô gái này;

Nhưng lúc này hần ta lại thay đổi chủ ý, muốn thông qua việc công bố quyền sở hữu về cô gái này và chứng minh tài sản kếch xù, để đổi lại sự tôn nghiêm của mình.

Anh cầm bức tranh trong tay nhìn một lúc lâu, cảm thấy có vẻ thú vị. Thế là anh lác chuông, viết cái giá một nghìn không trăm lẻ hai đô lên sau bức tranh rồi treo lên.

Hồng Lương Sinh cúi đầu bật cười, bảo người hầu hô giá thay mình: “Hai nghìn đô.”

Người xướng phiếu vừa nghe thấy, lập tức gõ chiêng đồng: “Hoài Chân, hai nghìn đô lần một!”

Ceasar cũng không hoảng hốt, chậm rãi báo giá: “Hai nghìn lẻ một.”

16. Chương 16: Sacramento (5)

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

Đám thanh niên phá lên cười —— rõ ràng tên này muốn thọc gậy bánh xe Hồng Lục đây mà.

Hoài Chân cũng cười phì một tiếng, quay đầu nhìn Hồng Lương Sinh.

Hần đặt chiếc ly trong tay sang một bên, lập tức nước trà bắn ra, miệng giật giật, kéo nở nụ cười.

Người xướng phiếu thấy hần ta đổi sắc mặt thì vội vã hô lớn lên với người trên lầu: “Tiên sinh, không có quy định thêm một đồng.”

Người trong phòng ở tầng ba khách khí đáp: “Không biết.”

Người hầu của Hồng Lục tiếp tục hô: “Ba nghìn đô!”

Mọi người kêu lên: Đây là số tiền của Cam Bao đây mà! Bây giờ dù cô gái này rơi vào tay ai thì cũng đã đi vào sổ sách trên phố người Hoa rồi!

Không đợi vị khách ở tầng ba lên tiếng, người xướng phiếu lại nhắc nhở: “Phải quá một trăm đô.”

Người bên trên lập tức cười: “Ba nghìn một.”

Đám thanh niên kia thò đầu ra hỏi Hồng Lương Sinh: “Lục thiếu thì sao? Có thêm không?”

Có kẻ học theo giọng the thé người hầu của Hồng Lương Sinh ra giá: “Ba nghìn hai trăm ——”

Bên dưới cười như nắc nẻ.

Đám con nhà giàu cơ trí, tự cho mình đã lòn được thiên hạ, đắc ý cười ha hả.

Bất thành linh “chát” một tiếng, kẻ đó bị ăn một cái tát, tiếng cười tắt ngúm, gương mặt đắc ý bị đánh lệch.

Ngay sau đó, hắn lại bị đá một phát lên bụng, suýt nữa bị đập bay ra ngoài!

Kẻ đó lập tức lùi về phía sau, sống lưng đụng vào ghế ——

Một ngụm máu phụt ra, người gần như ngất xỉu.

Mọi người định thần nhìn lại, chẳng biết lúc nào Hồng Lương Sinh đã rời khỏi ghế.

Hắn ta đứng trước người thanh niên đã bất tỉnh nhân sự, vẩy vạt áo bào thả lỏng gân cốt, cười nhạt rồi nói, “Bốn nghìn đô.”

Cả rạp hát chìm trong im lặng.

Ông chủ rạp hát gọi người phục vụ tới, thấp giọng bảo: “Nhanh lên! Mau gọi một ký giả báo Trung đến. Con gái Quảng Đông, tám mươi lăm pound, hiện tại đã được bốn nghìn đô rồi. Đi nhanh lên!”

Hoài Chân chỉ thấy ở bên dưới có chiếc bóng di động, không biết là đi đâu.

Cô ôm chặt chiếc túi kia, dần dần cảm thấy bất an.

“Bốn nghìn một.”

Mọi người còn chưa hoàn hồn từ chấn động cú đập của Hồng thiếu, vậy mà bây giờ chính mắt nhìn thấy gương mặt tuấn tú của Hồng thiếu trở nên quý quýet đáng sợ.

Hắn nhếch mép cười, khép quạt xếp lại, chỉ lên tầng ba chậm rãi nói: “Tám nghìn hai.”

Sau đó lại nói thêm: “Mua đứa con gái này thì liệu hồn cái mạng rách nhà mày đấy.”

Hồng Lương Sinh vừa dứt lời thì đầu bên kia vẫn bình tĩnh báo giá, ngữ khí không hề thay đổi: “Tám nghìn ba.”

Cả rạp hát im phăng phắc.

Hoài Chân rút tay về, cánh môi khô khốc, cô lẽ lười liếm lấy, không biết vì sao lại cảm thấy xung quanh rét lạnh.

Bên dưới không còn âm thanh nào nữa.

Chỉ nghe thấy người xướng phiếu thì thầm:

“Tám nghìn ba trăm đô lần một ——”

Có người không sợ chuyện hỏi: “Hồng Lục thiếu, nàng dâu vào tay bị mất rồi!”

“Tám nghìn ba trăm đô lần hai ——”

Không có âm thanh.

Tám nghìn ba trăm đô, đối với một người bình thường mà nói thì quả là con số trên trời.

Nhưng đây chính là Hồng Lương Sinh —— Hồng Lục thiếu tung hoành ngang dọc trên phố người Hoa, đừng nói là vì tám nghìn đô, hẳn chịu để mình mất mặt trước mặt người mới người cũ sao?

Tiếng chùy vang lên, người xướng phiếu nói: “Hoài Chân, tám nghìn ba trăm đô ——”

Hoài Chân nhìn lên căn phòng đối diện: bàn ghế trống trơn, nắp ly trà vẫn còn dựng đó.

Nhưng đã không thấy bóng dáng người đâu.

Mọi người bên dưới ồn ào nhốn nháo, xì xào bàn tán, như thể vẫn chưa tin Hồng thiếu lại thua.

Người hầu sau lưng đẩy cửa ra, chậm rãi nói: “Cô gái, người mua cô đã đến rồi, đứng dậy đi.”

Hoài Chân chậm rãi đứng dậy, đột nhiên ý thức được điều gì đấy.

Đường lên tầng ba cũng không khó tìm lắm.

Nhà và lan can trong rạp hát đều làm từ gỗ, ngoài hành lang dán giấy, đèn dây tóc chập chờn trong hành lang, như kịch đèn chiếu chiếu chiếc bóng xách vẩy chạy như điên kia cho khách dưới lầu xem.

“Cô chạy chậm thôi!”

“Ậy dô, chưa bao giờ thấy cô gái nào nóng lòng đi gặp người mua mình cả...”

Tay buôn cùng người hầu đứng cuối hành lang trợn mắt há mồm, đuổi theo cô rẽ vào hành lang rẽ ba, nhưng đúng lúc đối diện lại có bốn năm người đàn ông kéo đến.

Mọi người đều nhận ra đó chính là côn đồ hội quán bình thường hay đi theo Lục thiếu.

Đội ngũ này vốn muốn đến bắt cô gái kia trước, sau đó mới lên tầng ba lấy cái mạng chó kia. Hai bên gặp nhau, lập tức hiểu rõ trong lòng, đồng loạt chạy thẳng lên tầng ba.

...

Hoài Chân đẩy cánh cửa khép hờ ở phòng tầng ba ra, Khương Tổ đang nhét một tờ giấy vào trong quần áo, từ từ nói: “Tiên sinh, ở chỗ chúng tôi còn cung cấp cả phòng nữa đấy, quyết sẽ không để người khác – nhất là người da trắng phát hiện. Phòng rất sạch, bên trong có đủ mọi thứ...”

Cô xoay người lại dồn sức chặn cửa, dùng khẩu hình tiếng Anh nói với Ceasar: “Chạy!”

Cửa phòng sau lưng chấn động mạnh.

“Mở cửa! Tao đếm đến năm ——”

Khương Tổ nhận ra âm thanh quá quen thuộc, lập tức sợ hãi không thôi: “Lục thiếu, cô gái của tôi tuổi còn nhỏ, không thể phục vụ cùng lúc hai người khách đâu. Hiện tại đã để vị gia này mua với số tiền lớn rồi, Lục thiếu, cậu cũng phải chịu phục...”

“Rầm, rầm rầm ——”

Hoài Chân dựa lưng vào cửa, cơ thể cô liên tục rung lên theo nhịp đập cửa. Nhưng chỉ chốc lát sau cô đã nghe thấy tiếng “rắc”, Ceasar cầm một con rồng nước bằng đồng trong tay, một tay vòng qua hông cô, cúi người đẩy chốt khóa cửa ra.

Trong nháy mắt cánh cửa bật mở, con rồng nước bằng đồng được bài trí cho mỗi một hộ dân ở phố người Hoa sau trận động đất năm 1906 lập tức bay ra, phụt thẳng vào đám người ngoài cửa.

Bất chợt trước mắt cô trời đất đảo lộn: cô được người ta xách lên vai chạy như điên.

Trong thế giới đảo điên ấy, cô chỉ thấy trong màn sương mù có năm bóng đen cầm gậy chạy đến, kẻ đầu tiên nói: “Cướp con bé lại! Thằng kia, đánh chết!”

Dĩ nhiên vác theo một người thì sẽ không nhanh bằng đám côn đồ kia rồi.

Mắt thấy sắp bị đuổi kịp, Ceasar chạy đến hành lang đặt Hoài Chân xuống đất, xoay người lại đập bay mấy cái côn gỗ nặng nề đánh đến.

Trong lúc giật mình, có người ngẩng đầu thấy rõ khuôn mặt của Ceasar.

Hồng Lương Sinh “ôi chà” một tiếng, “Tao còn bảo, thì ra là tên quỷ da trắng.”

Có người nơm nớp lo sợ nói: “Lục gia, tên tên tên tên da trắng này phải làm thế nào đây? Tôi không dám đánh chết người da trắng đâu!”

Hồng Lương Sinh nói, “Vậy thì chặt hai tay hắn làm nhân bánh, bán cho lũ da trắng, không sợ ngồi tù!”

Hoài Chân bò dậy chạy lên phía trước, đột nhiên nghe thấy người phía sau bị đập mấy cái, đau đốn rên lên

Cô lập tức quay đầu lại, lấy nắm vỏ hạt dưa với cả mớ tiền xu trong túi xách, dùng hết sức ném mạnh vào lũ người kia.

Trong bụi hoa đầy trời, Hoài Chân kêu to: “Bốn nghìn đô la, cầm mà tự đi chọn quan tài phù hợp cho mình!”

Vừa dứt lời, đám côn đồ ngẩng đầu nhìn cơn mưa vỏ hạt dưa và tiền xu trút xuống, ấy vậy mà có kẻ dừng tay thật, khom lưng nhặt tiền.

Trong thế trận hỗn loạn, Ceasar ôm bả vai đứng dậy.

Hoài Chân xông đến, kéo anh chạy như điên.

Vừa ra khỏi tiệm tạp hóa, có lẽ do cảm thấy tốc độ của cô quá chậm, anh lập tức giơ tay ôm ngang eo cô bằng một tay.

Một chiếc xe của tòa soạn dừng ở ven đường. Thế là, con đường Sacramento vốn không rộng rãi, không tính người qua đường và những sạp hàng bán ban đêm, thì chỉ thoáng chốc đã chật ních đám người đấm đá nhau.

Ký giả nhà báo tạm thời được mời tới lập tức cầm máy ảnh Leica* chạy xuống đường, song chỉ kịp chụp được nhị thể tổ phố người Hoa thở hổn hển ở ngoài cửa rạp hát.

(*Trong ảnh là máy ảnh Leica thế hệ 2, sản xuất năm 1927.)



Cô dâu nhỏ Trung Quốc được người thanh niên da trắng kia ôm chạy đã biến mất không còn bóng dáng đâu.

17. Chương 17: Phố Lombard (1)

Ra đến đường Broadway là có thể trông thấy vài ba quán cơm Tàu, hai người cũng không biết đi đến đâu thì mới được xem là ra khỏi khu vực phố người Hoa, nên lúc này vẫn chưa yên tâm hẳn. Hai người đi mãi đến giao lộ giữa Vallejo và Columbus, những tòa nhà phong cách Victoria mọc lên san sát, bất ngờ đi tới một đại lộ rộng thênh thang, bên cạnh vẫn có một nhà hàng Ý sáng đèn đang buôn bán.

Nhà hàng kia cũng sắp đóng cửa, nhân viên mặc đồng phục đem khay đựng đồ ăn thừa và canh giải rượu phát cho những người lang thang và ma men từ North Beach* đến ở ngoài đường, cuối cùng mới khiến người ta yên tâm hơn.

(*Bãi biển nằm gần bến Ngự Phủ, San Francisco.)

Cesar đặt Hoài Chân xuống, đi tới ngoài cửa nhà hàng Ý hỏi thăm gì đó.

Hoài Chân đứng cách anh khá xa, nép mình sau cây dù che nắng yên tĩnh chờ đợi.

Mắt thấy nhân viên dẫn bóng lưng cao lớn kia đi vào nhà hàng, một cơn gió rét thổi qua, Hoài Chân mặc váy lụa mỏng manh đứng lặng trong gió, run lên lập cập.

Hai phút sau anh lại bước ra, đi lui đi tới tìm một hồi mới thấy cô, sải bước đến hỏi: “Đợi gì thế?”

Hoài Chân cúi đầu nhìn chiếc giày thêu trên chân mình, rồi lại nhìn sang đôi giày đen bóng: “Xuất hiện với tổ hợp thế này à?”

Ceasar cầm vạt váy đỏ lên: “Ăn mặc thế này đứng trên đường, cô muốn ngày mai lên trang nhất báo San Francisco hả?”

Gió thổi vù vù khiến hai chân lạnh cóng.

Cô giật về lại, “Không muốn.”

“... Thế thì vào trong ăn chút gì trước đã.” Giọng vẫn khó chịu như cũ, vừa dứt lời lập tức sải bước đi vào nhà hàng, quay lưng về phía cô vẫy tay.

Hoài Chân chậm chậm đuổi theo.

Cửa lò xo đụng vào chuông gió kêu ting tang, Hoài Chân được hơi ấm tỏa ra từ lò sưởi trong nhà hàng ôm lấy.

Ceasar cởi áo khoác ra giao cho phục vụ, hai người một trước một sau đi xuyên qua đại sảnh nhà hàng, chọn một góc không người ngồi xuống. Trong nhà hàng lác đác vài ba vị khách, gần như đều dùng bữa xong rồi, lúc này bọn họ đang uống rượu đỏ hoặc ăn điểm tâm ngọt, từ xa trông thấy đôi trai gái có phong cách ăn mặc trái ngược nhau này thì không khỏi tò mò nhìn thêm.

Ceasar đẩy thực đơn đến cho cô.

Hai người lật xem một lúc, một nhân viên trẻ tuổi đi đến, dùng giọng Anh uốn lượn vui vẻ hỏi: “Xin hỏi anh chị cần gì ạ?”

Nhân viên kia trông thấy bộ váy của cô thì tròn to hai mắt, bật ngón cái cổ gắng chọn lời tán dương: “Đúng... đúng là y phục long trọng! Rất, rất đẹp!”

Ceasar ngẩng đầu lên nhìn.

Hoài Chân hà hơi vào lòng bàn tay, gọi món ăn một lèo: “Lasagna kèm món tráng miệng Sabayon.”

Phục vụ nhanh chóng ghi chép lại.

Hoài Chân nói tiếp: “Rượu vang Cabernet Franc.”

Nhân viên khựng lại: “Xin cô xuất trình ID... Xin lỗi, vì quả thực nhìn cô quá trẻ.”

Cesar trực tiếp rút thực đơn trong tay cô ra rồi gấp lại, ra hiệu với nhân viên gọi bánh ngọt lót dạ và hồng trà nóng.

“Không có cần?” Nhân viên xác nhận lại.

“Không cần.”

Nhân viên vừa đi, Cesar đã nói: “Muốn bị phạt một ngàn đô phải không?”

Lúc này cô mới nhớ hiện tại vẫn đang cầm rượu, thế là vội xin lỗi anh.

Chỗ ngồi của Hoài Chân đối diện quầy bar, có thể tận mắt nhìn thấy sau khi nhân viên kia đi vào phòng bếp thì có bốn năm nhân viên và đầu bếp đi ra, cứ ngó dáo dác về phía bọn họ với vẻ rất tò mò.

Cesar ngoái đầu lại theo ánh mắt của Hoài Chân. Mấy người Ý đang nhìn dường như cũng cảm thấy xấu hổ, xoa đầu một cái rồi chạy trốn.

Thế là anh đứng dậy gọi một nhân viên lại, dò hỏi, “Có thể mượn dùng điện thoại được không?”

Điện thoại treo bằng đồng nằm gần đấy, Cesar chẳng chút kiêng kỵ nên tiếng nói chuyện điện thoại truyền đến rõ ràng: “Xin nối máy với Andre.”

“ ... ”

“Andre, ừ. Là tôi đây, tối nay tôi không đến chỗ anh nữa.”

“ ... ”

“... .. Không phải chuyện đó. Mượn quá rồi nên tôi về bên kia trước, chỉ thế thôi, mai gặp.”

Kết thúc cuộc gọi này, Cesar sa sầm mặt mày.

Ngay sau đó lại gọi một cuộc khác: “Chú Thompson, tôi Ceasar đây. Phiên chú nửa tiếng nữa lái xe đến số 1309 đường Grant Ave, cảm ơn.”

Lúc Ceasar nói chuyện điện thoại, đầu bếp râu quai nón đã đem Lasagna nóng hổi mới ra lò ra.

Ông ta còn tự mình rót nước và cho một miếng chanh vào ly của cô, tự giới thiệu: “Tôi là Alvano, đầu bếp chính ở nhà hàng này.”

Hoài Chân nén cơn đói đang kêu rột rột, mỉm cười đáp: “Hoài Chân.”

“Rất hân hạnh được biết cô, quý cô.” Rồi ông ta thấp giọng hỏi cô: “Tôi có thể hỏi một vấn đề khá riêng tư được không? Nếu cô cảm thấy có lời xúc phạm thì có thể không cần trả lời.”

“Cái gì?”

“Hai người... chạy trốn vì tình à?”

“...”

Đầu bếp căng thẳng chà xát hai tay, cố gắng chọn lời, “Mong là quý cô đây không hoang mang, tôi không hề có ác ý. Xin nghe tôi giải thích, lúc trước tôi làm việc trên một chiếc du thuyền Đại Tây Dương, không phải là thủy thủ và cũng không phải là đầu bếp. Bảy tám năm trước, tôi cũng gặp một đôi tình nhân giống hai người, chàng trai ấy là người da trắng, còn cô gái hình như là người phương Đông, nhưng nói tiếng Anh lại rất lưu loát.”

Hoài Chân lắng nghe, chợt cảm thấy có một chiếc bóng đứng thẳng sau lưng đầu bếp.

Cô đưa mắt nhìn sang, đầu bếp cũng phát hiện ra, vội dịch thân hình béo mập của mình qua một bên, nhường đường cho anh.

Ceasar hờ hững ngồi xuống.

Bầu không khí trên bàn ăn vô cùng nghiêm túc.

Đầu bếp đang nói “chúc hai người ăn ngon miệng” thì đột nhiên bị Ceasar ngắt lời.

Anh hỏi, “Tiếp đó thì sao?”

Đầu bếp ngẩn người, lúc này mới kể tiếp: “Bố cô gái kia hình như là thầy thuốc Tây y da vàng ở Kansas.

Là một gia đình khá giả, cô gái ấy nhập học ở đại học Columbia nên mới quen biết chàng trai người Mỹ kia, hai người bọn họ xin kết hôn nhưng bị từ chối, còn suýt nữa bị bắt, bọn họ hết cách đành từ bỏ sự nghiệp học hành, chạy trốn đến châu Âu... Hai người mừng rỡ, bây giờ có mấy khu vực đặc biệt đã phê chuẩn cho người ngoại tộc lấy nhau rồi, ví dụ như đặc khu Columbia, có lẽ hôm nay cô gái kia cũng trở về rồi chẳng?”

Trên bàn ăn yên lặng như tờ, đầu bếp chôn chân tại chỗ, cảm thấy lúng túng.

Qua một lúc lâu, Hoài Chân giảng hòa nói: “Chắc là thế rồi.”

Đầu bếp kia thấy mặt mũi Ceasar vẫn nặng nề, tự biết mình nói sai, bèn chúc một câu ăn ngon miệng cười ha ha rồi chuồn đi.

Hoài Chân không dám lên tiếng, cầm ly nước chanh lên nhấp một ngụm.

Ceasar liếc nhìn bánh Lasagna, “Cà chua nhiều quá.”

“Đúng thế, thịt lại chỉ có chút ít.”

Hoài Chân không động dao nĩa được mà ngồi yên một chỗ cũng không xong. Cô cảm thấy, nếu tình cảnh này mà xuất hiện trong truyện tranh thì chắc chắn sẽ có một đàn quạ đen bay qua trên bàn cho xem.

Im lặng một lúc lâu, Ceasar mở miệng, “Ăn đi. Hai mươi phút sau có xe đến đón, đến căn hộ của tôi.”

Hoài Chân cầm dao nĩa lên, còn chưa hạ thủ, nghe được nửa câu sau thì ngẩng đầu nhìn anh.

Cảm nhận được vẻ mặt phức tạp của cô, Ceasar bất thành linh hỏi, “Hay cô có chỗ khác để đi?”

Hoài Chân lắc đầu.

“Chưa từng có ai đến ở trong nhà tôi cả, người xung quanh lại ít, đủ an toàn. Hay là cô muốn đến khách sạn ở?”

Hoài Chân ăn hai miếng bánh lasagna rồi lau miệng, “Đến căn hộ của anh đi.”

Hình như cũng chẳng có lựa chọn nào khác.

18. Chương 18: Phố Lombard (2)

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

Mấy phút sau, thực khách lần lượt ra về. Ngoài cửa đã treo tấm bảng đóng cửa, trong nhà hàng chỉ còn lại một nhân viên đứng chờ cùng một bàn khách.

Có lẽ vì nguyên nhân như thế nên đầu bếp chính đã bỏ thêm rất nhiều nguyên vật liệu vào Lasagna và điểm tâm ngọt, bởi vậy khi ăn rất có cảm giác thỏa mãn.

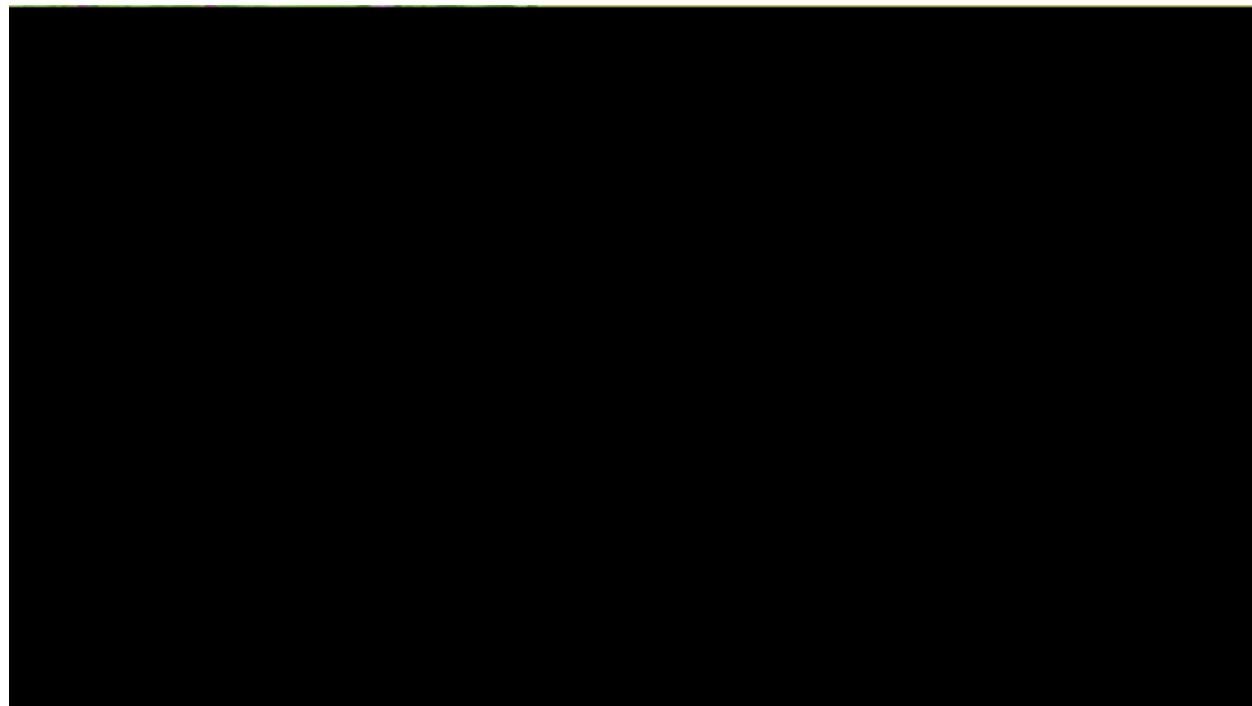
Ngoài cửa sổ là ánh đèn sáng chói trong thành phố, cách một cánh cửa thủy tinh, thế giới trong này yên tĩnh ảm áp.

Một bên là đế chế tư bản với một nền pháp trị hoàn chỉnh trong thời đại hiện nay, một bên là một xã hội hoang dã với hệ thống luật pháp gần như là vô dụng.

Thân ở trong đế quốc này thì cô không thể tránh khỏi xã hội này. Mới đầu thấy không có gì, chẳng sợ chi, nhưng sau khi sống sót sau tai nạn, biết được có giờ phút lúc này hoàn toàn chẳng để chút nào thì cô bất chợt thấy buồn.

Cảnh tượng khó hiểu này khiến cô nhớ đến cảnh Chihiro òa khóc lúc nhai bánh*. Mới đầu Hoài Chân còn cố kìm nén, nhưng khi đưa món tráng miệng vào miệng, rốt cuộc cô không nhịn được nữa, lập tức cúi gục đầu, trên váy nhanh chóng ướt nhẹp.

(*Đây là cảnh trong phim Vùng Đất Linh Hồn, ảnh.)



Bả vai yếu ớt rung động, cánh tay bé nhỏ đặt trên bàn lặng yên rút khăn giấy.

Cesar im lặng nhìn thấu.

Khóc xong, cô xì nước mũi thật mạnh, trong chốc lát Hoài Chân cảm thấy thoải mái hơn.

Lúc này cô mới nhớ đến người đối diện, buổi tối nay anh đã bắt ngờ mua về một người từ trong tay kẻ buôn người, làm chuyện cả đời này không nghĩ đến, nói không chừng còn khó hiểu hơn cô, thậm chí chính bản thân anh còn chưa hiểu được.

Thật kỳ lạ.

Nghĩ đến đây, cô cười “phì” một tiếng.

Ceasar: “...”

Hoài Chân lau nước mắt, ngẩng đầu lên.

“Khá hơn rồi hả?”

“Ừm.”

Ceasar vẫy tay. Chuông gió ngoài cửa kêu ting tang, Hoài Chân ngoái đầu lại, thấy một người đàn ông trung niên mặc âu phục đi đến nói với nhân viên phục vụ một câu, rồi sau đó cầm hóa đơn tới giao cho anh.

Anh đứng dậy, “Đi thôi.”

Mưa phùn rơi lất phất, Hoài Chân vừa bước ra khỏi nhà hàng, lập tức có chiếc dù lớn màu đen che trên đỉnh đầu.

Tiên sinh Thompson không hề có chút gì gọi là tò mò trước sự tồn tại và thân phận của cô, thái độ nghiệp vụ và phong độ rất tốt, lịch sự nho nhã mời cô lên xe.

Hoài Chân nói cảm ơn, quay đầu lại, thấy Ceasar cũng che dù đi theo sau.

Cửa xe mở ra, Hoài Chân ngồi vào.

Cửa vẫn chưa đóng lại, cô ngẩng đầu lên nhìn, Ceasar đứng ngoài cửa kính dùng tiếng Anh nói với cô: “Ngồi dịch vào trong giùm, cảm ơn.”

Hai người ngồi hai bên ở băng ghế sau, bầu không khí vô cùng gượng gạo.

“Số 109 phố Lombard.” Anh nói.

Xe từ từ lăn bánh, trong thế giới nhỏ bé và tối tăm, ánh sáng từ từ lóe lên ngoài cửa sổ, chẳng nghe thấy bất cứ âm thanh nào khác.

Cô dần thấm mệt khi đi trên đoạn đường núi ngoằn ngoèo ở San Francisco, dựa vào cửa kính chớp mắt một lúc

Hoài Chân chẳng hề hay biết chiếc giày thêu trên chân đã tuột xuống. Một tiếng động nhỏ vang lên, Ceasar nghiêng đầu sang, trông thấy đôi chân xinh xắn trắng nõn lộ ra dưới vạt váy màu đỏ.

Mười móng chân sơn đỏ trên bàn chân tinh xảo. Màu đỏ đã bong tróc ít nhiều, lộ ra móng chân trắng mịn, nổi bật hẳn trên bộ váy cưới cũng màu đỏ nốt.

Người đang say giấc mặt mũi điềm tĩnh, không chút ý thức có người đang nhìn mình chăm chú. Chỉ có bộ điệu màu vàng trên tóc cùng với đôi bông tai to chừng hạt mưa là nhẹ nhàng đung đưa, như thể đang tuyên bố cái cảm giác nghi thức long trọng cổ xưa trên người thiếu nữ đang ngủ say, tựa như tham dự lễ hiến tế tôn giáo tàn nhẫn nào đó.

Cái cách ăn mặc long trọng thế này, Ceasar phát hiện đây không phải là lần đầu tiên mình trông thấy.

Trong trí nhớ mờ hồ của anh cũng cất giấu một màn đêm ẩm ướt ngoài hải đảo. Trong sân côn trùng kêu râm ran, anh đẩy cánh cửa gỗ ra làm lay động ánh nến, một người đàn ông cao to trong phòng đang vuốt tóc mai một người phụ nữ toàn thân rực đỏ.

Lúc còn trẻ anh từng cho rằng người phụ nữ Trung Quốc này là tình nhân của bố, nhưng bà luôn nói với anh, bà chỉ là người hầu Trung Quốc trong nhà bọn họ. Anh vẫn nhớ tên bà ấy, A Cẩm. Đây là câu Quảng Đông đầu tiên anh học được. Bà ngồi xổm xuống cười nói với anh: “Dì tên là A Cẩm, là nữ người hầu trong nhà các cậu.”

Anh vẫn nhớ chiếc thuyền kia. A Cẩm đưa tiễn cha và anh ra bến thuyền, trước khi xuất cảng, anh nằm trên mép giường, thấy chiếc bóng gầy gò kia đột nhiên chạy như điên. Cha cúi đầu dịu dàng nói với anh,

dì Cẩm không nở xa con, cha sẽ về nhà thưa chuyện với ông nội, rồi sang năm đón dì ấy đến Mỹ có được không?

Đây là hồi ức cuối cùng về A Cẩm mà anh còn nhớ. Cho đến nay, mọi ký ức về Hương Cảng trong anh đã mơ hồ, nhưng anh vẫn có thể nhớ bóng dáng bé nhỏ kia ngã xuống vũng bùn, rồi lồm cồm bò dậy đuổi theo con thuyền mãi mãi không bắt kịp này.

Đã quá lâu rồi, thậm chí anh không nhớ quãng hồi ức ấy có tồn tại thật hay không, hay chỉ là một cơn ác mộng nho nhỏ. Thế mà hôm nay đây ký ức gần như đã biến mất lại lần nữa chồng chéo với cô gái vấy đỏ trước mặt, như một lời nhắc nhở.

Lắc một cái mạnh, xe dừng một lúc rồi lại đi tiếp.

Thompson thấp giọng than phiền, “Chính phủ thật sự cho rằng con đường này an toàn hơn sao?”

Đến khi xe chạy lại thì Hoài Chân đã tỉnh ngủ, mơ màng nhìn ra ngoài cửa sổ.

Đây là một đường núi dốc đứng, vì để lái xe an toàn nên xây thành con đường ngoằn ngoèo quanh co con dốc thoải thoải. Khu vực tam giác ở giữa đường nở đầy cẩm tú cầu và hoa hồng, cây xanh tươi tốt với những vườn hoa đầy màu sắc trải dọc theo con đường uốn lượn đến đỉnh núi. Xen kẽ giữa những ngôi nhà gỗ ở hai bên đường là những khu vườn hoa tự nhiên. Ánh đèn vàng trong đêm chiếu xuống mặt đường, nhìn từ chân núi, trông không khác gì những dải lụa vàng thêu giữa gấm vóc.

Hoài Chân oa lên, “Đẹp quá.”

Cô đã hoàn hồn, lúc này mới phát hiện chân lạnh lạnh, cô bèn cúi đầu tìm giày rồi mặc vào.

Ceasar dời mắt đi chỗ khác.

Thompson cười nói: “Trừ việc lái xe.”

Chiếc xe Ford từ từ đi lên đồi Nga và dừng lại trên đỉnh đồi gần chân núi.

Cửa xe bật mở, Hoài Chân bước xuống xe, vừa ngoái đầu lại thì trông thấy những căn nhà màu trắng đèn đuốc sáng trưng ở dưới chân núi cùng biển khơi xanh thẳm ở nơi xa.

Thompson lên lầu kiểm tra lần nữa: “Lúc sáng đã mời người đến thu xếp rồi, có điều vẫn chưa dọn dẹp xong. Có vài đồ dùng cần thiết vẫn đang ở trong vali, cần phải tìm đã.” Nhiệm vụ của Thompson đã hoàn thành, sau khi giao chìa khóa cho Ceasar thì ông chậm rãi lái xe rời đi.

Hoài Chân ngơ ngác nhìn cảnh đêm ở thành phố một hồi, cho đến khi Ceasar lên tiếng: “Không vào à?”

Cô ngoái đầu lại, Ceasar đã mở cánh cửa màu trắng ra. Cô đi theo, kịp thời lên vào trước khi cửa đóng lại.

Đèn đã được bật và cửa sổ cũng đang để mở, trong nhà vẫn còn lưu lại mùi bụi của nhà mới. Ánh đèn sáng choang càng khiến căn phòng thêm trống rỗng, vật dụng trong nhà đều có đủ, nhưng cũng chỉ có mỗi vật dụng trong nhà mà thôi. Nơi có hơi thở của sự sống nhất là chiếc thùng các tông đặt trên cùng, có vài thùng đã mở nằm lán lóc trên sàn.

Hoài Chân tháo giày ra đặt ở cửa, chân trần giẫm lên sàn nhà gỗ, đi theo lưng anh máy móc vào nhà.

Hai người băng xuyên qua phòng khách, Ceasar vừa giẫm chân trước lên bậc cầu thang thì đột nhiên khựng lại, xoay người lại.

Bốn mắt nhìn nhau, Ceasar từ từ cúi đầu.

Đôi chân lạnh băng của Hoài Chân cọ sát vào nhau, có chút bứt rứt.

“Đợi tôi một lúc.”

Cô dừng bước, đưa mắt nhìn anh đi lên lầu.

Sau đó, một chiếc áo sơ mi trắng và chiếc quần xà lỏn từ trên lầu rơi xuống, nằm vắt ở ngay tay vịn cầu thang.

Cô luống cuống nhặt lên.

Ceasar kẹp một bộ quần áo trong tay đi xuống, “Tắm đi đã, rồi thay bộ đồ này.”

Cô gật đầu.

“Sau đó đi ra nói chuyện một lúc.”

Hoài Chân cởi quần áo bẩn ra đặt vào sọt trong phòng tắm, còn quần áo sạch treo trên móc. Đóng cửa phòng tắm lại, cô mở vòi hoa sen ra.

Dòng nước ấm từ trên đỉnh đầu trút xuống, cơ thể thoải mái như thể cuối cùng cũng quay về xã hội văn minh.

Cô giơ tay ra sờ, nhưng không mò được bất cứ cục xà bông thơm hay dầu gội nào.

Cô tắt vòi sen, tìm kiếm một hồi ở phòng tắm.

Đúng lúc này bên ngoài vang lên tiếng gõ cửa, cô đáp lại, sau đó nghe thấy cánh cửa bên ngoài mở ra, tiếng bước chân trần giẫm sàn nhà rất khẽ, nhẹ nhàng đặt thứ gì đó ở dưới cửa rồi lại đi ra.

Cửa kêu “két” khép lại. Cô mở cửa ra, nhặt hộp xà bông quân sự đầu cá mập trên mặt đất với và một hộp dầu gội hiệu con ngựa Mane’n Tail màu vàng.

Tắm xong, cô dùng chút thời gian lau khô tóc, sau đó mặc áo sơ mi rồi đến quần xà lỏn, còn chưa đi ra khỏi phòng tắm thì chiếc quần tuột xuống bấp chân.

Cô lại kéo lên, thắt nút buộc lại với áo sơ mi.

Đẩy cửa ra, Ceasar cũng đã tắm xong, nhưng vẫn chưa mặc áo vào. Anh quay lưng về phía cô, tắm lưng trần và cánh tay nhô lên đường nét cơ bắp theo động tác anh bôi thuốc.

Trong ánh đèn vàng sáng choang, vết thương trên sống lưng bóng loáng trở nên vô cùng nổi bật đến đáng sợ.

Anh trở tay thoa lên vết thương, cổ họng bật lên tiếng rên trầm thấp.

Hoài Chân đột nhiên nhớ ra, Hồng Lương Sinh là người tập võ. Hôm nay anh bị hấn đập cho mấy cú, ngoài ra còn có lũ côn đồ đem theo gậy, ắt hẳn vết thương không hề nhẹ. Không biết vì sao lại có thể chịu đựng được đến bây giờ.

19. Chương 19: Phố Lombard (3)

Hoài Chân đứng trong phòng khách hỏi, “Có tủ lạnh không?”

“Có lẽ trong tủ quầy ở phòng bếp đã được làm lạnh rồi.” Cho là cô vẫn băn khoăn chuyện uống rượu, anh bèn trêu: “Có phải uống bia xong lại muốn hút thuốc không?”

Hoài Chân im lặng đi vào bếp, kéo mở tủ quầy màu xanh lá cây ra, bên trong có đặt chiếc tủ lạnh M3. Đúng như dự đoán, trong tủ lạnh có đầy thùng bia Brochzech và chai bia Pilsner, đều là bia Cộng hòa Séc.

Hoài Chân cầm lấy một chai. Đóng cửa tủ lại, lập tức quanh chai bia lạnh phủ đầy hơi sương.

Quay ra phòng khách, Ceasar đang ngồi trên sofa khổ sở bôi thuốc.

Cô thấp giọng nói, “Để tôi bôi cho nhé?”

Động tác của Ceasar dừng lại, anh hơi quay đầu, không lên tiếng đáp lại và cũng không từ chối.

Hoài Chân đi đến cầm lấy chai thuốc trong tay anh, kiểm tra rõ chữ ghi trên chai dưới ánh đèn, nhưng chỉ nhận ra mấy nét chữ như là “giảm sưng “giảm đau”.

Cô gập chân, quỳ xuống chỗ trống trên ghế ở sau lưng anh, đặt thuốc sang bên cạnh, hỏi, “Sợ lạnh không?”

Ngay sau đó cô dùng bia lạnh nhẹ nhàng chạm vào tay anh, “Giống như thế này.” Rồi lại giải thích, “Với những vết bầm ngoài da không bị hở thì tốt nhất nên chườm đá trước.”

Anh quay đầu lại nhưng không nói gì. Có lẽ là rất mệt nên không muốn nói nhiều, cứ mặc kệ cô.

Có hai vùng bị bầm với diện tích lớn, một nơi nằm gần bả vai trái, một nơi ở thắt lưng phải.

Chai bia dán lên một trái một phải, “Lạnh quá thì nói với tôi.”

Anh ngồi xếp bằng trên ghế, hơi gập lưng lại làm bắp thịt và vết bầm vô cùng rõ ràng.

Im lặng một lúc lâu, anh cười hỏi, “Học ở đâu?”

“Tự học.” Cô nói.

Ngay từ khi còn nhỏ cô đã sống một mình ở nước ngoài, tự dọn nhà tự khiêng đồ, bao công việc mệt nhọc đều tự mình hoàn thành, thế nên bình thường không tránh khỏi sứt đầu mẻ trán. Dần dà cô cũng biết cách xử lý những vết thương nhỏ.

“Tiếng Anh và tiếng Đức cũng thế?”

Cô cúi đầu suy nghĩ rồi nói, “Học ở trường.”

“Cô từng đi học.”

“Ừ.”

“Vậy vì sao còn bị bán đến đây?”

Hoài Chân không trả lời.

Anh hỏi tiếp, “Cha mẹ, người thân đâu?”

“Đã mất rồi.”

“Mất hết?”

“Mất cả.” Cô không nói dối. Ở thế giới kia, người rời đi là cô. Ở thế giới này, người không có gì cũng là cô.

Anh ừ một tiếng, chậm rãi nói: “Cô có thể nói ra những việc này khi ở đảo Thiên Thần.”

“Tôi biết trong hải quan có người của bọn họ.” Dừng một lúc, cô nhớ lại lời Khương Tổ đã nói khi ở buồng hạng ba, nói tiếp, “Ngay trong cảnh sát liên bang cũng có. Nhưng tôi không biết rốt cuộc là có bao nhiêu.”

Vừa dứt lời, Hoài Chân cảm thấy cơ thể anh phập phồng, vừa như thả lỏng lại vừa như hít hà khi tập cử tạ.

“Cô không muốn bị đưa về nước đúng không? Cô muốn ở lại San Francisco.”

Cô không muốn từ chối âm thanh bé nhỏ sâu trong nội tâm, không chút do dự trả lời: “Ừ.”

“Vì sao? Không phải ở một đất nước quen thuộc sẽ tốt hơn à?”

Vì sao? Cô cũng chưa nghĩ đến lý do vì sao.

Cô một thân một mình, không có gì vướng bận.

Mảnh đất ở sau lưng kia vẫn có thể tính là nhà cô... Nhưng nhà gặp tai vạ, chiến tranh đẳng ngục, dân chúng lầm than. Nếu không phải cảnh nhà sa sút thì có mấy ai muốn rời khỏi chiếc tổ ấm áp?

Cô nhớ lại các cô gái ở tiệm tạp hóa. Kể ra thì, cô và các cô ấy ít nhiều cũng khác nhau.

“Không trả nổi sáu trăm đô?” Anh bật cười, “Bây giờ cô còn nợ tôi tám nghìn ba trăm đô đấy.”

Tay cô đã hơi nhức mỏi, nghe xong câu này, tay trái cầm bia bất giác run lên, “Ồ đây hết, tôi sẽ trả anh nhanh thôi.”

Nếu không thì vì sao được gọi là lao công “hiếm họa da vàng”, sau khi về nước lại lắc mình trở thành “khách San Francisco” trong miệng hàng xóm?

Anh đưa tay trái ra sờ, đoạt lấy chai bia từ trong tay cô.

“Lạnh à?” Tay phải cô dừng lại.

Anh đứng dậy, chân trần đi ra hai bước, cầm lấy chiếc áo không tay cổ rộng màu xám được đặt trên thùng các tông.

Lại sải bước đi về, xếp bằng ngồi xuống vị trí đối diện cô.

Hoài Chân ngồi lún xuống sofa, ánh sáng cũng tối đi. Một tờ giấy loang lổ đặt giữa hai người, ngón tay thon dài của anh đẩy về phía cô.

Cô mở trang giấy cũ kỹ ra, bên trên viết một câu ——

Tôi, Mộng Khanh, hôm nay lấy được bốn mươi đồng...

“Bây giờ trả lại cho cô.”

Cô gấp nó lại đút vào trong tay áo.

“Phiên dịch viên tiếng Trung ở San Francisco không quá đáng tin, lúc ở hải quan cô cũng thấy rồi đấy. Cho nên có thể tôi sẽ cần cô hỗ trợ làm rõ, rốt cuộc trong cảnh sát liên bang và hải quan, rốt cuộc là ai đã nhận hối lộ, thường xuyên lui tới với đầu sỏ phố người Hoa... nói hết những chuyện cô biết cho tôi đi. Trong vòng nửa năm, cho đến khi cô lấy được giấy phép nhập cư. Có được không?”

“Được.”

“Có phải rất dễ không?”

Cô ừ một tiếng.

“Nói đến đây, có chuyện này tôi rất tò mò. Cô vốn muốn gọi điện thoại cho Andre “lấy giúp người làm niềm vui”, không ngờ lại là tôi nghe điện thoại. Thế rốt cuộc dựa vào đâu khiến cô cho rằng tôi cũng đáng tin như anh ta? Chẳng lẽ nhìn tôi cũng thân thiện giống anh ta à?”

Hoài Chân ngẩng đầu, nhỏ nhẹ đáp, “Vì anh không thích người Hoa.”

Anh cười, “Tôi không thích người Hoa, nên cuộc điện thoại này có thể giúp tôi lập tức quét sạch người Hoa ra khỏi đất Mỹ?”

“Anh rất ghét những người vượt biên, mà tôi cũng thế. Nhất định anh muốn biết vì sao tôi biết tiếng Anh, nói được tiếng Đức, nhưng lúc ở hải quan lại không làm rõ mà còn đồng lõa với bọn buôn người. Tôi nghĩ, nhất định anh sẽ muốn đến xem rốt cuộc cô đã có chuyện gì xảy ra với cô gái này.”

Mặt đối mặt ngồi xếp bằng, cô có thể nhìn thấy áo sơ mi cổ rộng, bên phải xương quai xanh là một nốt ruồi son đỏ đỏ.

Hoài Chân ép mình hoàn hồn, ngẩng đầu lên, phát hiện đôi mắt đen sẫm kia cũng đang nhìn mình.

“Thậm chí tôi còn muốn đến xem xem, một cô gái người Hoa có giáo dục như cô, sẽ làm thế nào để chuộc về thân thể cùng tự do trong thế giới mà luật pháp không có tác dụng. Ở đường Sacramento, có vẻ cô muốn nhờ tôi mua cô thay cô, có phải không?”

“Ừm, chỉ cần tôi đang ở phố người Hoa thì nhất định không thắng được hán ta.”

Trừ khi cô điên rồi mới có thể cá cược với Hồng Vạn Quân, cược rằng cô có thể tự do trong vùng bùn ông ta dựng nên.

Làm thế nào mà một mình cô có thể chiến đấu chống lại lịch sử 80 năm buôn người? Trừ khi cô phá vỡ một ô cửa sổ, thu hút người ngoài nhìn vào bên trong. Mà người này phải đủ tin cậy để trở thành người có khả năng vượt qua ô cửa sổ, và đồng thời cũng phải tuyệt đối an toàn với cô.

Ví dụ như Andre Crawford đã có hôn thê, lại còn thân thiện với người Hoa. Hoặc ví dụ như, Ceasar Muhlenberg bài xích người Hoa.

Ánh mắt Ceasar chìm trong bóng tối, lại không che giấu ý cười, hỏi với tiếng Đức trầm thấp: “Cô hạ quyết tâm cho rằng tôi sẽ không mưu đồ gây rối với cô. Nhưng tám nghìn ba trăm đô kia... cô có cảm thấy tôi bị lỗ không?”

20. Chương 20: Phố Lombard (4)

Bóng đèn sợi carbon chớp tắt, thế giới sáng tối thay phiên nhau như rơi vào bất động.

Hoài Chân cúi đầu không đáp, mái tóc dài vẫn chưa khô hẳn, vài sợi tóc bay bay theo làn gió đêm lùa vào từ ngoài cửa sổ, như có như không nằm trên vai.

Áo sơ mi quá khổ và quần xà lỏn đi biển của anh nằm trên người cô lại trông có vẻ lồi thối lếch thếch, cơ

thể nhỏ thó chôn bên trong như sắp biến mất. Ống tay áo và gấu quần được xắn lên cao, lộ ra gần nửa cánh tay và bắp chân, không khác gì khúc gậy gỗ trưng bày trong tủ kính. Trên tay đeo chiếc vòng tay màu tím nhạt, càng khiến bàn tay thêm tái nhợt gầy gò.

Xuyên qua làn da, như có thể nhìn thấy huyết dịch lưu động trong mạch máu màu xanh.

Cô yếu tới nỗi tưởng chừng chỉ dùng lực hai ngón tay thôi là cũng có thể dễ dàng bóp vỡ cô.

Tám mươi lăm pound, nhỏ bé biết bao.

Hơi nước trên thân chai dần khô. Lúc Ceasar đứng dậy, Hoài Chân đột nhiên nghe thấy một tiếng động nhẹ rất gần gũi.

Ngẩng đầu lên nhìn, thấy miệng anh ngậm nắp chai gấp cong, cúi đầu đối mắt với cô, đưa chai bia tới cho cô.

Cô nhận lấy.

Anh thuận tiện rút một chai khác, đi đến sô pha da đen gần cửa sổ ở đầu khác trong phòng, ngồi xuống.

Ngẩng đầu lên, yết hầu chậm rãi di động, chỉ chớp mắt đã hết một chai bia.

Anh ném chai vào giỏ rác, quay lưng về phía cô đang nằm trên sô pha. Hai giây sau, trong cổ anh phát ra hừ hừ đầy thất vọng.

Tám nghìn ba trăm đô, đổi ra là ba mươi bốn nghìn đồng bạc, là tiền lương mười năm của hiệu trưởng đại học Bắc Kinh Hồ Thích, có thể mua được bốn chiếc xe nhỏ.

Cứ tưởng rằng chỉ bốn trăm đô, thế mà chỉ loáng cái đã tăng lên gấp hai mươi lần, cũng không biết anh nghĩ thế nào mà lập tức hô giá không thềm chớp mắt. Nếu cánh ký giả báo Trung cũng đã thấy mặt anh, thì có khi trên tờ báo ngày mai sẽ xuất hiện tin tức đại loại như “nhà giàu thế hệ ba xa hoa vô độ, hào phóng bỏ ra bốn con xe Maserati để mua cô gái dân thị trấn vui chơi”.

Bây giờ sức tỉnh rồi, không biết trong lòng có đang thầm mắng chửi what the fuck mười nghìn lần không.

Hoài Chân ngẩng đầu lên nhìn.

Đột nhiên cảm thấy thật có lỗi với anh, hại anh phải trả phí lớn thay mình như vậy.

Cô đứng dậy đi đến.

Song còn chưa mở miệng thì đã nghe thấy anh nói với cô, “Tôi biết cô muốn nói gì.”

Rồi lại bắt chước giọng cô: “‘Rất xin lỗi, xin lỗi anh, nhất định tôi sẽ cố gắng kiếm tiền trả lại cho anh’... Có phải không?”

Hoài Chân ngậm miệng, nhìn bóng lưng bất động kia chăm chú, đột nhiên cảm thấy vui vẻ.

Giọng điệu kia lại tự nhiên đổi về khẩu âm Nevada thiếu đòn, “Câm miệng, đi ngủ đi.”

Cô đi chân trần băng qua nửa căn phòng, khép cánh cửa sổ gió thổi vù vù sau lưng anh lại, rồi quay ngược lại tắt đèn đóm.

Ngồi phịch xuống chiếc sofa khác trong phòng, cô đang định đi ngủ thì đột nhiên nghe thấy người kia lên tiếng trong bóng tối: “Ăn nhiều vào cho béo, dù gì cũng phải để tôi cảm thấy có lỗi.”

Rốt cuộc Hoài Chân cũng không nén nổi mà mỉm cười.

Daddy chủ nghĩa tư bản thật tốt.

Ngày hôm sau, lúc cô tỉnh dậy thì chẳng thấy Ceasar đâu, trong phòng chỉ có hai bác gái da đen mặc tạp dề màu trắng cầm máy hút bụi. Vừa thấy Hoài Chân dậy thì đột nhiên bà ta trở nên gắt gỏng, giọng nói cũng đầy bực dọc. Bà ta cao to vạm vỡ, nhìn lực lòn mà tính khí lại rất xấu, có cảm giác như có thể dễ dàng xốc Hoài Chân lên ném cô bay quanh trái đất ba vòng.

Khắp phòng là tiếng xì xà xì xỏ tiếng Anh đầy khí thế hung hăng của người da đen, như thể lúc đăng nhập vào Bilibili đã có cảnh báo là sẽ có bình luận, nhưng đến khi bình luận nhảy xổ ra thì đến một chữ cô cũng không hiểu.

Hoài Chân không dám lên tiếng. Cô đứng dậy khỏi ghế sofa, vừa đi được hai bước thì người phụ nữ trong phòng khách lập tức đổi nòng súng, bắn liên thanh về phía cô.

Cô run rẩy hỏi: “Pardon?” (Xin lỗi, bà nói gì cơ?)

Người phụ nữ ngẩn ra, sau đó chậm rãi lặp lại một lần.

“Cô đừng vội. Tiên sinh Ceasar bảo cô chờ cậu ấy trở lại, cậu ấy sẽ đưa cô về nhà.”

Lần này Hoài Chân nghe hiểu, cô gật đầu với bà ta rồi ra hiệu mình sẽ không ra khỏi cửa, chỉ là đi vào phòng tắm mà thôi.

Người đàn bà da đen kia lại chỉ tay lên ghế. Cô ngoái đầu, phát hiện có một bộ quần áo đang nằm nơi đó.

Bà ta chống nạnh, “Tôi đem cho cô đây, của con gái tôi, rất sạch, vẫn còn mới.”

Áo sơ mi trắng, quần dài ca rô, một chiếc quần lót chưa cắt mác, bên ngoài còn một chiếc áo lót hai mảnh to hơn đầu.

... Dây thì hay ghê vậy.

Hoài Chân mỉm cười cảm ơn bà ta.

“Giày đặt ở cửa, chân size 4 thì bảo tôi đi đâu mua giày hả? Chỉ có của trẻ em!”

Hình như đôi giày này chính là mồi dẫn hỏa chất chứa oán hận của bà ta.

Dứt lời, cô lập tức đưa mắt nhìn bà ta, cái mông béo mập vênh lên lắc lư đi lên lầu.

Hoài Chân thay quần áo xong, thuận tiện rửa mặt một lần trong phòng tắm, rồi sau đó đứng bên cửa sổ phòng khách thất thần.

Mặt trời lên cao quá đỉnh đầu, gió thổi bụi cỏ và hoa trong vườn kêu xào xạc, thỉnh thoảng có vài ba chiếc xe nhỏ chạy trên đường quanh co xuống phố.

Cửa sổ quay mặt về một tòa nhà hai tầng màu vàng nhạt. Dưới cái nhìn của Hoài Chân, một cặp vợ chồng bước ra, cầm trong tay một tờ giấy in khổ A4 dán lên cửa chính và cửa sổ trên tầng, từ đằng xa chỉ nhìn thấy chữ in lớn trên đó: căn hộ cho thuê.

Cô đi đôi giày lười màu nâu size 4 ở cửa vào, băng qua đường xe và vườn hoa, chạy chậm rãi đến dưới cửa sổ tòa nhà đối diện, nghiêm túc đọc tờ giấy quảng cáo.

Căn hộ bốn phòng ngủ cho thuê số 107 đường Lombard. Nếu muốn hẹn xem phòng trước xin vui lòng gọi số 415-123-2353, Mr & Mrs. Lumis.

Trên tay người phụ nữ da trắng kia vẫn còn cầm mấy tờ giấy quảng cáo, bà ta quay đầu nhìn cô một lượt từ chân lên đầu, sau đó nhướn mày, lễ phép nhưng hơi hợm hỏi: “Có thể giúp cô chuyện gì không?”

Giọng đầy vẻ khinh thường, âm cuối còn lên cao.

Hoài Chân mỉm cười với bà ta, sắp xếp từ tiếng Anh chọn lời: “Chào bà Lumis, tôi tên là Hoài Chân. Tôi có thể hỏi bà sơ qua về tình huống thuê nhà trọ được không, ví dụ như, có thể đi tham quan được không, với cả, tiền thuê là bao nhiêu?”

Bà Lumis lập tức ồ lên rồi mỉm cười: “Xin lỗi, hôm nay đã có người hẹn xem phòng trước rồi. Cô cũng có thể gọi điện thoại đến —— tôi nghĩ khoảng thứ hai thì chúng tôi sẽ rảnh.”

Hoài Chân ừ đáp, dù gì cô cũng không gấp, “Có thể cho tôi một tờ quảng cáo không?”

Lần này bà Lumis rất sáng khoái đưa cho cô.

cô nhận lấy nói câu cảm ơn, xuyên qua vườn hoa đi về nhà.

Người đàn bà da đen cầm cây lau nhà và thùng nước đi ra, lại văng nước bọt tung tóe bất mãn, đôi mắt to trợn trừng nhìn cô, đợi cô vào nhà rồi mới đóng cửa lại.

“Có gì ăn không?” Cô hỏi. Thấy hai người kia có vẻ không giúp được gì, cô bổ sung thêm: “Tôi có thể tự làm.”

Người đàn bà đáp: “Trong bếp có bánh mì nướng lát.” rồi không nói gì thêm.

Trong bếp ngoài một ủ bia ra thì chỉ có một túi bánh mì lát đáng thương, một ít bơ cùng một hũ mứt hoa quả, không biết có phải Ceasar nhờ người phụ nữ da đen kia mua trên đường đến đây không.

Cắm dây điện máy nướng bánh mì, nhét hai lát bánh vào bên trên. Trong thời gian chờ đợi, Hoài Chân dùng dây buộc tóc túm mái tóc xõa lên thành đuôi ngựa, sau đó rửa tay lấy bánh mì giòn xốp ra đặt trên đĩa, chờ cho nó nguội bớt rồi dùng dao phết bơ lên bánh, lại múc một thìa mứt dâu tự làm quét lên lát bánh còn lại.

Kẹp hai lát vào với nhau, há miệng cắn lấy, rắc rắc giòn rụm.

Áo cỡ lớn của cô gái da đen cùng tuổi mặc trên người lại vừa như in. Cô xắn ống quần lên để lộ đôi chân trần bé nhỏ, giật giật trên sàn nhà, không biết là do sàn quá lạnh hay đang tiết lộ tâm trạng thoải mái của cô.

Tất cả những thứ thấp kém, vĩ đại, cũ kỹ và kỳ lạ liên quan đến tư tưởng dị bang đều đã biến mất vào lúc này. Bây giờ cô chỉ là một cô gái bình thường, ngoài việc chưa dậy thì, còn là người da vàng, phát âm tiếng Anh không chuẩn ra, thì cô không gì khác lúc anh học trung học.

Hoài Chân dựa vào bàn bếp thỏa mãn nhâm nhi lát bánh kẹp, không hề phát hiện có người đang nhìn mình ở phía sau.

“Có sữa tươi đây.”

Cô ngoái đầu lại, thấy Ceasar đứng đợi ở cửa đã lâu.

“Không cần.”

“Ít thế thôi à?”

“Thế này đủ rồi...”

“Đợi lát nữa cảnh sát sẽ lái xe đến, cùng đưa cô về.”

Hoài Chân đáp nhỏ một tiếng: “Biết rồi. Bác gái vừa nãy đã báo cho tôi rồi.”

Chuông điện thoại reo lên, anh xoay người nghe máy. Hoài Chân rửa tay rồi rửa sạch bát đĩa, theo anh ra khỏi phòng bếp.

Tiếng còi xe ở đối diện vang lên, cô nhìn ra ngoài cửa sổ, hẳn là người hẹn đến xem nhà trọ rồi, bà Lumis mặt mũi tươi cười khoát tay theo chiếc xe.

Nhìn tình hình này, xem ra không thuê được rồi.

Đang ủ rũ thì bất thành lình nghe thấy bên tai hỏi: “Thích căn hộ đối diện à?”

Không biết anh đã cúp máy từ bao giờ, thần không biết quỷ không hay đứng sau lưng cô, dọa cô giật mình.

Cô đáp, “Có chút tò mò nên muốn nhìn xem. Nhưng vừa nãy đến hỏi chủ nhà thì có vẻ đã đến trễ, sắp lịch xem nhà là thứ hai...”

Ceasar lập tức có thể tưởng tượng ra cảnh người da trắng đối diện dùng giọng điệu ngạo mạn quở mắng anh: người da vàng đi tiểu bậy bạ, không vệ sinh, không thích tắm, lại còn mang mầm bệnh truyền nhiễm đáng sợ trên người, một ngôi nhà nhỏ có thể chen chúc hai mươi thứ bẩn thỉu như vậy, đồ ngu mới cho người da vàng thuê nhà.

Quả thật anh không thích người Hoa, nhưng những câu đại loại như vậy thì dù người da trắng nghe cũng không thích nổi.

Chợt anh nói với Hoài Chân, “Cô đợi một lát.”

Hoài Chân theo anh đi đến trước máy điện thoại, thấy anh gọi số điện thoại ở bên kia, dùng tiếng Anh ở Long Island hỏi: “Bà Lumis? Ủ, tôi họ Crawford. Hôm nay tôi thấy quảng cáo cho thuê nhà của bà ở trên báo, hy vọng có thể đến xem trước. Xin hỏi bao giờ bà rảnh rồi? Bất cứ lúc nào là thế nào, bốn giờ chiều được không? Đúng, bốn giờ đúng, năm phút sau. Có được không?”

Sự tình bị vạch trần tại chỗ, Ceasar cầm điện thoại trong tay, mỉm cười với cô.

Hoài Chân cũng bật cười.

“Được, vậy sẽ gặp ngay.”

Cúp máy, Ceasar sải bước đi xuống lầu, không hề có ý định đợi cô.

Hoài Chân nhanh chóng theo sau, lúc đuổi kịp thì bà Lumis đã vui vẻ mở cửa ra, thân thiết chìa tay ra với thanh niên Long Island khí chất bất phàm này.

“Chào cậu, tôi là bà Lumis, xin hỏi cậu là?”

Ceasar nhìn bà ta chăm chú, gương mặt tuấn tú nở nụ cười giả lả, chợt né người qua phải. Hoài Chân lên vào chỗ trống đó, chìa tay ra cầm lấy bàn tay cứng đờ giữa không trung của bà Lumis, khẽ nói, “Hoài Chân, chúng ta đã gặp nhau rồi.”

Bà Lumis cười lúng túng: “Cuộc hẹn sáng nay kết thúc sớm, tôi lại không có số điện thoại của cô, nên một khi có người gọi điện đến thì đều có thể tới bất cứ lúc nào...”

Nói đoạn bà ta nghiêng người, mời bộ họ vào trong nhà.

Cấu trúc bên trong căn hộ gần giống như tưởng tượng, tuy diện tích không lớn nhưng không gian được tận dụng tốt, có rất nhiều điều bất ngờ nhỏ: một chiếc bàn lớn, ghế bập bênh và giá sách, phòng khách rộng có lò sưởi âm tường; mà thoáng đáng nhất là bếp và phòng ăn, dưới cầu thang có hai phòng ngủ và một phòng tắm nhỏ, trên lầu có một gian phòng ngủ khá lớn, vệ sinh trong có cả bồn tắm. Trần nhà bên ngoài phòng tắm có thang cuốn kéo xuống được đi lên thang cuốn sẽ thấy một gác xép, bên trong có sẵn giường, bàn làm việc và ghế ghế, mở cánh cửa sổ áp mái ra là có thể nhìn rõ toàn bộ thành phố San Francisco.

Tiền thuê là chín mươi lăm đô, không bao gồm thuế nhà ở và thuế địa phương.

Ceasar hỏi cô: “Thế nào?”

Cô lắc đầu. Những món hàng không mua nổi thường không phải là hàng tốt.

Ceasar nhàm chán hỏi một câu: “Có bán không?”

“Mua ngay lập tức thì chỉ mười một nghìn đô la.”

Ceasar bĩu môi không nói gì thêm, đẩy cửa đi ra ngoài.

Bà chủ nhà đuổi theo, đứng trên ban công cười hỏi, “Thế nào?”

Hoài Chân bị ngớ lơ nghĩ bụng, hay thật, mình đã nợ đại lão chủ nghĩa tư bản này gần một căn hộ.

Đi ra khỏi căn hộ đối diện thì sắc trời cũng dần tối. Vừa băng qua đường, ở cửa vang lên hai tiếng còi.

Hai người dừng bước, Hoài Chân quay đầu nhìn lại, hai chiếc xe cảnh sát liên bang có đầu đại bàng đang đậu ở cửa. Người ở ghế lái bên phải hạ cửa kính xuống hô to, “Ceasar!”

Anh đáp, “Năm phút.”

Nói rồi anh kéo tay cô vào căn hộ, đóng cửa sau lưng lại.

Ceasar dựa vào cạnh cửa, trông không khác gì một ngọn núi.

“Lúc đưa cô về, bọn họ sẽ bám sát theo sau hòng nhắc nhở cha mẹ trên mặt luật pháp của cô, mỗi tuần hoặc mỗi tháng bọn họ sẽ đến viếng thăm một lần, xác nhận quan hệ ruột thịt của các người là thật, đồng thời cũng uy hiếp những người hàng xóm không an phận trên phố người Hoa.”

Cô nhớ lại lời cảnh sát tiểu bang đã nói với Hồng Vạn Quân khi đến tiệm tạp hóa: nếu cảnh sát liên bang đến cửa thì sẽ không dễ bị lừa như thế đâu.

Cô ừ đáp, dần mạnh sự bất an trong lòng xuống.

“Nếu có người hỏi quan hệ giữa tôi và cô... Cô cứ nói đại sao cũng được, miễn cô thấy trực quan nhất.”

Trực quan nhất? Hoài Chân ngẩn người.

Là cái loại mọi người đều thấy rõ... bao nuôi và được bao nuôi?

“Tình nhân, người yêu, chỉ cần cô muốn, chỉ cần đủ để người khác tin tưởng thì sao cũng được.”

“... Tình nhân... Người yêu...”

Anh cúi đầu nhìn Hoài Chân, cười bảo, “Về mặt không tình nguyện này là gì đây hả?”

Về mặt ấy cứ như đang nói: ông đây đẹp trai thế này, cô còn cảm thấy lố lải gì nữa?

“Người yêu.” Hoài Chân nhỏ giọng đáp.

“Ừ. Người yêu. Một tuần hoặc hai tuần nữa, tôi sẽ đến tìm cô... xác nhận một vài vấn đề, coi như hẹn hò, được không?”

“... Hẹn hò.” Cô nhìn trần nhà.

“Tốt lắm. Đã nhớ chưa?”

“Nhớ rồi.”

Anh bấm chuông, người hầu da đen lập tức đi xuống, đưa quần áo đã gói ghém kỹ tới

Ceasar nhận lấy thay cô rồi kéo người ra cửa, tiên sinh Thompson đã đậu xe sẵn ở bên ngoài.

Hai người lên xe, chiếc Ford chậm rãi đi xuống trên con đường ngoằn ngoèo, hai chiếc xe cảnh sát gần đầu đại bàng chậm rãi theo sau.

Xe trượt xuống dốc cao chạy vào thành phố, điện đèn thành phố ở ngoài cửa kính dần sáng lên, những người trẻ tuổi đã ăn tối đều trang điểm nhẹ ra ngoài, đi đến quầy bar ở North Beach. Màn đêm buông xuống, những người lang thang bị xua đuổi từ những con hẻm ẩm ướt tràn vào đầu đường, hòng tìm kiếm món quà thực phẩm miễn phí từ nhà hàng, tương tự như đêm qua.

Sau một đêm ly kỳ, giờ phút này càng đến gần phố người Hoa, dù đi theo sau là bảy tám cảnh sát liên bang thì càng lúc Hoài Chân càng thấp thỏm.

Chiếc xe nhanh chóng dừng lại ở ngã tư đường Powell và Grant Avenue.

“Căng thẳng à?”

Hoài Chân nghiêng đầu, Caesar ngồi cạnh không nhìn cô, có vẻ cũng cảm nhận được sự căng thẳng của cô.

Cô lắc đầu, hít một hơi thật sâu rồi đẩy cửa xe ra.

Không biết do cô ăn mặc phong phanh hay gió đêm quá lạnh, hay là vì có gì khác mà hai tay cô lạnh cóng, cả người run lên.

Quay đầu nhìn lại, mấy chiếc xe màu đen kia cũng đang dừng ở đằng xa, không có động tĩnh.

Hoài Chân xoa tay, lúc xuống xe, chợt một chiếc áo khoác màu xám khoác lên người cô.

“Tôi ở đây chờ cô, nếu không được thì quay lại tìm tôi.”

Cô gật đầu.

Đường Grant Avenue không có chợ đêm, đa số đều là phòng khám, cửa tiệm giặt giũ, rạp phim hoặc khách sạn. Lúc này đã quá chín giờ tối, trên đường không có lấy một bóng người, chỉ có đèn vôn-fram trước cửa của cửa hàng hoặc một vài chiếc đèn lồng là vẫn sáng, lạnh lẽo và cô đơn.

Hoài Chân rút tay vào túi áo âu phục, từ đằng xa đã thấy “tiệm giặt giũ A Phúc” đã đóng cửa, ngoài cửa mờ mờ, không nhìn rõ gì.

Cô hắng giọng đi đến, nhẹ nhàng bấm chuông cửa.

Qua một lúc lâu, cửa kêu cái “két ——” hé mở, để lộ gương mặt của một cô gái hơi mập.

“Mày ——” Quý La Văn ngạc nhiên thấy rõ, liếc nhìn xung quanh rồi thở dài, “Mày, mày cứ vào đi đã.”

Bà ta mở hé cửa đủ để một người lách mình đi vào, Hoài Chân bước vào nhà.

Đèn vôn-fram ở ngoài cửa tạm thời được bật lên, nhưng vẫn khá là mờ tối. Người bên trong nghe thấy tiếng động thì khoác áo khoác vào, từ trong sân đi ra.

Mắt A Phúc không tốt lắm, híp mắt nhìn mãi, “Ôi chào...”

Hình như lúc này Quý La Văn cũng không biết làm sao, nhìn chông một cái.

Hoài Chân còn chưa nói rõ ý định thì A Phúc đã lật xệch kéo giày vải đi đến, cầm tay cô dắt đến dưới ánh

đèn mới nhận ra.

Ngay sau đó ông nở nụ cười hiền từ: “Nha đầu, đến là tốt rồi, đến là tốt rồi! Lần trước gặp con chú đã nói rồi — nếu đã đến thì ấy chính là cái duyên! Lúc trước con đi, chú với Vân Hà cứ mong mỗi không biết con có quay về không. Con bé Vân Hà từ nhỏ đã muốn có một anh chị em, con thật tốt! Ngủ cũng chỉ chuyện thêm một nơi, ăn uống cũng chỉ là chuyện thêm một đôi đũa một chiếc bát, đúng lúc gần đây trong tiệm cũng bận rộn, nhà đang thiếu người giúp. Nếu con rảnh thì có thể cùng Vân Hà đi đưa quần áo. Nếu muốn kiếm tiền thì cứ ra bên ngoài làm việc, muốn đi học, đợi qua hết mùa đông này cũng có thể vào trung học, học xong thì đến trung học Hiệp Hòa học lớp tiếng Trung ba tiếng, sửa lại khẩu âm cho con. Nếu đến chỗ Hồng gia hay tiểu vương bát Tiểu Lục gia kia thì con cũng đừng sợ, cha Quý có cách rồi... Vân Hà, sao con lại ra đây? Con xem ai đến này...”

Hoài Chân quay đầu nhìn lại, Vân Hà mặc áo ngủ màu vàng nhạt, rón rén bước ra từ sân sau. Vừa thấy là cô, đôi mắt mơ màng lập tức sáng bừng lên: “Ôi ôi, tối qua chị với cha còn đợi em một lúc, cứ tưởng em tìm được chỗ khác nên không về nữa.”

Quý La Văn không lên tiếng, chỉ nhẹ nhàng nói, “Tối nay tạm ở trên gác đã, đợi đến mai tao sẽ thu dọn phòng của ông ngoại Vân Hà cho mày ở.”

Vân Hà nín bà ta lại: “Mẹ, mẹ đừng làm loạn nữa. Tối nay để Hoài Chân ngủ chung với con đi, ngày mai con với em ấy sẽ dọn dẹp phòng của ông ngoại.”

A Phúc cười nói: “Được! Được! Hai đứa tuổi tác xấp xỉ nhau, hai chị em, vừa hay có thể chuyện trò.”

Vân Hà làm bộ muốn kéo cô vào nhà, Hoài Chân cúi thấp đầu nói, “Để... để em đem trả lại quần áo cho anh kia đã.”

Lúc này Vân Hà mới thấy chiếc áo khoác nam trên người cô, lập tức bật cười, thấp giọng hỏi, “Là ai thế?”

Hoài Chân vẫn chưa thích ứng được: “... Bạn trai.”

Vân Hà nói: “Vây em đi nhanh lên! Chị sẽ giữ cửa cho em, nói chuyện nhiều cũng không sao!”

Cô gạt đầu rồi đẩy cửa đi ra ngoài. Cách nửa con phố, từ xa đã không còn thấy chiếc xe Ford màu đen đâu, cứ tưởng anh đã đi rồi. Đợi tới khi tầm nhìn quen với màn đêm, cô mới phát hiện một bóng người mặc áo sơ mi mỏng manh đứng thẳng dưới đèn lồng màu đỏ ngoài phòng khám Huệ Ký, yên lặng đợi chờ rất lâu.

Trong lòng Hoài Chân nóng lên. Cô vừa đi vừa cởi áo khoác ra, gấp trong tay đi đến giao cho anh.

Anh nhận lấy, “Thế nào rồi?”

Hoài Chân đáp: “Bố con nhà họ Quý đều rất tốt.”

“Ừ.” Ừ rồi nhưng anh vẫn chưa đi.

Hoài Chân hỏi, “Tiên sinh Thompson đâu rồi?”

“Cảnh sát sẽ đến ngay, xe quá nổi bật nên tôi bảo chú ấy đậu xa ra.”

Lại im lặng một hồi.

Hoài Chân nói tiếp, “Bên ngoài lạnh lắm, anh về đi. Cảm ơn anh.”

Anh không đáp.

Hoài Chân lại nói, “Qua hai mươi bốn tiếng nữa là vết thương có thể chườm nóng, hai ba ngày sau sẽ khá hơn.”

Nói rồi cô quay đầu đi, giày da đi trên đường lát đá có chút khó khăn, giẫm đá kêu vang dội.

Lúc này trên tấm biển tiệm giặt giũ A Phúc có một ngọn đèn sáng, chỉ nhìn là có thể nhận ra ngay. Vân Hà mở cửa ra, ngồi bên bậc thềm ngoài cửa ngáp một cái. Trong tiệm tạp hóa đối diện nghe thấy tiếng động, không biết ai đẩy cửa ra nhìn ra ngoài, cách một con đường cao giọng hỏi: “Nè Vân Hà, tối rồi mà nhà còn có khách hả?”

Vân Hà phụt một bãi nước bọt, “Liên quan quái gì đến cô.”

Vừa thấy Hoài Chân liền vội vã kéo cô vào trong nhà, sột soạt cài then cửa ở bên trong.

Cách cánh cửa và hơn nửa con phố, vẫn có thể nghe thấy tiếng người đàn bà quái gở theo dõi thở dài nói: “Ồi chao, Vân Hà học cấp ba rồi, bây giờ còn biết trả treo cơ đấy.”

Vân Hà lại chửi một câu “đồ điên” rồi kéo Hoài Chân ra sân sau, pha loãng nước sôi cho cô rửa mặt và tay chân.

Hai người đang định đi vào thì nghe thấy bên ngoài có tiếng gõ cửa.

Lần này là tiếng Anh hùng hân: “Cảnh sát đây, cảnh sát liên bang, đến kiểm tra theo thông lệ.”

A Phúc và La Văn nhanh chóng xuống lầu mở cửa, mời mấy người da trắng kia đi vào. Cùng lúc đó, người phụ nữ bên kia chui vào trong tiệm, để lại bà lão ở phía cuối nói kháy khép chặt cánh cửa.

Người da trắng hỏi cô mấy câu rồi mời La Văn và A Phúc hỏi riêng.

Hai cô gái không có chuyện gì, Vân Hà kéo cô vào nhà, tìm cho cô chiếc váy vải bông cũ làm đồ ngủ.

Nhân lúc cô thay quần áo, Vân Hà nói, “Ngủ ở trong hay ngoài?”

Hoài Chân nói, “Em dễ lăn xuống giường lắm.”

Vân Hà cười hì hì bò lên giường, chừa cho cô một chỗ trống cạnh cửa sổ.

Đợi tới khi Hoài Chân nằm lên giường, Vân Hà xốc chăn lên trùm đầu cả hai đứa, hỏi: “Chị hỏi câu này em đừng giận nhé?”

Hoài Chân nói: “Cái gì?”

“Hôm qua cha chị bảo chị đứng ở cửa rạp hát chờ em, sợ em có chuyện gì, chị lập tức quay về nói với ông ấy, không biết cha có cứu được em nhiều ít thế nào, nhưng giờ cha cứ đến cứu em đi... Rồi sau đó chị thấy bạn trai em ôm em chạy xa, Lục thiếu không đuổi kịp. Chị thấy bạn trai em rồi... Là một người da trắng cao ráo. Là anh ta cứu em à?”

Hoài Chân ừ một tiếng.

“Tối hôm qua em đến nhà anh ta chứ gì...” Đột nhiên Vân Hà đỏ bừng mặt, ấp úng cả buổi, cuối cùng như đánh bạc hỏi một câu, “Vậy hai người làm cái đó chưa?”

“Cái nào?”

“Chính là... em và anh ta đã lên giường chưa?”

“... Không có chuyện đó đâu.”

“Không sao, ở đây cũng không phải là Thượng Hải Bắc Bình* Thiên Tân, không cổ hủ thế đâu. Thật ra thì cái ngày em đến, lần đầu tiên thấy em, chị cảm thấy em rất độc lập, vừa lạnh lùng lại phóng khoáng...”

*(*Bắc Bình: tên gọi cũ của Bắc Kinh.)*

21. Chương 21: Đồi Telegraph (1)

Trong tưởng tượng của Hoài Chân, đa số những cô gái người Hoa ở thế hệ này đều nhanh gọn dứt khoát như Ngũ Cẩm Hà hoặc Hoàng Liễu Sương*, nào ngờ người chịu ảnh hưởng của nền giáo dục phương Tây, có khi tận trong xương tủy còn truyền thống hơn cả người trong nước ở đại lục xa xôi.

*(*Ngũ Cẩm Hà là nữ đạo diễn đầu tiên chỉ đạo các bộ phim Hoa ngữ tại Mỹ; Hoàng Liễu Sương được coi là ngôi sao điện ảnh Hollywood người Mỹ gốc Hoa đầu tiên, đồng thời là nữ diễn viên người Mỹ gốc Hoa đầu tiên được quốc tế công nhận.)*

Không kéo rèm cửa, ngồi bên trong vẫn có thể trông thấy đỉnh tháp sáng đèn nơi con đường cổ kính của miếu cổ Thiên Hậu ở bên ngoài khung cửa, cùng với đó là vài tiếng người ồn ào hòa lẫn trong ánh trăng, thậm chí có thể nghe thấy tiếng rao của những người bán hàng rong, để màn đêm tĩnh mịch này thêm ba phần nhân khí.

Trong tiếng ồn ào rộn ràng ấy, Vân Hà nhanh chóng chìm vào giấc ngủ. Chỉ trong chốc lát cô đã nghe thấy tiếng thở đều đều vang lên bên tai, như một con thú nhỏ.

Đêm qua Hoài Chân ngủ rất đầy giấc nên tối nay không buồn ngủ, cô mở to hai mắt lắng nghe âm thanh giữa đêm khuya trên phố phường. Trời tờ mờ sáng, mơ hồ nghe thấy gà trống nhà ai cất tiếng gáy thì cô mới dần dần thiếp ngủ. Thế nhưng giấc ngủ chẳng hề sâu, sáng sớm nghe thấy tiếng bước chân ở phòng bếp tăng một hay trong sân là cô đã tỉnh giấc.

Trên bến tàu xa xa vang lên năm hồi chuông, Hoài Chân rón rén bò dậy, mặc đồ ngủ vào mò mẫm đi xuống lầu.

A Phúc đã rời giường, đang nấu nước làm mì ở trong phòng bếp. Hoài Chân chỉ vừa lộ mặt gọi “chú Quý” thì đã bị A Phúc xua ra sân đánh răng rửa mặt.

Có hai chiếc cốc sứ trên bề nước gạch đen nằm cạnh con rồng nước bằng đồng được cố định trong góc, trong mỗi cốc có một chiếc bàn chải đánh răng và một tuýp kem đánh răng Goldfish loại nhỏ, ngoài ra có một vài móc treo bằng đồng treo trên cành cây khế, khăn trắng mỏng thấm nước được vắt trên đó.

Rửa mặt xong, Hoài Chân lau sạch tay lên vào phòng bếp, nói với A Phúc: “Chú Quý, cho con thử làm mì được không?”

A Phúc cũng chẳng ngăn cản, đưa chậu đồng sang cho cô: “Lại đây, thử lực xem thế nào.”

Hoài Chân rất cố gắng nhưng nhào một lúc lại cạn kiệt sức lực, chột dạ hỏi: “Chú Quý, nếu nhào hỏng, không có gì để ăn thì làm sao?”

A Phúc cười: “Sợ cái gì? Nhào được thì sáng nay ăn bánh tiêu, còn nếu nhào không được thì chúng ta ăn bánh bao!”

Hoài Chân nhìn thấy ông đã chuẩn bị sẵn nửa bát dầu để rán bánh tiêu, thế là đành nhắm mắt dùng hai tay nhào tiếp. Chỉ một lúc, còn chưa làm ra sợi mì mà cô đã cảm giác hai tay run lên, suýt nữa mồ hôi đầm đìa.

A Phúc nói: “Nha đầu, bấp tay bấp chân nhỏ thế này, phải ăn nhiều lên, cũng hoạt động gân cốt cho nhiều vào.”

Hoài Chân gật đầu, quả thật nên tập luyện cơ thể rồi.

Nói đoạn ông nhận lấy chậu đồng từ tay cô, vừa nhào vừa cao giọng ngâm thơ: “Tìm bùn khác chi việc nhồi bột, nhặt nhanh cao su về trồng thêm.”

Quý La Văn từ cửa sau đi ra ngoài, hỏi mượn hàng xóm hũ sữa đậu nành xay, vừa mới về đã nghe ông ngâm nga thì phản nản: “Trời còn sớm tinh mơ, không sợ hàng xóm hai bên không biết hả, biết Quý Phúc nhà hàng xóm làm bữa cơm thôi mà cũng có thể ngâm thơ.”

A Phúc cười khà khà, “‘Cai trị nước lớn như nấu cá nhỏ’, phụ nữ như bà thì biết cái gì?”

La Văn chẳng đoái hoài đến cô, đi thẳng lên lầu gọi Vân Hà dậy. A Phúc nói: “Cũng đã đến giờ rồi đấy Hoài Chân, đi mở cửa tiệm đi.”

Cô vâng một tiếng rồi chạy băng qua sân, mở then chốt cửa ra.

Cửa mở ra cái “két”, lập tức ánh mặt trời ầm ập trên con phố xa xưa ủa đến. Hoài Chân không nén nổi bước ra ngoài hai bước, đứng dưới mái hiên ở bên đường vươn vai duỗi người. Có hai người trẻ tuổi đáng về học sinh đeo balo hình vuông nặng trĩu đi ngang qua, thấy gương mặt lạ ở trên đường thì không tránh khỏi tò mò quan sát cô suốt nửa con phố, rồi lại xì xào bàn tán với nhau.

Hoài Chân cài lại cánh cửa ở sau lưng, đang định quay vào thì đột nhiên thấy cánh cửa tiệm tạp hóa đối diện bật mở, một đứa trẻ da trắng mặc áo sơ mi trắng và quần dài bước ra. Tóc màu hạt dẻ, con người xanh biếc, vừa mới bắt đầu tiến hành thay đổi từ trẻ con lên thiếu niên, trên mặt ngập tràn vẻ ngây ngô, chẳng khác gì vị thần Cupid mười một mười hai tuổi trong thần thoại La Mã.

Đứa bé vừa đi ra thì tú bà sau lưng đã cười khanh khách chào tạm biệt cậu ta, còn luôn mồm nói: “Cậu chủ nhỏ à, nếu thích công việc của các cô nương chỗ chúng tôi ấy, lần sau trong nhà có cho tiền tiêu vặt mua kẹo thì nhớ đến dùng trà tiếp nhé!”

Hoài Chân nhìn mà há hốc mồm. Thì ra đàn ông chơi gái đã bắt đầu học vỡ lòng từ lúc còn nhỏ như thế sao? Hay là người da trắng “trưởng thành” sớm hơn?

Cậu chủ nhỏ Cupid mười hai tuổi kia bất thành linh quay phắt đầu lại, đôi mắt xanh trong vắt như pha lê trợn tròn nhìn cô chăm chăm, bắn một câu tiếng Anh: “You saw my face——no peeking!” (Cô thấy mặt tôi rồi —— cấm nhìn trộm!)

Hoài Chân thầm nghĩ, ôi chao, còn hung dữ nữa cơ!

Cô chợt hỏi: “So what?” (Thế thì sao?)

Rồi cười tí mắt dựa vào cửa, đợi chú hổ con ra oai.

Đứa bé kìm nén tức giận, sờ khắp người một cái rồi lấy ra ba đồng 10 cent ở trong túi ném cho cô. Đồng tiền cứng rắn đập xuống đất, xoay tròn bên chân cô một lúc rồi “cạch” một tiếng, để lộ mặt có cãnh ô liu.

Hoài Chân còn chưa hoàn hồn từ cơn phát tài thì đã nghe thấy đứa bé kia hung dữ nói với cô: “Cô nói tiếng Anh! Tôi cảnh cáo cô, cầm tiền đi, không được phép nói với bất cứ ai tôi đã đến đây! Biết chưa?”

Nói rồi cậu ta quay đầu chạy đi như bay.

Hoài Chân vui vẻ nhìn theo bóng dáng của cậu bé chỉ cao bằng cô một lúc, trong đầu nghĩ, sáng sớm nào cũng đến đây đứng một lúc là có thể bước lên con đường phát tài luôn rồi.

Cô lượm mấy đồng tiền đặt lên bàn, cầm chổi quét mặt tiền cửa tiệm.

Chỉ chốc lát sau, cô nghe thấy tiếng kêu gào đầy ai oán ở sân sau: “Con – không – muốn – ăn – sáng!”

Mười phút sau, Vân Hà ủ rũ nằm bẹp trên bàn, nhìn Hoài Chân ăn bánh tiêu không chớp mắt.

Hoài Chân nhắp một hộp sữa đậu rồi hỏi cô: “Chị không ăn thật hả? Phải đi học cả ngày đó.”

La Văn nói: “Để nó đói bốn năm lần cho biết mặt.”

Vân Hà phớt lờ mẹ, nghiêng đầu hỏi A Phúc: “Hoài Chân cũng đi học sao bố?”

A Phúc nói: “Ngày mai sẽ đến phố Kearny làm bài kiểm tra nhập học, nếu như có thể thì sang năm có thể nhập học.”

“Trung học công lập Viễn Đông? Vậy sau này Hoài Chân có thể tốt nghiệp cùng một trường với con rồi!” Vân Hà thoáng dậy tinh thần, “Hôm nay Hoài Chân muốn làm gì, có cần ngồi xe điện với con đến trung học phổ thông bách khoa chơi không?”

La Văn cầm dưa gổ cô, “Con đi học hay đi chơi hả?”

A Phúc nói: “Hôm nay dẫn Hoài Chân đi tới đi lui để biết đường đã; nhân tiện cũng chào hỏi bà con láng giềng luôn.”

Vân Hà ồ lên rồi đột nhiên hạ thấp giọng nói: “Nếu đụng phải Hồng gia và Tiểu Lục gia thì biết làm sao. Cha đối phó được không?”

A Phúc nói: “Tối qua Hồng gia dẫn Tiểu Lục gia đến Sacramento rồi.”

“Thành phố Sacramento thì có gì hay ho nhỉ...”

“Tối ngày hai mươi tám tháng Chạp sẽ có tuyển cử đường hội, theo như năm trước thì phải thông báo cho khắp Sacramento.”

“Vậy đến tối đường hội đó, không phải Hoài Chân sẽ gặp Hồng gia và Tiểu Lục gia sao? Mà cũng không thể không đi được.”

“Dĩ nhiên phải đi rồi, nếu không làm sao sống được ở phố người Hoa này?”

“Vậy phải làm thế nào bây giờ?”

Dừng lại, A Phúc nói, “Ắt sẽ có biện pháp.”

Ăn sáng xong, Vân Hà dẫn Hoài Chân đi lên lầu. Cô ấy lấy mấy bộ quần áo cũ không mặc vừa ra, khăng khăng đòi Hoài Chân mặc chiếc đầm len cổ lọ màu trắng họa tiết xanh lam mà mình chưa có cơ hội mặc, cùng với một chiếc áo sơ mi dài tay màu tím đỏ.

“Em chưa nhìn thấy phong cách này bao giờ đúng không? Hiện tại quần áo trong nước cũng bắt chước theo tạp chí Mỹ, mua ở đây vừa rẻ lại đẹp. Cho em hết đây, vừa hay cuối tuần chúng ta có thể đến phố chợ mua đồ mới!”

La Văn ở dưới lầu thúc giục: “Sắp trễ xe cáp đến đường Stoker rồi đấy!”

Lúc này Vân Hà mới khoác cặp sách đi xuống, vừa chạy vừa hô: “Hoài Chân chờ chị đi học về nhé!”

Ban ngày, La Văn làm giúp việc trong một gia đình người da trắng ở quảng trường Jackson, vừa hay cùng thời gian Vân Hà đi học, thế là hai mẹ con cùng đi xe điện ngầm vào nội thành, để lại A Phúc và Hoài Chân ở trong tiệm.

A Phúc cho Hoài Chân ngồi sau quầy, cũng chưa bảo cô cần làm gì cả, chỉ ném cho cô một cuốn “ba trăm bài thơ Đường hay nhất” rồi đi lên lầu xếp bồ kết.

Hơn nửa buổi sáng mà chỉ có hai người đàn ông đến tiệm, đặt hai giỏ quần áo bẩn xuống rồi đi ngay. Hoài Chân đọc một mạch từ lác đác Cổ Hành Cung cho đến câu Say Sưa Trong Giấc Xuân Nồng, thật sự muốn ngủ gà ngủ gật. Đúng lúc này một chàng trai da ngăm đen đi vào tiệm, vừa vào đã cười nói: “Chú Phúc, con dậy trễ.”

A Phúc nói vọng xuống từ trên lầu: “Dậy thôi con gái, chúng ta nghỉ ngơi nào, đổi ca với cậu ta.”

Hoài Chân vội nhặt cuốn sách ba trăm bài thơ Đường lên đặt qua một bên, đứng dậy nhường chỗ cho anh ta.

Sau khi ngồi xuống, chàng trai kia đưa mắt nhìn Hoài Chân, cao giọng hỏi: “Chú A Phúc, cô bé này là ai vậy?”

“Là con gái anh em ruột của chú, hiện tại đến ở dưới danh nghĩa của chú A Phúc nhà con đây.”

“Chú có phúc quá, được liền hai cô con gái xinh xắn đáng yêu, không biết tiểu tử thối nhà nào được hời đây...”

Lúc này A Phúc mới chậm rãi xách giỏ từ trên lầu xuống, thấy Hoài Chân có vẻ chán bèn nói: “Sáng thứ hai không ai giặt quần áo, một mình cậu ta làm việc là đủ rồi. Đi nào con gái, muốn ăn gì, chú Quý dẫn con đi dạo chợ.”

Vừa qua mười giờ, người dần dà đông lên. Học sinh đã đi học, thanh niên trai tráng cũng đều đi làm, đa số trên đường chỉ toàn phụ nữ trẻ con, ai ai cũng xách giỏ đi chợ ra phố mua thức ăn.

Hoài Chân đi sau lưng A Phúc, đi mấy bước sẽ gặp người quen, bất kể là thím mua thức ăn trên chợ hay chủ tiệm bách hóa Sinh Tiên thì đều thấy gọi tên cả. Có lúc A Phúc gọi thẳng tên, gặp người lớn tuổi thì gọi là “chú Thọ” hay “chị Trần” tùy vào tuổi tác; lúc này đối phương sẽ thường hỏi đến Hoài Chân, A Phúc bảo Hoài Chân gọi đối phương là “ông A Thọ” hoặc “thím Trần”, sau đó mới giải thích: con bé này là con gái của cậu em ở quê Quảng Đông, bây giờ nhận làm con thừa tự, là con gái của A Phúc ông.

Sau vài ba bận, Hoài Chân lập tức bình tĩnh: ở San Francisco tổng cộng có năm mươi nghìn người Hoa, đa số mọi người đều có quan hệ sâu xa. Bình thường ra phố mua thức ăn hay làm việc đều không phân biệt chủ khách, mà chỉ nhìn mặt chào hỏi; chú Quý không phải dẫn cô ra phố mua đồ, mà là để cô chào hỏi với mọi người, cũng để mọi người biết cô.

Đợi chào hỏi xong xuôi, A Phúc lại hỏi cô, “Con đã nhớ chưa?”

Cô lập tức đáp, “Nhớ rồi ạ.” Sau đó lại nhắm trong đầu một lần.

Cả một buổi sáng mà đã gặp hơn trăm người. Hoài Chân có thể nhớ được bảy tám phần.

Gần đến trưa, cả hai đã hơi đói bụng. Đúng lúc nhìn thấy phía trước có một quán trà Quảng Đông, A Phúc bèn dẫn cô vào ăn trưa.

Gọi bốn năm lồng bánh cùng một bình trà đỏ, mới ngồi một lúc thì một cô gái đeo tạp dề trắng bưng bánh đi qua. A Phúc gọi cô ấy: “Lục thiếu nữ.” Rồi quay đầu thấp giọng nói với Hoài Chân, gọi thím Lục.

Hoài Chân lập tức ngọt giọng gọi: “Con chào thím Lục ạ.”

Thím Lục tầm trên dưới bốn mươi, khuôn mặt béo tròn in hằn dấu vết năm tháng, tuy khí chất đáng vẻ không ra gì, nhưng quần áo lại rất tươi tắn chỉnh chu. Thấy cô lạ mặt mà lại gọi mình như vậy, bà cũng không hỏi nhiều, chỉ gật đầu với A Phúc, “Cô con gái này cũng nhỏ tuổi nhỉ.”

A Phúc nói, “Nhỏ thêm một tuổi rưỡi cũng được.”

Thím Lục quan sát cô một lượt từ trên xuống, nói, “Bây giờ còn nhỏ, đợi nuôi béo tốt thêm hai năm, không biết sẽ là đại mỹ nhân xinh đẹp nhường nào.”

A Phúc nói, “Có điều gầy quá, phải ăn nhiều thêm nữa.”

Thím Lục lại hỏi: “Đã đính hôn với ai ở quê chưa?”

A Phúc đáp: “Nhỏ thế này mà, vẫn còn sớm.”

“Phải nên chọn người tốt, nếu không hai năm nữa về nước xem mắt, cả đi cả về cũng mất một năm, chú nói xem có phải là uống công không? Thanh niên ở Sacramento San Francisco tài giỏi đẹp trai nhiều như vậy, phải chọn một người thật tốt.” Ngẫm nghĩ rồi bà nói tiếp, “Thím có một đứa cháu, hiện tại đang ở trong lục chiến thủy quân, năm nay đã hai mươi bốn, không rảnh về nước xem mắt. Cũng là thanh niên tài giỏi đẹp trai số một, để thím dẫn đến con xem mắt nhé?”

Hoài Chân cúi thấp đầu uống trà, hai tai bắt giắc đỏ lên.

Thím Lục nói: “Còn xấu hổ nữa à.” Rồi bà cười nói, “Mười lăm tuổi rồi, cũng không còn nhỏ nữa.”

A Phúc nói, “Sao có thể so được với chúng ta năm ấy?”

Lúc này bên kia có người gọi, thím Lục vội nói: “Xin lỗi không hầu chuyện hai người tiếp được.” Nói đoạn đi ngay.

Hai người vẫn ăn bánh uống trà, nhất thời không nói gì.

Qua một lúc, A Phúc nói: “Thằng nhóc da trắng kia, đối xử với con thế nào?”

Hoài Chân, “Tốt lắm ạ.”

“Tốt cũng vô ích. Không chỉ không nhờ vả được người da trắng, mà luật pháp cũng không cho phép. Chẳng lẽ còn trông cậy cậu ta đưa con rời khỏi Mỹ, đến chỗ khác sống sao?” A Phúc thở dài, “Thôi bỏ đi con ạ.”

“Không... không bỏ được ạ.” Hoài Chân cầm trà lên uống, nghe ông nói thế thì càng cúi thấp đầu, “Con... nợ anh ấy rất nhiều tiền, không trả nổi.”

22. Chương 22: Đồi Telegraph (2)

A Phúc ngẫm nghĩ rồi nói, “Nợ tiền dễ giải quyết, có số tiền rõ ràng, bao nhiêu tiền là bao nhiêu; nợ tình mới khó làm, không những không tính được mà sẽ luôn cảm thấy thiếu nợ cả đời.”

Ngục cháo ghen trong cổ họng Hoài Chân, cô chợt cảm thấy nặng nề.

Qua một hồi, A Phúc nói tiếp, “Có điều nếu tốt thì cũng may, ở Mỹ đây, người ta qua rất thích ‘lợi dụng lẫn nhau’ rõ ràng; chú trọng lợi ích thực tế, không được nhân tình như người Trung Quốc. Mọi thứ rõ ràng, đổi chác công bằng, tất cả cùng vui.”

Nói rồi ông gặm hai miếng chân gà ướp tỏi, trả mười cent rồi phẩy tay, nói với Hoài Chân: “Đi!”

Ra khỏi tiệm trà Quảng Đông, ông dẫn cô đi thẳng đến một cửa tiệm ở đường Jackson. Mặt tiền cửa tiệm rộng rãi, đi vào cửa có một tủ quầy, ở hai bên có lối đi có mấy hồ cá. Trong tiệm có một tiểu nhị cùng một chường quầy, chân trần bần thiêu đi lui đi lại trên mặt đất, cầm một cái túi lưới trong tay cho khách. Đã quá trưa nên khách không nhiều, tất cả đều đứng trên lối đi nhảy nhót bốc mùi, chỉ điểm tiểu nhị cạo vẩy trên thớt; cùng lúc đó, những chiếc vẩy bay vèo vèo tán loạn.

Một con ruồi bay qua dưới mắt Hoài Chân. Cô đứng ngoài cửa hắt xì một cái rồi đi theo A Phúc vào sâu trong tiệm.

“Một lạng vi cá.” A Phúc nói.

Lúc này ở phòng sau có người vén rèm lên, một người phụ nữ luống tuổi đi ra. Tóc bà ướn nhẹp, cầm khăn che đầu, chén sứ trong tay xối đầy cơm, vừa thấy A Phúc lập tức đặt chén xuống, đi đến nói, “Anh A Phúc, cũng nhiều năm rồi không thấy anh lại mua vi cá, còn nấu được súp vi cá không?”

Nói đoạn bà cầm lấy một sợi dây thừng vì cá treo cao, nghiêng đầu đi ra đưa cho A Phúc, rồi lại đi vào lấy túi giấy đựng tôm khô làm đồ tặng. A Phúc thuận tay đưa cho Hoài Chân cầm, sau đó lấy ra năm mươi cent từ trong túi tròn trả bà chủ.

Ra khỏi tiệm cá, trên đường về phố Grant Ave, ông lại tạt vào tiệm tạp hóa mua bình rượu hoa điều đưa cho Hoài Chân xách. Tiệm tạp hóa này chỉ là tiệm tạp hóa vô cùng bình thường, không phải kiểu “đầu dê thịt chó” như ở bên kia.

Ra khỏi cửa, Hoài Chân không nén nổi hỏi: “Đều treo cùng một bảng tiệm tạp hóa, vậy có khi nào có người đi nhầm không ạ?”

A Phúc bật cười không đáp. Đợi đi ra xa, không còn trông thấy tiệm tạp hóa trong con hẻm kia nữa, A Phúc mới đưa tay chỉ: “Con có thấy thứ sơn trên tường không?”

Hoài Chân nhìn lại theo hướng ông chỉ, chỉ thấy ở một góc tường bên ngoài tiệm, không biết dùng loại sơn gì xịt nên hình vẽ graffiti màu xanh lá cây – là thứ bình thường chỉ có thể dễ dàng trông thấy ở thế kỷ hai mươi mốt. Cô cẩn thận ngắm nghĩ, vào thời đại này mà trông thấy văn hóa đường phố ở đây thì đúng là kỳ lạ.

Đi đến gần hơn, A Phúc giải thích, “Hơn bốn mươi năm trước, trên phố người Hoa có rất nhiều nghề kinh doanh không hợp pháp, giờ ngoài mặt thì không thấy, thực chất lại rất tệ hại, chẳng qua là bị chuyển vào trong tối thôi. Lúc này con nhìn thì cùng là tiệm tạp hóa đúng không, tuy nhiên lại kinh doanh khác nhau.”

“Những nơi có sơn màu xanh lá này là nhà thổ, màu hồng là sòng bạc, màu vàng là buôn nha phiến, do ban điều tra thành phố San Francisco quy định. Có nhiều nơi là nhà thổ của người da trắng, sơn màu xanh da trời. Buồn cười nhất chính là, vài năm trước người da trắng không cho phép trên mảnh đất này có giáo hội nào khoác ngoài đạo Cơ Đốc, xua đuổi dị giáo đồ, ngay cả phật đường lớn nhỏ ở phố người Hoa cũng bị phạt rất nhiều tiền, những nơi này sơn màu đỏ ở bên ngoài, hiện giờ vẫn có thể thấy. Từ nay về sau đi trên con đường này thì đừng có nhận nhầm.”

Cô thâm ghi nhớ, dạ một tiếng.

Loay hoay trong bếp một lúc thì có khách đến cửa, Hoài Chân liền theo A Phúc ra trước tiệm chuẩn bị. Có lúc quần áo do chính khách đưa tới, có lúc lại thuê người đưa đồ đến, mà đa số bọn họ đều là người Hoa. Chàng trai kế toán kiểm tra quần áo ở từng tầng một, Hoài Chân đứng cạnh giúp anh ta kiểm tra ghi chép. Đến gần sáu giờ rưỡi, một người da trắng mập mạp bước vào, trong tay xách một túi quần áo bẩn, không sôi tiếng Trung, vừa vào cửa đã gọi chàng trai kia: “John, John! Giặt hai áo sơ mi và một quần dài mất mấy tiền?”

Chàng trai ấy cũng không nghe hiểu gì, nhưng được cái tinh mắt, chỉ vào đồ nói tóm gọn: “Thứ này, hai cái, ba xu. Thứ này, hai xu.”

Người da trắng ồ một tiếng, “Người khác nói ở chỗ cậu chỉ cần một xu nên tôi mới đến.” Nhưng có vẻ ngại vì quả thực ở đây giặt đồ rẻ hơn tiệm giặt của người da trắng, thế là anh ta đặt quần áo xuống, hẹn thời gian lấy đồ rồi rời đi.

Hoài Chân vừa ghi chép vừa hỏi, “Anh tên John à?” Bận bịu trong tiệm cả ngày, cô cũng chưa kịp hỏi tên anh ta.

Anh chàng kia ha ha, “Anh không phải tên John, anh họ Hà, tên Thiên Tước. Người da trắng khó đọc được tên chúng ta mà cũng lười học. Nếu như không nhất thiết cần biết tên thì đều gọi anh là John.”

Hai người kiểm kê đồ xong, Hà Thiên Tước nhìn ra ngoài cửa, sắc trời đã tối, những thiếu nam thiếu nữ mười bảy mười tám tuổi cặp kè đi ngang qua đường, tiếng cười nói ồn ào truyền đến.

“Trường Hiệp Hòa đã tan rồi, Vân Hà cũng sắp về rồi đấy.”

Trung học cấp hai và cấp ba công lập dạy theo chương trình nước ngoài, giáo viên giảng bài bằng tiếng Anh, từ chín giờ sáng đến ba giờ chiều. Sau khi tan tầm, những đứa trẻ người Hoa phải tiếp tục đến trường Hiệp Hòa học tiếng Trung, trong lớp dạy bằng tiếng Quảng và tiếng phổ thông, có dạy văn học, viết chữ hội họa, từ bốn giờ chiều đến bảy giờ tối, gần hơn nửa số trẻ em ở phố người Hoa đều đến đó học.

A Phúc nói với Hoài Chân, đợi sang năm cô cũng sẽ đến đó nhập học.

Đang nói thì nghe thấy tiếng Vân Hà hô to từ cách nửa con hẻm, “Hoài Chân, Hoài Chân ——”

Hoài Chân vừa ló người ra thì một chiếc túi giấy được dúi vào tay cô.

Vân Hà cười hì hì như hiển bảo, “Bánh bướm Palmier đó, là món chị thích ăn nhất! Phải đi năm chuyến xe cáp mới mua được đấy. nhìn đi nhìn đi!”

Hoài Chân mở túi giấy ra, đựng bên trong là chiếc bánh mì mặn xoắn lại uốn thành hình con bướm —— là đồ ăn thanh thiếu niên châu Âu ở thế kỷ hai mươi một thích ăn nhất, thì ra nó đã được xem trọng từ thời đại này rồi.

Hà Thiên Tước đưa đầu đến xem: “Bánh kẹp mua ở phố người Nhật phải không? Có phần của anh không?”

Vân Hà lườm anh ta, “Biến biến biến ——” rồi lại kéo Hoài Chân, “Chị đã nói với Văn Sinh và Hương Hoa rồi, thứ bảy này bốn người chúng ta sẽ đến phố chợ, sau đó tới rạp Giry xem phim chiếu bóng! Chúng ta sẽ xem “Long Nữ” của Hoàng Liễu Thương, xem xong lại đến phố người Nhật ăn bánh Waffle kem dâu.”

Đang nói say sưa thì A Phúc xách hộp thức ăn bằng tre đi đến, bên trong bốc lên mùi thơm vi cá.

Ba đứa trẻ trong phòng đồng loạt nhìn sang. Vân Hà không nhịn được hỏi: “Tối nay ăn súp vi cá ạ?”

A Phúc cười không đáp, chỉ đưa chiếc hộp cho Hoài Chân, nói, “Đợi đến tám giờ thì con đưa đến phòng khám Huệ Ký nhé, đưa cho đại phu Huệ Khương Nguyên.”

Vân Hà và Thiên Tước cùng trợn tròn mắt, “Già Huệ ấy ạ? Ông ấy xấu tính vậy mà! Hoài Chân đi, coi chừng bị giẫm phải đinh đấy.”

A Phúc nói, “Các con nói xem, trên phố người Hoa làm gì kiếm được nhiều tiền nhất?”

“Đương nhiên là làm chủ hãng bách hóa rồi, ông chủ Ngô và ông chủ Chung một năm có thể kiếm được ba mươi nghìn đô la.”

“Vậy bảo các con đi làm thêm kiếm tiền tiêu vặt, các con muốn đi đâu?”

Hai người im lặng.

Đột nhiên Vân Hà hỏi Thiên Tước: “Một tháng cha trả anh bao nhiêu tiền?”

Thiên Tước đáp mười lăm.

Vân Hà bĩu môi, thấp giọng lẩm bẩm, “Cũng chỉ có anh mới chịu làm. Cha em làm chủ tiệm đấy, mà một năm cũng kiếm chưa đến một nghìn đồng.”

Hai người bàn bạc với nhau rồi nhất trí nói: “Dù gì cũng không đi làm cho cha Quý đâu.”

A Phúc cũng chẳng giận, từ tốn nói, “Hai đứa cũng biết ông chủ Ngô và ông chủ Chung một năm kiếm được ba mươi đô, nhưng lại không biết thu nhập một năm của già Huệ nhiều gấp mấy lần.” Dứt lời, ông cười nói với Hoài Chân, “Đã vào xuân rồi, phòng khám Huệ Ký sẽ rất bận, đang rất cần một tiểu nhị hỗ trợ làm việc vặt buổi chiều. Con cứ đến xem sao, đừng sợ, chỉ cần có thể kiếm nhiều thì không sợ gì chủ tiệm tính xấu.”

Hoài Chân gật đầu, xách hộp thức ăn ra cửa.

Vân Hà a lên, nhanh chóng bình tĩnh: “Thì ra cha có ý này — nếu Hoài Chân qua được cửa của già Huệ thì từ này về sau, dù là Hồng gia cũng không dám sai bảo Hoài Chân đúng không ạ?”

23. Chương 23: Đồi Telegraph (3)

Lần đầu tiên đến phòng khám Huệ Thị, Hoài Chân lại bị chủ nhà lơ đẹp.

Cô cầm hộp đựng đứng trước cửa, đồng hồ ở bến tàu còn chưa điểm tám giờ thì đã trông thấy một ông cụ gầy gò đen đước bận âu phục xấu xí đi ra từ cửa khám. Nhân lúc ông ấy cúi người khóa cửa, Hoài Chân toan tiến lên trước thì chợt nhớ Vân Hà từng nhắc tính khí người này xấu, vậy là cô chờ một lúc, đợi ông ấy xoay người mới lễ phép chào: “Huệ đại phu ——”

Ông cụ quay đầu lại, ánh mắt đảo qua trên mặt cô rồi rơi lên hộp đựng thức ăn cô cầm trong tay, hừm một tiếng chà xát hai tay.

Hoài Chân cúi người dâng hai tay lên, “Chú Quý bảo con đem súp vi cá đến cho ông, mời...”

Cô còn chưa dứt lời thì trên tay đã nhẹ đi.

“Súp vi cá à, sao ta có thể không biết xấu hổ vậy được?” Già Huệ nói vậy nhưng lại không hề có chút nào xấu hổ, mở nắp ra ngửi như kiểm hàng, cười he he vô cùng sảng khoái: “Được! Vậy ta nhận.”

Hoài Chân thấy ông cười dịu dàng thì cũng đáp sảng khoái, vội hỏi, “Gần đây trong phòng khám của ông có bệnh không ạ?”

“Bận lắm! Sao có thể không bận? Có điều bận tới mấy thì đến tám giờ già Huệ ta cũng phải nghỉ làm.”

“Nếu thiếu người hỗ trợ...”

Đang định nói rõ thêm, nhưng cô vừa ngẩng đầu lên thì đã thấy già Huệ ôm hộp đựng vào lòng quay đầu bước đi. Hoài Chân không ngờ ông già gầy như que củi này lại đi nhanh đến thế, thậm chí càng bước càng nhanh như sợ bị chó dữ đuổi theo, người càng ngày càng đi xa, không khác gì xe đang chạy trên đường cao tốc với tốc độ 200 dặm một giờ thì đột nhiên bánh xe văng ra, chẳng mấy chốc đã mất hút.

... Sao ông ấy không đi tham gia cuộc thi bốn trăm mét nhỉ?

Lần đầu đến cửa đã gặp phải khó khăn, cô sờ đầu không hiểu mô tê gì. Hoài Chân quay lưng đi về tiệm giặt giũ, thấy người trong nhà mặt mày vui vẻ, không có vẻ gì là lạ.

A Phúc trấn an: “Già Huệ lủi thủi một mình cả nửa đời rồi, sợ nhất là có chuyện tìm đến cửa, rắc rối. Tính cách rất kỳ lạ, nếu dễ dàng bắt được ông ấy thì đã không còn là già Huệ rồi. Một lần hử, cứ làm phiền ông ấy khoảng một trăm lần thì chuyện sẽ thành thôi!”

Ăn cơm tối xong, La Văn dặn Vân Hà lên lầu với Hoài Chân để sửa lại phòng, hai người ôm chăn bông vải

tím ngồi khoanh chân, Vân Hà chậm rãi kể cô nghe chuyện về già Huệ:

“Già Huệ và Hồng gia đều cùng đến thành phố San Francisco vào năm 1899, nhưng hai người không xuất phát từ cùng một cung đường. Hồng gia từ thành phố Victoria ở Canada tới, còn già Huệ đến từ Honolulu. Hồng gia giỏi đối đãi thạo đời, già Huệ lại ru rú xó bếp; Hồng gia là tay buôn có tiếng, còn già Huệ là đại phu, thế nên từ mười mấy năm trước, không ai trên phố người Hoa có thể liên hệ hai người không liên quan này lại với nhau cả.”

“Già Huệ giống ông nội chị đến từ cùng một nơi, ngày trước khi ông còn sống, ông thường hay chơi cờ nói chuyện trong sân nhà già Huệ, nói gì đó về hội phục hưng với hội kha lão*... Ấy dà, nói tóm lại là mấy chuyện chính trị, chị cũng không hiểu nữa. Trước kia trong sân còn có một bàn cờ, về sau ông nội mất, trong nhà chuyển sang giặt giũ, bàn cờ không dùng nữa nên đành đập đi.”

*(*Hội kha lão là một hội kín cuối thời Thanh ở Trung Quốc.)*

“Lúc trước ông nội là một trong hai nhóm người tới đây đầu tiên, ban đầu vì quảng cáo tuyển dụng của Công ty Đường sắt Thái Bình Dương mà đến để sửa chữa đường sắt. Tuyến đường sắt được sửa thành Stockton. Có điều đột nhiên Đảng Công nhân của người da trắng bắt đầu gây chuyện, ông đành phải trốn trở đến phố người Hoa. Một số công nhân khác vẫn đang xây dựng ở phía Đông và phía Bắc, song nạn bài trừ người Hoa ngày càng hùng mạnh, bị dồn vào đường cùng bèn đến nhờ cậy ông nội. Nhưng không phải ông nội là người có tiếng nói cuối cùng ở phố người Hoa, muốn vào đường hội còn phải được Hồng gia gật đầu đã. Mà Hồng gia cũng chẳng tốt lành gì. ‘Đối phó với đám quỷ trắng bên ngoài giúp phố người Hoa là chuyện của Hồng gia; còn đối phó với Hồng gia là chuyện của Huệ đại phu’, rất nhiều lao công bị truy nã trốn đến đây đều do già Huệ ra mặt khuyên Hồng gia đồng ý. Về sau mọi người mới dần dần biết, người ở đây cũng nể mặt Hồng gia, nhưng Hồng gia lại nhìn sắc mặt của già Huệ.”

“Lúc lâm chung ông nội còn kéo tay chị và bố mà nói: từ nay về sau gặp chuyện lớn chuyện nhỏ thì cứ cần rằng chịu đựng; nếu không chịu đựng nổi thì nấu bát cháo cá, mang đến cho Huệ đại phu ở đối diện.”

Tuy trong lời Vân Hà nói còn có chút kiến thức nữa vời, nhưng từ vài vạch thời gian đó Hoài Chân đã lần ra manh mối.

Năm 1899, Lương Nhiệm Công* khai sáng nên đảng Bảo hoàng ở Victoria; năm 1894, Dật Tiên quân** thành lập nên hội Phục hưng ở Honolulu...

*(*Lương Nhiệm Công là hiệu của Lương Khải Siêu, ông là nhà tư tưởng và là nhà hoạt động chính trị Trung Quốc thời cận đại.)*

*(**Dật Tiên quân tức Tôn Trung Sơn, ông là nhà cách mạng và là vị lãnh tụ chính trị.)*

Hoài Chân lục tìm trong phòng một lúc. Đúng như dự đoán, sau rèm giường có một lá cờ đỏ và trắng trên tường; trong khung ảnh dưới chân tường có kẹp một tấm hình của Dật Tiên quân, dưới hòm là một cuốn sách “chủ nghĩa Tam Dân”*.

*(*Chủ nghĩa Tam Dân là một cương lĩnh chính trị do Tôn Trung Sơn đề xuất, với tinh thần biến Trung Quốc thành một quốc gia tự do, phồn vinh và hùng mạnh.)*

Vậy là mọi chuyện đã được xâu chuỗi lại với nhau: Ban đầu Hồng gia và Lương Nhậm Công từ kinh thành chạy trốn ra nước ngoài, rồi từ Nhật Bản chạy đến Victoria, cuối cùng đến phố người Hoa ở San Francisco, lúc này Hồng gia ở lại đây, không biết vì sao lại không đi; còn già Huệ từ Honolulu đến, có quan hệ tốt với ông nội Vân Hà luôn tuân theo “chủ nghĩa Tiên Dân”.

Còn về quan hệ giữa già Huệ và Hồng gia, xem ra cũng mập mờ như quan hệ giữa Lương Nhậm Công và thủ tướng Tôn văn tiên sinh, khó phân khó bỏ.

Sửa sang phòng lại, trước khi ngủ Vân Hà ôm một chồng sách vở đến đặt ở mép giường cô.

Hoài Chân lật nhìn, đa số đều là sách đọc, viết, đánh vần và tính viết bằng tiếng Anh, đằng sau có mấy cuốn sách khá mới, là ngữ pháp tiếng Anh và sách địa lý lịch sử.

“Chị không sợ mấy môn ở trường Hiệp Hòa, có điều tiếng Anh này...” Cô ấy nói rồi dừng lại, ngẩng đầu hỏi Hoài Chân: “Em có biết tiếng Anh không?”

Cô gật đầu, “Nhưng không tốt lắm ạ.”

Vân Hà ồ một tiếng, gạt sách và tập vở nói đọc viết và toán tiếng Anh ra: “Sáng ngày thứ hai sẽ kiểm tra, chị đã ghi lại hết rồi, có hơi gấp. Em học mấy thứ này trước đi, thi đậu rồi thì có thể vào lớp sáu... Còn về địa lý lịch sử và văn học, toàn là môn của lớp chín, thời gian không kịp, mấy cuốn sách này có thể từ từ học sau. Có điều đi học chung với mấy cô bé mười hai mười ba tuổi thì xấu hổ thật.”

Hoài Chân gật đầu, hỏi ra câu hỏi mình lo lắng hơn: “Trường Hiệp Hòa sẽ kiểm tra những gì vậy ạ?”

“Chỉ là mấy khóa trình ngày xưa học ở trường trong nước thôi... Viết chữ hay làm một hai đoạn văn thể tứ lục* gì đó, không khó lắm đâu.”

*(*Thể văn tứ lục là một biến thể của lối cổ thi. Lối văn tứ lục thì chỉ ưa chuộng sự cầu kỳ, chạm trổ, dùng câu đối chơi cho hoa mỹ. Qua từng các triều đại Trung Quốc, thể văn tứ lục có biến đổi khác biệt.)*

Hoài Chân thầm ồ lên: xem ra phải đi học chung với các bạn nhỏ rồi.

Biết kỳ kiểm tra của cô sắp đến, hai người cùng xuống lầu rửa mặt rồi Vân Hà không làm phiền cô nữa, chỉ nói nếu cô có gì không biết thì cứ gõ cửa hỏi cô ấy, sau đó quay bước về phòng ngủ của mình.

Hoài Chân thu hai chân ngồi trên ghế dưới lá cờ Thanh Thiên Bạch Nhật, lật xem nội dung thi. Tiếng Anh và toán thì có thể đối phó được, về lịch sử thì phần nhiều đều là lịch sử thể giới và Mỹ. Dù Hoài Chân

không hiểu nhiều về lịch sử nước Mỹ, nhưng quanh đi quẩn lại cũng chỉ mấy trăm năm đó thôi, trước xưa đuổi người Anh-điêng, sau đánh chiếm người Anh, cuối cùng là người phương Bắc đánh người miền Nam... tóm lại là không yên ổn. Nhưng vì ngắn cho nên có rất nhiều và rất tỉ mỉ, chi tiết lịch sử chia đều đến mỗi tiểu bang, cần tốn thời gian đây.

Địa lý cũng dễ rồi, mới một trăm năm thì lớp vỏ trái đất cũng chưa đến nỗi thay đổi nhiều, chỉ có một vài tên quốc gia và tên địa danh là khác với thế hệ sau.

Sau khi hiểu ra được đại khái, Hoài Chân không còn quá lo lắng về kỳ thi vào trường công lập nữa. Còn về trường Hiệp Hòa, thể văn tứ lục...

Thôi thì theo số trời vậy.

Cô ngẩng đầu thở dài, đúng lúc này nhìn thấy một cuốn lịch treo trên tường.

Cuốn lịch đã hơi ố, thời gian dừng lại ở ngày mồng 4 tháng 12 năm 1919. Ở mặt trống dùng bút thép viết chữ tiếng Anh, sau đó dùng tiếng Trung phồn thể chú thích, có rất nhiều từ khá cơ bản.

Một trang này viết: Answer – câu trả lời, alcohol – cồn; lật đến nửa tháng trước, có từ: appearance – xuất hiện, disappearance – biến mất.

Đúng như suy đoán, hẳn ông nội Vân Hà đến nước Mỹ vào khoảng năm 1870, bị quân đốc da trắng hành hạ trong hơn mười năm, xây dựng tuyến Đường sắt Thái Bình Dương cho người Mỹ với mức lương rẻ bèo. Chỉ dựa vào hai bàn tay cùng đạn dược, gập núi mở núi, gập sông lấp sông, một nghìn hai trăm mạng sống cứ vậy lẳng lẳng ra đi dưới ngòi thuốc nổ, rơi xuống vách đá chằng người hỏi han... Từ đấy trở đi ông phải sống ở tân đại lục này gần năm mươi năm, trong nửa tháng cuối cùng của cuộc đời mới thật sự bắt đầu tiếp xúc với tiếng Anh.

Không hiểu tại sao Hoài Chân lại thấy xót xa, cô cầm bút máy lên, ghi ở phía sau từ disappearance thêm một từ: Golden spike – đỉnh vàng.

Golden Spike là tuyến đường sắt Thái Bình Dương và cũng là biểu tượng của người Trung Hoa, đều là trường thành sắt thép cắm rễ trên mảnh đất châu Mỹ.

24. Chương 24: Đồi Telegraph (4)

Ngày hôm sau, mới sáu giờ sáng Hoài Chân đã dậy, cùng Vân Hà đẩy chiếc xe ba gác đựng đầy quần áo sạch, dựa theo địa chỉ đưa đến cho từng người. Bình thường thì hơn bảy giờ là đã kịp về nhà ăn sáng. Trong thời gian Vân Hà đi học buổi sáng, cô đều cùng Thiên Tước trông coi tiệm, lúc rảnh rỗi thì giở sách lịch sử và địa lý xem, nếu bận chuyện thì có lúc cô ở trước tiệm ghi chép sổ sách, có lúc ở trong sân giặt quần áo với A Phúc.

Mới đầu A Phúc không cho cô làm, nói con gái quý ở đôi tay, nếu có vết chai thì sẽ khó coi, nhưng lại không cưỡng được Hoài Chân khẳng khái muốn giúp một tay. Ngày hôm sau, A Phúc đem về cho Hoài Chân chiếc bao tay trong bộ đồ đánh cá ở tiệm tạp hóa, cho cô đeo lúc giặt quần áo, cũng không đắt lắm, rửa sạch phơi khô là được, lúc này mới vẹn toàn đôi bên.

Giặt quần áo kiếm tiền không cần chi phí, cũng không như cửa hàng giặt quần áo của người da trắng cần tiền để trả chi phí mua xà bông: ở giao lộ giữa phố Grant Ave và phố Kanweishan* có bốn năm cây bồ kết trồng từ mấy chục năm trước, hễ là cư dân trên phố người Hoa đều có thể hái về tự dùng. Tuổi của cây bồ kết cũng già như khu phố này, giờ đây cây cao ngất xanh mướt, tựa như cha chú công nhân người Hoa trồng chúng để che bóng mát cho con con đời sau.

(*Bản gốc tác giả viết là và khả năng cao là viết sai chính tả, Qìn không tìm được tên chính xác của con phố là gì nên đành để phiên âm.)

Lúc đông người thì một ngày có hơn ba trăm bộ đồ, bình thường đều được một mình A Phúc cẩn thận rửa sạch từng bộ một, sau đó vắt lên dây thừng phơi. A Phúc nhanh tay, chỉ mất một buổi chiều là giặt gần xong, sau giờ cơm chiều thì lại nắm chặt thời gian, trước khi đi ngủ là có thể rửa sạch hết quần áo. May mà khuôn viên tiệm giặt đồ không lớn, nếu lớn hơn nữa thì phải mượn thêm nhân viên. Nhất định phải giặt cho sạch, không thể làm hỏng danh tiếng; giờ có thêm Hoài Chân, một buổi chiều chỉ có thể giặt hơn ba mươi bộ đồ, lúc rảnh rồi Thiên Tước lại phụ thêm một tay, giặt được mười bộ. Nhưng thứ nhất là không thể không có người trông tiệm, thứ hai là A Phúc cứ chê Thiên Tước giặt đồ không sạch, trừ phi quả thực không giúp được chứ bình thường cũng không để anh vào sân sau.

A Phúc vẫn vui vẻ, nói thẳng con gái tốt hơn con trai nhiều, nếu đi học thì càng tốt hơn nữa.

Làm rõ chuyện này rồi, Hoài Chân cũng đại khái hiểu ra vì sao tiền công của Thiên Tước lại thấp như thế. Người giúp việc tay chân vụng về như vậy khó mà tìm được, mà người giúp việc chịu an phận với giá mười lăm đồng tiền sống qua ngày cũng khó tìm.

Hộp đựng thức ăn cô đưa đêm qua đã được trả lại vào sáng ngày hôm sau. Lúc Hoài Chân mở cửa ra, hộp đựng trống không đã nằm sẵn trên đất. Nhìn lên phía đối diện, ông già mở cửa kia lại rất đanh đá, chẳng thèm nhìn cô lấy một cái, ngậm nga bài hát đi vào.

Thế là đêm đó đến cửa, Hoài Chân cố ý đến sớm nửa tiếng. Trong tiệm khách đông, nhân lúc ông chẩn bệnh, Hoài Chân ôm hộp đựng đi vào ngồi xuống băng ghế, nhìn ra bên ngoài không nói một tiếng. Già Huệ cũng chỉ liếc cô một cái lúc cô đi vào, sau đó coi cô như không khí.

Trong số bệnh nhân đến cửa có bà bác cười đùa: “Đây không phải đứa con gái sau của A Phúc sao, đến chỗ bác Huệ học nghề hả?”

Hoài Chân nhận ra đây chính là bà chủ A Phương của tiệm bánh mới mở trên đường Stockton, lập tức vui vẻ gọi: “Chào dì Phương ạ, chú Quý nói vào xuân rồi, phòng khám sẽ bận lắm, biết Huệ đại phu vất vả nên nấu súp ca bảo con đưa đến ạ. Đợi tám giờ ông ấy hết việc, nhất định phải nhìn ông uống hết mới yên tâm ra về.”

Già Huệ ập úng, gương mặt lạnh lùng: “Con đưa sang đây, ta uống ngay cho con xem.”

Đằng sau vẫn còn hai ba bệnh nhân đang chờ. Thế là Hoài Chân nói, “Con sợ ông không rảnh được ạ.”

Dì Phương giơ tay, “Không sao, ăn uống quan trọng hơn.”

Hoài Chân mỉm cười, mở nắp hộp đựng thức ăn ra, tự tay cầm chén cháo vi cá đến cho Huệ đại phu.

Già Huệ cầm lấy chén gốm giơ lên mép, lại để dì Phương hốt thuốc cho người mẹ bị phong hàn: “Dương hư ngoại cảm, phong hàn làm tắc nghẽn thro thịt, khí huyết kinh mạch không được thông. Nên dùng...”

Dứt lời, ông thoáng trầm ngâm rồi ngẩng đầu uống cháo.

Hoài Chân nhìn cả vào mắt, cười nói: “Có ngon không Huệ đại phu?”

Già Huệ hừ một tiếng, chẳng thèm đếm xỉa đến cô.

Hoài Chân nói tiếp, “Chú Quý con còn nói, hễ Huệ đại phu chịu uống súp vi cá của chú ấy thì sẽ đồng ý cho con đến phòng khám giúp việc. Hiện tại ông cũng đã uống hai bát rồi, không thể xem thường con còn nhỏ mà lật lọng được đâu nha.”

Già Huệ lập tức ho khan.

Những bệnh nhân đằng sau đều che mặt cười liên tục. Cười một hồi, có người nói: “Đúng đấy Huệ đại phu, con bé này thông minh lanh lợi, có thể giúp ông không ít chuyện đấy, làm gì có chuyện thêm rắc rối đúng không?”

Ngay cả dì Phương cũng khuyên lớn một hồi, già Huệ không chịu nổi nữa, đành nói: “Được rồi được rồi, giờ bắt tay làm việc thì gấp gấp, ngày mai hăng tơi!”

Đêm đó Hoài Chân xách hộp đựng thức ăn về nhà, coi như đã giải quyết xong chuyện này. Vậy mà ngày hôm sau đến cửa, Hoài Chân lại biết cái gì gọi là cạy già lên mặt, trở mặt không nhận người: “Không bằng không chứng, ta nói từ lúc nào hử? Cô nhóc đem bằng chứng ra đi.”

Nếu dẫn mấy người dì Phương đến làm chứng thật thì lại thành chuyện bé xé ra to. Hoài Chân chỉ hận mình còn nhỏ, không quen biết nhiều, không biết da mặt người già hơn sáu mươi tuổi cũng có thể dày như vậy, thế là đành tự khuyên nhủ mình: nhất định lần sau phải ép ông đích thân viết chứng từ mới được.

Nhưng đến thứ năm lại là ngày phòng khám nghỉ, cả một ngày không thấy già Huệ đâu, Hoài Chân rầu rĩ không vui sang đến thứ sáu thì mới thấy chuyện có biến đổi. Cũng không biết là vì Ceasar có ý thông báo

hay vì nguyên nhân nào khác, mà năm ngày sau khi đưa cô về phố người Hoa, cảnh sát liên bang lại đến cửa hỏi thăm.

Câu hỏi cũng không khác gì bình thường, bốn cảnh sát tách bốn người trong tiệm giặt ra hỏi riêng, đa số câu hỏi đều liên quan đến cuộc sống và việc học sau này của Hoài Chân. Sau khi hỏi xong, bốn cảnh sát xác nhận không sai thì mới rời đi.

Một lúc sau cảnh sát lại vòng về lại, cầm trong tay một bó dạ lan hương được bọc trong tờ nhật báo tiếng Anh đưa cho Hoài Chân. Một bó nhỏ nhỏ, không bắt mắt lắm.

“Ceasar hy vọng có thể hẹn cô gái này bốn giờ chiều thứ sáu vào nội thành uống cà phê, sẽ chờ sẵn ở đường Sacramento, trước tám giờ sẽ đưa cô ấy về, hy vọng có thể nhận được đồng ý.”

A Phúc và La Văn đều cười đáp, “Vâng vâng thưa sếp.”

Đợi cảnh sát đi rồi, Hoài Chân đột nhiên liếc thấy một bóng người lén lút ở cửa tiệm tạp hóa đối diện —— một cô gái mặc áo đỏ thẫm nhô đầu ra, có vẻ đã thám thính được một lúc rồi.

Hoài Chân đưa mắt nhìn sang, cô ta nhanh chóng chui tọt vào lại tiệm tạp hóa, lúc che ván cửa lại, cánh cửa phát ra tiếng động không nhỏ.

La Văn sầm mặt, nghiêng đầu bước vào nhà.

Hoài Chân biết vì sao bà ấy lại tức giận. Người ở khu phố này đều biết, cảnh sát da trắng viếng thăm gần như đồng nghĩa với chuyện xấu, cũng vì thế nên hề có cảnh sát đến cửa, hàng xóm láng giềng đều rất chú ý, chuẩn bị nhận thông báo tuyển đầu, tai miệng truyền nhau báo cho hàng xóm biết. Cảnh sát da trắng hung dữ đưa hoa đến cửa tiệm giặt A Phúc, nếu tin này truyền đi, không biết Hồng gia và láng giềng sẽ nghĩ gì về nhà họ Quý.

Trái lại hai người A Phúc và Vân Hà không để tâm lắm, nhưng hai người họ càng thờ ơ thì Hoài Chân càng cảm thấy áy náy. Cho đến khi sắp dọn cơm tối, cô mượn cớ xóa tên khách hôm nay, một mình ở lại cửa tiệm thay sổ ghi chép, đến tối muộn mới xong. Bởi vì chỉ hề nhớ đến bầu không khí náo nhiệt ngày thường kia, giả sử bây giờ có ít cơ hội hòa nhập vào thì cô lại càng không khác gì nhân vật bên lề.

Đúng lúc này già Huệ đến cửa. Chân trước bước qua ngưỡng cửa, vừa vào đã hỏi ‘môn thần’ Hoài Chân: “Chú Quý của con đâu?”

Hoài Chân ngạc nhiên, vội vã đứng dậy thưa: “Đang ở trên lầu chuẩn bị bữa tối ạ.”

Già Huệ nói: “Mau dẫn ta đi tìm cậu ta.”

Hành lang vừa dốc vừa tối, Hoài Chân sợ ông té nên cầm nển dẫn ông đi lên.

Lên lầu thấy A Phúc, già Huệ lập tức hỏi: “A Phúc, không biết có phải do mắt ta kém hay báo của người da trắng càng in chữ càng nhỏ, mà gần đây ta không đọc nổi. Ai đến đọc hộ ta?”

Vân Hà vừa đi xuống rửa tay, từ sau lưng Hoài Chân chui ra ngoài, gãi eo cô rồi nói, “Chị còn nói sao không thấy em ở dưới lầu, thì ra là lên đây với ông Huệ.”

Già Huệ nghe thế, lập tức đưa báo cho cô, “Vân Hà, con đến đây xem, xem nó viết gì?”

Vân Hà lau tay, từ bên Hoài Chân chen đến, cầm báo lên thì thầm: “Phụ nữ nhận lời mời hẹn hò của đàn ông thì nên chú ý những gì? Xin hãy để chuyên gia hôn nhân Smith mách nước cho bạn...”

Vân Hà chợt dừng lại.

Già Huệ ngả người về trước, “Nói cái gì thế?”

Vân Hà cười hì hì, “Cái này con không cần, phải cho người cần dùng ấy.” Dứt lời liền cuộn tròn báo lại nhét vào ngực Hoài Chân.

Già Huệ lại quay đầu sang nhìn Hoài Chân, vẻ mặt ngạc nhiên: “Ôi chao, ai muốn hẹn hò hả?”

Ngay cả A Phúc cũng bật cười.

Hoài Chân đỏ bừng mặt: “Tiếng Anh của con kém lắm, đọc không hiểu!”

Già Huệ nói: “Cần dùng rồi, cần dùng rồi! Vân Hà, em gái con không biết, con mau dịch cho nó biết về quy tắc nam nữ nước ngoài hẹn hò, còn có thể thuận tiện học tiếng Anh, không phải rất tốt sao?”

Dừng lại một lúc, ông lại nói, “Nào, đừng quên nói với cậu ta quy củ ở chỗ ta: ở phố người Hoa bảo vệ con gái phố người Hoa chúng ta, không mượn người da trắng nhúng tay vào.”

Hoài Chân vẫn chưa hiểu ý ông là gì.

Trái lại A Phúc nghe hiểu, lập tức cười lớn nói: “Hoài Chân, còn không mau cảm ơn Huệ đại phu đi!”

25. Chương 25: Đồi Telegraph (5)

La Văn vừa thấy già Huệ thì lập tức thở phào, nét mặt buồn rầu đã tan biến, nở nụ cười tươi rói mời ông ở lại ăn cơm.

Già Huệ cũng không từ chối. Trên chiếc bàn vuông, Hoài Chân và Vân Hà chen chúc trên một băng ghế, già Huệ chỉ bảo Hoài Chân tuần sau bắt đầu, tan học thì cô đến phòng khám tìm ông, sau đó không nói gì thêm. Nghe người lớn nói chuyện với nhau, hai cô gái cũng không thể nói xen vào, ăn cơm xong thì về phòng mình làm bài.

Ngồi một mình trên chiếc ghế trong căn phòng nhỏ, đối mặt với lá cờ Thanh Thiên Bạch Nhật, rốt cuộc Hoài Chân cũng nghiệm ra được quy tắc trên phố người Hoa.

Dạng phụ nữ như La Văn có sự tính toán chi li của dân thành phố, vì đủ nguyên nhân mà sinh ra dự niệm tham lam, không đủ khôn khéo lại còn nhút nhát sợ sệt. Bà vừa áy náy với Hoài Chân vì lòng tham của mình, nhưng đồng thời bà cũng muốn bảo vệ gia đình nhỏ của mình, nên vì vậy mà trong lòng sinh ra mâu thuẫn về Hoài Chân.

Phố người Hoa đều dựa vào Hồng gia che chở. Hoài Chân lại chạy thoát ngay dưới mí mắt Hồng gia, cuối cùng lại “bị” cảnh sát da trắng mà cả phố người Hoa đều ghét cay ghét đắng đưa về. Bị Hồng gia ghi thù thì từ rày về sau đừng mơ sống tốt. Đến lúc đó nếu khu phố này bị lũ người da trắng gây chuyện, không chừng có người sẽ vì Hoài Chân mà trút mọi thứ lên đầu tiệm giặt giũ A Phúc.

A Phúc nói đúng. Từ trước đến nay người da trắng đối nhân xử thế khá đơn giản, tiêu chuẩn duy nhất trong cách hành xử chỉ gói gọn một câu “thiên hạ không có bữa ăn chùa”. Đêm đó Ceasar đưa cô rời khỏi rạp hát ở phố người Hoa, đến căn hộ của anh ở một ngày, tới hôm sau mới mời cảnh sát liên bang đến đưa cô về, tất cả cũng là vì nghĩ cho cô chỉ có một thân một mình, lại còn đắc tội với đầu sỏ Hồng gia, nếu muốn an phận ở lại thì dù gì cũng phải ra oai phủ đầu đám “điều dân” này. Thế nên hôm nay cảnh sát đến cửa viếng thăm rồi lại tặng hoa, nói không chừng là muốn để người ta biết “cô gái này được đạo luật di trú nước Mỹ giám sát và bảo vệ”, nhưng cũng vì thế mà Hoài Chân bị đẩy về phía đối lập với toàn bộ phố người Hoa quyết không đội trời chung với người da Trắng.

Ý của già Huệ chính là muốn thu nhận cô, lời này không khó hiểu. Nhưng trong lời của già Huệ có hàm ý, hiểu ra ý đó lại thấy khá đáng gờm.

Con gái người Hoa nhà mình vì cầu mạng sống mà lại để người da trắng động lòng trắc ẩn trước, Huệ đại phu không cách nào tiếp nhận được sự thật hoang đường đó. Chó ngáp phải ruồi thế nào mà cách nghĩ của Ceasar lại để Huệ đại phu đồng ý nhận cô làm học trò vào lúc này.

Ngoài ra, sự chênh lệch giàu nghèo và đạo luật bài trừ người Hoa cũng đem đến thân phận khác xa. Vào thời đại này, tình yêu giữa con gái người Hoa và người da trắng luôn bị những kẻ hèn mọn tự ái trên khu phố Hoa nhìn với ánh mắt khinh bỉ. Pinkerton và Cicio trong nhạc kịch Puccini, Chris và cô Kim trong Cô Gái Sài Gòn, Ellen và Liên Hoa trong Hải Thệ (1)... Câu chuyện tình yêu của thời đại do chiến tranh mang đến, trong mắt người Hoa ở thời này, ấy là sự phụ thuộc của kẻ yếu với kẻ mạnh, là bất công, là sự xúc phạm nền văn hóa phương Đông bởi văn hóa của cường quốc.

Cô biết A Phúc có nhiều ít bận tâm, nếu không cũng sẽ không dẫn cô đến quán trà Quảng Đông, nói với cô đạo lý “nợ tiền là chuyện nhỏ, nợ tình mới cam go”. Còn Huệ đại phu lại sáng suốt hơn A Phúc nhiều, vì thế nên lúc đến còn cố tình cầm theo một tờ báo của người da trắng, cố ý bảo Vân Hà phiên dịch tại chỗ, đại để là muốn A Phúc yên tâm: dù đang ở trong tình hình phân biệt chủng tộc bất bình đẳng, chúng ta cũng có thể cố gắng duy trì mối quan hệ bình đẳng.

Chuyến viếng thăm này của già Huệ rốt cuộc cũng để tảng đá trong lòng A Phúc rơi xuống. Tuy bình thường ông vẫn ôn hòa song cũng khá lo lắng; cho đến tận hôm nay, cuối cùng trời quang mây tạnh, tự nhiên thả lỏng hơn nhiều.

Trước khi đi ngủ, rốt cuộc Vân Hà cũng dịch xong tờ báo kia, cầm một túi bánh may mắn* đến hai người chia nhau ra ăn.

*(*Bánh may mắn là một loại bánh quy giòn, hình bán nguyệt bẻ gấp ở giữa, bên trong có một tờ giấy nhỏ in một thông điệp “bạn là một người thông minh” hay một câu danh ngôn như “ở hiền gặp lành” hoặc một dãy các con số mà đã có người dùng để mua vé số và trúng xổ số.)*

Nhân lúc Hoài Chân vẫn đang đọc sách, cô mặc đồ ngủ nằm trên giường đọc to:

“Lúc hẹn hò phải cố gắng thả lỏng tâm trạng, nhất định phải thật vui vẻ tự nhiên; đừng nói quá nhiều, tốt nhất không nên chủ động nhắc đến bạn trai cũ — À, em có bạn trai cũ không?”

“...” Hoài Chân cắn miếng bánh may mắn, nhìn lên trần nhà, “Không có.”

Độc thân 19 năm từ lúc sinh ra, trước đây không có, bây giờ cũng không.

Vân Hà lại đọc tiếp xuống dưới: “Muốn tỏ vẻ ‘bạn có hứng thú với người ấy’ thì cũng phải tỏ vẻ một cách có chừng mực... Lần đầu ăn tối sẽ do đàn ông làm chủ, nhưng không được gọi món đắt tiền, nếu không có thể sẽ dọa đối phương chạy, lại càng không được ăn rau chân vịt! Nếu muốn có bước tiếp theo thì phải nhìn vào mắt đối phương, chân thành nói: ‘Hôm nay em rất vui, xem ra chúng ta rất hợp nhau, em rất muốn gặp lại anh’. Đây sẽ là tiền đề cho buổi hẹn hò lần sau...”

Hoài Chân im lặng lắng nghe.

Chân thành nói hôm nay em rất vui, xem ra chúng ta rất hợp nhau, em rất muốn gặp lại anh?

Bản năng cầu sinh mách bảo cô rằng, tốt nhất không nên thử nghiệm chuyện như vậy.

Bài báo kia đúng là khá dài. Đọc được một nửa, Vân Hà đã mơ màng gật gù trong phòng cô. Hoài Chân đã đọc sách địa lý xong, ngồi bên mép giường, cầm lấy tờ báo trong tay cô nhìn tiếp bên dưới.

Dòng cuối cùng có viết: tình yêu là tự do công bằng, không phải là cuộc chiến của chính trị gia giữa hai nước, càng không phải là một cuộc thi. Hãy quên đi sự khác biệt giàu nghèo và chênh lệch về địa vị, chỉ ít trong khoảnh khắc linh hồn giao thoa, cả hai bên đều công bằng.

Câu này cũng có ý tương tự như lời A Phúc nói vào sáng sớm hôm đó. Hoài Chân đoán, có lẽ già Huệ muốn mượn tờ báo này để nói với cô rằng: trong mắt người ngoài, mối quan hệ này là của nền văn hóa yếu dựa vào cường quốc, như kiểu của quý cô Butterfly Ciocio là điều đáng xấu hổ, tuyệt đối sẽ không đạt được kết quả nào; cô sẽ bị xem thường, bị đồng bào khinh bỉ... nhưng cô nhất định phải hiểu rõ một đạo lý thế này: dù nợ tiền hay nợ tình, thì không được thản nhiên tiếp nhận ân huệ vô cớ, cũng không cần phải vì nhờ cậy người khác mà cảm thấy mình thấp cổ bé họng; bây giờ không phải là xã hội nô lệ, cho dù quan hệ thế nào thì điều đầu tiên cũng là bình đẳng.

Hoài Chân xuống lầu rửa mặt rồi về phòng tắt đèn. Vân Hà đã trùm chăn chiếm hơn nửa cái giường, trong giấc ngủ say mơ màng nói mớ. Hoài Chân bò lên giường, sửa lại chăn cho cả hai.

Hiện tại đã bước vào tết Âm Lịch, khắp nơi giăng đèn kết hoa vô cùng náo nhiệt. Bên ngoài vẫn ồn ào, Hoài Chân ngả lưng nằm xuống, ánh mắt rơi vào nơi ánh đèn sáng choang xa xôi, cõi lòng vô cùng bình thản.

Từ khi đến San Francisco cho tới nay, rốt cuộc lúc này mọi chuyện mới lắng xuống.

Sáng sớm ngày thứ bảy, sương mù lại phủ lấy San Francisco. Thường thì quần áo đưa đến vào chiều thứ sáu luôn nhiều nhất trong tuần, xe ba gác lại không có chân phanh, sợ sẽ đụng vào người ta trên con đường gồ ghề dốc đứng ở phố người Hoa, thế là chuyện đành phải tạm thời gác lại đó, đợi đến trưa sương mù tan bớt rồi lại đi.

Vì thứ sáu Hoài Chân có hẹn nên đành phải gác lại cuộc hẹn với các cô gái đến chợ. Cho nên để bồi thường, từ sáng sớm Hoài Chân đã rời giường, cùng Vân Hà đến tiệm bánh mới mở ở phố Jackson uống cà phê và ăn bánh dứa. Vì chuyện này mà Vân Hà còn cãi lại A Phúc, nói: “Bánh dứa ở quán trà một phần hai xu, nhưng ở tiệm bánh mới mở này thì chỉ một phần một xu, ngay cả cà phê cũng bán chạy, không phải lợi hơn uống một trà hương hoa nhài trong quán trà ở quê sao?”

Nhân lúc chưa cãi nhau với cha, Hoài Chân cầm bình sữa bò, kéo Vân Hà chạy như điên trên con đường lát đá. Thời tiết mây mù, hai đôi giày da lết xệt kêu vang trên đường núi đầy đá cuội. Ông chủ trong cửa tiệm dọc trên phố lộ đầu ra quát lớn: “Chạy chậm thôi, sáng sớm đường trơn, kéo một cái là cả hai đứa ngã đấy, cha Quý vừa hao tài lại đau lòng ——”

Nhưng hai cô bé vẫn cố hết sức chạy xa.

Từ khi tiệm bánh khai trương đến nay, cứ đúng bảy giờ rưỡi sáng là lại bốc ra mùi thơm nức mũi, hơn nữa con phố chìm trong mùi bánh ngậy mùi mỡ và sữa, dù đồ người lớn trẻ con lim dim khép mắt mang dép lết xệt tranh nhau đến xếp hàng.

Nhưng vì đang cuối tuần nên mọi người đều muốn ngủ nướng. Lúc hai người đến cửa tiệm bánh, trên đường vẫn vắng tanh vắng ngắt. Đẩy cửa đi vào, mẻ bánh dứa đầu tiên vẫn chưa ra lò, cách một lò nướng, cả hai

có thể trông thấy những lát bánh mì kẹp dứa ở giữa chưa được xốp vàng.

Hai cô bé nhìn nhau bật cười, thở phào một hơi rồi đi vào tiệm.

Mặt tiền cửa tiệm vù hẹp vừa sâu, tựa như đường hầm ngăn cách với đời. Đi vào trong nữa sẽ thấy có quầy cà phê, đặt bên trên là một bầu sữa, một hũ đường cát trắng cùng hũ đường tán cục để khách pha cà phê. Vân Hà nhân đó nằm nhoài lên quầy chớp mắt, Hoài Chân đưa chiếc bình kia ra sau quầy, chị gái ở tiệm bánh cầm lấy đặt dưới máy pha cà phê hơi nóng, sau đó “xì” một tiếng, trong tiệm chìm trong mùi cà phê rang thơm lừng.

Đương nhiên mẻ bánh ra lò đầu tiên cũng thuộc về hai cô. Bên trong túi giấy là những chiếc bánh dứa và bánh trứng muối, Hoài Chân thấy trong quầy có bánh sữa bò, thế là lại mua thêm hơn miếng nữa. Hàng xóm trên phố người Hoa lục tục tỉnh dậy kéo nhau đến tiệm bánh, còn hai người xách ấm đồng, mang theo túi giấy đựng đầy chiến lợi phẩm, bước trên đường quay về nhà.

Sau mười giờ, sương mù đã dần tan, trên cửa sổ ở các nhà hay các tủ kính theo một đều lưu lại một lớp hơi nước mờ mờ lung lung đầy thi ý.

Lúc này Hoài Chân và Vân Hà mới đẩy xe ba gác ra cửa. Bánh xe kêu lộc cộc trên đường, hàng xóm tầng hai dậy sớm ăn sáng, đẩy cửa ra cười chào hai người. Song cũng có người dậy trễ không có vẻ vui lắm: một tiệm tạp hóa bỗng nhiên mở cửa ra, một người phụ nữ nước ngoài ủ rũ bước ra, dùng tiếng Anh hét lên với hai người: “Mấy đứa con gái chúng mày đều do ma quỷ phương Đông để ra cả!”

Cô ta mặc đồ như giẻ lau, chiếc váy quá mỏng không tay như túi nylon nhàu nhĩ, rất không hợp mùa, chân đi đôi giày cao gót màu trắng dày mười centimet to tướng không cân xứng, khiến cô ta đột nhiên giống một người khổng lồ tấn công làng vào sáng sớm. Hoài Chân nghiêng đầu nhìn sang, thấy vết sơn xanh da trời trên tường ở tiệm tạp hóa sa lừng cô thì bưng tỉnh, đi được mấy bước bèn quay đầu lại hét lớn với cô ta: “Còn cô thì sao, gái điểm nước Mỹ thì do ai để hả!”

Vừa dứt lời, đến Vân Hà cũng trợn mắt quay đầu nhìn cô.

Hai giây sau, hai cô nàng đẩy xe ba gác chạy nhanh như điên trên phố Clay.

Mọi người ở hai bên đường đều đã mở toang khung cửa, chỉ thấy trong làn sương mù buổi sáng, hai cô bé buộc tóc đuôi ngựa ở tiệm giặt giũ chạy nhanh như bay, đẩy xe ba gác lắc lư vang lòn ở trên đường; cách đó 30 mét, một cô ả gái mại dâm da trắng đi giày cao gót hét lớn đuổi theo ba con phố nhưng vẫn không đuổi kịp, tức tối mức suýt đã giầy đành dạch trên mặt đất.

Nhưng trận ồn ào sáng sớm này cũng chẳng để Hoài Chân và Vân Hà có được niềm vui thắng lợi.

Điều vui quá hóa buồn chính là, chiếc giày da Vân Hà mới mua đã sút chỉ. Mà bị kịch hơn, ba giờ chiều nay trên đường Hoài Chân đưa cô ấy đến phố chợ, đế giày hoàn toàn rơi ra.

Hai người ngồi trên băng ghế ở trạm xe cáp, nhìn chăm chăm vào đôi giày há cái mỏ to tướng, nhất thời nói không nên lời.

Hoài Chân nói, “Cởi ra đi, để em về lấy thêm cho chị một đôi.”

Vân Hà ầm ức, “Hôm nay chị đến khu phố Nhật... nên mới cố ý đi đôi này.”

Hoài Chân chợt nhớ đến Hayakawa Iwa – đối tượng tin đồn kia, thế là bèn nói, “Vậy để em đem đi sửa cho chị.”

Vân Hà tháo giày ra, mặc tất màu đỏ ngồi trên ghế, thấp giọng nói: “Vậy... nhất định phải bảo thợ sửa nhanh nhé. Nếu chậm là không kịp đoạn đầu phim đâu.”

Hoài Chân biết gần đây có một cửa hàng may vá, cách trạm xe cáp ở phố Clay hai khu phố.

Cô cầm đôi giày sứt chỉ trong tay, đôi nằng chang chang chạy hai con phố, trong lòng gấp gáp, sợ cả đi cả về thì sẽ trễ mất giờ hẹn ở Sacramento.

Nghĩ như thế, cô lập tức bước nhanh hơn, cuối cùng thành chạy. Đôi giày da xách trong tay cũng như nghe thấy câu chuyện cười nào đó, theo tần suất bước chân cô mà há miệng đóng miệng kêu “cáp cáp”.

Hoài Chân không biết dáng vẻ tưng quăn của mình lúc này đã bị người ta trông thấy.

Cho dù đã trăm năm trôi qua từ khi những người nhập cư vào Tân Thế Giới, thì truyền thống đúng giờ của người Đức vẫn được bảo toàn nguyên vẹn.

Đúng ba giờ bốn mươi phút, chú Thompson lái xe chở Ceasar vào phố người Hoa.

Vào phố Stockton, Ceasar đột nhiên nhào lên cửa xe, bên phải con đường xuất hiện một bóng người bé nhỏ quen thuộc đang chạy phăm phăm.

Đang còn đi, cô đột nhiên chạy bay như điên, thứ đồ lỗi thời trong tay cô hết há lại đóng.

Xe chạy được một đoạn, Ceasar cảm thấy bóng người này khá quen mắt, bèn bảo chú Thompson dừng xe rồi vòng lại.

Từ từ đuổi theo dọc con đường.

Khăn choàng đỏ bọc ngoài đầm len màu hạt dẻ, giày da tròn màu nâu, trên đoạn đường dốc gập ghềnh, cô

chạy đi như bay. Dù bóng dáng kia khá nhỏ bé, Ceasar cảm thấy mình không nhận nhầm.

Anh cúi đầu nhìn giờ: bốn giờ kém mười lăm phút.

Nơi này cách con phố Sacramento đã hẹn khoảng mười phút đi bộ.

... Làm trò gì vậy?

Thompson cũng nhận ra, cười nói, “Ồ, hình như giày bị hỏng?”

Ceasar nheo mắt, lúc này mới nhìn rõ trong tay cô cầm gì ——

Là hai chiếc giày da đã hỏng.

Sau đó bước chân cô chậm lại, tìm quanh bốn phía rồi đi vào một cửa tiệm rất bé.

Xe dừng lại, Ceasar đẩy cửa bước ra ngoài, đi vào tiệm theo cô.

Tiệm thực sự rất nhỏ, trần nhà không cao hơn đỉnh đầu Ceasar là bao. Có lẽ nếu anh cao hơn ba inch nữa hoặc nặng một trăm pound thì đã không vào được rồi.

Trong tiệm cực tối, khiến Hoài Chân không để ý có người đến từ phía sau.

Cô giơ đôi giày rách kia lên, cái miệng nhỏ nhắn thở hển hển bảo: “Chú Ngô, nhờ chú sửa giày cho con với ạ, Vân Hà cần dùng gấp.”

Chủ tiệm không tiếp lời, ngồi sau quầy chậm rãi cầm kim to xỏ chỉ thêu giày da đen.

Cô còn nói: “Gấp lắm chú Ngô ơi, Vân Hà đang để chân trần đợi ở trạm xe đó ạ.”

Chú Ngô cũng chẳng thèm ngẩng đầu lên, “Mười xu.”

Hoài Chân vội vã đáp được, móc ra mười xu trong túi tiền tiêu vặt rồi đặt trên quầy.

Chú Ngô lại nói tiếp, “Sau giờ cơm tối đến lấy.”

“... Chú Ngô!” Hoài Chân lại đặt lên quầy hai đồng nữa.

Chú Ngô hừ lạnh, đặt đồ trong tay xuống, cầm đôi giày kia lên nhìn, ghét bỏ ra mặt: “Đồ Mexico.”

Dứt lời liền cúi người làm lụng, cây kim lên xuống mấy chục lần, chỉ chốc lát đôi giày đã được khâu liền lại.

Hoài Chân cầm lấy xách trong tay, “Cám ơn chú Ngô.”

Bên trong vọng ra tiếng phụ nữ: “Ông già bủn xỉn, đến tiền của tụi nhỏ mà ông cũng lừa.”

Chú Ngô đáp: “Tôi bủn xỉn lừa được mười hai xu, còn bà tối nay đến hội đồng hương đánh bài, chỉ một phút đã thua sạch!”

Người đàn bà hừ lạnh.

Chú Ngô lại ngẩng đầu lên, không nhìn rõ diện mạo của người đến: “Anh cũng sửa giày à?”

Hoài Chân cầm giày, vừa xoay người thì trước mắt tối đen, suýt nữa đâm sầm vào người ta.

May mà bóng đen kia kịp thời lùi ra sau một bước, giữ khoảng cách với cô.

Hoài Chân dừng bước, đứng thẳng người lên rồi cúi người nói “Xin lỗi.” Dứt lời nghiêng người sang, cơ thể bén nhỏ chen qua khe hở hành lang đủ để đưa đầu gối vào.

Chạy chưa được hai bước thì cổ tay bị chụp mạnh, bị ai đó dùng sức lôi về xoay vòng 180 độ. Dưới ánh mặt trời, cô lập tức trông thấy gương mặt xấu xa đã một tuần không gặp.

“Chạy cái gì?” Anh hỏi.

“Bạn tôi đang chờ ở trạm xe —— làm ơn đợi tôi người phút thôi!”

Hoài Chân gấp người xin lỗi, xoay người toan bỏ chạy.

Nhưng lại lập tức bị lôi về.

Ceasar nhún nạy: “... Lên xe.”

Hoài Chân nghiêng đầu, nhìn thấy chiếc xe Ford màu đen kia đang đậu dưới mái hiên, chú Thompson đang đứng thẳng mở sẵn cửa.

Cô và Thompson nhìn nhau.

Ông cười gật đầu, mời Hoài Chân ngồi vào ghế sau.

Ceasar cũng ngồi hàng sau, Hoài Chân cầm đôi giày vừa khâu trong tay, suốt đường đi im lặng nhìn ra ngoài cửa sổ.

Xe chậm rãi chạy vào phố Clay. Lúc đến gần trạm xe cáp, Thompson tiên sinh hỏi, “Là cô gái đi chân trần kia sao?”

Xe không thể dừng gần trạm xe được. Hạ cửa kính xuống, Hoài Chân khẽ hô lên: “Vân Hà.”

Vân Hà ngồi thẳng người trên ghế, há to miệng.

Xe dừng lại, chú Thompson bảo Hoài Chân giao giày cho mình, rồi ông băng qua đường, cúi người đặt dưới ghế chỗ Vân Hà ngồi.

Ceasar hỏi, “Còn có chuyện gì nữa không?”

Hoài Chân nói, “Có thể quay về phố Grant Ave một chuyến được không?”

“...” Ceasar xoay đầu đi, cảm thấy mình không còn lại nhiều kiên nhẫn cho lắm.

Không đợi anh lên tiếng, chú Thompson đã từ từ cho xe chạy, theo đường cũ trở về đường hẻm cửa tiệm giặt giũ ở gần phố Sacramento.

Xe dừng lại, Hoài Chân thoát ra khỏi bầu không khí khiến người ta hít thở khó khăn, bước nhanh về tiệm giặt giũ A Phúc.

“Chú Quý, chú Quý ——”

A Phúc lộ đầu ra, “Sao đã về rồi?”

“Chú có thấy chiếc balo của con trên quầy đầu không ạ?”

A Phúc cầm balo đưa cho cô, “Ở đây, sáng sớm để bên ngoài sợ có người lấy nên chú đã cất thay con rồi.”

“Cám ơn chú Quý —— Con đi đã ạ!”

“Con bé này, xem con gấp gấp chưa kìa.” A Phúc vui vẻ.

Quay về lại xe, Ceasar mỉm cười, “Đến trễ kiểu Trung Quốc?”

Cô còn chưa kịp nghĩ phải bày tỏ áy náy với anh thế nào thì đột nhiên tiếng chuông bên ngoài gõ bốn phía.

Hoài Chân từ tốn cười, “Lợi dụng kiểu Trung Quốc.”

Sau mấy giây im lặng, bên cạnh truyền đến tiếng xì giễu cợt.

Hoài Chân trả chiếc balo kia lại cho anh.

“... Đây là gì?”

Dứa và bánh sữa được đóng gói trong túi giấy mua hồi buổi sáng. Ngoài ra còn có bốn nghìn năm trăm đô la dư của lần trước.

Xun xoe lấy lòng “một cách thông minh” xong, Hoài Chân nghiêng mặt nhìn ra ngoài cửa xe, suýt nữa đã bật giọng ngâm nga.

Ồn ào một hồi, kèm theo âm đó là tiếng sột soạt gỡ giấy ra.

Trong xe vang lên tiếng nhẹ nhàng cười.

Hoài Chân đột nhiên cảm thấy có gì đó không ổn. Cô quay đầu lại, song lại không thấy anh cầm túi đồ ăn.

Tiếng loạt soạt đó là tiếng Ceasar mở báo. Tựa đề bên trên viết ——

“Phụ nữ nhận lời mời hẹn hò của đàn ông thì nên chú ý những gì? Xin hãy để chuyên gia hôn nhân Smith mách nước cho bạn...”

Ceasar mỉm cười, chậm rãi thì thào.

Thông tin thêm:

(1) Puccini đã viết vở nhạc kịch *Madame Butterfly* (1901-1903) về câu chuyện giữa một lính thủy quân Mĩ tên Pinkerton và nàng *Butterfly* tên Ciochio. Pinkerton cưới *Butterfly* vì nó là một điều dễ dàng, tuy nhiên ngay từ đầu anh đã có dự định sau khi hết thời gian nghĩa vụ ở Nhật thì sẽ quay về Mĩ cưới một người vợ khác. Hôn nhân của *Butterfly* và Pinkerton bị người bác của cô gái phản đối. Kết quả là *Butterfly* bị họ hàng mình bỏ rơi. Ba năm sau khi Pinkerton đi khỏi, *Butterfly* vẫn một mực chung thủy chờ đợi. Khi biết mình bị bỏ rơi, *Butterfly* để lộ sự thật rằng cô đã có với Pinkerton một đứa con, khẩn thiết yêu cầu người bạn của Pinkerton báo cho chồng mình biết điều này để gia đình đoàn tụ. Trớ trêu thay, Pinkerton không có ý định ly dị vợ tại Mĩ và mang cả người vợ da trắng đến Nhật Bản để nhận con trai. Kết thúc cuối cùng, *Butterfly* tự sát còn đứa con bị đem đi. (Nguồn: Hội những người yêu nhạc kịch.)

Miss Saigon (1989) là vở nhạc kịch hiện đại phỏng theo vở opera *Madame Butterfly* của Giacomo Puccini, là một câu chuyện cảm động xoay quanh cuộc tình đau khổ giữa một cô gái người Việt bị bỏ rơi bởi chàng trai người yêu phương Tây. Lấy bối cảnh là Sài Gòn trong thập niên 1970 trong thời kỳ Chiến tranh Việt Nam, và hai nhân vật chính là cô gái quán bar Sài Gòn và một anh lính người Mỹ.

The Toll of the Sea (1922) là bộ phim câm của Mỹ kể về một phụ nữ trẻ người Trung Quốc giúp một người Mỹ bất tỉnh bên bờ biển. Sau đó, hai người yêu nhau rồi cưới nhau.

26. Chương 26: Đồi Telegraph (6)

Tối qua lúc Vân Hà đến, bài báo này được đặt cùng sách vở của cô. Sáng nay ngồi ở quầy đọc sách một lúc, không chừng cũng kẹp lẫn báo vào trong đồng hồ đó rồi, không biết là do mình lơ đãng dọn luôn vào trong balo, hay người ngoài tốt bụng bỏ vào cho cô nữa...

Vào lúc này trong không gian nhỏ hẹp, có một kẻ hà khắc đang đọc “phép màu hẹn hò” như đọc thơ bên tai cô.

Anh không đọc hết.

Chỉ là nghiêm túc đọc, đọc đến chỗ có nghĩa thì cố ý dừng lại đọc một lần ——

“Muốn tỏ vẻ ‘bạn có hứng thú với người ấy’ thì cũng phải tỏ vẻ một cách có chừng mực, cần khen ngợi vừa phải: kiểu tóc rất hợp với anh, anh mặc áo sơ mi này rất đẹp trai —— như vậy sẽ khiến tâm tình đối phương khoan khoái nhẹ nhàng hơn.” ... Chú Thompson, chú nghĩa tôi có cảm thấy khoan khoái với lời đó không?”

Chú Thompson cười bảo, “Quả thật. Nhất là khi gặp đối tượng hẹn hò ăn ý.”

Ceasar lại đọc tiếp xuống dưới.

“‘Có rất nhiều người phụ nữ sợ gặp người không thuộc về mình, sợ bị bề mặt tại chỗ, sợ bị chấm dứt’,” Anh đọc đến đây thì hai mắt sáng lên: “Khốn khổ như thế thật hả?”

Xe chậm rãi rời khỏi phố người Hoa, Hoài Chân ngồi bên trái ở băng ghế sau, nắng chiều mùa đông xuyên qua cửa kính chiếu lên trên tóc và áo len cô, hơn nửa người được sưởi ấm.

Nhưng cô chỉ cảm thấy trước mắt tối sầm.

Đi qua ba khu phố về phía Bắc, dừng lại ở đường Filbert giáp sườn đồi.

Rốt cuộc Hoài Chân cũng thở phào nhẹ nhõm, theo Ceasar xuống xe.

Hai phút sau, chú Thompson lái xe rời đi, để lại Hoài Chân và Ceasar đứng dưới cột mốc chỉ đường trên con đường trống vắng.

Sau lưng hai người là ngọn đồi nhỏ phủ đầy thảm thực vật, tòa nhà nhỏ được xây ở sườn núi và chân núi như được thực vật xanh mướt bao vây.

“Đi thôi.” Ceasar nói.

Con phố Filbert đến đây thì kết thúc. Hoài Chân ngẩng đầu nhìn, từ xa trông thấy cầu thang gỗ – lối đi duy nhất thông lên trên núi. Dọc đường đi bằng tên đều chỉ lên đỉnh núi, con đường này cũng tên là Filbert, điểm cuối chỉ hướng đồi Telegraph.

Vón vện một con đường gỗ đủ để hai người đi song song, hai bên là cây cối mọc um tùm, thỉnh thoảng lại bắt gặp sen đá sừng hươu và tử kinh, cùng vài nụ hoa hồng hay tường vi nho nhỏ.

Nếu nói là con đường được vườn hoa bao quanh, chẳng thà nói con đường xuyên qua rừng cây và vườn hoa thì đúng hơn. Ceasar đi phía trước, gạt mấy cành cây mọc nhô ra cùng bụi hoa Khiên Ngư vướng chân bên dưới, lúc này mới phát hiện cô không theo kịp, thế là dừng bước ngoái lại nhìn cô.

Hoài Chân bước nhanh đuổi theo.

Lại đi lên trước, cây cối tươi tốt trên đỉnh đầu càng khiến không gian nơi đây thu hẹp lại, chỉ vài tia nắng xuyên qua khe hở cành lá, lấm tấm rơi xuống mặt đường.

Cầu thang được dựng lên cách mặt đất vài mét. Qua khoảng trống giữa hai chiếc thang gỗ, có thể thấy rõ những tán lá xanh um nằm dưới cầu thang. Trên cầu thang bằng gỗ ẩm ướt vì sương mù, vì sương mù mà cầu thang gỗ cũng ẩm ướt, loáng thoáng ngửi được mùi gỗ mục trong không khí. bước lên nó lại hát ra tiếng cọt kẹt làm người ta bất an.

Vô tình gặp vài ba tốp người từ trên đỉnh núi đi xuống, gặp nhau trên con đường hẹp, Hoài Chân cẩn thận đi sau lưng Ceasar, nhường không gian cho vị khách cao to. Quý bà da trắng to béo dẫn theo cậu con trai mười bốn tuổi cao hơn mình, nhân cơ hội đánh bọ đến từ phía sau, thậm chí còn ngoái lại cười nói với hai

người: “Chạy nhanh lên! Mười phút nữa thôi là không kịp xem mặt trời lặn trên biển đâu.”

Nói rồi hai mẹ con khỏe mạnh chạy đi xa, khiến con đường lát ván gỗ cũng chấn động rầm rầm.

Hoài Chân nhìn lên chỗ cao, qua khoảng cách giữa mái ngói và cây cối của hai ngôi nhà, loáng thoáng có thể trông thấy bóng dáng của đại dương xanh thẳm.

Cô ló đầu ra từ sau lưng Ceasar, chỉ mấy bước đã đuổi kịp lên trước, sóng vai đi bên phải anh.

Ceasar cúi đầu nhìn, tăng nhanh nhịp bước.

Đúng như dự đoán, cô lại im lặng gắng sức đuổi theo, chẳng mấy chốc đã mệt lả thở hổn hển.

Ceasar vui vẻ mỉm cười.

Hoài Chân há miệng hít sâu một hơi vì màn vận động leo núi bất ngờ này, nhưng dù tim đập nhanh hơn thì cũng không cản được sự tò mò của cô. Đến gần đỉnh núi, quang cảnh trước mắt càng lúc càng rộng rãi, tiến về phía trước là hơn nửa vịnh Đông San Francisco được hoàng hôn chiếu sáng vàng, ở đằng sau trong tà dương mờ lung là con đường và thành phố trắng xóa.

Đây không phải là lần đầu tiên cô trông thấy vùng biển này. Sáng sớm ngày đó cái gì cũng mới mẻ, không nhìn thấu điểm cuối, tự có vẻ thần bí khó lường, không kịp suy nghĩ nhiều. Cho nên bất kể cô nhìn thấy gì cũng mang theo cảm giác siêu thoát đợi nghe xét xử. Nhưng giờ đây thì lại khác, rốt cuộc hôm nay cô chỉ là một người bình thường đi du lịch đến thời đại này, là người lạ nhỏ bé có quyền đấu tranh trong thành phố lớn nơi đây.

Trên lộ đài ngắm cảnh có không ít các khách du lịch đến từ bờ Tây, khẩu âm Texas khàn khàn khoa trương cảm thán, “Ôi chúa ơi, nơi này thật sự không tẻ ——”

Ba hôm trước, lúc Ceasar theo Andre và Catherine đến nơi này, anh cũng gặp phải du khách Texas như thế. Trong hai giờ sau đó, cuộc đối thoại chỉ toàn quay xung quanh “đám người bờ Tây quê mùa làm người ta chán ghét, nghe nói nếu đám phụ nữ đó gặp bất hòa hôn nhân thì sẽ cầm súng đánh chồng”.

So ra thì, cô gái leo núi mệt nhọc vừa rồi, vào lúc này mệt đến nỗi hai gò má đỏ bừng, đang đứng cuối đoàn người ngắm cảnh mặt trời lặn đáng yêu hơn nhiều.

Thế là Ceasar đứng yên tại chỗ, im lặng đợi cô.

Có thể chúa cũng cảm thấy cảnh sắc nơi đây không tẻ thật, chỉ ít sẽ không khiến tâm tình của người đến xấu đi.

Ánh sáng đỏ cam từ từ di chuyển xuống mực nước biển, cảnh tượng này chỉ xảy ra trong vài phút.

Đến khi Hoài Chân quay đầu lại thì chạm vào tầm mắt của Ceasar, bấy giờ cô mới sực nhớ có lẽ người này không có hứng thú lẫn kiên nhẫn ngắm mặt trời lặn, anh đứng tại chỗ, thì ra là đang đợi mình.

Hoài Chân xoay người đi về phía anh, có hơi áy náy vì mình bỏ quên anh.

Ceasar không lên tiếng, cũng không có vẻ gì là mất kiên nhẫn, chỉ đợi cô đi đến thì xoay người lên đỉnh núi.

Hoài Chân đi cạnh anh, cảm thấy phần lớn thời điểm, nhất là lúc anh không nói thì khó mà nhận ra tính khí anh không tốt, không dễ gần.

Đợi gần hơn một chút, mơ hồ thấy một căn nhà nhỏ màu trắng thấp thoáng sau vườn hoa và rừng rậm.

Ceasar đẩy cửa kính ra, nói với hai nhân viên châu Âu đi đến: “Đã gọi điện hẹn trước từ tối qua rồi.”

Nhân viên lễ phép mỉm cười xác nhận: “Muhlenberg?”

Anh gạt đầu, nhân viên dẫn hai người băng qua vườn hoa, bước lên sân thượng ở phía bên kia của căn biệt thự nhà gỗ.

Đây là một nhà hàng rất riêng thư, Hoài Chân thoáng quan sát bày biện nơi này cùng quần áo của vài người khách, thầm vui vì hôm nay không mặc quần jean như bình thường.

Hai người ngồi đối diện nhau ở bên cửa sổ, dưới cửa sổ là vịnh Đông, xa xa là lộ đài vừa ngắm cảnh.

Ceasar chọn địa điểm gặp mặt ở đây phần vì yên tĩnh, phần cũng vì bí mật.

Nhân viên mở thực đơn ăn tối ra, móc khăn quàng cổ và áo khoác trên giá treo ở phía sau họ.

Hoài Chân vừa mở thực đơn ra, nhân viên còn chưa rời đi thì người đối diện đã gọi anh ta lại.

Ceasar nói, “Không phải tối nay có súp rau chân vịt à?”

Nhân viên đáp: “Vâng. Một phần súp rau chân vịt?”

Hoài Chân ngẩng đầu lên, thấy anh cười hỏi cô, “Có cần không?”

Quả nhiên.

Cô biết vẫn chưa xong mà.

27. Chương 27: Đồi Telegraph (7)

Dùng một lúc, anh như nghĩ đến điều gì đấy, “Xin lỗi, tôi quên không thể gọi rau chân vịt được.”

Trí nhớ không tốt ư? Thật sự là không thể tốt hơn được nữa. Không chừng thỉnh thoảng sau này, hễ có linh cảm là anh lấy ra chiêm chọc cô cho xem.

Hoài Chân quay sang, dùng tiếng Anh nói với phục vụ: “Một phần súp rau chân vịt.”

Ceasar giương mắt nhìn cô, “Ồ, không định tuân thủ theo quy tắc hẹn hò hả?”

“Nếu anh muốn ăn, dĩ nhiên không cần phải cứ theo quy tắc của nữ giới.”

Anh mỉm cười: “Chỉ một phần?”

Hoài Chân nói như đinh đóng cột, “Tôi không thích rau chân vịt.”

Anh lập tức thay đổi chủ ý: “Ồ. Vậy thì tôi cũng không thích nữa.”

Người phục vụ tốt tính cứ nhìn qua lại giữa hai người, sau mấy lượt, rốt cuộc cũng bắt đắ dĩ mỉm cười, gạch bỏ súp rau chân vịt ra khỏi thực đơn.

Đợi đến lúc món chính dọn lên, Ceasar đẩy một phong thư về phía cô.

“Thử cái này xem.”

Hoài Chân đặt nĩa xuống, từ từ nhận lấy rồi nhìn vào trong, phát hiện là vài tờ giấy in chữ tiếng Trung.

Nghĩ ngợi chốc lát, sau khi ý thức được đây là gì, cô thấp giọng nói: “Bây giờ có thể xem được không?”

“Được chứ.”

Hoài Chân dốc phong thư đổ mấy tờ giấy ra lòng bàn tay, mở tờ đầu tiên ra, bên trên là mấy hàng chữ vuông phồn thể xiên xẹo. Đang định đọc cho anh nghe, lại phát hiện nội dung trên đó khá đáng ghét, khó mở miệng được.

Ceasar nhận ra, vừa hay bắt gặp một người phục vụ đi ngang qua, anh ngoắc tay xin một tờ giấy và một cây bút.

Hoài Chân nhận lấy, dịch sang tiếng Đức ghi ra giấy:

“Tôi, mẹ ruột Phương thị của Dư A Mĩ, hôm nay nhận được tám mươi đồng, đồng ý để Dư A Mĩ làm điểm năm năm, trong vòng năm năm, nếu con bé bị bệnh một ngày thì thời gian phục vụ sẽ kéo dài thêm hai tuần, nếu như bị bệnh quá một ngày thì sẽ gia hạn thời gian thêm một tháng. Nếu con bé tự tiện thoát khỏi quản thúc, thì đồng ý để nó suốt đời làm nô bộc.”

Viết xong đoạn này, cô đưa tờ giấy cho Ceasar.

Anh cầm lên đọc hết hàng này qua hàng kia.

Hoài Chân đợi anh đáp lại.

Nhưng Ceasar không lên tiếng, chỉ đánh mắt ra hiệu cô xem tờ tiếp theo.

Tờ tiếp theo là phiên dịch tiếng Anh của khế ước bán thân vừa rồi.

Trên đó viết:

“Cô gái này tên là A Mĩ, ngày 14 tháng 4 năm 1929 nhận được tám mươi đồng, tự nguyện đến San Francisco làm gái năm năm...”

Ceasar hỏi: “Có phải rất giống bản của cô không?”

Cô ngạc nhiên gật đầu.

Chắc chắn người phiên dịch tài liệu này của A Mĩ có cấu kết với bọn buôn người.

Mặc dù không rõ có đúng là thuộc hạ của Hồng gia buôn người hay không, nhưng rõ ràng bản khế ước bán thân mà gã buôn người ép Mộng Khanh ký cao minh hơn tờ này nhiều.

Hoặc có lẽ, căn bản người phiên dịch tài liệu biết nội dung của khế ước bán thân như vậy có thể khiến chính

phủ nước Mỹ nhắm một mắt mở một mắt, nên mới thông qua Hồng gia, nhắc nhở ông ta từ nay trở đi kẻ ước bán thân có thể viết theo một cách này, như thế thì dù người có lòng kiểm tra lại nội dung phiên dịch, lấy đây làm bằng chứng để cáo trạng ra tòa thì cũng không có nhiều sơ suất.

Hoài Chân lại lật xem mấy tờ giấy còn lại.

“Phần còn dư đây hơi nhiều, mà cũng phức tạp hơn cái này, có thể đem về nghiên cứu kỹ.” Ceasar nói, “Chủ nhật tuần sau tôi sẽ lại đến tìm cô.”

Hoài Chân ừ đáp, cất phong thư đi.

Anh lại nói tiếp, “ ‘Làm tiền đề cho cuộc hẹn lần sau.’ ”

“ ... ”

Ceasar nghĩ ngợi, sau đó cầm tờ báo trên bàn kia lên xem: “Để tôi xem còn có gì nữa không.”

“ ... ” Hoài Chân nghĩ bụng, có lẽ mình sẽ không bao giờ vượt qua được rào cản này mất.

Anh thấy phần sau báo có kiểu chữ quốc ngữ làm người ta nhức đầu: “Lại còn cẩn thận dịch ra nữa cơ đấy.”

“Có phải do tôi viết đâu.”

“Tiếng Anh của cô tệ thế hả?”

“ ... Cũng không đến nỗi quá tệ. Chỉ là bọn họ cho rằng tiếng Anh của tôi chưa đủ để đọc báo.”

“Ừ. Dựa vào cái này, xem ra quả thật bọn họ đối xử không tệ với cô.”

“Quả thật rất tốt. Tuần sau đến trường trung học công lập làm bài kiểm tra nhập học, qua mùa xuân là có thể đi học được.” Cô nhớ đến lời già Huệ căn dặn, “Lần sau anh đến, nếu còn nhờ cảnh sát liên bang đến tìm tôi thì đừng khoa trương quá... Phố người Hoa không thích cảnh sát da trắng lắm.”

“Tôi hứa sẽ không có ai đến gây rắc rối cho cô nữa.”

“Người thanh niên ở rạp hát hôm đó, với cha anh ta – hội trưởng đường hội kia đã đến thành phố Sacramento rồi, thứ sáu tuần sau sẽ trở về.” Hoài Chân nghĩ ngợi rồi nói tiếp, “Nói như vậy, có lẽ chừng ba tháng bọn họ sẽ về một lần... để bổ sung phụ nữ. Ngoài ra cũng sắp đến mùa xuân rồi, nếu anh muốn nhân lúc trước khi bọn họ về để đến thăm phố người Hoa, cũng xin anh đừng làm phiền cư dân ở đấy.”

Ceasar biết cô đang tiết lộ thông tin với mình, im lặng nhìn chăm chăm cô một lúc.

“Sau đó thì sao? Đợi sau khi bọn họ quay về, cô định làm thế nào?”

“Sẽ có người giúp tôi.” Cô nói, “Dẫu sao đâu phải người Hoa nào cũng là tiến sĩ Phó Mãn Châu* trong điện ảnh của người da trắng đâu.”

*(*Phó Mãn Châu/Fu Manchu là nhân vật hư cấu trong loạt tiểu thuyết trinh thám của Sax Rohmer, được xem là kẻ độc ác nhất trên đời. Nhân vật này là biểu tượng cho nỗi sợ hãi về hiểm họa da vàng của người phương Tây.)*

Ceasar nghe hiểu ẩn dụ của cô, anh hơi nheo mắt.

Hoài Chân cắt nhỏ thịt bò, đưa vào miệng từ từ nhai kỹ, nhân cơ hội đánh bạo hỏi: “Thật ra thì anh cũng không ghét tôi lắm, có đúng không?”

Ceasar vẫn bình tĩnh nhìn cô, không hề trả lời.

“Anh phát hiện dù người phương Đông bị bán đến phố người Hoa làm gái thì cũng không hẳn là gái thật, cô ấy cũng có thể thông tình đạt lý, dùng ngôn ngữ nhân loại để giao tiếp với anh; cho dù bọn họ sử dụng chữ Hán khó hiểu, là dị giáo đồ đáng chết, thì cũng có thể là người bình thường lương thiện.... Ngoài việc đảng Cộng hòa nhận được lợi ích lớn trong vấn đề bài trừ người Hoa, thì những điều trên đều là nguyên nhân khiến anh không thích người Hoa à?”

Hoài Chân không nghe thấy câu trả lời, suy nghĩ một chút rồi vẫn quyết định nói tiếp: “Nếu anh thích đồ ăn ở phố người Hoa, có thời gian rảnh thì lần sau đến, cho phép tôi dẫn anh đi tham quan phố người Hoa, vì năm mới Trung Quốc sắp đến rồi, sẽ có rất nhiều đồ ngon ở trong chợ, lại còn rất náo nhiệt sôi động. Nghe nói có rất nhiều người cố tình du lịch đến San Francisco vào dịp này, đi thăm phố người Hoa chúc mừng năm mới. Nếu là người da trắng thì sẽ trả mười cent cho đường hội. Nếu anh có bạn bè nào muốn đến thì cũng có thể dẫn đến cùng, tôi sẽ âm thầm dẫn các anh đi vào từ trong hẻm...”

28. Chương 28: Miếu Thiên Hậu (1)

Thời gian còn lại, anh cứ nói chuyện với cô bằng giọng điệu không mặn không nhạt. Thỉnh thoảng lại ga lăng hỏi thức ăn có hợp khẩu vị không, vân vân, nhưng trước sau không hề trả lời lời mời của cô.

Hoài Chân biết tính cách anh khó mà sống chung được. So với sự chán ghét ngày trước vì tưởng cô là gái điếm, công khai gây khó khăn không chút che giấu; thì về sau sau khi anh cứu cô từ rạp hát, chốc chốc anh lại trêu cô một cách tao nhã, càng khiến anh giống vị cấp trên nắng mưa thất thường. Cô biết vào lúc này mời anh như thế thì đúng là rất đường đột, trong xã hội giao tiếp hời hợt của người da trắng, quả thật cô như vậy đã vượt quá giới hạn an toàn, nhất định sẽ làm đối phương nghi ngờ, nhưng cô vẫn không ngần ngại quyết định mời anh.

Bởi vì cô biết hiện tại Tổng thống Hoa Kỳ Herbert Hoover là thành viên của đảng Cộng hòa. Trong nhiệm kỳ của mình, ông không chỉ giúp Đức khôi phục ngành công nghiệp quân sự sau cuộc Đại khủng hoảng*, mà còn là một người ủng hộ chủ nghĩa xâm lăng của Nhật Bản. Ngày nay có rất nhiều người ở đảng Cộng hòa đến California, nếu họ phản đối xóa bỏ đạo luật Cable giành được thắng lợi, thì cô không biết ông ấy giành được bao nhiêu phiếu trong cuộc bầu cử hai năm sau. Tuy nhiên, người gần ngay trước mắt cô đây đang cố gắng hết sức để thu thập bằng chứng từ cảnh sát liên bang và phổ người Hoa, có lẽ là có chung mục đích với nghị sĩ của đảng Cộng hòa.

*(*Đại khủng hoảng, hay còn gọi là “Đại suy thoái”, là thời kỳ suy thoái kinh tế toàn cầu diễn ra từ năm 1929 đến hết các năm 1930 và lấn sang đầu thập kỷ 1940.)*

Anh giúp cô chạy thoát ải chết, theo lý mà nói cô nên cảm ơn anh. Nhưng kết quả của việc cảm kích mang đến, nếu ngăn cản hủy bỏ đạo luật “sau khi phụ nữ Trung Quốc gả cho người châu Á, sẽ mất đi quyền công dân Mỹ tùy tình hình”, vậy thì Hoài Chân chắc chắn phải cân nhắc cẩn thận thiệt hơn.

Bữa tối kết thúc rất nhanh.

Lúc xuống núi thì trời đã đen kịt, những ngọn đèn đường xen kẽ trong rừng rậm tối mù, không đến nỗi làm người đi bộ phải vấp ngã. Ceasar đi đằng trước, thỉnh thoảng cẩn thận đẩy cành lá thấp ra cho cô dễ đi. Một đường im lặng đi xuống đồi Telegraph, xe của chú Thompson đã chờ sẵn dưới núi.

Dễ nhận ra ông ấy đã đến sớm so với thời gian đã hẹn, vừa thấy hai người thì ngạc nhiên, “Giờ vẫn còn sớm, có muốn đi nơi khác không?”

“Không cần, về phố Sacramento đi.” Anh vừa lên xe đã nói ngay.

Chú Thompson phát hiện anh không quá vui vẻ, vậy là lập tức im lặng tập trung lái xe.

Hoài Chân quay sang nhìn anh.

Ceasar im lặng nhìn ra ngoài đường qua cửa kính, hàng mi từ từ giật giật như thể biết có người đang nhìn mình, anh nhắm mắt lại, bây giờ lúc này không muốn nói chuyện.

Người đi đường thưa thớt, bên trong xe ngăn cách với đời càng yên tĩnh đến lạ kỳ.

Chạy băng băng trên con đường vắng bóng ở phố người Hoa, chợt nghe thấy từ xa có tiếng người, xe càng đi về phía trước thì càng ồn ào. Có đèn lồng chiếu sáng hắt vào trong xe, Hoài Chân nghiêng đầu, ánh sáng đỏ xuyên qua cửa kính hắt lên mặt cô, tiếng huyền ảo kia cũng càng lúc càng vang dội. Cô bèn nhìn ra ngoài cửa xe — thì ra là vừa tan kịch ở rạp hát.

Người da trắng không thích ồn ào ở nơi công cộng, nhất là nơi chiếu trống vang trời như rạp hát, nên từ mười mấy năm trước đã cấm rạp hát người Hoa mở cửa trong đêm khuya. Có lẽ là vở kịch cuối cùng trong

tối nay, nên sau khi người xem dần tản đi, hai chiếc đèn lồng ngoài cửa rạp hát cũng tắt ngóm. Sau vở kịch, đoàn kịch cũng rời đi. Trên bức tường gạch nung dán chỉ chút những tấm áp phích xanh xanh đỏ đỏ, còn có người dừng bước ở dưới một tấm áp phích, Đó là một bóng lưng thẳng quyen rũ, tóc đen nhánh như thác đổ, bên dưới chiếc áo khoác âu phục là hai bắp chân trần.

Cô gái ấy nhìn chăm chăm tấm áp phích đến mức gần như ngẩn ngơ. Hoài Chân nhận ra mặt nghiêng ấy, chính là thanh y Diệp Thùy Hồng kia.

Còn hai con phố nữa là đến tiệm giặt A Phúc. Mắt thấy xe sắp rời đi, cô khẽ lên tiếng: “Có thể dừng xe ở đây được không? Tôi nhìn thấy người quen.”

Chú Thompson từ từ dừng xe ở ven đường.

“Chỉ mất mấy phút thôi, tôi có thể tự về được.” Cô đẩy cửa xe ra, nghĩ ngợi rồi nói thêm, “Dù hơi mạo muội, nhưng tôi vẫn hy vọng anh có thể cẩn thận cân nhắc đề nghị của tôi. Cảm ơn anh vì bữa ăn tối nay, đi đường cẩn thận, hẹn gặp lại.”

Đóng cửa xe, Hoài Chân đi về phía bóng lưng cao ráo kia.

Diệp Thùy Hồng lại như sợ có người biết được bí mật gì đó của mình, xoay người lại nhanh chóng rời đi.

Trong con đường yên tĩnh, giày cao gót giẫm đá kêu cộp cộp vang dội.

Hoài Chân không đuổi theo, mà dừng lại dưới tấm áp phích kia nhìn lên.

Đó là một tấm áp phích tuyên truyền đen trắng, long trọng hơn các áp phích vẽ tay của các buổi biểu diễn sân khấu thông thường. Có rất nhiều người ở trong hình, mà nổi bật nhất ở giữa là một người đàn ông trẻ tuổi tuấn tú.

Dưới họa báo in mấy chữ to tướng: *Năm 1930, mời được bậc thầy kinh kịch hàng đầu Mai Lan Phương đến Mỹ biểu diễn quốc túy, là vinh dự cực lớn của rạp hát tôi.*

Tấm áp phích lớn của Mai tiên sinh đã độc chiếm vị trí quảng cáo quan trọng nhất ở cạnh cửa rạp hát, làm lu mờ những tấm áp phích khác.

Từ trong đồng ngỗng ngang kia, Hoài Chân nhìn thấy một vở kịch mới toanh, trên đó viết: *tháng này biểu diễn “Vũ Trụ Phong”, mời được nữ đán Thùy Hồng đệ tử của tiên sinh Túy Bát tiên Ngô lăng Quang tiên sinh, kế thừa Đồng Quang Thập Tam Tuyệt.*

Hoài Chân mơ hồ nhớ lại, vai nữ của tiên sinh Mai Lan Phương dường như cũng được kế nghiệp của Ngô lăng Quang, nếu Diệp Thùy Hồng cũng là học trò của Ngô Lăng Quang, vậy hai người này... nói tóm lại

cũng có quan hệ sư huynh sư muội đồng môn sâu xa.

Hoài Chân cho rằng trong lúc vô thức mình đã phát hiện ra một bí mật chấn động.

Nhưng suy cho cùng cô cũng chỉ là người ngoài nghề. Bị đại danh của tiên sinh Mai Lan Phương làm cho rung động thì cũng chỉ kích thích một thoáng mà thôi.

Nhưng tới khi sức tỉnh thì Diệp Thùy Hồng đã đi xa. Gió đêm trở lạnh, cô siết chặt quần áo, nhân lúc vẫn còn thấy người đi đường xa xa, Hoài Chân rảo bước nhanh chóng đi về nhà.

Đi hơn nửa con phố, đột nhiên Hoài Chân nhìn thấy một tiệm hải sản bán đồ tươi vẫn chưa đóng cửa.

Ngoài cửa tiệm treo tấm bảng: *Cua nâu, một con ba xu.*

Hoài Chân nhớ lại lúc sáng khi mình đưa quần áo, giá của cua nâu vẫn là tám xu một con. Cô sờ vào túi, trong túi có ba mươi cent tiêu vặt được A Phúc cho, cô khấp khởi mừng thầm, đi vào tiệm hải sản hỏi Trương thái mấy con cua còn lại.

Trương thái đặt bài xuống đi ra, “Còn dư lại hai con. Sáng sớm ra biển lựa ra hai con to nhất giữ lại cho tụi nhỏ trong nhà ăn, nhưng hôm nay cả nhà ra ngoài xem kịch rồi nên không ai động vào. Hai ngày không ăn thì sẽ hỏng mất, vì thế nên tối nay mới mở cửa đến tận giờ này. Mua hai con thì bán rẻ cho con năm xu.”

Ván cửa ở tiệm hải sản nhanh chóng khép lại, lần này ngay đến tiếng mạt chược cũng biến mất khỏi trên đường.

Hoài Chân xách sợi dây buộc hai con cua to bự chẳng đang giương càn, vui vẻ tung tăng trên con đường lát đá, không chút chú ý đến chiếc xe đưa cô về phố người Hoa vẫn chưa rời đi.

Nhìn chung thì người da trắng luôn bất an trước sự hỗn loạn ở phố người Hoa như bên ngoài đồn đãi, cho nên anh vẫn luôn đi theo cô, nhìn cô gái kia xách cua ra khỏi tiệm hải sản, đi bộ trở về phố Grant Ave, chiếc xe vẫn chạy theo mãi trong chỗ tối.

Tận mắt trông thấy cô đẩy cửa tiệm giặt giũ ra, Ceasar mới nói với Thompson, “Đi thôi.” Nghĩ một hồi rồi lại bổ sung, “Hôm nay về Oakland.”

Tiệm giặt có giữ cửa, ánh đèn từ trong sân sau chiếu đến trước tiệm. Hoài Chân đẩy cửa ra, băng qua đại sảnh, trông thấy A Phúc đang phơi quần áo ở trong sân. Cô đặt cua qua một bên, đi đến phụ ông, phơi khoảng mười bộ đồ cuối cùng lên dây.

“Tiểu tử da trắng kia đưa con về hả?”

“Vâng ạ.” Hoài Chân đáp, “Vừa hay thấy ở đường Stockton có bán cua nâu, Vân Hà thích ăn món này, mua buổi tối hai con mà chỉ mất có năm xu nên con tiện thể mua về luôn ạ... Vân Hà đâu rồi ạ?”

A Phúc tức giận, “Không biết chạy đi đâu rồi, giờ này mà vẫn chưa về!”

Hoài Chân biết cô đến phố người Nhật, A Phúc lại ghét người Nhật Bản nên không dám tiếp lời. Chỉ trong chốc lát phơi quần áo, hai con cua đã từ bên mép bể nước bò ra ngoài sân. Trên bến tàu đã vang lên hồi chuông tám giờ rưỡi, Hoài Chân nhớ lúc này có chuyến xe cáp đêm cuối cùng, thế là lấy cớ đi tìm giá cắm nền bắt cua để nhân đó đi ra cửa tiệm.

Quả nhiên, năm phút sau, từ xa có chiếc bóng rón rén dựa vào tường đi vào.

Vừa thấy Hoài Chân thì lập tức ra dấu suyt: “Em về sớm thế! Chị còn nói định chơi thêm một lúc, đợi em về thì sẽ về cùng em ——”

Hoài Chân nói: “Sao chị không báo sớm với em, chú Quý tức giận lắm rồi.”

“Sao vậy?” Vân Hà luống cuống.

“Chú Quý đi tìm cua rồi, trong sân hơi tối nên chị đi nhẹ thôi, có lẽ chú ấy sẽ không thấy đâu. Đợi chị về phòng em sẽ tắt nền, nói chị khó chịu nên đã về từ sớm, ngủ trong phòng không nói cho ai, nhanh lên.”

Vân Hà đáp được, hai người một che một, rón rén từ dưới bóng cây đi xuyên qua sân.

A Phúc nghe thấy tiếng động “Con cua này đi nhanh thật, Hoài Chân, con tìm thấy giá cắm nền không?”

Hoài Chân che chở Vân Hà đi đến dưới cầu thang, thấy cô đi lên lầu rồi mới quay đầu cao giọng nói: “Con tìm thấy giá cắm nền rồi, nhưng không thấy bật lửa đâu.”

“Ở đây có lửa rồi, mau lại đây.”

Hoài Chân đáp vâng.

Xoạch một tiếng, trong sân bừng sáng.

Hai con cua ở trong góc tường hết chỗ trốn, A Phúc xách một con lên, buộc hai con cua to vào với nhau, cột vào dưới rỗng nước bằng đồng, thả vào trong bể.

Làm xong xuôi, A Phúc rút một tẩu thuốc ra, đặt mông ngồi trên mép ao nước, “Chú sẽ chờ ở đây, hôm

nay thể nào cũng phải đánh con bé một trận nên thân mới được, cho nó biết gia pháp là gì!”

Hoài Chân thấp giọng khuyên, “Có khi nào chị ấy về từ lâu rồi không? Để cháu đi lên xem sao...”

Nhà Muhlenberg có một trang trại rượu tại thành phố Oakland, ngoại ô San Francisco và tại Thung lũng Napa thuộc thành phố San Jose. Oakland nằm gần khu vực nội thành hơn nên dễ đóng cửa nhà tụ tập uống rượu, thế nên trang viên xây dựng ở đây cũng trở thành địa điểm đặt chân thường xuyên nhất của những người trẻ tuổi ở bờ Tây.

Bình thường tôi thứ bảy các cô gái hay tổ chức tiệc trà. Nhưng vì sáng sớm ngày mai phải đến nhà thờ Glide làm lễ, nên từ buổi chiều Andre cũng đã đến, hồng đảm bảo Catherine cùng hai cô em gái của mình không đến nổi say khướt mà quên lễ.

Hễ Daisy và Catherine gặp nhau là luôn nói xấu Ceasar, nhất là khi có người phong thanh tiết lộ, nói tuần trước Ceasar làm một chuyện khiến tất cả mọi người không tưởng tượng nổi.

“Mua một bức tranh ở buổi đấu giá với giá tám nghìn ba trăm đô, còn là tranh Trung Quốc!” Catherine vẫn thấy quá khó tin, “Từ lúc nào mà một người đàn ông bình thường lại thích ném nhiều tiền như vậy? Không chừng anh ấy đang theo đuổi người nào rồi.”

“Mình nghĩ không đâu... Ceasar đã hai mươi mốt rồi, nhưng vẫn chưa nghe ai nói anh ấy từng có bạn gái chính thức cả.” Daisy nói, “Ông nội Arthur quả anh ấy chặt như vậy, mọi mối quan hệ của anh ấy đều có ông điều khiển, chắc chắn chọn bạn gái sẽ càng nghiêm khắc hơn.”

“Nên anh ấy mới chạy đến bờ Tây còn gì,” Catherine đột nhiên sực nhớ điều gì đó, khẽ che miệng lại, “Chẳng lẽ anh ấy qua lại với con gái bờ Tây!”

“Đám con gái bờ Tây thô lỗ như vậy, với tính cách của Ceasar thì chắc chắn sẽ không thích.”

“Trước đây khi xây đập nước Nevada, không phải cha đỡ đầu của Ceasar đã dẫn anh ấy đến bờ Tây học một năm sao? Nói không chừng đã quen ai vào lúc đó rồi..”

Nghe thấy bên ngoài có tiếng động, Andre lập tức ngắt lời cuộc tám chuyện của các cô gái: “Dù có bạn gái hay không thì anh nghĩ nửa năm nữa, nhất định ông Arthur sẽ chọn cho cậu ấy một vị hôn thê thích hợp. Với cả, tự tiện bàn chuyện của anh cả khi cậu ấy không có ở đây, có phải không thích hợp không?”

Catherine bĩu môi, “Anh ấy không quan tâm đâu.”

Đang nói, cửa từ bên ngoài mở ra rồi nặng nề khép lại.

Mọi người trong phòng đồng loạt quay đầu sang, tiếng nói chuyện cũng im bật.

Còn chưa kịp chào hỏi, người thanh niên kia đã từ hành lang dài đi xuyên qua phòng khách sinh hoạt, vừa đi vừa cởi áo rồi sải bước lên lầu, nhìn có vẻ không muốn nói chuyện với bất kỳ ai.

Các cô gái trở mắt nhìn nhau: “Sao anh ấy về đột ngột thế? Có khi nào vì nghe thấy chúng ta nói xấu anh ấy nên anh ấy không vui không?”

Andre nhìn theo anh đi lên lầu, nghe thấy tiếng đóng cửa, nghĩ ngợi một lúc, anh vẫn quyết định đi lên.

Andre đứng ngoài gõ cửa.

Bên trong uể oải đáp, “Vào đi.”

Cửa không khóa, Andre đẩy ra, trong căn phòng tối om om không thấy được ai.

Đi vào trong một chút, lúc này mới phát hiện người thanh niên cao bảy mươi ba inches vùi mình sâu trên ghế sofa, như chỉ sót lại một đôi mắt là còn sống, đang mù mờ nhìn lên trần nhà.

Andre xoay người khóa cửa lại, nửa thăm dò nửa trêu chọc, “Chuyện tình cảm không được thuận lợi?”

Một chiếc gối bay đến.

Andre giơ một tay bắt lấy, ngồi xuống chỗ trống trên ghế sofa, “Hôm nay bà Clark có nói với Catherine là cuối tuần trước ở một công ty đấu giá đăng ký với tên là ‘đồ cổ Hồng Thị’, cậu đã chi tám nghìn ba trăm đô mua một bức tranh, các cô ấy cũng đang nói về chuyện này.”

“Ồ.”

“Vậy, cuối cùng giá tiền là?”

Một chiếc túi ba lô đập trúng đầu gối anh.

Andre mở ba lô ra, bên trong có một xấp đô la, giữ nguyên dáng vẻ như khi lấy ra từ trong tủ sắt của anh, không hề bị động vào.

Có điều anh không hứng thú với cái đó.

Anh mở túi giấy kia ra, “Dầu dừa không tệ.”

“Hôm nay có người hỏi tôi, rốt cuộc vì sao lại ghét người Hoa.”

“Một cô gái Trung Quốc?”

Ceasar phớt lờ anh ta, “Andre, từ khi nào thì tôi bắt đầu ghét bọn họ?”

Andre nghĩ ngợi rồi nói thật: “Lúc Catherine vào trung học, có một lần tham gia buổi biểu diễn ba lê của trường. Kết thúc buổi biểu diễn, có vài tên học sinh lớp trên ném tiền đến chân các cô ấy. Các cô gái vui vẻ lượm lên, nhưng sau khi về nhà thì bị trưởng bối Muhlenberg cấm cửa một tháng.”

Ceasar nói tiếp: “Khi đó mọi người còn không biết vì sao, nhưng tôi thì biết. Vì từ sớm tôi đã theo cha đỡ đầu Herbert Hoover* đến bờ Tây lạc hậu, nên cũng biết phong tục thấp hèn này bắt nguồn từ đâu — cái quan niệm đạo đức này đến từ rạp hát và nhà thổ của người Hoa. Bọn họ đều nói người Hoa đem bệnh phong, đậu mùa và bệnh giang mai đến, khiến cho vô số thanh thiếu niên da trắng bị lây bệnh.”

*(*Theo dòng thời gian trong truyện, Herbert Hoover đang giữ chức tổng thống Hoa Kỳ lúc bấy giờ.)*

“Ở đây có rất nhiều phụ nữ lấy lòng đàn ông để sống. Ở San Francisco, bọn họ cùng đám gái điếm, khách làng chơi và những tín đồ sùng đạo tạo thành một cộng đồng, chia nhau một con phố. Đám đàn ông không khác gì chó, ngửi cái mùi ung thư xã hội đến đây ăn chơi đàng điếm, ngay ở trên đường chính rộn ràng, ngay trước mặt các quý ông quý bà vừa từ nhà thờ về, từ khe cửa hoặc qua cửa sổ lá lách mà theo dõi vào trong.”

“Khi đó tôi chỉ mới mười bốn tuổi, có một ngày tôi đi ngang qua bọn họ ở trên đường chính, đám con gái cười đùa thô tục với nhau, sau đó nhìn chăm chăm mặt tôi mà đi vượt qua tôi. Đợi tôi đi vượt qua bọn họ, bọn họ lại nhìn tôi chăm chú một cách phóng dăng, cười nói không chút kiêng kỵ. Cảm giác này rất tệ, nhất là khi tôi không hiểu được bọn họ nói gì.”

“Rất nhiều người phụ nữ Trung Quốc không muốn lập gia đình đều tụ tập cùng với nhau, kết thành thứ quan hệ bần thủ chặt chẽ, từ phía Nam Trung Quốc cho đến tận San Francisco, đâu cũng như đâu. Trên đường phố và trong các con hẻm họ sống, bất cứ lúc nào cũng có thể bắt gặp giấy vụn, nước thải, phân và nước tiểu, còn có cả xác động vật khiến người ta buồn nôn. Nếu sự hiểu biết của anh chứng thực được từng từ trên tờ báo, nội dung của tờ báo sẽ cho anh biết: 99% trường hợp bị giang mai ở San Francisco đều liên quan đến gái người Hoa, hơn nữa còn đe dọa vô số thiếu niên da trắng vô tội... Bảo sao tôi có thể không ghét được đây?”

29. Chương 29: Miếu Thiên Hậu (2)

Ceasar không biết lúc này mình tức giận và mơ màng vì điều gì, nhưng không khỏi nghĩ đến lần đầu tiên khi bắt đầu đến Nevada, có một lần người ở bờ Tây trêu ghẹo “đám bờ Đông chết tiệt”: mày nhìn bọn chúng lúc nào cũng lịch thiệp, nhưng trời mới biết chúng gần như ghét mọi thứ ngoài bản thân; bọn chúng

sẽ cảm thấy tức giận vì bản thân mắc lỗi, nên chúng rất thích tức giận.

“Nếu đã chắc chắn như thế, vậy cậu còn khó hiểu cái gì?” Andre hỏi.

Khó hiểu cái gì sao?

Anh suy nghĩ, nói “Người Hoa này hỏi có phải tôi không ghét cô ấy không, hỏi với giọng của một người bạn.”

Andre bật cười, “Cậu cảm thấy cô ấy không nên là bạn cậu, hay cậu phát hiện cậu không ghét cô ấy?”

“Tôi cảm thấy không đúng. Tôi chưa bao giờ thử nhìn thẳng vào họ cả... Luôn dấn thân vào các công việc thấp hèn, mãi mãi là nô bộc, lúc nói chuyện không muốn nhìn thẳng vào anh, giọng bao giờ cũng ti tiện, anh chỉ có thể nhìn thấy được đỉnh đầu bọn họ. Nhưng vì sao có người sẽ giống tôi, giống nữ sinh bình thường ở trường trung học tư lập, lúc nói chuyện cứ nhìn thẳng vào mắt anh, giọng đúng mực, biết nghĩ trước nghĩ sau có lô-gíc. Dù tiếng Anh không tốt lắm, nhưng tôi vẫn có cảm giác cô ấy không giống những người ở phố người Hoa. Nên khi chính mắt nhìn thấy cô ấy quay về xã khu lùm tiếng xấu kia sinh sống bình thường, tôi lại cảm thấy khó tin... Andre, anh cũng biết cô ấy đấy. Nếu anh tận mắt chứng kiến, nhất định anh cũng sẽ cảm thấy khó tin.”

“Không đưa về phố người Hoa thì còn có thể làm thế nào? Hay cậu dùng danh nghĩa gì đó để tài trợ cho cô ấy đến lúc học cấp ba, thậm chí là tốt nghiệp đại học cho tới khi lập gia đình?” Andre cúi đầu trầm tư, rồi lại hỏi, “Bức tranh bán tám nghìn đô la đâu, có thể cho tôi xem không?”

“Trong áo khoác, có thể gọi Walter dẫn anh đi,” Ceasar khó khăn rút người dậy từ ghế sofa lồm sồm, nhóm dậy gọi: “Walter ——”

Người hầu Latin nhanh chóng đưa áo khoác lên lầu cho Ceasar, Ceasar lấy tờ giấy trong túi áo ra đưa cho Andre.

“Cậu đem theo bên người cơ à.” Andre nhướn mày đùa.

“Vì sao không? Tám nghìn đô đấy, tôi chỉ hận không thể bỏ vào tủ kính trưng bày.”

Andre cười, “Hối hận hả?”

Ceasar nghĩ ngợi rồi nói chắc nịch, “Tạm thời thì chưa”

Andre cúi đầu giám định, “Rất... có phong tình nơi nước ngoài.”

“Anh có nhận ra đây là ai không?”

“Ở San Francisco, người gốc Á mà tôi lần đầu biết không nhiều lắm.” Anh đưa ra xa nhìn, đánh giá nói, “Trông hơi giống... Nhưng rất nhiều cô gái Trung Quốc đều trông như vậy, có một chút xú, mặt mũi mơ hồ, thanh tú nhạt nhòa.”

Cesar nói, “Phê bình tướng mạo con gái có phải không được đàn ông lắm không?”

Andre ảo não vì mình lỡ lời, tự giễu nói: “Gần đây trong thành phố San Francisco có cuộc thi Miss Chinatown, chính quyền thành phố mời tôi đến làm giám khảo, gần đây vẫn đang tập luyện phê bình tướng mạo nên...”

“Lúc nào?”

“Thứ bảy, dịp năm mới của Trung Quốc, tuần thứ hai của ngày lễ tình nhân,” Andre ngẫm nghĩ rồi bổ sung thêm, “Những cô gái dự thi đều là sinh viên rất sành sỏi tiếng Anh.”

“Ồ.”

Andre cười, “Thứ hai tôi sẽ đến phố người Hoa một chuyến.”

“Ừ.” Cesar thấy anh chưa kể xong thì lại hỏi, “Đi làm gì?”

Andre lắc lư bức tranh, “Đi thăm cô bạn trên con tàu Santa Maria này, đi cùng không?”

“Không được.”

“Vì sao?”

“Sở Cảnh sát Liên bang sẽ nhân cơ hội tiến hành một cuộc điều tra dân số ở phố người Hoa hôm đó.”

“Tôi đang nói buổi tối, khoảng tám giờ.”

Cesar đành nói thẳng: “Lấy thân phận một người bạn, hoặc thân phận gì đó... tôi không biết phải đối mặt với cô ấy thế nào.”

“Hay là tình nhân?”

“ ... ”

Andre đổ người tới trước, trả bức tranh lại cho anh: “Cậu bảo cô ấy giải thích quan hệ giữa hai người với người thân ở phố người Hoa thế nào?”

Cesar thờ ơ đáp, “Người yêu.”

Andre cười, “Cậu với cánh đàn ông bậc cha ông nhà chúng ta, ai ít tình nhân hơn? Bố tôi cũng không chỉ có một người tình ở Việt Nam và Canada, theo tôi được biết thì ông Arthur cũng không chỉ có ba người. Dù tin đồn có lan đến bờ Đông thì cũng không ai chỉ trích cậu đâu.”

Cesar chỉ tay vào mình, “Đúng, ai ai cũng có người tình, cho nên bên ngoài có lời đồn phái nam di dân châu Âu đời thứ nhất ở bờ Đông mưu đồ gây rối với người Anh-điêng, nên một nửa hậu bối của bọn họ đều có tóc đen mắt đen. Về sau vì sự nghiệp gia tộc vĩ đại của người da trắng, mà sau khi rời khỏi nơi ở, bọn họ lại ôm phu nhân da trắng cao quý giống mình, dễ dàng ném những cô gái ấy ra sau đầu — thể diện thật đấy.”

“Giống cha cậu và cha tôi thôi.” Andre biết anh cũng không thích loại giải thích đó, cười nói, “Trong thế hệ này, hồi nhỏ chỉ có cậu và tôi là cùng cưỡi ngựa đá bóng với nhau, hai chúng ta không có mẹ, cũng không gần gũi với người ngoài, vì từ nhỏ chỉ có bậc cha chú dạy dỗ, mãi về sau mới hiểu được phần tốt đẹp trong nhân tính. ‘Thế giới quá nguy hiểm, nên trẻ nhỏ cần hai người cha’, tôi không được nuông chiều như cậu, cũng không có người cha đỡ đầu nổi tiếng như cậu. Sau khi cậu đến Nevada, tôi cô độc trong một thời gian rất dài, cho đến có một lần, tình cờ đến phố người Hoa... phố người Hoa ở New York không nổi tiếng như San Francisco, giống đường Nathan ở Cửu Long Hương Cảng làm người ta hoa mắt, nhưng tôi lại thích nơi đó. Cesar, sau này cậu sẽ hiểu...”

“Andre.” Cesar kịp thời ngắt lời anh, híp mắt nhìn anh bạn cũ, “Tôi còn nhớ vào một năm trước khi lên trung học, trong trường có vài nam sinh thường xuyên đến phố người Hoa ở New York, có lúc còn về nhà từ rất khuya, thậm chí qua đêm không về nhà.”

“Tôi chỉ muốn nói với cậu là, dù người của đảng Cộng hòa kiên quyết với lập trường bài trừ người Hoa đến đâu, nhưng bọn họ chưa bao giờ cắt đứt liên lạc với người Hoa. Giống như, dù nghe nói cậu dùng chi phiếu ở phố người Hoa San Francisco, nhà Muhlenberg cũng không vì đấy mà khiển trách cậu. Nên cậu đừng vì thế mà khó chịu làm gì. Cậu cứ suy nghĩ lại đi, nếu thứ hai không đi thì một tuần sau lễ tình nhân cũng có thể đi cùng tôi.” Andre mỉm cười trả lại tranh cho anh rồi đứng dậy, trước khi ra ngoài còn hỏi, “Sáng mai đi lễ cùng không?”

“Cùng vào nội thành với ba cô gái hai mươi tuổi chỉ cần ở chung với nhau là nói không ngừng nghỉ?” Cesar nghĩ thôi đã thấy nhức đầu, nói chắc nịch, “Không được, bữa ăn sáng mai cũng đừng tính phần của tôi.”

Đêm đó Vân Hà ngủ rất ngon giấc, nhưng vẫn không chạy thoát buổi “thuyết giảng” sáng ngày hôm sau.

Ban đầu, A Phúc chỉ quanh quẩn “lần sau còn dám về nhà sau tám giờ thì sẽ lập tức đưa con về Khai Bình xem mặt” mà đe dọa Vân Hà một phen, Vân Hà im lặng lắng nghe, La Văn thì lại bênh vực một câu: “Đứa con gái lớn nhà họ Hoàng chuyển đến Oakland đó, lúc học đại học có qua lại với một sinh viên cùng trường, nghe nói chưa tốt nghiệp đã kết hôn. Ông để con bé về xem mắt, thứ nhất sẽ trễ một năm học tập, thứ hai đến lúc đó về còn phải mất một năm nhập tịch lại. Hai năm quý giá của con gái đã bị ông phá rồi.”

Kết quả là vừa quá ban trưa, Hoài Chân và Vân Hà đưa quần áo về thì mẹ của Hoàng Văn Sênh từ Oakland chạy đến, lấy cái danh “ôn lại chuyện cũ với hàng xóm”, nhưng chưa nói được mấy câu đã bắt đầu chuyển hướng, không ngừng khoe khoang về sự thành công của mình với bà Quý.

Mới đầu là nói về quán cà phê và nhà trọ ở Oakland nhà mình: “Năm đó toàn bộ mặt tiền cửa hàng, cả nhà trọ mua một lần cũng hết tám nghìn đồng, tổng cộng là một trăm tám mươi mét vuông. Hồi đó người ít, rẻ, bây giờ cộng đồng lớn, người cũng đông, nghe nói cửa tiệm chật chội bên cạnh cho thuê một tháng cũng phải một trăm năm mươi đồng... Ôi chao năm xưa gặp hỏa hoạn, hai nhà chúng ta cùng sang đó tị nạn mà, hay là cuối năm bà chuyển sang đó đi, đến ngân hàng vay ít tiền cũng được, mua lại căn nhà kia ở Oakland. Hàng xóm láng giềng cũng là người da trắng, còn không cần phải đóng phí hội quán, lời nói ra cũng được mọi người coi trọng.”

Sau đó còn nhắc đến con gái lớn nhà mình: “Cái người kia, ai ôi, không phải còn một năm nữa sẽ tốt nghiệp sao? Nói là tốt nghiệp rồi sẽ đến Anh học tiếp, rồi kết hôn ở đó... Để không học phí đại học thì uống, cũng may con bé học giỏi, không chịu thua kém ai, bạn trai nó cũng tốt, cứ nhất quyết muốn trang trải sinh hoạt phí với nửa học phí cho nó. Không phải chúng tôi không trả nổi, chỉ có điều là nếu muốn kết hôn thì cũng coi như là nửa người nhà rồi, hơn nữa sau này Văn Sênh học đại học cũng nhẹ nhàng hơn.”

Trong mấy tiếng “ê a” khó tự kiềm chế kia, La Văn co gập mặt mũi, nín nọt: “Văn Tâm giỏi quá.”

“Giỏi, giỏi chỗ nào đâu, chẳng qua được cái đẹp mã. Còn không phải sao, con bé vẫn đang đi học ở Columbia, điện thoại của đại sứ quán cũng gọi đến trường, mời Tết này con bé về tham dự cuộc thi Miss Chinatown ở tòa thị chính... Đã lâu rồi không gặp, đây là Vân Hà hả? Nghe Văn Sênh nói Vân Hà học giỏi, cũng cao lên nhiều rồi đấy!”

Hoài Chân làm nền cho Vân Hà “cao lên nhiều rồi” lộ đầu ra sau lưng, mỉm cười phải phép nghe bà cô này khoe khoang cảm giác thành tựu của mình.

La Văn nói, “Cũng chỉ có thể là tốt, nếu không đã sớm lập gia đình rồi.”

La Văn đang định nói thêm thì Vân Hà đã kéo lấy Hoài Chân, hai người chuẩn bị thoát khỏi chiến trường của hai người phụ nữ trung niên đi so đo con gái với nhau.

Chân sau còn chưa kịp bước ra thì bà cô họ Hoàng cười ê a kia lại cao giọng nói: “Đứa con gái nhỏ này là?”

La Văn lập tức nói, “Nhỏ này là con bé hai ở quê Thanh Viễn, ông nhà đón đến nuôi.”

Hoài Chân đứng yên, cười với bà cô kia.

Bà cô kia tán dương, không biết có phải trái lương tâm mà khen không: “Trông cũng khá đấy, mới nhỏ mà đã có tướng tá rồi đấy.”

La Văn nhăn nhày nói: “Thanh niên da trắng nổi tiếng từ Hương Cảng về, chỉ thích dáng vẻ đấy của con bé, theo đuổi một đường từ trên tàu đến phố người Hoa.”

Bà cô kia lại nhìn Hoài Chân một lượt từ trên xuống dưới, trái lại có ý nhìn với đôi mắt khác, “Người da trắng từ bờ Đông đến toàn là kẻ không nề mặt ai. Thật lòng nói khó nghe, nhưng sống chung nhớ cẩn thận.”

La Văn hơi hột đáp: “Ai biết gì nó, cứ theo đuổi mãi không dứt, thỉnh thoảng lại mời cảnh sát liên bang đến cửa tặng hoa, hàng xóm láng giềng đều biết cả, nhưng con bé vẫn chưa đồng ý, nhà dạy dỗ nghiêm.”

Lần này tới lượt Hoài Chân co rúm người.

La Văn dễ dàng đánh bóng về lại, giơ tay lên đuổi hai cô đi lên lầu.

Vân Hà thở dài, “Mẹ chị là vậy đấy, bao giờ cũng hư vinh.”

Bà cô họ Hoàng ngồi nói chuyện đến bảy giờ tối mới đi, La Văn giữ bà ta lại ăn cơm nhưng bà ta không ở lại. Có thể tưởng tượng ra, cuộc chiến hội phụ nữ lần này, La Văn đã toàn thắng.

Ngày hôm sau Hoài Chân phải dậy sớm để đến hai trường học làm khảo sát nhập học, ăn sáng xong liền lên lầu, định tạm thời ôn lại ngữ văn. Nói chung hôm nay Hoài Chân đã thành vũ khí để La Văn chống lại sự bôi nhọ bên ngoài, nên từ bữa tối sắc mặt bà rất tốt. Lúc cô đang đọc sách còn cố ý pha sữa đậu nành cho cô và đem khô vịt đến, bảo là “nhai tốt cho trí nhớ”.

Tuy cô không biết rốt cuộc mình nhớ được bao nhiêu, nhưng khô vịt ngậm ngon thật.

Trước khi ngủ, Vân Hà lấy cớ đến kiểm tra cô mà nói chuyện.

Hai người mặc đồ ngủ ngồi trước cửa sổ, Vân Hà không khỏi khổ não, “Mặc dù lúc trước người Nhật Bản có đến trường công lập Viễn Đông với bọn chị, nhưng các chính phủ khác sẵn sàng đấu tranh cho những người khác có cơ hội bình đẳng, để trẻ em Nhật Bản có thể vào học trường công lập với người da trắng ngay từ nhỏ. Nếu không phải lên cấp ba, thì chị cũng không biết từ nhỏ chúng ta và người Hàn Quốc và người Philippines đã bị cô lập tách biệt chuyện học hành với người da trắng như vậy.”

Hoài Chân an ủi, “Sau này tất sẽ có người phát hiện, là bọn họ đã làm sai.”

“Hoài Chân à, cũng may mà em tìm được người cứu em trốn ra. Tuần trước, trường trung học công lập Viễn Đông cũng đưa đến một cô gái, cũng bị lừa đến đây, cô ấy gọi điện đến Tổ chức Cứu trợ trẻ em hồng tìm kiếm sự giúp đỡ, các nữ tu của tổ chức cứu được cô ấy rồi, định đưa cô ấy đi học. Cô ấy mới mười sáu tuổi, không biết nói tiếng Anh, không thể lên cấp ba được, nhưng trường giáo hội của người da trắng không thể chứa chấp cô ấy. Các tu nữ bèn đưa cô ấy đến trường công lập Viễn Đông, đám trẻ trong trường toàn ức hiếp cô ấy, ném đá đánh chửi, phụ huynh trong nhà nghe nói cô ấy được Tổ chức Cứu trợ đưa đến thì lập tức gọi điện lên trường tố cáo, nói ‘vì sao có thể để một con điểm học cùng phòng với con bọn họ được? Có khác gì làm lỡ dở chuyện học hành.’ Chị với Văn Sênh và Hayakawa từng đến Tổ chức Cứu trợ thăm cô ấy, cô ấy quần khăn trải giường màu trắng, ở khoe mắt và trên tay đều có vết thương, không biết là bị ai đánh, mắt nhìn tui chị rất thờ ơ, không biết rốt cuộc là ai đã làm sai nữa,” Vân Hà nhẹ nhàng ôm tay cô, nước mắt rơi xuống giường, “Hoài Chân, thật sự rất may khi em tìm được người cứu mình ra, sau đó còn đến nhà tui chị. Nhất định em phải học hành chăm chỉ, thi đậu trường cấp ba, sau này còn vào đại học nữa. Chúng ta sẽ không để người khác bắt nạt mình.”

30. Chương 30: Miếu Thiên Hậu (3)

Hai con của cô mua với giá rẻ vào tối thứ Bảy đã không còn nhiều gạch, sáng thứ hai Hoài Chân bèn lấy làm nước súc bánh bao. Sáng ngày đầu tiên làm bài kiểm tra khảo sát ở trường Hiệp Hòa, bảy giờ ba mươi phút, khi Hoài Chân ăn xong bánh bao đi ra đầu phố Clay thì Vân Hà mới rời giường, vừa thấy cô liền lớn tiếng chúc: “Ăn bánh bao, em phải thi đậu lớp 9 thì mới được về gặp chị nhé!”

Cùng kiểm tra với cô còn có bốn mươi đứa trẻ mười một mười hai tuổi, còn có cả một người năm xưa về nước đi học, sau đó về lại Mỹ xếp lớp. Tổng cộng có mười hai đề thi, cấp độ khó sẽ tăng dần theo thứ tự.

Bốn đề trước chủ yếu thi về quan hệ phức tạp trong gia tộc Trung Quốc, điền vài từ vựng quen thuộc, ví dụ như “Anh trai của cha là: (bác)? Em trai của cha là: (chú)? Con của chú bác là (anh em họ nội)? Con của bác gái, cậu, dì là (anh em họ ngoại)?”;

Bốn đề tiếp theo là viết chính tả những đoạn văn ngắn về truyền thống đạo đức tốt Trung Hoa, ví dụ như “nếu bạn đối xử tốt với người ta thì người ta sẽ đối xử tốt lại với bạn. Nếu bạn không đối tốt với người ta thì người ta cũng không tốt với bạn”, vân vân;

Bốn đề cuối cùng có liên quan đến lòng yêu nước, hai đề trước viết ngắn gọn về “nước vì dân mà lập, nước vì dân mà còn”, và câu cuối cùng là viết một bài văn với đề bài “tầm quan trọng của đất nước”.

Tất cả các đề bài đều được viết bằng chữ Trung Quốc, suốt một tuần qua Hoài Chân không ngừng luyện tập viết chữ phồn thể, cuối cùng cũng đã có tác dụng. Đồng thời cũng không khỏi cảm ơn thời gian thi ở trường Hiệp Hòa là vào sáng sớm, nếu không đến buổi chiều thì có khi quên luôn một nửa mớ chữ cô cô nhét vào đầu tối qua mất.

Bắt đầu từ lúc lên cấp ba, phần lớn những bài kiểm tra yêu cầu học thuộc thì phải đến đêm trước khi học cô mới chịu “nước đến chân mới nhảy”, nhưng hiệu quả lại khá nổi bật, những bài thi lớn nhỏ chưa bao giờ thấp hơn 85 điểm, dù nội dung có nhiều hoặc ít hay là ngôn ngữ gì. Cô nhớ cuối học kỳ một trong năm đầu tiên mới đến Đức, vô tình chọn một lớp không ra gì, suốt một học kỳ đều mời trợ giảng tới chơi với bạn học, trước khi thi cuối kỳ thì ném cho mỗi người một xấp đề cương, tổng cộng có bảy trăm đề được in bằng

cỡ chữ 10 chi chít trên giấy A4, cuối cùng in xong cũng gần năm trăm trang. Hoài Chân mất một ngày để lọc ra các từ khóa, mất bảy tiếng buổi đêm ghi nhớ trọng điểm, lúc vừa nộp bài thì lập tức quên sạch, cuối cùng được 1.7 (khoảng 9 điểm). Nếu nói cô có gì xuất sắc mà số lượng không nhiều, thì có lẽ cũng chỉ có được trí nhớ tuyệt vời này.

Hoài Chân làm bài xong, kiểm tra lại một lượt, nếu như từ câu một đến câu tám đúng trên 90%, bốn câu còn lại không quá be bét thì dù vào học cấp ba cũng không có vấn đề lớn. Khi cô làm bài kiểm tra, cô cũng có thoáng suy nghĩ: Là một học sinh chuyển trường có chút thông minh, dù sau này không theo kịp các bạn cùng lớp luôn cặm cụi miệt mài học bài, thì chí ít cũng không cần phải đến trường cùng đám trẻ mười hai mười ba tuổi.

Ra khỏi trường Hiệp Hòa, Hoài Chân thở phào một hơi. Về chương trình học ở trường công lập Viễn Đông chiều nay thì cô không lo lắng lắm: so với việc dùng chữ phồn thể viết về Xích Bích phú, thì cô muốn dịch bài thơ Ly Tao* bằng tiếng Anh hơn.

*(*Ly tao là tác phẩm tiêu biểu của Khuất Nguyên, là bài thơ lãng mạn-trữ tình-tự thuật đầu tiên và lớn nhất trong lịch sử văn học Trung Quốc. Ly tao nổi tiếng đến mức người Trung Quốc về sau coi đó là đại biểu của thơ ca.)*

Trường công lập Viễn Đông do giáo hội Cơ đốc thành lập ở phố người Hoa, cũng như cái tên, trường cũng cách ly học sinh vùng Viễn Đông với học sinh da trắng. Là người da vàng thế hệ hai ở San Francisco, con em thương nhân Nhật Bản cũng bị cô lập ở đây; cả người Trung Quốc lẫn hậu duệ người Nhật đều là chủng tộc cô lập đưa ra yêu sách với chính quyền tiểu bang California.

Nhưng vì Nhật Bản là đồng minh chống Nga của Mỹ, nên thủ tướng Ito Hirobumi và tổng thống Roosevelt không muốn quan hệ giữa Mỹ – Nhật trở nên căng thẳng, thế là ông cũng tham gia vào vấn đề di dân Nhật Bản, sau khi ký kết “Hiệp Ước của Người Quân Tử” giữa Mỹ và Nhật, thì học sinh Nhật Bản có thể vào trường trung học cơ sở công lập trắng của California, trong khi học sinh Trung Quốc và học sinh Hàn Quốc, Mông Cổ và Philippines chỉ có thể tiếp tục học ở trường Viễn Đông.

Có nhiều học sinh trong bài kiểm tra đầu vào này hơn ở trường Hiệp Hòa. Mười hai mười ba học sinh da vàng, từ 12 đến 16 tuổi, nội dung bài thi đều là tiếng Anh. Bài viết bao gồm bốn bài, bao gồm nghe, đọc và viết tiếng Anh, viết văn cũng như lịch sử địa lý, thời gian thi là ba tiếng đồng hồ.

Hoài Chân làm xong bài thi trong vòng hai tiếng, lại từ bài kiểm tra ở đây mà suy ra chế độ phân cấp ở trường trung học Viễn Đông. Từ điểm số trong hai bài thi sáng và chiều, cô nhắm tính, vào trường Hiệp Hòa hẳn là cấp ba (trên tổng sáu cấp), còn trường công lập Viễn Đông chắc ít nhất có thể ở cấp ba (cao nhất là cấp bốn).

Nửa tiếng sau, giám thị da trắng Maria thấy cô mãi không động bút thì lấy bài làm của cô đi, nói cho cô biết một tuần sau sẽ có kết quả chấm điểm gửi về nhà. Hoài Chân bước ra phòng thi, chúng học sinh ở trường công lập cũng vừa tan tiết, một đám người đang xúm lại bảng thông báo ở sân thể thao xem thông báo mới nhất được dán lên. Hoài Chân đứng bên ngoài đợi một lúc, sau khi mọi người tản đi thì bị một đám người từ phía sau chen lên trước, lúc này mới thấy rõ thông báo màu vàng xám được viết bằng tiếng Anh:

“Mời học sinh khóa trên tại trường trung học công lập Viễn Đông đăng ký tham gia làm nhân viên hướng dẫn tại cuộc thi “Miss Chinatown” tổ chức vào ngày 22 tháng 2, tổng cộng mười người, ưu tiên phụ nữ, trợ cấp mỗi ngày là 12 đô la Mỹ. Liên hệ số điện thoại, 412-1039-293.”

—— Chính quyền tiểu bang California, “Hội phụ nữ phương Tây” và Bệnh viện Trung Hoa.

Hoài Chân vừa đọc thông báo xong thì lại bị các học sinh đẩy ra ngoài.

Trong tiếng cười đùa, Hoài Chân cùng học sinh tan học ra khỏi phố Clay. Cách đó không xa, mấy cảnh sát liên bang cao lớn mặc cảnh phục màu xanh đậm cầm một cuốn sổ trong tay, đang hỏi ủy ban giáo dục nhà trường điều gì đây.

“Bọn họ đang điều tra dân số,” Một học sinh người Hoa dùng tiếng Anh nói với bạn học người Mông Cổ của mình, “Hôm nay họ có đến nhà mình, nghe nói bọn họ biết hội trưởng hội quán Nhân Hòa không có mặt nên nhân cơ hội điều tra dân số ở phố người Hoa.”

Ra khỏi phố Clay, mỗi học sinh đều đi về phố nhà mình, các thiếu niên ồn ào đến phố Grant Ave dần thưa đi.

Đi trên đường gặp ít nhất cũng không dưới mười cảnh sát liên bang, ai cũng cầm sổ gõ cửa từng nhà hỏi. Nếu như nhà không có ai thì sẽ dán giấy lên cửa, mời chủ nhà ngày hôm sau đến đồn cảnh sát liên bang.

Ở tiệm tạp hóa đối diện cửa hàng giặt giũ cũng có sáu bảy cảnh sát, đối với đối tượng trọng điểm này thì dĩ nhiên phải có sự chăm sóc đặc biệt, Hoài Chân cũng không bất ngờ chút nào.

Đi đến cửa nhà, cô vẫn không nhịn được dừng bước, nhìn thêm mấy lần.

Không có Ceasar.

Anh rất quen với bọn họ, đều là nghị sĩ đảng Cộng hòa đến California, nhưng không biết rốt cuộc anh phụ trách làm gì.

Cũng không biết anh mặc đồng phục của cảnh sát liên bang thì sẽ ra sao... Có vẻ là rất ngớ ngẩn.

Vừa đi vừa nhìn như thế, chân trước còn chưa vào cửa tiệm giặt giũ A Phúc thì đã nghe thấy Thiên Tước đẩy xe rỗng ở sau trêu cô: “Nhìn ai mà chăm chú thế hả? Không sợ ngã sao.”

Hoài Chân quay đầu lại, không để ý đến lời trêu ghẹo của anh ta, chỉ hỏi, “Hôm nay có ai đến cửa điều tra không?”

Thiên Tước đẩy xe vào cửa tiệm, nói, “Không có, chỉ đến ghi lại tuổi tác nghề nghiệp của hộ gia đình thôi.”

Hoài Chân gật đầu rồi đặt cặp sách xuống, ra bên ngoài nhìn hai lần: những người giúp việc nữ đang mở cửa ra, mời cảnh sát đi vào.

“Nhớ cậu tình nhân nhỏ của em hả?” Thiên Tước đến gần hỏi, “Hôm nay cậu ta không cố ý nhờ người đến cửa chuyển lời nữa...”

Hoài Chân ngẫm nghĩ, như vận lần sau tiệm tạp hóa có thêm người thì chắc cảnh sát liên bang có thể phát hiện đầu tiên. Dù không có cách giải quyết ngay từ đầu, thì chí ít cũng coi như có bằng chứng xử phạt buôn người.

Đang mải mê suy nghĩ thì cô nghe thấy Thiên Tước nói thêm một câu: “Có điều hình như cậu ta có tự mình đến, lúc đến chỉ có một mình anh, hỏi anh gì đó anh cũng chịu, đành chỉ vào tiệm thuốc đối diện, nói em sau khi tan lớp hẳn sẽ đến đó, thế là cậu ta đi ngay... Có phải là người tóc vàng mắt xanh kia không?”

31. Chương 31: Miếu Thiên Hậu (4)

Vừa bước vào cửa phòng khám Huệ thị, cô liền trông thấy một người da trắng tóc vàng cao lớn, mặc áo khoác ka-ki ngồi trong phòng khám, già Huệ cầm một toa thuốc trong tay, chậm rãi đứng dậy, đang định đi hốt thuốc.

Hoài Chân bước lên nhận lấy toa thuốc của già Huệ, “Cứ để cho cháu.”

Già Huệ không từ chối, nới lỏng tay ra để cô cầm lấy.

Người da trắng nghe thấy tiếng liền quay đầu lại, Hoài Chân đi ngang qua anh, gật đầu mỉm cười.

Andre chuyển tầm mắt từ cô đến tủ thuốc cao đến trần nhà, dừng một lúc, hỏi thăm sức khỏe bằng tiếng Anh: “Gần đây có khỏe không?”

Cô cười nói, “Em vừa mới thi về, qua ngày Tết Trung Quốc là có thể đi học rồi.” Cô đưa mắt tìm sơn tra ở trên cao, một cước đạp lên ghế, lại hỏi: “Gần đây khẩu vị không tốt hả?”

“Là em gái Daisy của anh. Từ khi bắt đầu say sóng trên Santa Maria, đến San Francisco tới hôm nay, không ăn được gì.” Andre giải thích, lại hỏi, “Em biết mấy thứ này à?”

Hoài Chân lấy Sơn Tra và Thần Khúc đặt lên chiếc cân đồng nhỏ, mỗi lượng chín gam, cô xoay lưng về phía anh nói, “Người Trung đều biết mấy thứ này chút chút.”

Già Huệ dùng tiếng Anh kiểu Trung giải thích: “Mỗi ngày uống một cốc trước khi ăn, nếu sau một tuần vẫn không thấy khá hơn thì dẫn con bé đến.” Rồi ông quay lại nhìn Hoài Chân dè dặt đặt bảy phần thuốc theo cân vào giấy dầu, tầm mắt cứ qua lại giữa Hoài Chân và Andre: “Cậu là bạn trai con bé?”

Andre cười nói, “Không phải.”

Già Huệ ồ lên, “Thế thì không có giá người thân. Tổng cộng hai đô la, trả theo giá gốc.”

Andre đang định rút tiền ra thì Hoài Chân lập tức nói, “Huệ đại phu à, cứ tính vào chỗ cháu đi, cháu sẽ trả cho anh ấy.”

“Không tình không cảm, sao con có thể trả thay được? Một tháng tổng cộng ở chỗ ta lấy được hai mươi lăm đồng, cứ mười người như thế thì một tháng làm việc không công mất.” Già Huệ hừ lạnh, “Hai đồng.”

Hoài Chân vội vã từ sau tủ thuốc ngăn Andre trả tiền, lại rút ra hai đồng từ trong túi tiền lẻ của mình, nói với Andre, “Coi như em cảm ơn anh.”

Andre cũng không từ chối, để mặc cô tính tiền.

Già Huệ cho một đồng vào trong ngăn kéo, thở dài, “Có ai lại làm khó dễ tiền đâu?”

Andre nhận gói thuốc, hỏi, “Em đi làm ở đây à?”

Hoài Chân gật đầu.

“Anh có thể hỏi một câu không, kiếm tiền để làm gì?”

Hoài Chân nói, “Em có một khoản nợ ngoài.”

“Tám nghìn ba trăm đô la?”

Hoài Chân chỉ biết cười gượng.

Andre nói tiếp, “Thật ra em có thể không cần phải trả lại cậu ta.”

Hoài Chân ngẩng đầu nhìn anh, “Với lý do gì?”

“Thì là thân phận bạn gái cậu ta.”

“Nhìn càng giống tình nhân hơn?”

Andre cúi đầu nhìn cô, nghĩ ngợi, “Trả được khoản nợ hay đổi một cơ hội trở thành bạn gái thật sự của cậu ấy? Đối với cậu ấy thì hai vế này không khác nhau lắm.”

Hoài Chân không hiểu song vẫn mỉm cười: “Em cho rằng trả nợ là chuyện đương nhiên, em không muốn trở thành nhân tình của bất cứ ai cả, em cũng có quyền lựa chọn yêu ai, em chưa bao giờ cho rằng bản thân sẽ vì nguyên nhân gì mà thua kém người ta một bậc.”

“Em hiểu lắm rồi.” Andre vội bày tỏ ân hận vì mình lỡ lời, “Anh không có ý gì khác, chỉ muốn nói với em là tám nghìn ba trăm đô la không phải là con số quá lớn với cậu ấy, nhưng với một cô gái chưa tốt nghiệp như em, thì muốn kiếm được khoản tiền ấy sẽ khá...”

“Em biết.”

“—— Em nghe anh nói hết đã. Không phải vì say sóng hay nguyên nhân gì khác mà Daisy ghét ăn, mà là bởi vì, từ khi xuống tàu cho đến nay, con bé không chỉ một lần nghe người ta hỏi vấn đề như ‘rốt cuộc con gái tám mươi lăm pound nhẹ thế nào’. Vì chuyện này mà con bé định tuyệt thực: bắt đầu từ một trăm hai mươi pound.”

Nhất thời Hoài Chân không phản ứng kịp.

“Nói những chuyện này là muốn cho em biết, chuyện Ceasar rất được các cô gái thích có lẽ chỉ có chính cậu ta không biết mà thôi.” Andre đùa nói, “Trường bồi trong nhà dạy dỗ cậu ấy vô cùng nghiêm khắc, lần đầu tiên nghe nói cậu ấy có bạn gái, dù là bạn thôi mà cũng đã hờn hờ ra mặt thay cậu ấy rồi... Dù em muốn kiếm tiền hay không, anh đều tôn trọng sự lựa chọn của em. Nhưng nếu em muốn chọn bạn trai thì xin hãy cân nhắc đến cậu ta.”

Hoài Chân mơ màng: “Anh đến đây là vì chuyện này hả?”

“Không hẳn thế. Tây y không chữa khỏi cho Daisy nên muốn đến tìm người quen tìm một Trung y đáng tin, nhân tiện tới hỏi thăm em. Nhân tiện, Ceasar đã lấy hết tiền mặt ở chỗ anh rồi, lúc về hình như lại còn nhiều hơn.” Andre lấy ra ba trăm đô từ trong ví, “Sơ suất nên quên hả? Bây giờ có lẽ em rất cần số tiền này.”

Hoài Chân nhận lấy, “Cám ơn anh.”

“Tiếng Anh của em tốt hơn anh tưởng tượng nhiều.”

Hoài Chân cười, “Nhưng phát âm không được chuẩn lắm.”

“Đã giỏi hơn rất nhiều người Hoa mà anh biết rồi. Nếu em rất cần tiền, thì cuộc thi Miss Chinatown tổ chức vào cuối tuần sau lễ tình nhân cần vài nhân viên phục vụ, một số thương nhân và quan chức từ các tiểu bang khác sẽ đến ở khách sạn Trung Hoa, cũng cần phục vụ giỏi tiếng Anh. Sẽ trả trước cho em mười hai đô vào thứ bảy, bắt đầu từ thứ sáu tuần tiếp theo cho đến sáng thứ bảy, mức lương là mười đô la, nếu em muốn công việc này...”

Hoài Chân không xác định, “Có lẽ em phải đợi...”

Già Huệ không chút khách khí nói chen vào, “Một tuần sau tết âm lịch, phòng khám không mở cửa.”

Andre mỉm cười nhìn giờ, quyết định đứng dậy rời đi, trước khi đi còn nói với cô, “Vậy định thế nào đây? Sáng sớm thứ sáu hẳn sẽ có người dẫn em đến khách sạn.”

Hoài Chân cảm ơn Andre lần nữa, đứng dậy tiễn anh đến phố Clay đi xe cáp về.

Quay về phòng khám, vẫn chẳng một ai đến, già Huệ rảnh rang ngâm nga khúc ca, vừa ngâm vừa viết toa thuốc.

Hoài Chân kéo ghế đến ngồi cạnh ông, hỏi, “Nếu không mở cửa, lỡ có người đổ bệnh thì sao ạ?”

“Thì đến bệnh viện giáo hội khám Tây y.”

“Nếu đi nhiều Tây y, không tới chỗ ông thì làm sao?”

“Vậy còn không tốt hả? Đỡ cho báo chí to nhỏ nước Mỹ nói ta là một tên bịp bợm giang hồ không đáng tin, tên bịp bợm ta cũng vui vẻ thoái ẩn giang hồ.”

“Sao phải làm khó dễ tiền bạc?” Hoài Chân nhái lại.

Già Huệ liếc cô, “Con mới là đứa làm khó dễ, còn ta qua rồi, ta giờ không thiếu tiền.”

“...” Hoài Chân cạn lời. Nghĩ một rồi lại dịch đến gần, khiêm tốn thỉnh giáo, “Đây là toa thuốc gì thế ạ?”

“Phụ tử chín gam, gừng khô chín gam, đẳng sâm mười lăm gam, bạch truật...”

Hoài Chân nhìn mà nhức đầu, “Chữa gì ạ?”

“Chữa bệnh gầy!”

“Ồ...” Cô lại nghĩ ngợi, “Chữa cho con ạ?”

“Màu da tái nhợt, mặt không chút máu, tay chân lạnh toát, mặc đồ xanh vào là không khác gì cọng hành, phơi nắng một cái là héo rũ vàng vọt...”

“...”

“Vừa hay, con cứ đến làm cho cuộc thi Miss Chinatown mà người da trắng kia bảo đi. Đi rồi, nhìn thật kỹ những cô gái được chọn làm hoa hậu đó trước khi sau vĩnh viễn thế nào,” Bút trong tay Huệ đại phu vạch một hình chữ S, đẩy tới đẩy lui đưa toa thuốc cho cô, “Đi, tự mình bốc mười bốn thang.”

Hoài Chân vâng lời, hai tay nhận lấy toa thuốc, cẩn thận vén băng lên đi vào sau tủ thuốc cân.

Huệ đại phu nói tiếp, “Mỗi ngày một thang, lấy cặn sao lại. Rồi buổi sáng chạy dọc từ phố Clay đến phố Grant Ave bốn năm lượt, chuyên chữa thân hình tấm ván của con.”

32. Chương 32: Miếu Thiên Hậu (5)

Ngày 12 tháng 2 năm 1931

Thân gửi các bạn yêu dấu:

Hôm nay trời San Francisco giăng đầy mây đen ngàn ngạt. Chỉ còn một tuần nữa là đến Tết Trung Quốc, học sinh người Hoa có thể không cần đi học ở trường Hiệp Hòa, nhưng vẫn phải tiếp tục chương trình học cấp ba ở trung học công lập. Tổng cộng ở trường chỉ có mười hai học sinh người Hoa, có thể các bạn đang ngây ngô ở nhà, hưởng thụ bầu không khí năm mới, nhưng bọn mình vẫn phải tuân thủ lịch của Hoa Kỳ, mỗi ngày ngồi học trong lớp nhưng lòng đã sớm bay về phố người Hoa. Đã ba ngày liên tiếp hai học sinh nam cùng lớp lơ đãng trong giờ địa lý, bị cô giáo người da trắng phạt. Bây giờ đã gần ba giờ chiều, A Thổ và A Nhuận vẫn bị phạt đứng ngoài lớp và chưa được ăn trưa.

Còn hai ngày nữa là đến lễ tình nhân, mười ngày sau chính là sinh nhật của Tổng thống Washington, cũng là ngày mừng sáu năm mới của chúng ta. Ngày hôm đó sẽ có cuộc thi Miss Chinatown, gần một nghìn cô gái trên phố người Hoa hợp thành dàn nhạc, gõ trống từ phố Sacramento San Francisco vào tận phố người Hoa. Vì mình là trưởng dàn nhạc trống, nên mình không thể đến cuộc thi hoa hậu làm phiên dịch tiếng Anh cho người da trắng được. Vì chính quyền tiểu bang đã gây quỹ cho trung tâm y tế Trung Hoa, cho nên tiền trợ cấp cũng phong phú giống người da trắng, ngoài việc ít đi tiền tiêu vặt thì điều đáng tiếc nhất là không có cách nào làm việc chung với Hoài Chân. Cuối tuần này Thiên Trắc đến quán ăn xin việc, là một quán ăn Ý tên “Cavallo Scalpita”, bảy tiếng làm công. Nếu như xin việc thành công thì mức lương mới có thể lên đến sáu mươi đô la. Nếu như anh ấy đi rồi, sang năm mới Hoài Chân lại bắt đầu đi học, vậy khi đó nhất định một mình cha sẽ bận lắm. Mặc dù như vậy, mình vẫn hy vọng anh ấy có thể xin việc thành công. Vì năm nay anh ấy đã hai mươi một rồi, nhưng vẫn chưa đủ tiền để về nước cưới vợ, (Huệ đại phu nói) anh ấy sẽ ghen đến hỏng mắt. Có điều mình cảm thấy hy vọng không lớn, vì dù là rửa chén ở sau bếp, chủ người da trắng cũng không muốn thuê người da vàng lắm.

Người Ý cũng là dân di cư mới như chúng ta, đều là dị giáo đồ, nhưng sức lực lớn hơn, cũng thích bắt nạt chúng ta. Nghe nói ở trường trung học phổ thông Francisco và Galileo luôn xảy ra bạo lực học đường, vì hai ngôi trường này nằm ở Bắc Hải, là bến tàu nước Ý, nên có rất nhiều học sinh nam người Ý hơn người Hoa, học sinh người Hoa thường xuyên bị bắt nạt. Trên xe cáp đi từ trường trung học Galileo về nhà, Phương Tây thường xuyên bị bạn nam người Ý cùng lớp đẩy xuống khỏi xe cáp. Đám trẻ người Hoa cũng không chịu thua, thế là xông vào đánh nhau với đám trẻ Ý. Thiếu gia Hoàng Tây ở hội quán Hoàng Thị, trong lúc đánh nhau đã lỡ súng lục ra bắt chết thủ lĩnh đám học sinh Ý là Jess Alagir, bị cảnh sát bắt giam, tố cáo với tội mưu sát. Hội quán Hoàng Thị đau lòng thương con, đồng thời trên phố người Hoa cũng thiếu đi một bá vương làm người ta nhức đầu. Trái lại đám người Ý ít khi bắt nạt bạn học người Hoa cùng trường nữa, chuyện này kể ra, cũng không biết nên tính toán thiệt hơn ở đâu.

Người da trắng chỉ chúc mừng sinh nhật của Tổng thống Washington, không chúc mừng năm mới của chúng ta. Có điều từ hôm nay trở đi, trên rất nhiều nóc nhà đều phấp phới lá cờ bốn mươi tám ngôi sao năm cánh, ít nhiều cũng có không khí lễ hội, cũng có thể an ủi phần nào các học sinh học cấp ba ngoài phố người Hoa như tụi mình. “Kính Thánh” nói với chúng ta, chỉ cần tâm địa thuần khiết, thì chúa Giê Su sẽ thích các cô gái người Hoa như thích các cô gái người Mỹ.

Charlotte Kwai

Bắt đầu từ thứ hai, mỗi ngày Vân Hà kết thúc chương trình học ở trường thì thời gian còn lại luôn luyện tập với đàn nhạc trống. Ngày nào cũng chín giờ mới về đến nhà, ngồi dưới bóng đèn vôn-fram cùng Hoài Chân viết nhật ký, viết xong lại mệt mỗi nằm bò lên bàn Hoài Chân ngủ gục.

Trong thời gian Vân Hà ngủ, Hoài Chân âm thầm dịch tài liệu Ceasar đưa cho cô sang tiếng Đức. Hoài Chân cảm thấy Ceasar hoặc là biết ít nhiều vài ba chữ Hán, hoặc là nắm chắc ai đó cấu kết với phố người Hoa, chỉ thiếu vài chứng cứ thực tế nữa mà thôi. Vì mười tài liệu tiếng Anh còn sót lại thì đến bảy tài liệu là dịch sai phần tiếng Trung. Phần lớn bằng chứng đều được các cô gái được Tổ chức Cứu trợ trẻ em cung cấp, các cô gái đó và những nhà truyền giáo hy vọng đứng ra vạch trần bằng chứng của chính quyền, cho rằng có thể nhanh chóng bắt bọn buôn người về quy án, giải cứu được nhiều các cô gái phải chịu cực hơn, song bọn họ không ngờ tài liệu đi qua tay phiên dịch lại lần nữa rơi vào tay kẻ gian, khiến các cô gái được nhắc đến trong thông tin, và cả các nhà truyền giáo đều đang gặp nguy hiểm.

Điều bất ngờ là, có một bản trong đó là bản tự thuật lúc Khương Tổ chuộc người. Tài liệu này được viết vào năm 1917, cách nay đã 14 năm. Lúc chuộc người, Khương Tổ vừa tròn hai mươi tuổi. Trong tài liệu này, Khương Tổ tự xưng mình mười bốn tuổi đến Mỹ tìm chồng đào vàng, bị bọn bắt cóc bán đến San Francisco làm công bảy năm (gái điểm). Sau đó tình cờ có một ngày được Hồng gia phát hiện bà ta chính là vợ bé phòng mười thất lạc ở Mỹ bảy năm trước, vậy là lập tức chuộc người cho bà ta, sắm cho một tiệm tạp hóa ở phố Grant Ave, đăng ký cho bà ta là thương nhân rồi còn nộp một khoản thuế hộ, cũng xin thân phận công dân cho bà ta.

Chuyện này xảy ra với bất cứ ai đều thật sự khó tin. Rốt cuộc xác suất đột nhiên gặp lại vợ bé ở nhà thổ sau bảy năm lớn bao nhiêu? Hoài Chân cảm thấy có khả năng thế này hơn, đại khái năm ấy Hồng gia và Khương Tổ hai mốt tuổi chỉ đơn giản là quan hệ giữa khách làng chơi và gái điểm, chỉ có điều không biết là tình đầu ý hợp, hay Hồng gia phát hiện được cơ hội làm ăn từ người đàn bà này, nên mới liên thủ tạo ra trò lừa để bịt mắt chính quyền California, vì lợi ích của nhau mà cấu kết làm việc xấu hơn mấy chục năm ở phố người Hoa.

Càng khiến Hoài Chân không tưởng tượng nổi đó là, Khương Tổ chỉ mới ba mươi lăm tuổi. Có vẻ như việc kinh doanh gái điểm này đã làm phụ nữ xuống cấp nghiêm trọng, nếu như không phải nhìn tài liệu này, suýt nữa Hoài Chân đã tưởng ít nhất bà ta cũng đồng lứa với mấy bà cô bà bác.

Dịch xong tất cả, Hoài Chân cẩn thận đánh ký hiệu màu đỏ lên những tài liệu trái sự thật, gấp lại đặt vào phong thư rồi niêm phong.

Cho đến thứ năm mới có hai cảnh sát liên bang cầm chứng minh ngụ cư của Hoài Chân đến cửa, đồng thời đòi lấy phong thư kia của cô, nhưng không hề chuyển lời gì giùm Ceasar, nói chung cũng coi như tuân thủ lời đã hứa trong cuộc hẹn lần trước.

Đồng thời cô cũng biết mình đã chạm đến giới hạn an toàn nào đó trong quan hệ qua lại của người khác, làm anh không vui.

Cô nghĩ, có lẽ anh sẽ không nhận lời mời của cô tham gia hội chùa năm mới ở phố người Hoa rồi.

Thế nên cô có chút tiếc nuối nho nhỏ, nhưng không vì vậy mà buồn lâu.

Từ thứ năm, phòng khám bắt đầu thông báo đóng cửa nghỉ cho đến mùng mười sang năm. Già Huệ phát tiền trợ cấp tết âm lịch cho cô, tổng cộng là 32 đô la. Cộng thêm lúc vận chuyển quần áo thỉnh thoảng nhận được chút tiền tip, cùng với tiền tiêu vặt mà A Phúc cho cô, gộp lại với nhau, tổng cộng Hoài Chân có được khoảng 345 đô la.

Cô tự nhận bây giờ cô không có đầu óc kinh doanh, tặng cho anh chàng trong cửa hàng một bao lì xì 88 đồng cent, nhờ anh bảo quản chiếc vòng mấy tháng. Với số tiền còn lại, cô so sánh mấy ngân hàng trên phố người Hoa, cuối cùng nhắm trúng ngân hàng Wells Fargo có lãi suất cao nhất, lãi suất theo tháng là 1,5%. Cô tính toán sơ sơ, gửi tiết kiệm năm tháng thì mới có thể có được 370 đô la. Từ nay về sau kiếm được tiền, ước chừng cô có thể cân nhắc tìm chút thời cơ, đầu tư vào ngành công nghiệp vớ hoặc hãng phim Thiệu thị huynh đệ* đang chuẩn bị lên hương gì gì đó.

*(*Hãng phim Thiệu thị Huynh đệ là công ty chế tác phim đầu tiên và lớn nhất tại Hồng Kông.)*

Đến chiều thứ năm, nhân lúc A Phúc rảnh rỗi, Hoài Chân kính nhờ A Phúc coi như giám hộ của mình cầm bản chứng minh ngụ cư kia đến ngân hàng để gửi tiền với cô. Còn chưa bước vào cửa Wells Fargo, Hoài Chân đã thấy biển quảng cáo ngã màu treo trên hàng rào, bên trên viết:

— Năm 1929, bộ phim nhựa có màu có âm thanh đầu tiên đã được phát hành. Tập đoàn Kodak tin rằng chúng tôi có thể giúp bạn vượt qua mọi khó khăn kinh tế.

Quảng cáo này được viếng bằng tiếng Trung, có lẽ là bị ảnh hưởng bởi cuộc khủng hoảng kinh tế từ hai năm trước, thúc đẩy các công ty của người da trắng tích cực chiếm lĩnh thị trường khách hàng Trung Quốc, tập đoàn Kodak cũng không ngoại lệ.

Ngay trong chớp mắt ấy, trong đầu Hoài Chân lập tức xuất hiện một câu quảng cáo nào đó như chiếu phim: “Năm 1930 là thời kỳ khủng hoảng kinh tế, Kodak chiếm 75% thị trường thiết bị nhiếp ảnh thế giới, lợi nhuận chiếm đến 90% thị trường, kể từ đây chiếm lĩnh bảng chỉ số trung bình công nghiệp Dow Jones suốt 74 năm.”

Hoài Chân dừng bước, sau khi hoàn hồn thì xoay người sang nhìn A Phúc.

Còn chưa nghĩ xong nên mở miệng nói với ông ấy chuyện mình đột nhiên thay đổi ý định gửi tiền ngân hàng thế nào, thì A Phúc đã cười nói: “Quyết định xong rồi hả? Quyết định xong rồi thì cứ việc làm thôi.”

Hoài Chân gật đầu, theo ông bước vào cánh cửa cổ ý sơn đỏ hồng đón năm mới của ngân hàng Wells Fargo.

Năm mới đã đến, có rất nhiều số dư trong nước và ở phố người Hoa cần được giải quyết, lúc này hàng chục giao dịch viên đang ngồi sau quầy, bàn tính trong tay bay lên theo thứ tự. Trong căn phòng vang vọng mỗi tiếng sột soạt, rất cuộc cũng có người tranh thủ ngẩng đầu nhìn cô hỏi, “Gửi tiết kiệm hay chuyển tiền?”

Hoài Chân nói, “Tôi thấy giấy tờ quảng cáo Kodak bên ngoài cửa của các anh.”

Người kia cười nói, “Đúng là ở chỗ chúng tôi cũng có đại diện vài dịch vụ tài chính như thế. Có điều khủng hoảng kinh tế vẫn chưa qua, cái chuyện tiêu tiền uống phí thế này, hai năm nay phố người Hoa rất ít có người mua cổ phiếu.”

Song khuyên bảo một phen mà thấy Hoài Chân vẫn không thay đổi ý định, anh ta mời cô và A Phúc đi vào, lại nói: “Tuy Hoa Kỳ đang gặp tai họa, nhưng dù gì quốc lực cũng hùng hậu, yếu trâu còn hơn khỏe bò. Hai năm trôi qua, tình hình đã chuyển biến tốt không ít, bắt đầu từ năm ngoái đã đầu tư vào công ty điện ảnh, nếu tìm đúng cách thì cũng có thể kiếm được chút chút, mời hai người ngồi.”

Anh chàng kia mời hai người ngồi xuống sau quầy, lấy một tập tài liệu cổ phiếu ra đưa đến. A Phúc không biết nhiều, mà Hoài Chân cũng không rành rọt. Lật giở vài trang, cô liền nói thẳng với giao dịch viên, “Tôi muốn mua khoảng 348 đô la.”

Anh ta cười, “Cô nghĩ xong rồi?”

Hoài Chân rất chắc chắn, “Đúng thế.”

Mặc dù cổ phiếu Kodak sẽ tăng vọt lên trong hơn nửa thế kỷ tới, nhưng trong nửa năm này thì vẫn khó nói được. 350 đô la nói ít không ít, đi làm việc vất cũng đủ cô sống khá khấm trong vài năm. Cho dù gửi vào tài khoản ngân hàng đáng tin hơn, nhưng đợi gom đủ tám nghìn đô thì cũng không biết phải đợi đến tháng năm nào. Con người còn sống, mọi chuyện cứ phải dè dặt như bà chủ gia đình, sống mà ai cũng có thể thấy được cuộc đời bạn thế nào thì chẳng thà đừng sống nữa. Trái lại thỉnh thoảng cứ to gan đi, ai biết rốt cuộc đến cuối cùng sẽ ra sao?

Tổn mất một giờ đồng hồ, lúc ra khỏi ngân hàng Wells Fargo thì mặt trời đã từ từ khuất bóng.

Từ phố Pacific chậm rãi quay về Grant Ave, đột nhiên A Phúc hiểu ra điều gì đấy, cười nói: “Nha đầu con đấy, nhìn cứ im im lại yếu ớt, ai mà ngờ lại to gan như vậy. Đừng nói đến phụ nữ, ngay cả vài đứa con trai cũng chưa chắc có được cái gan như con. Khó trách hôm đưa con đến chỗ Hồng gia, con đã có cách dụ ông ta đồng ý cá cược cho con chuộc người. Hồng gia là người coi như đã gặp qua vô số tình cảnh, vừa thấy nha đầu con, nói chung cũng biết, thằng Sáu không chịu thua kém nhà ông ta nhất định sẽ chinh con.”

Hoài Chân không nói.

A Phúc lại bảo tiếp, “Chuyện tốt, chuyện tốt!”

33. Chương 33: Miếu Thiên Hậu (6)

Trong thời loạn thái bình này, con người đâu khác gì cọng cỏ, dầu bản lĩnh có lớn thế nào thì cũng phải cụp đuôi khi đứng trước mặt người da trắng. Nếu Hồng gia thật sự cũng cho là như vậy, thì trái lại Hoài Chân cảm thấy ông ta đã để mắt đến mình.

Sáng sớm ngày thứ sáu, cậu nhóc rao báo đưa thành tích nhập học đến phố người Hoa, cô đã thi đậu lớp 9 của trường trung học Hiệp Hòa, và cũng đậu lớp cao nhất trường công lập Viên Đông, kết quả khả quan hơn cô nghĩ nhiều. Cả nhà ở tiệm giặt giũ A Phúc hớn hờ không thôi, nói chỉ cần đi học tiếp nửa năm, thi đậu trường cấp ba bên ngoài là sau này có thể đi học cùng Vân Hà rồi.

Chỉ có Hoài Chân là có phần bận tâm, cô đã xem qua chương trình học của trường Hiệp Hòa rồi, có thể miễn cưỡng theo kịp lớp 8. Song nếu lên lớp 9 thì sợ là hơi khó. Ngoài trí nhớ tốt ra, chút ưu điểm ít ỏi của cô chỉ đủ để áng chừng bản thân nặng bao nhiêu mà thôi. Lúc cô cầm tờ giấy thông báo nhập học này, chỉ biết tự trách lúc làm bài thi không biết kiểm chế.

Vân Hà cho rằng cô vẫn còn lo lắng chuyện cô gái được tổ chức Cứu trợ trẻ em đưa đi kia, bèn trấn an cô: “Yên tâm, đợt thứ bảy này Đường hội chính thức sáp nhập vào hội quán Nhân Hòa, thì trên khu vực San Francisco này sẽ không ai dám làm khó em nữa đâu. Nếu có người đến rập hất đem đó nhận ra em, thì từ nay về sau cũng không dám nói nhiều một câu.”

Lúc này Hoài Chân mới sực nhớ, cha con nhà họ Hồng đã trở về rồi.

Nhưng trước khi đến Đường hội, cô lại gặp Hồng Lương Sinh trước.

Lập xuân vừa qua, thời gian ngày sáng nhiều lên, nhiệt độ cũng ấm áp hẳn. Có điều trước khi mặt trời ló rạng và sau khi khuất núi, gió biển ở San Francisco thổi đến vẫn lạnh thấu xương.

Hoài Chân nghe theo lời đại phu, cứ đúng sáu giờ mỗi ngày là thức dậy chạy bộ dọc phố Clay đến

Sacramento, đi qua đi lại trên mấy con dốc đứng, tới khi về lại phố Grant Ave thì đã đầm đìa mồ hôi. Lúc về còn cầm theo dầu dứa và bình cà phê mới mua, thế là cô đành cởi áo khoác len ra buộc ngang hông. Đang đi trên đường, đột nhiên nghe thấy tiếng thét chói tai của một người phụ nữ nước ngoài từ trong con hẻm gần đó truyền đến, ngay sau đó là tràng cười ha hả của một đám thanh niên.

Hoài Chân lùi về sau mấy bước, lặng lẽ nhìn vào bên trong. Trong đó có một tiệm tạp hóa đánh dấu sơn màu xanh da trời, cùng một đám thanh niên mặc đồ truyền thống vây quanh một người phụ nữ nước ngoài có nước da bánh mật, bọn chúng thốt ra những câu từ cộc nhả bằng tiếng Anh với cô ta. Đám thanh niên ấy khá cao, khiến người phụ nữ da trắng kia trông thật bé nhỏ. Hình như cô ta mang dòng máu Latin, đầu cúi gục, mái tóc xoăn đen che lấp khuôn mặt xinh xắn nhỏ nhắn, hai tay che mắt như có vẻ xấu hổ, lại giống như đang lau nước mắt.

Cô đang mải nghĩ có nên gọi cảnh sát trên phố người Hoa đến hay không, thì bất chợt một ông lão râu quai nón đắp chăn bần cạnh thùng rác giật giật, đưa chân gạt trúng cô.

Hoài Chân suýt bị ông ta làm trật chân ngã, cô lập tức thu chân về đứng vững lại, cúi đầu nhìn ông cụ kia.

Ông ta chậm rãi nói, “Mary là người mới, tối qua mời khách cả đêm nhưng đến nửa thàng cũng không kiếm được, mà mị không cho nó vào cửa, ở bên ngoài rét cóng một đêm, cũng sắp điên rồi.”

Hoài Chân nghe thế, lại đứng yên lặng lẽ nghe một hồi.

Ông già nói tiếp, “Không biết tuần sau có bao nhiêu gã da trắng đến phố người Hoa nghỉ chân đây, đám đại thiếu gia này bỏ ra năm đô la để món hàng rẻ bèo này một cơ hội tốt vào khách sạn Trung Hoa giàu có bên cạnh, cô ta nào dám không nghe theo. Bây giờ khách tới cửa, cô đừng có dây dưa vào.”

Tuy trông ông cụ tỏ ra vất vả, song lại có thể kể được mấy mẩu chuyện trên phố người Hoa, Hoài Chân lại cảm thấy vui vui. Cô cúi đầu nhìn, thấy trên vầng trán đen thui của ông có mấy nốt mụn ghẻ chốc đầu, nói không chừng chính là Vương Bát bị bệnh chốc đầu mà A Phúc nói.

Cô đang định nhìn kỹ thì dường như gã thanh niên bên kia đã thỏa thuận giá cả xong, xoay người đi ra ngoài. Đi đến là một thanh niên cao gầy mặc đường sam màu tím đậm, cúi đầu chằm thuốc, ngậm vào miệng hít một hơi, mới đưa mắt nhìn lên lên thì lập tức bắt được tầm mắt của cô.

Hồng Lương Sinh dừng bước, nhếch mép cười, rất có kiểu của nhị thế tổ.

Hoài Chân bị nụ cười của hắn làm cho run lên, cô hoàn hồn, vội nhắc chân bỏ chạy.

Chạy một mạch qua hai con phố cũng không dám ngoái đầu lại, cho đến khi vào phố Grant Ave thì cô mới nhìn lui, phát hiện không ai đuổi theo, lúc này mới thả lỏng.

Kể ra thì, cô không sợ đại diêm vương Hồng gia cho lắm, song lại sợ Lục thiếu gia không làm việc theo lẽ

thường này.

Có điều mấy ngày sau đó không còn đưng hấn ở trên đường nữa, sống yên ổn không chuyện, cho đến ngày đường hội.

Buổi trưa ngày giao thừa, Hoài Chân và Vân Hà cùng ra phố chở chuyển xe đưa quần áo cuối cùng đến cho các nhà rồi quay về, treo tấm biển lên, thông báo năm nay tiệm giặt giũ A Phúc chính thức đóng cửa, hẹn mọi người sang năm gặp lại. Lúc ăn cơm trưa, Quý La Văn cũng xin gia đình người da trắng nghỉ ba hôm, đeo thêm cái sọt dẫn hai cô gái cùng đến miếu Thiên Hậu thắp hương cầu phúc.

Đến gần cửa ải cuối năm, phố phường rộn ràng hơn hẳn. Có vài ba cửa tiệm còn chưa đóng cửa, nhưng các nhà đã bắt đầu vẩy nước nên sân nhà phố phương, quét dọn hội đồng hương tứ ấp cho sạch sẽ. Trên cánh cửa của các đại tộc cũng treo tranh môn thần và câu đối tết năm mới, sau khi đóng cửa, phụ nữ và trẻ nhỏ rới rít đi đến miếu Thiên Hậu rước môn thần năm mới.

Miếu Thiên Hậu cũng bước vào thời kỳ hương khói thịnh vượng nhất trong năm, dâng hương, cúng tế, hóa vàng, vẩy rượu... Dòng người nườm nượp trước bàn thờ Phật, trong âm thanh ồn ào tấp nập, Hoài Chân và Vân Hà mỗi người cầm một bức tranh môn thần và câu đối, đến khi A Phúc mua được chất đốt, nước và nến thì cả nhà cùng đến hội quán Nhân Hòa.

Đứng trên sườn núi cao cao ở đường Stockton, ngửi mùi hương khói ở trong miếu, trên phố người Hoa chữ thập đan xen, đập vào mắt là những đèn lồng đỏ to tướng cùng biểu ngữ đỏ thắm giăng đèn kết hoa. Dưới mỗi cột đèn đường đều dán kín giấy quảng cáo mới toanh, đa số đều liên quan đến cuộc thi sắc đẹp Miss Chinatown, bên trên viết những lời chúc mừng bằng tiếng Anh như hoan nghênh quan cấp chính phủ thành phố, ngoại tỉnh hay du khách đến, ngoài ra còn có vài tờ quảng cáo bộ phim nhựa “Long Nữ” của Hoàng Liễu Sương.

Đi xa hơn nữa, những tòa cao ốc đứng lặng bên ngoài bao quanh phố người Hoa bé nhỏ, trên lầu pháp phối lá cờ bốn mươi tám ngôi sao vô cùng bắt mắt, như đang nhắc nhở mọi người rằng: thứ ảo ảnh ngập tràn hạnh phúc này đều được dựng nên trên từng tấc đất của đế quốc chèn ép các người.

Người Hoa cảm rõ ở đây, đến ngày lễ ngày tết lại chu du khắp núi sông, ở ngoại ô cũng không có miếu để cúng bái. Không phải dưới chân thiên tử nhà mình, không quốc không chủ, thậm chí không biết rốt cuộc chúa ban phúc cho đất nước nào... Chỉ có luật pháp nghiêm ngặt bóc lột ngăn cách bốn mươi con phố này. Nhưng những người đi qua trước mặt đây, người nào người nấy đều vui vẻ ra mặt.

Đến phố Stockton, cô lập tức trông thấy một tòa kiến trúc Trung Hoa vàng óng vô cùng bắt mắt. Một đôi sư tử bằng gỗ canh giữ ở cửa vào hành lang rộng rãi, ngoài cửa còn có một tấm bia ngựa đá; bên trong cửa treo một dãy đèn lồng cao cỡ nửa người, hai bên đều có câu đối chạm trổ thẳng đứng:

Trời lành ôm vắn dậm, khí ấm tỏa muôn nơi.

Hoài Chân cúi đầu nhìn con sư tử đá kia, nghĩ bụng, ở ngoài mấy căn nhà trong ngõ hẻm Bắc Kinh cũng có sư tử như thế này, nhỏ chừng một thước, thân phận của chủ nhân tòa phủ đệ khác nhau thì kích thước

sư tử cũng khác nhau. Mà không biết đôi sư tử đã ở nơi nước ngoài xa xôi thế này có chú trọng như thế không.

Có một thân sĩ trông như lão giả đứng chờ sau cửa, thấy cô quan sát sư tử bèn đi lên nói, “Đừng chỉ mãi nhìn sư tử không thôi, đến xem tấm biển này đi, có nhận ra không?”

Hoài Chân ngẩng đầu, trông thấy bốn chữ “hội quán Nhân Hòa” viết thêu trên tấm biển cũ, không tương xứng với khí thế của hội quán.

Đang không biết ra sao thì lão giả kia nói tiếp: “Chữ đề trên này được chính Quang Tự gia ngự ban.” Thấy cô không biết, ông ta ra vẻ ỉu xiu, đi vượt qua cô hỏi A Phúc: “Mọi người đã đến đông đủ rồi, sao còn không vào?”

A Phúc tìm quanh bốn phía, hỏi, “Huệ gia có đến không? Con gái tôi mới lần đầu đến đây, tôi đang đợi ông ấy đến rồi mới đi vào.”

Lão giả nói, “Có khi Huệ gia đã chờ ở trong rồi đấy.”

A Phúc thoáng do dự, rồi vẫn nhắm mắt dẫn cả nhà đi vào.

Bằng qua cửa hành lang, đi vào rồi mới biết bên trong có động tiên khác: trong bốn tầng cao cao, mỗi người khách đến đều ngồi trước bàn vuông uống trà, thấp giọng cười nói; hầu bàn mặc đồ trắng khoác ngoài áo màu đen, hoặc đang loay hoay bận rộn hoặc dựa vào lan can tầng ba xem kịch hay nào đó; những người hầu trà thì cầm một chiếc ấm đồng qua lại giữa khách, nhanh mắt thấy chén trà của ai đã hết thì áng chừng trà trong ấm rồi nghiêng vòi ấm, nước trà từ vòi chảy ra rót đầy chén sứ không một giọt vương, sau đó bọn họ phủi vạt áo, bước chân nhẹ nhàng đi đến nơi khác.

Tân khách trong đại sảnh không hề có chút rối ren lộn xộn, Hoài Chân âm thầm lấy làm kỳ lạ. Đi vào trong nữa, một người trung niên đột ngột đứng lên, hét lớn một tiếng “được!”, sau đó đám đông trong sảnh rồi rít vỗ tay hoan hô. A Phúc tìm được một chiếc bàn ở trong góc, kéo cả nhà bốn người nhân lúc này ngồi xuống. Hoài Chân nhìn vào trong sảnh qua đám đông, thấy thì ra là một đứa trẻ hai tuổi của cửa tiệm thợ bạc mới mở mới gia nhập Đường hội, vào đây để bóc thăm, đứa bé ấy bóc được một cuốn sổ kế toán trong đồng giấy bút, châu sai, thẻ tre và đồng cent Mỹ.

Cha của đứa trẻ kia mặt mũi đỏ bừng, cầm lấy ly rượu được Hồng gia đưa đến, ngẩng đầu uống một hơi cạn sạch. Đám đông hò reo ủng hộ: “Sau này tất thẳng bé sẽ thừa kế nghiệp cha, cửa hàng đồ bạc Giang Thị đã có người nối nghiệp rồi, chúc mừng chúc mừng!”

Hoài Chân vừa nhìn đã biết kết quả, trong tiếng ồn ào, Hồng Vạn Quân đột nhiên gạt mọi người ra nhìn sang bên góc này, tầm mắt nhìn thẳng vào Hoài Chân.

Mọi người đều nhìn theo ông ta, trong thoáng chốc cả đại sảnh lặng như tờ.

Đột nhiên Hồng Vạn Quân mở miệng nói, “Vừa mới đến, nếu đã tới đây thì chi bằng cũng đến rút thăm cầu may mắn đi.”

A Phúc vội nói, “Nha đầu nhà tôi không như đứa trẻ hai tuổi không biết phân biệt đồ vật, đã tuổi này rồi đâu cần phải chơi trò đó nữa?”

Hồng Vạn Quân cười nói, “Nha đầu này, anh nói nó là con gái của người anh em ở quê nhà mình, nhưng ai biết lai lịch của nó ra sao? Nếu phố người Hoa xảy ra chuyện gì vì nó, thì Hồng Vạn Quân ta phải chịu trách nhiệm, hay là Quý Phúc anh chịu trách nhiệm thay nó đây?”

Hồng Vạn Quân nói tiếp, “Không ai gánh được nguy hiểm ấy cả, muốn ở tại phố người Hoa này cũng được thôi, hội phí một tháng ba mươi đô la, anh nộp thay nó, hay Huệ gia nộp thay nó?” Nói đoạn ông ta nhìn sang Hoài Chân, “Hay tự mày nộp?”

A Phúc đang định đứng dậy nói thêm thì La Văn đã nhéo tay ông, đề ông ngồi xuống.

Hoài Chân đứng dậy.

Hồng Vạn Quân thấy vậy bèn giơ một tay lên, tỏ ý bảo cô đi đến, dung mạo hiền hòa song không hề có ý định cho kẻ khác xen vào.

Hoài Chân sợ về sau ông ta lấy chuyện gì đó để gây chuyện với mình, cô vội nhẹ vào tay Văn Hà trấn an, rồi không chút do dự lại gần.

Dưới cái nhìn soi mói của hơn ngàn người, Hoài Chân lại lần nữa trở thành tiêu điểm của đám đông.

Vốn trên chiếc bàn dài mấy mét trước bàn thờ đặt quan ấn, dao gỗ đào cùng vài thứ giấy bút bình thường khác. Nhưng đến khi cô lại gần thì chẳng biết đồ trên bàn đã được đổi từ lúc nào. Lúc này, bên trên đang bày biện mấy món đồ: một tờ khế ước bán thân, một tấm thiệp cưới, một tấm thẻ bằng sắt phồng theo thể nội bộ của cảnh sát liên bang, cùng một cuốn “Bản thảo cương mục”^{*}.

*(*Đây là sách được thảo nổi tiếng của Trung Quốc, gồm 52 quyển.)*

Những thứ này ắt hẳn đã được chuẩn bị từ sớm, lập tức Hoài Chân hiểu ra trong lòng, cô biết Hồng gia muốn làm gì.

Từ khế ước bán thân cho đến thiệp cưới, hai thứ này đều là thứ Hoài Chân cá cược với ông ta, và cô may mắn thắng một lần. Lúc này lại bị Hồng gia đặt trên bàn, chẳng qua là đang nhắc nhở cô, nói cho cô biết hai thân phận này là Hồng gia cho cô, về sau khôi phục làm người tự do, có được thân phận con gái bình thường sống ở phố người Hoa, cũng là nhờ Hồng gia cho cô mặt mũi; còn tấm thẻ sau đó là cảnh cáo cô, đừng có cấu kết với cảnh sát ngay dưới mắt ông ta; cuối cùng là bản cương mục, có lẽ là nể mặt Huệ đại phu nên mới đem ra thử lần này trong Đường hội.

Kết hợp với mấy thứ đồ trước mặt, tóm lại ông ta vẫn muốn nói với cô rằng, đừng tưởng đi theo Huệ gia thì có thể đối nghịch với ta, là đầu rấn phổ người Hoa, ta không bao che cho mày, nếu xảy ra chuyện thì Huệ a cũng không bao che được.

Hoài Chân đi đến trước bàn, đi từ đầu bàn đến cuối bàn, vừa hay Hồng Vạn Quân đứng bên cạnh cô.

Hồng Vạn Quân hỏi, “Mày không lấy gì hết?”

Hoài Chân nói, “Không lấy.”

“Nghĩ kỹ rồi?”

Hoài Chân gật đầu.

Lúc này Hồng Vạn Quân cười lạnh một tiếng, đi đến bệ thờ lấy một ly rượu to chùng ngón cái đưa cho cô. Hoài Chân nhận lấy, ngẩng đầu uống cạn, chất rượu cay xè từ cổ họng xuống bụng, cô lập tức ngẩn người. Đầu óc nặng trĩu bước xuống đại sảnh, nhưng trong người lại thoải mái hơn.

Đầu óc quay cuồng, chỉ nghe thấy đại sảnh lại náo nhiệt, có người ở bên trên hăng say đọc lời chúc thay Hồng Vạn Quân:

“Chúng ta từ Trung Hoa đến nước Mỹ, thay đổi cách phát triển và sinh trưởng dưỡng dục, lặp đi lặp lại các phương ngữ khác nhau, nhưng nay gặp lại vẫn như anh như em... Mọi người tụ họp với tôi, coi như bình đẳng. Bởi vì chúng ta có cùng hy vọng và cùng số phận. Thu kinh phí, dùng làm tiền mượn nhà, tiền lương, công thực. Nếu còn tiền dư thì giữ lại làm từ thiện. Gặp nếu có người nào tranh cãi với nhau vì chuyện nhỏ thì để hội quán ra mặt khuyên giải, để mọi người được sống yên ổn với nhau...”

Hoài Chân uống không dưới bốn ly Ô Long do Vân Hà đưa cho, cho đến khi Đường hội kết thúc một nửa, cô mới miễn cưỡng hoàn hồn.

Buổi chiều ngày Ba mươi Tết, những lớn tuổi vẫn phải ở lại để đi dâng trà ở hội đồng hương. Phụ nữ đánh bài, đàn ông uống rượu, đám con nít thì ăn kẹo ăn bánh, đến tối lại cùng uống canh thịt bò, đây đều là thông lệ của những năm trước, A Phúc và La Văn đều phải đi. Những người tuổi tác xấp xỉ Vân Hà Hoài Chân, hoặc ra ngoài đường chơi hoặc đang ở trường đi học, có người vẫn còn bài tập phải về làm nốt, cũng cần mau chóng về nhà.

Vân Hà cần đi luyện tập cùng dàn nhạc trống, Hoài Chân cũng phải đến khách sạn Trung Hoa làm quen với công việc hai ngày tới. Hai người cùng nhau ra khỏi cửa của hội quán Nhân Hòa, đúng lúc này trên đường phố vắng tanh vang lên tiếng huýt sáo.

Vừa ngoái đầu lại, chưa thấy người đâu thì đã nghe thấy giọng Bắc Kinh vang lên trước.

Nhìn quanh bốn phía, cả hai thấy Hồng Lương Sinh mặc trang phục truyền thống màu đen, dựa vào lối ra ở đầu hẻm, nom dáng vẻ rất vô lại, chặn lại hơn nửa đường đi. Hắn cúi đầu chơi đùa lọ thuốc hít trong tay, thờ ơ nói, “Không chọn thứ gì, xem ra mắt mày không chọn tục vật. Đến cái cuộc thi võ vẫn bỏ đi đó kiếm mấy đồng bạc lẻ làm gì? Đi theo Tiểu Lục gia mày, không lo ăn không lo mặc, muốn gì có nấy.”

Hồng Lương Sinh lau lọ thuốc rồi cho vào trong túi áo, lại ngẩng đầu lên bắt đầu quan sát Hoài Chân, không hề có ý định dời mắt đi.

Vân Hà chặn trước người Hoài Chân, khí thế hung hăng, “Hôm nay ngay trước mặt mọi người, cha anh đã đồng ý cho Hoài Chân ở lại rồi, anh đừng có giở trò vô sỉ!”

Hồng Lương Sinh giơ tay chỉ vào mũi mình, “Làm chuyện gì cơ?”

Hoài Chân nhớ lại chuyện trong hẻm ngày hôm đó, nói, “Anh mời cô gái Latin kia đến khách sạn Trung Hoa, là vì bạn trai Mexico của cô Diệp sắp đến đúng không?”

Hồng Lương Sinh khinh thường nói, “Liên quan đếch gì đến cô ta?”

Cô nói, “Chỉ biết tìm đường ngang ngõ tắt, còn không bằng quang minh chính đại cạnh tranh công bằng với người ta.”

“Tao cạnh tranh ai, cô ta ư?” Hắn cười phá lên, đưa mắt nhìn Hoài Chân từ đầu xuống chân rồi lại nhìn từ chân lên đầu, “Hôm đó ở rạp hát, cả đại sảnh ai ai cũng háo hức, thế mà chỉ có một mình mày là làm như không liên quan, ung dung bình tĩnh. Mày thú vị hơn cô ta nhiều.”

Vân Hà vội nói, “Em ấy có bạn trai rồi.”

“Tao còn chưa hỏi đấy, ngày đó tiểu tử da trắng bị tao búp mấy phát, bị tấn thể đã đã chưa? Lần sau mà để tao gặp lại hắn, tặng hắn thêm mấy cú nữa cho đã nhé?”

Hồng Lương Sinh chấp tay sau lưng, đi vòng hai người một vòng “Kẻ xấu tiêu tiền cho đàn bà mà lại còn keo kiệt, rốt cuộc là tốt ở điểm nào?” Hắn nghĩ ngợi rồi cười hỏi, “Kỹ năng giường chiếu tốt?”

Vân Hà nói, “Lục thiếu, anh tôn trọng người khác tí đi!”

Hoài Chân đứng ngẩn ngơ, đột nhiên nghĩ ra điều gì đó mà bật cười.

Hồng Lương Sinh dừng bước, “Có điều gì khiến mày hài lòng à?”

Hoài Chân cười hỏi, “Nghe nói Lục thiếu hút thuốc phiện.”

“Thỉnh thoảng thôi.”

“Có hay đến nhà thổ không?”

Hồng Lương Sinh nghiêng đầu.

Hoài Chân nói, “Những chuyện khác tôi chưa thấy. Nhưng Lục thiếu phóng túng như thế, sợ rằng kỹ năng có khá đến mấy cũng không chịu nổi dày vò.” Nói đoạn cô sờ khắp mình, phát hiện đã thay bộ đồ khác, không tìm được danh thiếp của phòng khám Huệ Thị đâu, thế là đành cười xòa với hắn, “Chữa liệt dương ấy, tôi nghe nói Huệ đại phu là bậc thầy trong chuyện này đấy nhé. Lần sau Lục thiếu đến, tôi sẽ mời Huệ đại phu kê cho anh mấy bài thuốc bí truyền như ‘nước sinh tinh’ hoặc ‘thuốc tráng dương chiến đấu dài hơi’... Anh không việc gì phải mặc cảm cả.”

“Bà cô của chị ơi, già Huệ dạy em gì thế hả...” Vân Hà ôm trán, cảm thấy lời cô nói quá trắng trợn, bèn kéo cô ra hiệu im miệng.

Hoài Chân vui mừng đắc ý, thậm chí còn quảng cáo thay già Huệ: “Chỉ có trâu chết mệt chứ không có ruộng cây xấu. Không có mưa móc thì cây cỏ không thể sinh trưởng, không có nước biển thì cá tôm nào sinh tồn, không có nước sinh tinh thì cũng sẽ không có...”

Từ đằng xa có người đến, Vân Hà giật mình vội bịt chặt miệng cô, dùng sức lôi cô đi.

Hồng Lương Sinh đứng nguyên tại chỗ không hề đuổi theo. Lúc bị Vân Hà bịt miệng kéo đi, đuôi mắt Hoài Chân như trông thấy anh ta chậm rãi nhếch mép cười, nhìn lại từ đằng xa, ánh mắt rất có lực.

Khách sạn Trung Hoa nằm trên đường chính Sacramento, tổng cộng có ba tầng, phòng ăn ở tầng một phục vụ ba bữa sáng trưa tối, ở tầng hai và tầng ba có bảng hiệu rõ ràng to tướng, chữ “Chop Suey*” bên trên gắn đèn nên ông phát sáng – là một trong những món ăn Trung Hoa nổi tiếng ở Bắc Mỹ.

*(*Chop Soey hay món xào thập cẩm, là một món ăn trong ẩm thực Mỹ gốc Hoa và các dạng ẩm thực Trung Quốc khác ở hải ngoại, bao gồm thịt và trứng, nấu nhanh với các loại rau như giá đỗ, cải bắp và cần tây trong một loại sốt sệt từ bột.)*

Vào ở khách sạn, ngoài chính khách phú thương nhận lời mời hoặc nghe danh mà đến ra, thì hai mươi tư cô gái tham gia cuộc thi Miss Chinatown cũng đến ở trong khách sạn Trung Hoa. Vì khách đến đông đúc, lại không hạn chế khách đến viếng thăm, thế nên mọi thực đơn trong khách sạn đều đổi sang thực đơn tiếng Anh, những nhân viên phục vụ không biết tiếng Anh cũng đều được điều ra sau bếp hỗ trợ.

Có cả thầy 22 người cùng đến khách sạn nhằm phục vụ cho ngày thứ sáu, bao gồm cả Hoài Chân, mỗi người nam nữ chiếm một nửa, đa số đều mười sáu mười bảy tuổi, đang đi học ở trường công lập Viễn Đông, chỉ có hai người là học ở trường cấp ba bên ngoài. Chủ yếu bọn họ chịu trách nhiệm đưa bữa tối đến phòng do khách chỉ định, sử dụng tiếng Anh lưu loát để giới thiệu các món ăn Trung Quốc cho những vị khách gặp khó khăn khi gọi món, và khi khách cần thì có thể làm hướng dẫn viên du lịch dẫn họ đến phố người

Hoa tham quan; mọi người cần nhớ tên và phòng của từng khách đến ở vào ngày hôm đó, sáng sớm thứ bảy đưa khách đến nơi dự thi Miss Chinatown, sau đó kết thúc công việc ở khách sạn. Sau đó mỗi người có thể chọn đến nơi xem dự thi, hoặc hướng dẫn cho du khách nước ngoài.

Tầng hai, tầng ba và nhà ăn tầng một khách sạn đã gác không sớm hai ngày, tiến hành lau chùi sạch sẽ toàn bộ nơi đây, dán tên các thương hiệu nổi tiếng lên cửa theo thứ tự. Tầng một cũng được trang hoàng sắp xếp sàn nhảy và sân khấu, đồng thời còn thuê ban nhạc Trung nổi tiếng nhất trên phố người Hoa cùng đoàn xiếc từ trong nước đến để biểu diễn.

Sau khi hoàn tất quy trình chung, chủ khách sạn đưa mọi người từ tầng một lên tầng ba để làm quen hai lần, sau đó thông báo mọi người sáng sớm thứ sáu đến khách sạn, phát cho mỗi người một bộ đồng phục thống nhất — một chiếc áo sườn xám màu xanh nhạt cùng một đôi giày đế bằng màu trắng.

Hoài Chân cười to trong bụng, thì ra phải mặc như cây hành thật, không trách được già Huệ.

Dặn dò xong xuôi mọi chuyện, đột nhiên chủ khách sạn gọi Hoài Chân sang một bên, đưa cho cô một tấm bảng số phòng, nói, “Ngài Crawford ở phòng số 312 chỉ đích danh cô, mọi bữa sáng, bữa tối cùng với công việc hướng dẫn ngày hôm sau đều được sắp xếp cho cô.”

Yên tâm về cô thế sao?

Hoài Chân ngạc nhiên, chỉ biết gật đầu đồng ý.

Đêm đó cô xin ông chủ khách sạn một tờ thực đơn để đem về nhà nghiên cứu, ưu tiên gạch bỏ gà Tả Tông Đường, món xào thập cẩm, cơm chiên Dương Châu và canh thịt bò Tây Hồ ra khỏi thực đơn.

Rồi cô đổi bữa sáng thành một chén hai món chân gà tỏi, xương sườn hấp chao, giò heo chiên dầu, bánh bao kim sa, cháo gà cùng một ấm trà Phổ Nhĩ hoa cúc, trà ướp hoa, trà thủy tiên, Thiết Quan Âm hoặc trà đen Anh Đức, kèm thêm cháo sò khô tôm nõn để khách lựa chọn. Bữa tối là món ngêu điển hình nhất của quán trà Quảng Đông, súp cá nóng, hai món hầm nóng, tôm hùm tỏi biển bào ngư và hỗn hợp các món ăn cùng mắm tôm.

Ngày hôm sau khi cô đưa thực đơn này cho chủ khách sạn, lại được ông ta tán dương một hồi.

Sau đó Hoài Chân lại cố ý hỏi xin ông ấy danh sách tên 24 cô gái tham gia cuộc thi Miss Chinatown, đem về nhà thảo luận về mấy chuyện cười chuyện vui của bọn họ với A Phúc, Vân Hà và La Văn, phòng hôm sau có người hỏi đến, ngoài đánh giá về bề ngoài của các cô ấy ra, cô còn có thể kể vài câu chuyện cười, không đến nỗi để chuyện cụt hứng.

Lúc hỏi đến Hoàng Văn Tâm chị gái của Hoàng Văn Sinh, Vân Hà đột nhiên nhớ ra, “Có một cô gái tên Trần Bối Đế, cũng phục vụ ở khách sạn Trung Hoa với em đây, cô ta có đến tìm em không?”

Hoài Chân lắc đầu, “Không biết ai hết.”

Vân Hà bận tâm, “Cô ta cũng coi như đẹp xuất sắc, từ nhỏ đã lớn lên cùng Hoàng Văn Tâm, thích so đo mọi chuyện với Văn Tâm. Sau này khi Văn Tâm vào đại học quen bạn trai, cô ta cũng ghen tị miết. Mấy ngày trước cô ấy còn đến hỏi thăm chị về em, hỏi em vì sao quen biết với tiên sinh Andre Crawford. Chị sợ cô ta có tâm tư gì khác nên không để ý đến cô ta, nói không biết gì về chuyện của em.”

Hoài Chân lắc đầu, “Không ai đến tìm em cả.”

Lúc này Vân Hà mới nói, “Chỉ mong là chị nghĩ nhiều.”

Hiếm khi có được mấy ngày nghỉ ăn Tết, hai cô gái ở tiệm giặt giũ A Phúc lại mỗi người làm chuyện mình, không ăn cơm đúng bữa. Cả hai thường xuyên quay về từ dàn nhạc trống hoặc khách sạn, ngồi cạnh bàn ăn ở tầng hai, im lặng ngón nghiêng xử lý đĩa sủi cải đã nguội ngắt hai tiếng. Chờ cơn đói qua đi, hai người mới lấy lại tinh thần, cùng nhìn nhau phá lên cười.

Trải qua cơn dày vò mấy ngày nay, Hoài Chân không chỉ không thành công tăng cân, mà trái lại còn gầy sọp đi như Vân Hà, làm A Phúc tức điên lên.

Cho đến đêm trước ngày thứ sáu, Vân Hà và Hoài Chân ở trong phòng, thay giày ống đen và com-lê đỏ của dàn nhạc trống cùng sườn xám phục vụ màu xanh vào, đứng trước gương nhú mày nhăn mặt một hồi.

Vân Hà nói, “Lần đầu tiên chị làm trưởng dàn nhạc, dẫn các cô gái đi khắp hơn nửa San Francisco... Chị có mời cả Hayakawa-kun sáng sớm đến phố người Hoa nữa. Nếu để cậu ấy nhìn thấy chị không khác gì con tôm đi thị chúng cả ngày, chị thật sự không thiết sống nữa.”

Hoài Chân an ủi cô ấy, “Không sao mà, em còn là cộng hành thì sao? Hai ta đi với nhau, đầu tôm xào hành lá.”

Hai người nhìn nhau, ôm bụng cười ngặt nghẽo.

Vân Hà lại hỏi, “Người da trắng có quen với cảnh sát liên bang kia có đến không?”

Hoài Chân hỏi, “Ai cơ?”

Vân Hà véo cô, “Đừng có giả vờ đánh trống lảng.”

Hoài Chân hoàn hồn, lúc này mới nhớ đến Ceasar.

Kể ra thì cũng đã gần hai tuần không gặp anh rồi.

34. Chương 34: Bước Qua Cổng Phố (1)

Ngày hôm sau khi sắc trời còn chưa sáng, Hoài Chân đã lồm cồm bò dậy, đứng dưới hiên bật ngọn đèn chân không treo dưới cây khế lên, nường theo ánh đèn mờ mờ xách nước nóng đi gội đầu. Vân Hà còn dậy sớm hơn cả cô, nước nóng được nấu sẵn, còn dư lại một nửa cho cô. Ngoài ra còn có thêm một cục xà bông thơm mùi trà – là Vân Hà nhờ bạn học năm ngoái về quê xem mắt đem từ Quảng Đông đến, mới lấy vào tuần trước, lập tức chia cho Hoài Chân một nửa thứ đồ quý này. Gội đầu xong, làn khói trắng bốc lên lượn lờ, cả người cô không khác gì Ô Long vừa vớt ra từ nồi nước sắc. Cô cầm khăn lông quần tóc, mùi trà quanh quần mãi không tan.

Đứng trong bếp, cô cầm bát chè trôi nước húp lấy húp để cho xong bữa sáng, ra đến trước cửa thì tóc cũng gần khô. Cô vừa khép cửa lại vừa ngậm dây buộc tóc, cột mái tóc để xoa lên. Trời vẫn tối chưa sáng, đèn lồng đang treo dưới mái hiên hay giữa tòa nhà ở cửa tiệm đối diện đường vẫn còn sáng.

Cô nhẹ nhàng gài then cửa, đúng lúc nghe thấy trong con hẻm truyền đến tiếng thở dài không thích hợp. Hoài Chân nhìn sắc trời, cảm thấy không đúng, cô bèn nghiêng đầu nhìn. Bên dưới chùm sáng đỏ mờ mờ ở góc tường trong tiệm tạp hóa đối diện, có hai cơ thể quần lấy nhau. Chiếc sườn xám của người phụ nữ được cởi nút cho đến trên thắt lưng, hai tà uốn lượn bị đẩy lên cao; gã đàn ông sống lưng mạnh mẽ khỏe khoắn, cánh tay chống trên tường mọc lông dài, thoát nhìn có vẻ là người da trắng.

Nghe thấy tiếng giày vang lên trên con phố trống trải, gã người da trắng kia ngoái đầu lại, trợn mắt nhìn Hoài Chân, gần giọng nói: “Xéo đi!”

Lúc này cô mới hoàn hồn, giật mình sợ hãi vội vã tăng nhịp bước, trong đầu nghĩ, thuê hẳn một căn phòng không được hay sao? Tự mình làm chuyện này ở ngoài đường mà lại không cho phép người ta nhìn.

Đến khi xuyên qua ba khu phố, thấy trước mấy cửa tiệm hộ dân la liệt mấy cơ thể say như chết, Hoài Chân mới bắt tri bắt giác hiểu ra: thì ra lễ hội ở phố người Hoa có sức hấp dẫn lớn với các du khách đến vậy, đều từ nhờ tiếng tốt “phố đèn đỏ” trước mắt; lần đầu tiên, phố rượu và phố đánh bạc cũng là một điểm nổi bật.

E sợ lại cắt ngang chuyện tốt của ai đó, Hoài Chân chạy chậm chậm đến khách sạn Trung Hoa. Buổi chiều khách khứa mới đến, nhưng phòng ăn đã được dọn dẹp thỏa đáng, trang trí khác ngày thường, những người phục vụ cũng cần làm quen lại một lần nữa.

Phải gần đến giữa trưa thì nhân viên mới nhận được miếng sandwich nguội ngắt làm bữa sáng. Bụng sôi ùng ục cần năm ba miếng là xong. Có một đôi vợ chồng thương nhân từ thành phố Philadelphia tới, vì không đặt trước ở khách sạn nên phải vào nhà nghỉ Thượng Hải bình dân ở bên cạnh, bây giờ đến đây ăn trưa.

Lúc Hoài Chân bưng từng khay thức ăn lên bàn, rốt cuộc cô cũng chậm chạp nhớ ra lý do vì sao khách sạn lại cho nhân viên phục vụ bánh sandwich ăn trưa: bởi vì sau khi ăn xong thì chỉ cần vứt túi giấy gói đi, còn nếu sử dụng bữa chính thì mất công rửa hơn hai mươi bộ chén đĩa và khăn trải bàn, thật sự không kinh tế chút nào.

Không biết là do không có hứng thú với đồ ăn hay là không thích Hoài Chân giới thiệu, mà trông đôi vợ chồng này có vẻ không hào hứng chút nào, mỗi người gọi một đĩa cơm rang cùng trà bát bảo, Hoài Chân tự biết thức thời lui sang khu nghỉ ngơi ngồi, cũng vui vẻ nhàn hạ.

Người đến vẫn còn ít, mười hai mười ba nhân viên phục vụ không có chuyện gì làm nên đều ngồi trong phòng nghỉ trò chuyện giết thì giờ. Có khá nhiều người đi lấy phiếu bầu để bỏ phiếu cho cuộc thi Miss Chinatown lần này, trên phiếu bầu có ảnh và họ tên của thí sinh, mỗi người có thể bầu ba thí sinh.

Hoài Chân nhận lấy một bát canh nóng, vừa húp canh vừa nghe mấy chàng trai đánh giá xem ai là người đẹp nhất.

Người này nói, “Tôi cảm thấy Trần Kim Viện ở thủ phủ Honolulu bang Hawaii là đẹp nhất, lúc cười rất đẹp. Quả nhiên phố người Hoa ở bên kia có khác, ai ai cũng rất tự tin.”

Người kia lại nói, “Bàn về khí chất thì Chu Lệ Nhi ở phố người Hoa New York ăn đứt.”

Có người lại đề cử, “Tôi bầu Hoàng Văn Tâm ở Oakland, người đẹp tốt bụng lại rộng lượng chu đáo, còn là thí sinh nhà mình đây.”

Người khác phản bác, “Oakland hạng ba thôi, có ba người thuộc thành phố San Francisco chúng ta đây, sao cậu không nhắc đến?”

“Nhưng Liễu Tuyết Phan gần 130 pound đấy, dù có là thí sinh nhà mình thì cũng không tiện bỏ phiếu...”

Mấy người thiếu niên không so sánh được ai nổi bật hẳn, vẫn cảm thấy phiếu của Trần Kim Viện cao nhất, thứ hai là Chu Lệ Nhi, sau đó đến Hoàng Văn Tâm.

Rồi bọn họ lại đến hỏi Hoài Chân: “Em gái nè, nếu là em thì em chọn ai?”

Hoài Chân cầm hình so sánh một hồi, chọn ra Tăng Phương Dung cô cho là có khí chất thần tiên nhất.

Đám con trai cười “phì ——” một tiếng, xem ra không coi mắt thẩm mỹ của cô ra gì.

Sau một hồi nhất trí, có người lại đến hỏi, “Có muốn đến Hoàng Long ký đặt cược không? Tỷ lệ Odds* của hoa hậu đã đạt 24 rồi đấy.”

*(*Tỷ lệ Odds là tỷ giá tiền quy đổi để chi trả khi thắng cược cho kèo của trận đấu, tổng số tiền bạn nhận được sau khi thắng cược = tiền đặt cược x tỷ lệ odds.)*

Hoài Chân nghĩ ngợi một lúc rồi lắc đầu, tiếp tục uống canh.

Thứ nhất là dễ người da trắng chiếm đa số tổng số phiếu, mà thẩm mỹ hai nước vốn một trời một vực, hướng hồ thẩm mỹ của cô còn đến từ tầng lớp nhỏ bé nào đó của năm 80...

Cô nghĩ, cứ để qua ngày mai quan sát thêm xem sao, rồi mới đánh cược cho vui.

Người đi đường đã dần tập nập, mọi màu da không đồng nhất, cũng có người dẫn theo người nhà đến, khá bất ngờ là có thể thấy nhiều khuôn mặt người Hoa hơn trước, có lẽ là du học sinh ở Mỹ đều đổ về đây.

Tuy giá khách sạn tăng cao vượt trội thì tối nay vẫn có rất nhiều người ở lại phố người Hoa, và hầu hết du khách đến để vui chơi trong ngày.

Các thiếu niên ra khỏi khách sạn Trung Hoa hòa vào đám đông, tiếng cười lạnh lạnh mát rượi như đá trong dòng suối, chìm ngập trong ồn ào.

Hoài Chân thoáng thất thần, rồi lại cúi đầu uống hết bát canh, đem bát vào phòng bếp rửa sạch.

Chợt có người đẩy vào lưng, Hoài Chân ngoái đầu lại, trông thấy một cô gái xinh đẹp – rõ ràng là bộ sườn xám của hài kịch, thế mà nằm trên người cô ta lại như biến thành nữ phụ trong chính kịch. Cô ta nhìn cô cười một tiếng rồi hỏi: “Có phải em là Quý Hoài Chân phụ trách phục vụ vị khách phòng 312 không?”

Giọng mềm mại ngọt xót, nụ cười vui vẻ, lòng Hoài Chân cũng tan ra trong cảnh đẹp này.

Cô gái kia nói tiếp, “Xin lỗi, xin hỏi, chị có thể đổi với em được không?”

Một câu nói lần nữa làm Hoài Chân đông cứng.

Cô bình thần hỏi ngược lại, “Cô là Trần Bối Đế?”

Cô gái kia thôi cười, “Không được sao?”

35. Chương 35: Bước Qua Cổng Phố (2)

Hoài Chân thôi cười, giọng bằng bằng nhẹ nhàng, “Không được.”

Quản lý ở cạnh cửa ngoắc tay, Hoài Chân lập tức xoay người đi sang.

Sau lưng truyền đến tiếng cười khẽ đầy khinh thường, “Giỏi lắm.”

Cô cười xòa, không để bụng cho lắm.

Những vị khách đặt phòng trước đã lục tục kéo đến, nhân viên phục vụ lần lượt rời đi; nếu khách ở phòng phụ trách còn chưa đến, ví dụ như Hoài Chân, thì cần phải chịu trách nhiệm giúp đỡ phục vụ bữa trưa cho khách. Vì tháng trước báo “St. Louis” ca ngợi không ngớt về gà hạt dẻ và xương sườn chua ngọt ở khách sạn Trung Hoa, thế nên các vị khách nghe danh mà đến ăn trưa đều không ngoại lệ, chủ yếu chọn món chính là hai món này, thêm trà “Thất Hỷ” nổi tiếng ở phố người Hoa — điều này khiến thực đơn Hoài Chân chuẩn bị trước đó trở thành vô dụng.

Đoàn người ở đại sảnh ngày càng nườm nượp, Hoài Chân bê khay khó khăn qua lại, tay mỗi nhũn run lên bần bật. Tim cô run lên, cẩn thận bảo vệ bữa sáng, sợ mình vấp chân ngã làm rớt khay.

May mà giữa chừng có quản lý gọi Hoài Chân lại, mời cô dẫn một người khách đến chỗ mua phiếu bầu cuộc thi Miss Chinatown, lúc này mới có thể thoát thân.

Khách là một người đàn ông trung niên da đỏ ửng vì phơi nắng, đầu hói, mang nặng khẩu âm Texas, nụ cười chân thành. Đến khi Hoài Chân tới cạnh người ông thì ông ta cười nói, “Bưng khay mệt lắm đúng không?”

Phát hiện thì ra là khách cố ý gọi đích danh cô đến, Hoài Chân vô cùng cảm kích, rồi lại giải thích, “Đây là lần đầu tiên tôi đưa phục vụ đồ ăn. Trước nay thấy người ta bưng thoải mái, không ngờ lại mệt như vậy.”

Ông chú trung niên ấy mang họ Mitter, ông nói trước đây mình cũng làm bồi bàn ở nhà hàng, biết được vất vả thế nào. Bây giờ kinh doanh dầu hỏa ở Mexico, nói đoạn, ông chỉ tay vào người đàn ông mập đang nằm phơi nắng trên ghế ở ban công tầng hai, “Otis mời vợ và tôi đến đây. Ông ấy từng đến Trung Quốc, gần đây đang quen bạn gái người Hoa, thường hay ca ngợi con gái người Hoa dịu dàng thế nào với chúng tôi.”

Hoài Chân quay đầu nhìn lại, cảm thấy phú thương trên tầng hai kia trông quen quen. Cô nghĩ ngợi, sau đó cười nói, “Bạn gái ông ấy rất nổi tiếng ở phố người Hoa, cũng rất đẹp.”

Phú thương nói, “Cũng tham gia cuộc thi Miss Chinatown hả?”

Hoài Chân lắc đầu, “Cô ấy là người Hoa biểu diễn kịch nổi tiếng nhất Bắc Mỹ, sư phụ và sư huynh cũng rất nổi tiếng ở Trung Quốc.”

Đường Sacramento đã được chính quyền thành phố buộc hàng rào phong tỏa, trong ngày lễ này mọi xe cộ phải đi đường vòng, để dành con phố cho người đi đường có thể đi bộ ngao du.

Từ xa xa, Hoài Chân trông thấy cậu nhóc bán phiếu đứng dưới mái hiên đeo tạp chí người đẹp trước ngực, thế là cô nhanh chóng chen qua hàng người dọc trên phố đi đến đối diện.

Mắt thằng nhóc kia rất tinh, vừa trông thấy thương nhân quần áo bất phàm, người ta còn chưa đến đã giơ

tập chí lên hô to với hai người: “Toàn bộ 24 bức tranh, tấm to năm mươi xu, bức nhỏ ba mươi xu; phiếu bầu một tờ 25 cent, quý ông quý cô đây muốn mua mấy tờ?”

Hoài Chân dịch lại.

Người thương nhân chấp tay sau lưng, cẩn thận nghiên cứu mặt mũi các người đẹp hai lần, sau đó quay qua hỏi Hoài Chân, “Cô chọn ai?”

Hoài Chân đáp, “Tôi không nói được.” Một mặt trong đầu nghĩ, chọn sắc đẹp không phải là trò chơi nam quyền sao, sao lại hỏi ý kiến của cô?

Thương nhân chỉ vào Ngũ Văn Phương và Chu Di Bình, “Hai người này ai đẹp hơn?”

Ngũ Văn Phương và Chu Di Bình đều có mắt một mí dài hẹp, gương mặt bằng phẳng; được cái răng đều tăm tắp, nụ cười sáng chói.

Định thần nhìn lại, khí chất dung mạo của hai người này khá tương tự, chỉ khác mỗi màu da.

Không đợi cô trả lời, thương nhân đã hỏi, “Sao cô không tham gia thi?”

Hoài Chân đáp, “Miss Chinatown yêu cầu trình độ học vấn cao, phong độ và dung mạo phải xuất sắc.”

Người thương nhân nói, “Nếu nói về đáng yêu thì bọn họ không bằng được cô đâu, thiên thần nhỏ đáng yêu à.”

Rồi thương nhân kia bắt ngờ giơ tay nhéo mặt Hoài Chân.

Bên cạnh có một đôi trai gái du học sinh người Hoa chừng hai mươi tuổi đi ngang qua, thấy thế thì tặc lưỡi kêu “chậc”.

Chưa nói đến chuyện chấm mút được gì, nhưng trong lòng Hoài Chân vẫn giật mình, bắt giắc lùi về sau, suýt nữa đã đụng phải người qua đường. Cô rớt rít xin lỗi, vừa quay đầu lại thì bắt gặp ánh mắt khinh bỉ của du học sinh người Hoa nọ, có lẽ là thấy cử động suồng sã tùy tiện của phú thương với cô thì tưởng nhầm cô là người nào đó rồi.

Thương nhân cười ha hả, lấy ra hai mươi lăm đô, mua hai mươi lăm tờ phiếu bầu cho Ngũ Văn Phương và Chu Di Bình, song lại còn khảng khái nói với Hoài Chân, “Còn lại năm mươi phiếu, bầu cho người cô thích đi.”

Hoài Chân xua tay lia lịa, nói như vậy không thích hợp quy định.

Phú thương hơi không vui, nói, “Có người trách cô thì cứ việc bảo hấn đến tìm tôi.”

Hoài Chân lười dầy đưa chuyện nhỏ này với ông ta, bèn chọn mỗi bên hai mươi lăm tấm phiếu bầu cho Ngũ Văn Phương và Chu Di Bình, đồng thời cũng bày tỏ cảm ơn ông thay khách sạn.

Trên đường về, Hoài Chân âm thầm giữa khoảng cách với thương nhân, cẩn thận đề phòng.

Phú thương kia thấy cô không thức thì trên đường về cũng không có phản ứng gì nhiều nữa. Về lại khách sạn, ông ta tiến lên mấy bước ôm lấy bà vợ đang trò chuyện hàn huyên với bạn, lúc này mới mỗi người một ngả với Hoài Chân.

Hoài Chân thở phào, xoay người đi hỏi quản lý là khách ở phòng mình đã đến chưa.

Người quản lý kia ồ một tiếng, nói hình như đã đến rồi, nhưng có chuyện nên đi ra ngoài, cũng không thông báo tiếng nào. Vừa rồi nghe phục vụ đại sảnh nói, đúng lúc trong tất cả mọi người chỉ có Trần Bối Đế rảnh rỗi nên đã để cô ấy lên lầu chờ trước, tránh có chuyện khác.

Nếu quản lý gật đầu cho phép, Hoài Chân cũng không đến nỗi ôm việc vào mình, áp đặt can thiệp.

Nhưng cô lại có cảm giác không đúng, bèn hỏi quản lý, “Trần Bối Đế vốn phụ trách vì khách nào vậy ạ?”

Quản lý nói, “Vợ chồng Mitter tặng ba.”

Hoài Chân cười ha một tiếng.

Quản lý khó hiểu.

Đúng như dự đoán, chắc chắn là Trần Bối Đế đã dùng cách gì đó để gọi lão háo sắc kia tách mình ra.

Hoài Chân sải bước vịn cầu thang đi lên tầng ba, cách cửa sổ trên hành lang dài, từ xa trông thấy Trần Bối Đế khoanh tay dựa vào trước cửa phòng 312, nhìn thì trầm ổn nhưng hai mắt cứ lảo liên nhìn quanh, có vẻ há miệng chờ sung rụng.

Hoài Chân bước nhanh về phía trước, cực kỳ tức giận, “Trần tiểu thư.”

Trần tiểu thư quan sát nhịp bước của cô, nhẹ giọng cười nói, “Cũng chỉ có cô mặc bộ đồ này mà còn có thể bước rộng như vậy.”

Hoài Chân tức quá bật cười, “Cũng chỉ có cô đến tuổi này rồi mà vẫn không có tư cách đi thi Miss

Chinatown, chỉ có thể cùng học sinh bọn tôi làm nền cho các người đẹp.”

Căn phòng bên cạnh bật mở, hai người đàn ông mặc âu phục giày da tuổi hơn ba mươi bước ra.

Trần Bối Đế thấy thế thì lập tức không nói gì, lễ phép mỉm cười với hai người nọ, tránh người nhường đường.

Người đàn ông quét mắt nhìn Hoài Chân, rồi dừng một lúc trên người Trần Bối Đế.

Đi được một đoạn, cuộc đối thoại từ xa vọng đến.

Một người hỏi, “Không biết các quý cô ở Miss Chinatown có đến không?”

Một người khác nói, “Vẫn chưa đâu. Nhưng dưới đại sảnh có rất nhiều người thấy bạn gái hát kịch Trung Quốc của Otis rồi, cũng cho rằng cô ấy là một trong các quý cô thi Miss Chinatown. Nghe nói rất đẹp, khí chất động lòng người.”

“Có điều cũng chỉ là đào kép mà thôi.” Trần Bối Đế nói chen vào, “Gái tốt không ca diễn.”

Hoài Chân nhìn sang, “Thế gái tốt không sốt ruột phục vụ vợ chồng Mitter, cũng không sốt ruột đi gặp bạn cũ của cô một lần à?”

Trần Bối Đế trợn mắt với cô, “Cô cứ làm chuyện của mình đi, ở đây giành giật với tôi làm gì?”

Hoài Chân cười, “Lặp lại lần nữa, là ai giành của ai?”

Trần Bối Đế nhìn cô một lượt từ trên xuống dưới, “Không phải chỉ là đối khách với cô thôi hả? Cuống lên như thế làm gì, tôi không hiểu.”

Hoài Chân nói, “Làm điệu làm bộ, Đóng gói mình tự dâng lên cho người khác, bán dâm trá hình, quả thật tôi rất khó hiểu. Trần tiểu thư này, cô không biết tôn trọng mình thì cũng đừng vì hành vi cá nhân của cô mà làm hỏng danh tiếng của phố người Hoa cũng như các cô gái ở đây, làm người da trắng vẫn cho rằng những cô gái phố người Hoa vượt biển đến đều làm gái.”

Trần Bối Đế cao giọng lên hai quãng, “Ai bán dâm trá hình? Ai làm điệu làm bộ? Ai không biết tôn trọng?”

Hoài Chân nói, “Không phải bán dâm thì tốt. Cô khát vọng tình yêu cũng được, mà tìm bạn chăn gối cũng được, bất luận ngài Andre có thích cô đưa đến cửa hay không thì hy vọng cô biết, người đàn ông này đã có vợ chưa cưới rồi, mà bây giờ, cô đang đại diện cả phố người Hoa dụ dỗ một người đàn ông đã có bạn đời

rồi đấy.”

Trần Bối Đế rất ít khi nghe những câu lộ liễu thế này, mặt thoát đỏ bừng, “Cô còn nhỏ tuổi, nói bậy bạ gì đấy hả?”

Hoài Chân thông dong nói, “Lên giường thôi mà, là chuyện tôi tình anh nguyện, có gì mà không thể nói? Dù đến nhà thổ, chỉ cần trả tiền thì sẽ không ai chỉ trích cả. Mà không phải bây giờ Trần tiểu thư cô làm chuyện thất đức hơn sao? Hay nên nói là, cô tự cho rằng hành động của mình dễ tiện?”

Trần Bối Đế giận dữ bật cười, “Con gái con lú ở đối diện nhà thổ, từ nhỏ hay nghe thấy lắm câu dung tục, cũng khó trách. Xéo đi!”

Hoài Chân nói, “Trừ khi chính miệng cô nói với vị khách này, hành vi cá nhân của cô không có nghĩa đại diện cho tất cả mọi cô gái trên phố người Hoa. Anh ta có trả tiền cho cô hay không đều không liên quan tới chuyện của tôi, thì tôi sẽ đi ngay.”

“Trả tiền cái gì, vớ vẩn! Cô nói chuyện cũng tôn trọng chút đi! Miệng mồm không thở ra được câu gì tốt đẹp!”

“Ai cũng thích bạn giường, lại không muốn có tiếp xúc sâu hơn thì dĩ nhiên trả tiền là lẽ bất di bất dịch rồi, cũng không ai chỉ trích cả. Nếu giống Trần tiểu thư đây, tôi nghĩ rất nhiều người có thể sẽ tùy tình hình, cân nhắc các cách cứu vãn kiểu trả tiền này.”

Trần Bối Đế thở hổn hển, gơ tay toan đánh cô.

Hoài Chân nhẹ nhàng né đi. Trần Bối Đế nghiêng về phía trước, ngã nhào đến cửa.

Hoài Chân sợ cô ta ngã chần động lại gây chuyện với mình, đang định gơ tay đỡ thì cánh cửa trước mặt đã bật mở.

Trần Bối Đế lão đảo, hét lên một tiếng rồi ngã sấp mặt vào trong phòng.

Chuyện xảy ra quá đột ngột, Hoài Chân ngẩn ngơ trợn mắt há mồm.

Cùng lúc đó, một bóng người tối om mặt đầy ghét bỏ bước qua cơ thể nằm trên sàn đi ra.

Hoài Chân ngẩn đầu, nhìn thấy đôi mắt đen lim dim ngủ không kịp mở ra.

Toàn thân toát lên tức giận đáng sợ vì bị quấy rầy mộng đẹp...

... Liên quan đến cảm xúc chủ nghĩa chủng tộc chỉ chạm sẽ bùng nổ, Hoài Chân sợ hãi không khỏi lùi về sau.

Cô há miệng, đang hỏi vì sao anh lại ở đây, nhưng một âm tiết “s” vẫn chưa phát ra thì Trần tiểu thư ở bên trong đã rất kịp thời “ái ối” một tiếng đầy quyến rũ.

Sau đó dịu dàng nói, “Ngã đau quá đi mất. Xin, giúp tôi một tay...”

Ceasar nghe tiếng, đỡ lấy tay vịn trên cửa, làm như không có chuyện gì đóng sầm cửa lại.

Nhốt luôn hai cô gái ở bên ngoài.

Động tác liền mạch, sắc mặt tỉnh bơ, cứ như thể chỉ là đang nhốt một con gia cầm bị điên.

“Đây là lý do mình ghét người Hoa.”

May mà giọng vẫn bình tĩnh, vẫn nhớ giữ phong độ lịch sự. Hoài Chân thở phào.

Ngay sau đó lại nói, “Đổi phòng cho tôi.”

“Hình như không có phòng trống, đợi tôi đi hỏi đã.”

Đang định xoay người thì người sau lưng lại nói, “Đợi đã.”

Hoài Chân ngoái đầu nhìn vào mắt anh, đợi anh lên tiếng.

Ceasar né tránh tầm mắt cô, “Dẫn tôi đi ăn gì trước đã, hơi đói.”

“... Được. Vừa hay các thí sinh dự thi cần đến khách sạn, có thể lên phòng ăn ở tầng hai vừa ăn vừa đợi.”

“Ừ.”

Hoài Chân thấy anh không đuổi theo, dừng bước quay đầu.

Ceasar như đang cố gắng giữ khoảng cách với cô, vừa thấy cô xoay đầu thì lại nhìn đi nơi khác giả vờ quan sát.

Hoài Chân buồn cười, cố ý đợi anh đến gần, thoáng đi sau lưng anh đồng hành cùng anh.

Lại lần nữa rơi vào yên lặng.

Đại sảnh ồn ào chật ních từ cuối hành lang. Hoài Chân vẫn có chút lơ lửng như mơ lại không phải mơ, không hiểu vì sao trong phòng lại là người này.

“Andr ——”

Ceasar ngắt lời cô: “Hôn thê của Andre chính là em gái tôi, muốn ở lại thành phố để tiện đến phố người Hoa, cho nên chỉ có thể ở lại căn hộ của tôi. Em gái của Andre cũng quần lấy con bé như hình với bóng, cũng đến ở chỗ tôi luôn. Cho nên tôi không có chỗ nào để đi, Andre đề nghị tôi ở đây. Có vấn đề gì không?”

“Không. Hoan nghênh anh đến.” Hoài Chân nín cười.

Ceasar nhìn cô, đột nhiên sực nhớ điều gì đó, thờ ơ nói, “Trả tiền cho bạn giường ai cũng thích? Cô biết nhiều đấy nhỉ.”

36. Chương 36: Bước Qua Cửa Phố (3)

Hoài Chân cứng họng. Cứ tưởng nói tiếng Quảng Đông thì chỉ có người ở phố người Hoa mới hiểu, nào ngờ người này ở bên trong cũng âm thầm nghe hết.

“Xin lỗi đã làm phiền giờ nghỉ trưa của anh.” Cô mỉm cười, nhìn đồng hồ bát giác treo ở ngã rẽ đang chỉ một giờ đúng, trong lòng thầm chửi thề, người này không ăn trưa mà đi ngủ luôn?

Tính làm trạch nam hả?

Ceasar nhìn nhìn sang theo ánh mắt cô.

Im lặng suốt một đường.

Đúng lúc này, hình như chiếc xe chở các thí sinh cuộc thi Miss Chinatown vừa dừng bên ngoài phố Clay. Người qua đường vội vã dừng chân, dọc phố hoan hô ầm trời, xem ra là sắp đi qua.

Hoài Chân dẫn anh xuống tầng hai ngồi rồi đưa thực đơn đến.

Gọi đến món thứ ba, Hoài Chân cười hỏi: “Đồ ăn Trung Quốc đều rất nhiều, để tránh lãng phí, tôi đề nghị anh đừng gọi nhiều hơn ba món.”

Ceasar nói, “Tôi có nói với cô chỉ một người ăn hả?”

“Xin lỗi anh.”

Ceasar gần như dựa theo thứ tự cô đề cử, dùng tiếng Anh gọi món một lần

Hoài Chân đành mỉm cười, tiếp tục ghi lại từng món một, bụng nghĩ, đế quốc Mỹ đúng là xa xỉ vô độ, dù nhiệm kỳ của Coolidge đã kết thúc, đại khủng hoảng cũng đã sắp qua được hai năm, nhưng bọn họ vẫn chỉ muốn xài tài nguyên thế nào phung phí ra sao.

Khi đưa khay có đầy Thất Hỷ và đồ ăn nguội đến, chợt có hai người phụ nữ da trắng cũng đến gần lan can ngồi xuống.

Vừa đặt mông xuống, hai người giương mắt nhìn lướt qua dưới lầu.

Một người trong đó nói, “Không biết có đẹp như trong ảnh không. Rất có khả năng, nhìn người thật ai ai cũng như nhau.”

Một người khác bật cười khanh khách, kiêu ngạo nói, “Có đẹp hơn nữa thì phẩm giá cũng không cao quý nổi đâu. Tôi và ông nhà tôi từng đến Viên Đông rồi. Kyoto, Thượng Hải, Hương Cảng, Sài Gòn... Mấy cô gái trẻ tuổi kia thấy ông nhà tôi là mắt lại lom lom lên, uốn mông đi đến, đúng là đồ ong bướm. Có trời mới biết, năm nay ông ấy đã bốn mươi tuổi rồi! Hèn gì ông ấy cứ thích đến Viên Đông, nhất định đó là thiên đường của cánh đàn ông bọn họ. Hôm nay đến phố người Hoa, cô không biết đâu, ánh mắt của cô gái người Hoa phục vụ chúng tôi thật sự khiến tôi phải lờm xéo. Ôi chúa ơi, đám con gái người Hoa ăn nói tùy tiện thật sự chưa bao giờ làm tôi thất vọng.”

“Thật hả?” Người kia nghe mà trợn mắt há mồm, “Thế tôi cũng không mong đợi gì vào Miss Chinatown rồi.”

Hoài Chân nghe mà vừa buồn cười vừa tức giận. Cô nghiêng đầu nhìn, thì ra quý bà có thành kiến với người Hoa kia lại chính là vợ của thương nhân buôn dầu hỏa.

Lại gần bàn ăn của Ceasar, phát hiện anh đang quan sát cô.

“Cảm giác thế nào?” Anh hỏi.

Cô biết anh cũng nghe được cuộc đối thoại kia rồi, chỉ miễn cưỡng cười chứ không trả lời.

Một con sâu làm rầu nồi canh, bảo cô phải biện giải thế nào đây?

Ceasar nhìn đĩa thức ăn lần lượt được dọn ra, hỏi cô, “Không nói nữa, những thứ này là gì?”

“Trà lạnh Thất Hi.” Cô nhớ lại, “Hỗn hợp nhiều thực vô hại với con người, hơi ngọt, có thể nâng cao tinh thần, giảm nóng trong.”

“Ồ.”

“Sâm Đông Liêu, là thứ rất quý hiếm, vị nhạt, người xưa nói có thể cường thân kiện thể —— nếu mọi bài báo đều nghi ngờ y thuật của thầy thuốc Trung Quốc, anh cũng cho là như vậy, thế thì cứ xem nó là điểm tâm là được rồi. Ít nhất là không nguy hiểm với cơ thể; Thứ này đây, Quảng Đông gọi là ‘dịch dứa’, là đầu sứa chấm tương, có hơi cay. Anh ăn cay được không? Nếu không ăn được thì để tôi đổi nước chấm cho anh.”

“Không cần. Còn cái này?”

“Nộm dưa chuột. Các lát xắt nối nhau chứ không xắt hẵn ra, cần có kỹ năng dùng dao rất tốt, giống dưa chuột muối bán ở siêu thị ấy, nhưng thứ này vẫn còn tươi, có hơi chua ngọt. Gần đây Tây y hay tuyên truyền về vitamin C, tôi cảm thấy không cần đến chợ mua thuốc uống làm gì, ăn nhiều trái cây tươi với rau dưa là tốt rồi.”

Đúng lúc phục vụ nhà ăn đẩy sừng sườn chua ngọt và sừng hầm cà rốt đến. Hoài Chân mở nắp ra, lập tức mùi thơm từ chung gốm xông thẳng vào mũi.

Khiến hai người phụ nữ da trắng đang không ngừng quở trách tội trạng của người Hoa ngửi thấy mùi thơm thì cũng quay đầu lại, nhìn đĩa thức ăn đầy ắp trên tay Hoài Chân, lẩm bẩm: “Gì thế nhỉ? Vì sao lúc trưa bồi bàn không giới thiệu với chúng ta?”

Hoài Chân mở miệng, đang định giới thiệu về canh sừng hầm cà rốt khoai tây.

“Đây là ——”

Ceasar ngắt lời cô, “Tôi biết món này.”

Hoài Chân nói, “Từng ăn ở Hương Cảng rồi à?”

“Mấy năm trước khi ở sông Hudson New York, một người bạn từng giới thiệu với tôi. Cậu ta sinh ở Anh Quốc nhưng người nhà lại ở Hương Cảng.”

Người phụ nữ bên cạnh ngồi thẳng người dậy, nghe thế thì giật giật, giơ tay gọi Hoài Chân sang.

Ceasar nhìn cô chăm chăm, “Don’t go.”

Giọng không nặng không nhẹ nhưng đủ để hai người bàn bên nghe thấy.

Hoài Chân vừa ngẩng đầu lên đã đối mặt với ánh mắt của người phụ nữ kia, lúc này tiến thoái lưỡng nan, cô chỉ biết cười gượng.

Người phụ nữ dùng tiếng Anh Texas nói: “Tôi chỉ muốn hỏi một chút thôi.”

Hai giây sau, Ceasar nghiêng đầu lễ phép mỉm cười, khẩu âm Texas không chút vấp vấp, “Hôm nay quý cô đây chỉ phục vụ một mình tôi. Có vấn đề gì mời gọi phục vụ của hai người đến mà tự hỏi.”

Hoài Chân nhận ra nguyên âm khoa trương trong phát âm tiếng Anh của anh, cô nín cười đến nội thương.

Người phụ nữ kia khó chịu bĩu môi, nhìn Hoài Chân với ánh mắt nhờ giúp đỡ, cái nhìn ấy như muốn đạt được sự đồng tình “có phải cậu thanh niên này tính khí xấu lại còn không lễ phép không” với Hoài Chân.

Hoài Chân đành dùng tiếng Anh nói: “Nếu có bất mãn gì về phục vụ thì có thể khiếu nại với cô ấy, chủ khách sạn sẽ đổi người khác tốt hơn cho cô — bởi vì không phải ai cũng làm cô thất vọng như cô ấy.”

Người phụ nữ kia khó hiểu ra mặt, “Giống ai? Thế nào cơ?”

Hoài Chân cười không đáp.

Trong lúc chờ thức ăn lên đủ, hai người phụ nữ kia không ngồi yên được nữa, lấy cớ tìm chồng đứng dậy rời đi.

Nhìn bàn đầy thức ăn cùng thực khách duy nhất, Hoài Chân cười hỏi, “Có cần tôi giới thiệu không? Nếu bạn không đến thì cứ ăn ít đồ nóng trước đã, vì sẽ nhanh nguội đấy.”

Ceasar một tay kéo ghế bên cạnh ra, dùng tay làm dấu mời.

Hoài Chân lắc đầu nói, “Nếu bị ông chủ nhìn thấy thì tôi sẽ bị phạt mất.” Sau đó còn bảo, “Để tôi đi hỏi thăm xem còn phòng nào sạch không.”

Thuốc Huệ đại phu kê cho cô làm khẩu vị của cô gần đây tốt lên khác thường, thường xuyên rất nhanh đói, quả thật bát canh kia làm cô thêm nhỏ dãi. Nói xong, Hoài Chân xoa chiếc bụng rỗng nhanh chóng rời đi.

Cô nhanh chóng tìm được ông chủ khách sạn, hỏi ông ta có dư phòng trống không, cũng nói rõ nguyên

nhân Ceasar muốn đổi phòng.

Nghe thấy chuyện Trần Bối Đế tự tiện làm chủ, cứ quanh quẩn trước phòng của khách thì ông chủ vô cùng tức giận, lúc này quyết định điều cô ta đến đại sảnh vắng người; lại để Hoài Chân đi hỏi Ceasar xem có muốn ở gian phòng ông chủ giữ lại cho mình không, rồi lát nữa ông sẽ đích thân đến xin lỗi anh.

Lúc từ đại sảnh quay về lầu hai, các cô gái dự thi Miss Chinatown đã đến.

Đám đông đi theo ký giả “Nhật báo Trung tây” mà vào, chen chúc ở lối vào đông nghịt. Trong đám đông, Hoài Chân chẳng thấy được gì, chỉ có thể ỷ vào vóc dáng bé nhỏ để chen nhanh qua dòng người.

Cuối cùng cũng sờ được tay vịn cầu thang, cô đứng trên bậc thang thở phào một hơi.

Sau lưng liên tục vang lên tiếng vỗ tay, Hoài Chân ngoái đầu lại, từ xa trông thấy đường nét ưu nhã của các cô gái tóc tai chỉnh tề bối cao sau gáy, bên ngoài sườn xám, bọn họ hoặc khoác áo cộc tay lông chồn trắng hoặc lông xám chuột thêu hoa, hoặc là áo khoác nỉ, người nào người nấy đều mỉm cười nhã nhặn.

Đứng nhìn một lúc, mắt thấy đám đông lại chen lên lầu hai, cô vội vã bước lên mấy bậc thang. Ngẩng đầu nhìn lên, Ceasar ngồi trong góc phòng ăn, xa xa nhìn sang.

Anh nhìn thẳng cô chẳng hề chớp mắt.

Vẻ mặt ấy... có vẻ như cảm thấy cô chướng mắt.

Cô cúi đầu, nhìn bộ sườn xám màu xanh trên người mặc như áo đầm, nghi bụng, không ghét mới là lạ.

Rồi cô tay kéo vạt áo sườn xám cho mình trông gọn gàng.

Ceasar nhìn cô chạy nhanh đến.

Lúc này mấy chữ chê bai trong mắt đã viết rõ lên mặt.

Ăn nhiều cũng không tăng được lạng thịt nào, tôi có cách gì đây?

Hoài Chân phớt lờ ánh mắt của anh, toan dùng tiếng Anh giải thích: “Đây là...” Nghĩ ngợi một lúc lâu cũng không nhớ ra được từ sườn xám trong tiếng Anh là gì.

“Cheongsam.”

Cô gật đầu, lại nhìn xuống đại sảnh dưới lầu, “Rất tôn vóc dáng, đậm vị trưởng thành của phái nữ Trung Hoa.”

Trong đại sảnh, ngoài những bóng hồng của các cô gái thi Miss Chinatown ra, thì còn có hai cô gái xinh đẹp khác cũng rất bắt mắt:

Diệp Thùy Hồng ngồi cạnh tủ kính phòng ăn, tay cầm thìa súp đưa lên đôi môi đỏ mọng, thấp giọng rỉ tai với bạn; chiếc sườn xám không tay thêu vàng vừa hay tôn lên đường cong cơ thể, cánh tay nhẵn nhụi thon dài chống trên bàn ăn, để lộ một vẻ đẹp yếu ớt.

Sườn xám bình thường không lạ gì, nhưng hai chiếc cúc áo hồng ngọc ở cổ lại thêm nét vẽ rồng điểm mắt.

Một người khác, chẳng biết bước ra từ phòng khách tầng ba lúc nào. Tuy bị phạt đến mỗi một, song cũng biết ngã xuống từ đâu thì bò dậy từ đó ——

Thân hình bé nhỏ, bước chân dao động tiến về phía trước, ngay khi cô ta xuất hiện là lập tức trở thành một tiêu điểm khác,

Trọng điểm là cái thần thái vui vẻ điềm tĩnh kia quá rõ ràng, xem chừng rất hưởng thụ việc trở thành tiêu điểm của mọi người.

Nhất là đối với cánh mày râu ôm hoài bão “đi săn” mà đến phố người Hoa này.

37. Chương 37: Bước Qua Cổng Phố (4)

Có người dù biết mình nổi bật thì trong lòng cũng biết hôm nay chỉ nên làm nền.

Mà có người, dù vốn chỉ là lá xanh làm nền cho hoa hồng song vẫn muốn không thua kẻ khác, lắc mình một cái trở thành cây đa riêng một góc trời, biết bao đôi mắt nhìn chăm chú.

Mặc dù biết người sau quả thực chẳng ra gì, nhưng dấu sao cũng khá xứng danh với bộ sườn xám trên người cô ta.

Hoài Chân bội phục thì có bội phục, song không đến mức hâm mộ.

“Hai mươi tư cô gái vừa đi qua đẹp lắm, anh có thấy không?”

Ceasar hờ hững đáp, “Không.”

Hoài Chân nói, “Các cô ấy ăn mặc trông xinh ghê. Hay để lát nữa tôi dẫn anh đến chỗ mua phiếu xem tạp chí người đẹp?”

Anh đặt muống xuống, “Không có hứng thú.”

Hoài Chân vừa ngoái đầu lại, thấy anh đã đặt muống xuống chuẩn bị rời đi, bèn hỏi, “Không đợi bạn à?”

“Tôi mời rồi. Nhưng mới rồi cô ấy còn quay đầu chạy đi, ban nãy còn đứng ở đây. Đi nhanh lắm, cũng không thêm ngoái đầu.”

Hoài Chân ngạc nhiên.

Bạn?

Bạn.

Cô cố kìm nén nụ cười nơi khóe miệng, khẽ nói, “Xin lỗi...”

“Mặc thứ trang phục lạ lùng, rồi chạy về như một cơn gió, nói xin lỗi với tôi.”

Hoài Chân cúi đầu nghĩ ngợi, lại đưa ra lời mời, “Có muốn đi dạo phố Grant Ave không? Trên đường tấp nập lắm.”

Sau ít nhất mười giây, Ceasar mới thông dong hỏi, “Lẽ nào lúc trước cô không định như vậy?”

Hoài Chân thành khẩn nói, “Hai tuần trước tôi có hỏi ý kiến của anh rồi, nhưng vẫn không nhận được câu trả lời nên tôi nghĩ có thể anh không có hứng thú. Phòng lỗi mẫn, nên tôi lại hỏi lần nữa.”

“Tôi chưa bao giờ nói không cả.”

“Hoặc chí ít cũng báo cho tôi biết là anh đã đến phố người Hoa chứ. Tự dưng mở cửa đi ra, còn đứng lúc tôi cãi nhau với người ta, hừ chết tôi mất.”

Trong khoảnh khắc ấy, dáng vẻ cay nghiệt và hùng hổ hoàn toàn biến mất trên mặt Ceasar.

Đột nhiên anh vô thức bật cười, tiếp đó cúi đầu hỏi, “Dạ cô rồi hả?”

Giọng nhẹ đến khác thường.

Trong tiếng cười thất thường kia, Hoài Chân nhận thấy một sự yên lặng kỳ lạ, một lời tuyên thệ bình đẳng, một sự thần nhiên rõ ràng, tựa như hòn đá rơi vào nước sẽ phát ra tiếng vang.

Hoài Chân cũng thấy lòng mình bình yên đến lạ, cô cười nói, “Không phải dù sao cũng đến rồi à?” Thấy anh vì né tránh Trần Bối Đế mà trên người vẫn mặc bộ quần áo ngủ khách sạn phát cho, cô bèn nói, “Để tôi dẫn anh đến phòng mới. Hành lý ở phòng cũ đã được chuyển đi rồi, bây giờ có thể đổi phòng.”

Phòng mới nằm cuối hành lang tầng hai, qua cửa sổ chạm trổ hoa văn, từ nơi này có thể trông thấy những bụi trúc thấp bé mọc bên tường ở bên ngoài – là căn phòng ông chủ thích nhất. Mà giờ đây lại còn có thể tiếp xúc với các người đẹp ở khoảng cách gần nhất, thật đúng là điều kiện được trời ưu đãi.

Hoài Chân đứng ở cửa nói, “Tôi xuống dưới báo với quản lý một tiếng đã, để ông ấy không cho là tôi làm biếng.” Rồi cô nói tiếp, “Tôi chờ anh dưới đồng hồ lớn nhé, anh muốn đi lúc nào cũng được.”

“Tôi không phải là loại người ‘lúc nào cũng được.’” Anh lại trở về với vẻ kiêu ngạo như trước, “Mười phút sau gặp.”

Đóng cửa phòng lại. Hoài Chân bật cười, nhanh nhẹn tránh ra.

Dù biết cánh cửa kia đã đóng, nhưng cô vẫn cảm giác sau lưng có ánh mắt tò mò pha chút tìm tòi nghiên cứu, ngoài ra còn cả sự khó hiểu trước thế giới.

Dù không biết thời cơ đưa đến thay đổi này là gì, song suy cho cùng cũng không phải là chuyện xấu.

Lúc đi trên hành lang, một cánh cửa chợt bật mở. Một cô gái xinh đẹp đỡ quả đấm cửa bên trong, thò người ra thấp giọng hỏi, “Em gái này, có thể nhờ em một chút được không?”

Cô ngẩng đầu lên, nhận ra gương mặt tao nhã xuất hiện trên ảnh, thế là gật đầu cười nói, “Chào chị Văn Tâm, có điều em chỉ có mười phút thôi.”

Hoàng Văn Tâm ngạc nhiên “a” lên, cười nói, “Em gái nhà họ Quý đúng không, chị có nghe Văn Sinh nhắc đến em rồi.”

Cô ấy nghĩ ngợi rồi nói, “Phòng số 8 ở tầng ba, nhờ em tìm York Kona.” Rồi cô ấy tiến lại gần, thấp giọng nói, “Chị để quên áo nịt ngực ở chỗ anh ta rồi.”

Sau đó lại thoáng thu người về, Hoài Chân nhìn thấy cô ấy đỏ mặt.

Cô mỉm cười, “Chị đợi em một lát.”

Hoài Chân đến phòng khách báo cho quản lý biết cô dẫn khách đi tham quan phố, sau khi được cho phép thì lập tức vịn cầu thang chạy nhanh lên tầng ba.

Còn chưa tìm được phòng số 8 thì cô đã trông thấy một đôi nam nữ dựa vào tường ở ngoài hành lang tán gẫu. Xem ra cuộc đối thoại kia rất thú vị, cô thấy cô gái kia cười khanh khách đầy khoái trá.

“Mấy ngày nay cô ấy bận rộn nổi tiếng, làm gì có thời gian để ý đến anh? Có điều trên phố người Hoa có rất nhiều chuyện vui, nếu anh cảm thấy hứng thú thì em có thể...”

Hoài Chân nhận ra âm thanh này, tưởng trước đó Hoàng Văn Tâm có nhờ Trần Bối Đế lên lầu lấy đồ lót.

Song để ngừa vạn nhất, cô vẫn đi lên ngắt lời hai người họ.

Người đàn ông da trắng ngoái đầu lại, nụ cười vui vẻ vẫn chưa tan: “Xin hỏi có chuyện gì không?”

Hoài Chân nói, “Văn Tâm có làm rơi đồ ở chỗ anh.”

York “ồ” lên vỗ trán, đẩy cửa vào phòng lục tìm một hồi rồi xoay người đi ra, vô cùng thân thiết đưa thứ đồ được bọc trong khăn quàng màu đen cho Hoài Chân, thở dài, “May quá, nhất định cô ấy lo lắng lắm.”

Trần Bối Đế dựa nghiêng vào tường, âm thầm liếc mắt, cảm thấy rất không vui, xoay người rời đi.

Hoài Chân cảm ơn York, lúc quay gót rời đi thì nghe thấy sau lưng có tiếng nói vang lên: “Ấy, cô đi đâu vậy? Không phải muốn trò chuyện nhiều chuyện lý thú của Văn Tâm hồi bé với tôi sao?”

Hoài Chân lắc đầu.

Phải nhắc nhở Văn Tâm đề phòng Trần Bối Đế?

Cô không biết nếu mình làm vậy thì có bị xem là lo chuyện bao đồng không. Có điều lúc trả lại áo nịt ngực và khăn quàng cổ, cô vẫn báo cho Hoàng Văn Tâm biết: “Hồi nãy ở trên lầu, em thấy York đang nói chuyện say sưa với bạn chị.”

Hoàng Văn Tâm bật cười, “Anh ấy hỏi thăm chuyện xấu của chị đúng không? Tên York này.”

Lấy áo nịt ngực ở trong khăn quàng ra, cô thờ ơ cười nói, “Cảm ơn em.”

Hoài Chân mỉm cười chào cô ấy rồi xoay bước rời đi.

Chuyện giữa tình nhân nhà người ta, có lẽ không cần cô phải bận tâm.

Ngẩng đầu lên nhìn, đã tám phút trôi qua.

Cô ngả người ra sau thò đầu nhìn vào hành lang, đúng như dự đoán, đúng mười phút sau cánh cửa mở ra, sau đó Ceasar bước ra.

Áo sơ mi trắng cùng quần dài màu đỏ, bên ngoài khoác áo len màu đỏ tím — thứ gì cũng khá rộng, lại còn linh hoạt tự tại khiến cơ thể như biến mất trong lớp quần áo. Nếu không phải Hoài Chân thấy tận mắt sống lưng trần của anh, thì nhất định lúc này cô sẽ cảm thấy anh rất gầy; tuy nhiên sự thật hoàn toàn trái ngược.

Phối màu không ra gì, không có lấy chút cảm giác hài hòa. Thường ngày anh toàn mặc tông màu đen trắng xám nhìn quen rồi, nên cô cảm thấy như vậy mới là đúng, mới càng phù hợp hoàn hảo với anh hơn, hơn nữa tính khí lạnh lùng cũng được bộ trang phục mài giũa bớt đi;

Nhưng thực chất anh lại giống thể trong suốt, nên mới có thể tùy ý mặc màu nào cũng được.

Hoài Chân nghĩ, đoán chừng hôm nay tâm trạng của anh rất tốt.

Đợi anh sải bước đi đến, Hoài Chân hỏi, “Anh có chỗ nào đặc biệt muốn đến không?”

“Tôi không biết nhiều về phố người Hoa cho lắm.”

Ceasar chợt nhớ ra.

—— Cả đời này tôi tuyệt đối sẽ không đặt chân vào phố người Hoa nữa bước.

Từ lúc thề thốt cho đến nay còn chưa được một tháng, thế mà anh đã phá vỡ lời thề ba lần, mà lần nào cũng đi cùng một người với lý do khác nhau.

Anh không biết rốt cuộc là có vấn đề ở đâu, nhưng rồi vẫn không nhận được muốn đến nhìn kết quả.

“Vậy anh đành đi theo tôi thôi.” Hoài Chân nói.

Ceasar nhìn cô, thông thả không chút do dự đi theo cô.

Giống như hai ngày trước Andre đã nói với anh, “Hai ngày tới Catherine và Daisy muốn tá túc ở chỗ cậu để dễ đi bộ đến phố người Hoa.” Sau đó lại nói, “Nếu như cậu đồng ý thì có thể đến khách sạn tôi đã đặt

—— gần đây khá náo nhiệt, cô gái kia phục vụ ở đó chắc sẽ bận lắm, nên tôi đã mời cô ấy làm hướng dẫn viên riêng cho phòng của tôi rồi.”

Anh không chút do dự đồng ý, hơn nữa đêm qua lại...

Mất ngủ.

Rồi chuyện sau đó càng quái lạ khó hiểu.

Nắng buổi chiều không quá gay gắt, từ khách sạn cổ xưa ồn ào hòa vào trong tiếng người tập nập, trong dòng người qua lại cùng tiếng rao chào bán tranh vẽ phiêu bầu, bóng dáng màu xanh lá bé nhỏ kia đi đàng trước gạt đám đông ra, rồi thỉnh thoảng lại bước nhanh như thể sợ anh kéo chân sau.

Nhìn thấy lọn tóc mềm mại vểnh lên phía trước, Ceasar cố nén kích động muốn chạm nhẹ vào.

Bất chợt trên sườn đồi có một cậu bé da trắng khóc toáng lên, chỉ vào quầy bán hoa quả ở đằng xa la lớn: “Con muốn đưa cơ.”

Người cha da trắng cao to uy nghiêm cau mày cảnh cáo: “Cha với mẹ đề nghị —— phải ăn trưa trước đã.”

Đứa bé kia mặc kệ, đặt mông ngồi phịch xuống đất làm mình làm mẩy.

Người cha mặt dày ghét bỏ nhìn con trai, xòe tay ném nó xuống đất rồi xoay lưng bỏ đi.

Cậu em trai đứng bên cạnh người anh thút thít, định khuyên giải.

Nhưng mẹ đã nhẹ nhàng ôm lấy em trai, nói: “Anh trai làm sai. Không thể học theo anh được.” Sau đó cũng rảo bước đi theo chồng.

Phụ nữ người Hoa xung quanh thấy thế thì chau mày, rỉ tai nhau nói, “Làm gì có cha mẹ nào như vậy?”

Người đàn bà đó gầy còm lưng gù, dùng dây vải bông trói một đứa nhỏ chừng ba tuổi công trên lưng, lấy trống lắc dỗ dành.

Đứa bé nói, “Bà ơi, con muốn ăn khô vịt.”

Người đàn bà lập tức đáp được, “Được, để bà mua khô vịt cho Kiển Kiển nhé.”

Đứa bé da trắng tuổi xấp xỉ cậu bé đó vẫn ngồi dưới đất, thấy không ai để ý đến mình thì lau nước mắt đứng dậy, chạy nhanh đi tìm cha mẹ ruột đã sớm biến mất trong đám đông.

Tâm trạng Hoài Chân hơi phức tạp, quay đầu sang hỏi, “Hồi nhỏ anh có từng bị cha mẹ bỏ lại như vậy không?”

Ceasar hoàn hồn, “Trong nhà có rất nhiều anh em, từ rất nhỏ mọi người đã bị ép buộc phải tranh đoạt với nhau. Trong tình huống bạo lực không giải quyết được, thường thì theo lý tranh luận sẽ có hữu ích hơn cần quấy.”

Hoài Chân nói, “Thế đến 21 tuổi cũng bị ném ra khỏi nhà tự lập à?”

“Ở bờ Tây mới làm như vậy, người bờ Đông có quá nhiều gia sản cần thừa kế.” Ceasar sầm mặt, “Tôi còn hy vọng 21 tuổi mình bị ném ra khỏi nhà đây.”

Cách đó không xa dưới nắng mặt trời trong đám đông, một người phụ nữ nước ngoài lôi ra một chiếc tã màu vàng ố bẩn từ xe nôi, do dự nhìn quanh. Đứa bé sơ sinh bên trong xe còn đang khóc làm loạn, người phụ nữ nước ngoài sốt ruột nhìn quanh, vừa thấy Hoài Chân mặc đồ màu xanh trong đám đông thì lập tức hai bước lên trước, chặn cô lại, hỏi bằng tiếng Anh: “Tôi thấy trên quảng cáo nói, nếu trên đường thấy cô gái nào mặc sườn xám màu xanh hoặc thiếu niên mặc đồ truyền thống màu vàng thì có thể nhờ họ giúp đỡ.”

Hoài Chân dừng bước gật đầu.

Người phụ nữ thở phào, “Xin hỏi vất rác ở đâu?”

Mùi bài tiết hôi thối kèm theo mùi sữa xông vào mũi.

Hoài Chân nhìn con phố đầy giấy dai giấy vụn, lẫn với những chất bẩn đen ngòm ở xung quanh thì không biết phải nói với bà ấy thế nào, bởi vì thùng rác ở phố người Hoa không có tác dụng lắm.

Cô thoáng nghĩ ngợi rồi nói, “Đi dọc theo phố Grant Ave đến giao lộ kế tiếp thì rẽ phải, đi hai trăm mét là thấy một cửa tiệm giặt giũ.”

Sắc mặt người phụ nữ kia hơi dao động, cô bổ sung, “Tôi nghĩ nếu vất rác thì hơi tiếc. Chỉ năm xu đã có thể giặt sạch cho đi rồi.”

Người phụ nữ kia cân nhắc một lúc rồi gật đầu, đẩy xe nôi đi nhanh.

Ceasar đột nhiên dùng tiếng Anh uốn nắn, “Tôi nghĩ, chứ không phải là tôi chìm.”

Qua hai giây, cô vẫn chưa biết mình nói sai ở đâu, “I sink?”

“... Think.” Ceasar cúi người làm mẫu.

Hoài Chân học theo động tác cắn lưỡi, “S... think?”

Anh nghĩ một chút rồi lại hỏi, “Ừm cói?” (Tiếng Quảng Đông: Cảm ơn. Ceasar có ý khinh thường hỏi cô: Cảm ơn phải nói thế nào.)

Hoài Chân bị chương trình dạy phát âm tiếng Anh đột nhiên làm cho ngây người.

Sau đó mở miệng: “Thanh.. kiu?”

Ceasar nhìn cô.

Hoài Chân hốt hoảng vội sửa lời, “Thank you.”

“Garbage, not cabbage, not luggage.” (Rác rưởi, không phải bắp cải, không phải hành lý.)

Hoài Chân thấp giọng nói, “Tôi phân biệt được mấy thứ đó.”

“Tôi nghe cô nói sai ít nhất ba lần rồi. Hay cô không định nói tiếng Anh ở Mỹ? Dù sao cô không quan tâm, ở phố người Hoa, chỉ cần dùng tiếng Quảng để giao tiếp, thỉnh thoảng nói vài câu tiếng Đức là đủ?”

Hoài Chân nơm nớp lo sợ, “Được. Tôi nhớ rồi.”

Ceasar cúi đầu nhìn cô, “Rốt cuộc cô học đâu ra thứ tiếng Anh chết tiệt này đây hả?”

Hoài Chân: “...”

Do giáo dục bắt buộc chết tiệt với một người Tứ Xuyên lưỡi thẳng đuột của kiếp trước chết tiệt, cô có cách gì đây?

Màn dạy dỗ nghiêm khắc này làm Hoài Chân như quay lại lớp Vật Lý đầy ác mộng hồi học cấp ba. Để phòng ngừa anh lại soi mói ra được chỗ sai nào khác, thì khi từ xa trông thấy đám con bạc vẩy cờ của Miss Chinatown trên phố, Hoài Chân lập tức bày tỏ vô cùng hứng thú về đặt cược.

“Có muốn thử cá cược một lần không?”

“... Không có hứng thú.”

Hoài Chân sờ soạng khắp túi một lúc lâu, phát hiện sườn xám không có túi.

Mà lúc này Ceasar lại đưa đến đồng 50 cent.

Cô nhận lấy.

Cô đứng trên đường nghiên cứu bảng biểu ngữ một hồi lâu: “Đàn ông người Hoa cảm thấy ba người này rất đẹp, còn người da trắng lại cảm thấy hai người này đẹp nhất.”

“Cô thấy thế nào?”

“Angela Zang này có khí chất rất tốt, nhưng tôi cảm thấy phái nam thích cô ấy không nhiều lắm, mà phái nữ thì ít đến đặt cược.” Hoài Chân ngẫm nghĩ, ngẩng đầu hỏi, “Anh cảm thấy thế nào?”

Một người đàn ông giống như dò la tin tức nào đó, “Mua Chu Ly Nhi.”

Chủ tiệm uể oải nói, “Chu Ly Nhi một bồi mười, bằng Ngũ Văn Phương.”

Người đàn ông nói, “Vừa rồi có người da trắng gọi người mua năm mươi nghìn đô la, tính để Chu Ly Nhi đoạt được vòng nguyệt quế.”

Đột nhiên một đám đàn ông người Hoa từ sông bạc bên cạnh xông đến.

Hoài Chân ồn ào, “Đây là thủ đoạn tư bản gì thế?”

Ceasar cười, “Cô thích ai thì cứ bỏ phiếu cho người đó.”

Hoài Chân thở dài, hiện tại tài nguyên nằm trong tay rất ít người, dân đen bọn tôi cũng chỉ có thể góp vui thôi.

Đột nhiên rất nhiều cánh lớn đàn ông từ mọi hướng đổ đến, chặn lại mặt tiền của mấy nhà cái.

Hoài Chân xòe lòng bàn tay, Ceasar thuận tiện cầm lấy đồng 50 cent, ung dung gạt đám đông ra.

“Ai?” Ông chủ hỏi.

“Angela Zang.”

Đám đông cười ầm lên.

“Năm mươi cent.” Ceasar không đổi sắc, sau đó tay kẹp hai tờ phiếu trị giá hai mươi lăm cent, xuyên qua đám đông đi ra.

Hoài Chân vỗ tay.

Càng đi về phía trước, bất tri bất giác đã qua cổng phố.

Đám đông từ cấp treo đầu ở đằng xa và những chiếc xe dừng trên đường cái liên tục đi xuống, đổ vào phố người Hoa chật chội này.

Ceasar đột nhiên dừng bước.

Một chiếc xe Duesenberg Model J đậu bên đường, một người đàn ông tóc vàng cao to đi ra phía sau, mở cửa mời hai quý cô ngồi trên xe xuống.

Hoài Chân thấy nhìn thấy một đôi giày cao gót màu bạc mảnh khảnh cùng một đôi chân dài trước tiên. Sau đó, hai người phụ nữ xinh đẹp có bầu ngực lớn thanh lịch bước ra khỏi xem, tháo kính râm màu nâu ra, nhìn quanh phố người Hoa này.

Một cô gái trong đó có gương mặt khá trẻ con, mặt mũi tinh xảo, từ xa đã trông thấy Ceasar cao lớn với bề ngoài rất bắt mắt trong đám đông.

Cô vẫy tay cao giọng gọi: “Little Herbert!”

Andre và Catherine cũng nhìn theo sang, vẫy tay gọi anh.

Thấy thế, Andre vội bước đi đến đầu tiên, các cô gái đi giày cao gót cẩn thận đuổi theo.

Đợi đến gần, cô gái mặt trẻ con kia nhạy bén phát hiện một cô gái Đông phương mặc trang phục màu xanh đứng cạnh Ceasar, trông cô ấy có vẻ xinh xắn độc đáo.

Trong năm người chỉ có Hoài Chân là người ngoài.

Hai cô gái da trắng cũng chờ Andre hay Ceasar mở lời.

Andre quay đầu sang giải thích với hai người, “This is....”

Nói đoạn anh dừng lại híp mắt nhìn Ceasar, có vẻ như khó chọn lời.

Ceasar tiếp lời, “This is my girl.”

Giọng hồ hững như đang giới thiệu “đây là máy tính tôi mới mua”, mà câu từ thốt lên vừa thân mật quen thuộc lại không quá phận, khiến không một ai hoài nghi tính chân thực.

Cô gái kia lập tức thôi cười.

Catherine lại lớn tiếng bật cười, chìa tay ra với Hoài Chân như muốn hóa giải lúng túng, nắm lấy tay cô, “Hi, đúng là tin tốt. Chào cô, cho hỏi cô ở chung với anh tôi có ổn không?”

“Cũng ổn,” Hoài Chân vừa nói tiếng Anh vừa cẩn thận nhìn Ceasar, xác nhận anh không khó chịu với phát âm của mình thì mới cười nói tiếp, “Nhìn hai người chẳng giống nhau tẹo nào.”

Catherine cười to, “Không giống ư? Tạ ơn trời đất! Tốt quá rồi!”

38. Chương 38: Bước Qua Cổng Phố (5)

Cô gái có cảm nhận cùng đôi mắt màu xanh da trời cứ quan sát cô liên tục, nhưng từ đầu chí cuối không hề nói câu gì với cô. Cô ấy tên là Daisy, Hoài Chân đưa mắt nhìn lướt qua cô ấy, tình cờ ánh mắt gặp nhau, không hiểu vì sao cô lại cảm nhận được vẻ không thích hay địch ý từ trong đáy mắt cô ấy.

Mà quả thật đúng là như vậy. Vì cô nghe Andre nói với cô ấy: “Daisy, em vô lễ quá rồi đấy. Nếu em không thôi nhìn đi thì chí ít cũng phải cười.”

Daisy đáp lại, “Cười? Với ai? Em chưa bao giờ cười với bất cứ cô gái quê nào ở Mỹ cả. Người da màu hả? Thôi đừng có nói nữa, anh nghĩ vì sao em lại đến phố người Hoa?”

Hoài Chân lấy thầm vui vì đây không phải là cuộc gặp gỡ tệ hại của mấy nàng bitches nước Mỹ vào thế kỷ 21. Nếu là thời ấy, cô gần như có thể tưởng tượng được lúc về nhà, cô gái kia sẽ phê bình trang Instagram của cô thế nào, “Trời ạ, nhìn xem mấy tấm selfie dở tệ của cô ta đi, chẳng thà đừng chụp.”

Lại kéo xuống nữa, phát hiện sinh hoạt hằng ngày cùng moment mỗi ngày của cô chỉ quanh quẩn trong phố người Hoa nho nhỏ này, thậm chí mỗi ngày dậy sớm sẽ đẩy xe chở quần áo ra đường, gõ cửa từng nhà một, rồi hoặc chào hỏi hoặc cãi vã với các ả gái ngày ngày dậy sớm ở tiệm tạp hóa hay phố đèn đỏ... Thế là lòng tự tôn lẫn tự tin của Daisy cao quý đạt được thỏa mãn tối cao. Nhất định cô ấy sẽ nghĩ, “Thậm chí cô ta còn không có tấm chụp chung với Little Herbert, đúng là một cô gái đáng thương.”

Nếu mà có phần mềm xã hội này, nhất định Hoài Chân đăng bài về cuộc sống mỗi ngày thường xuyên cho xem.

Có lẽ chỉ có Quan Vũ mới biết cô thích nơi này đến đâu.

Im lặng một hồi, cô nghe Daisy hỏi: “Cô ta chỉ tám mươi lăm pound thật?”

Đó là một câu tiếng Pháp, song Hoài Chân vẫn hiểu. Cảm ơn Liên minh châu Âu, nhờ vậy mà chúng học sinh ít nhiều cũng dùng ngôn ngữ ở quốc gia khác thường ngày.

Cũng cảm ơn Crawford và cùng Muhlenberg đã di dân đến Mỹ nhiều năm, nhiều đến nỗi đủ để tiếng Pháp và tiếng Đức không trở thành ngôn ngữ quan trọng không thể thiếu trong giáo dục gia đình của thế hệ trẻ. Có lẽ tiếng Pháp của Daisy không khá hơn cô là bao.

Lần này đến lượt Hoài Chân mỉm cười với cô.

“Đối với con gái người Hoa thì thể trọng này không quá nhẹ, nhưng sẽ tùy người mà khác nhau. Gần đây tôi có nghe ý kiến của thầy thuốc người Hoa, thử tăng cân.”

Daisy lúng túng, kéo tay áo Andre, trên mặt hỏi rõ “sao anh không nói với em là cô ta biết tiếng Pháp”.

Andre xòe tay, bày tỏ anh cũng chỉ mới biết.

Catherine lại cười phá lên, “Tăng cân? Có lẽ đến phòng tập thể thao là một ý tốt đấy.”

“Ở phố người Hoa không có phòng tập thể thao.”

“Thế đến chỗ Ceasar hay đi đi —— Anh ấy có dẫn cô đi lần nào chưa?”

Vẻ mặt Ceasar ra chiều không muốn nói chuyện, “Không.”

“Thực ra tôi không quen anh ấy.” Hoài Chân hé miệng cười nói.

Catherine mở to hai mắt, “Ồ, thế sao!”

Ceasar nhìn Hoài Chân.

Cô cũng nhìn lại anh.

My girl? Nghe rất êm tai, rất đáng tôn trọng, nhưng cô không cảm thấy đạt thành nhận thức chung tương tự nào cả.

Xem ra với người có lòng thì sự ăn ý đó cũng không phải chuyện tốt lành gì.

Daisy ngẩng đầu, thấy hai lá cờ cùng phấp phới trên nóc hội quán Nhân Hòa — “Bên cạnh cờ bốn mươi tám ngôi sao là gì vậy?”

Andre nói, “Là quốc kỳ Trung Hoa Dân Quốc.”

“Vì sao phải treo cùng lúc cờ hai nước? Không phải đây là đất Mỹ à?”

Andre ngẩng đầu nhìn Hoài Chân.

Cô biết mình nên tận tụy giải thích vì công việc.

Hoài Chân đáp, “Bản sắc văn hóa của người Hoa.”

“Bản sắc văn hóa?” Daisy giễu cợt, “Chúng tôi cũng di dân đến đây.”

“Người Hoa đến Mỹ muộn hơn người châu Âu đến bờ Đông những hai trăm năm, hơn nữa người châu Âu di dân còn theo quy mô lớn. Còn dân tộc Trung Hoa có văn minh gần năm nghìn năm, nên dù di dân đến đây đã được ba đời, thì bản sắc văn hóa của chúng tôi không phải do nước Mỹ tạo nên, là một nền dân tộc văn hóa hậu học điển hình.”

Daisy hỏi, “Đó là gì?”

“Có nghĩa là, trật tự xã hội không duy trì dựa vào luật pháp mà dựa vào phong tục tập quán cùng những tư tưởng hành động khác. Trong nền văn hóa này, người lớn tuổi có uy tín tuyệt đối; Còn Mỹ lại ứng với nền văn hóa tiền học, trong nền văn minh này, người lớn tuổi không còn là người dẫn dắt, hơn nữa cũng không tồn tại hướng dẫn nào cả.” Hoài Chân cố gắng giải thích, “Người Hoa ở nền văn hóa hậu học thích học hỏi từ quá khứ, còn người ở nền văn hóa tiền học lại thích nhìn về tương lai. Người Hoa là điển hình của về trước, còn nước Mỹ lại là về sau.”

Trong những bộ phim giành được nhiều giải thưởng ở các thể hệ sau, những bộ phim Trung Quốc luôn thể hiện rõ ràng phong tục dân gian, lối suy nghĩ cũng cũ rích: Đầm Rồng Hang Hồ, Di Hòa Viên, Bá Vương Biệt Cơ... Trong khi đó Mỹ lại khám phá cả thể hệ cảm xúc mới trong trí tưởng tượng vô tận. Ngoài vô số sách khoa học viễn tưởng nổi tiếng, Hoài Chân cảm thấy điển hình nhất là bộ phim “Đấu Trường Áo”*.

*(*Ready Player One: là bộ phim chiếu rạp kể về bối cảnh năm 2044, khi con người có thể trốn tránh thế giới thực âm thầm bằng việc hòa mình vào không gian ảo mang tên OASIS.)*

Trong thời gian qua, cô đã tìm hiểu nguyên nhân sâu xa của cuộc xung đột giữa phố người Hoa và người da trắng ở bờ Tây rất nhiều lần.

Nói chung, hệ thống văn hóa khác một trời một vực có thể trở thành hoặc tạo thành mâu thuẫn ngăn chặn và bài trừ kịch liệt.

Ngoài cửa hàng đồ lưu niệm có không ít cô gái người da trắng tụ tập, Catherine dừng chân nhìn một lúc.

Hoài Chân dùng ý kiến cá nhân đề nghị, “Hay mọi người có thể đi mua ít tem vẽ cờ Hoàng Long* để sưu tập. Thay đổi triều đại rồi, cờ Hoàng Long cấm ở Đường hội phố người Hoa lúc trước cũng đã đổi sang cờ Thanh Thiên Bạch Nhật, bây giờ tem cờ Hoàng Long là tuyệt bản, không còn sản xuất nữa, ông chủ không nỡ hủy nên giữ lại để làm bộ sưu tập quý giá.”

*(*Hoàng Long là đô thành nước Kim thời xưa.)*

Hai chữ “tuyệt bản” có sức hấp dẫn không nhỏ với hai cô gái. Được Catherine giật dây, Daisy cũng bước vào cửa hàng mua tem.

Hoài Chân ngẩng đầu, cảm thấy trong tay mình đang dư dả, cũng muốn đi mua tem sưu tập cờ bốn mươi tám hoặc bốn mươi chín ngôi sao sau này. Rồi đến khi đủ năm mươi ngôi sao, hai con tem này sẽ trở nên vô cùng giá trị.

Đi đằng sau các cô gái, Hoài Chân thấy Andre thả chậm bước chân, cố ý nói chuyện với cô.

“Daisy có tình cảm với Ceasar như mọi cô gái bình thường với trai đẹp mà thôi. Tin tôi đi, trước khi tôi đi Hương Cảng một tháng, con bé còn không ngừng lăm bắm về gã ‘old money’* nào đó tốt nghiệp đại học Yale.”

*(*Thuật ngữ Old money dùng để chỉ một tầng lớp của người giàu, những người đã giữ gìn được vị thế giàu có của mình qua nhiều thế hệ.)*

“Old money? Em nghĩ các anh đều như vậy.”

“Nếu không phải lộ trình lần này thì con bé cũng không nhớ được chàng trai nhà hàng xóm hồi nhỏ dọa nó khóc đâu. Là anh cả của nó, tôi không cho rằng Ceasar có gì hơn mấy anh trai đẹp nó mê.”

“Sao anh cho rằng em có thể làm được?” Hoài Chân cười nói, “Quả thật em không quen thân với anh ấy đến mức đó đâu, thậm chí lần trước xuất phát từ lễ phép mời anh ấy mà cũng bị coi là quá phận. Tình yêu nảy mầm giữa đàn ông và phụ nữ trên đất nước cởi mở này là chuyện vô cùng cởi mở. Nhưng em không nghĩ chuyện đó sẽ xảy ra dễ dàng ở California, giữa một người thuộc đảng Cộng hòa bài trừ người Hoa và một người Trung Quốc. Đặc biệt khi em khôi phục tự do là nhờ sự giúp đỡ của anh ấy. Ceasar là một người đàn ông lịch thiệp và cũng rất hời hợt. ‘My girl’ là sự tôn trọng tốt nhất mà anh ấy có thể dành cho

em, em rất biết ơn anh ấy.”

“Tin anh đi, cậu ta cảm thấy rất hứng thú về em, bởi vì cậu ta rất ít khi gặp chuyện này.”

“Dĩ nhiên em tin anh ấy có chút tò mò về em, nếu không nhất định anh ấy sẽ không bước vào tiệm tạp hóa sau cuộc điện thoại kia. Em nhớ mình có nói, người Mỹ luôn tìm kiếm kích thích mới, còn người Hoa thường hay nhớ về chuyện xưa.”

Còn chưa nói xong câu thì thấy Andre há miệng, song anh lại không nói gì.

Hoài Chân đọc ra được cảm xúc ly kỳ trong đôi mắt màu xanh da trời của anh.

Mang theo đau đớn, bi thương, bưng bình, thậm chí là sự thương cảm bị hiểu lầm và tủi thân.

Trong cửa tiệm người đến người đi di chuyển rộn ràng, nhưng trong một khắc ấy Andre như dừng lại. Anh đang đau buồn, mà sự đau buồn kia là điều không thể xoay chuyển, không thể cứu vãn.

Đột nhiên cô nghĩ đến một câu gọi là ‘mãi mãi đánh mất tình yêu đôi ta’.

Hoài Chân sợ hết hồn.

Một giây sau, Catherine ở đằng xa gọi: “Andre ——”

Andre dừng bước, dứt mắt khỏi Hoài Chân, đi vượt lên cô bước đến gần Catherine.

Cô ngoái đầu nhìn, tâm trạng vẫn khó bình phục. Nhưng cô biết, trong khoảnh khắc ấy anh đang định giải bày vì chính mình, vì chuyện nào đó.

Nhưng anh lại không thể nói.

Nếu không một khắc sau, thậm chí Hoài Chân còn cảm thấy, anh sẽ thốt ra một cái tên tiếng Trung của cô gái nào đó.

“Quý Hoài Chân.”

Giọng của Ceasar kéo cô về lại thực tại. Sự yên lặng như chết biến mất, tiếng Anh hỗn loạn lần nữa vang lên xung quanh.

“Tôi đợi lâu lắm rồi.” Ceasar không muốn vào tiệm, có lẽ chờ bên ngoài lâu quá nên không nhịn nổi, đi đến bắt lấy cổ tay cô, “Bọn họ đâu rồi?”

Hoài Chân nghiêng đầu nhìn vào trong.

Ceasar chen vào trong, vẫn nắm cổ tay cô, xem chừng là muốn dắt cô đi vào cùng đám người.

Anh vừa đi vừa than phiền, “Quý Hoài Chân, cô có thể đặt cho mình một cái tên tiếng Anh được không, ví dụ như Sophie hay Ana gì đấy?”

Hoài Chân buồn cười, “Không phải anh biết tiếng Quảng à?”

“Ngôn ngữ là công cụ, không phải dùng để tích góp mấy từ ngữ vô nghĩa.”

“Hoài Chân có ý nghĩa.”

“Tôi không muốn biết.”

“Tôi nhớ tên đầy đủ của anh còn nhiều âm tiết hơn tôi.”

“ ... ”

“Tôi biết Ceasar còn có thể dịch ra là Khải Tát.”

“... Cô biết cũng nhiều đấy nhỉ.”

“Có thể nói cho tôi biết tên đầy đủ của anh không? Ceasar Herbert Muhlenberg?” Hoài Chân hỏi.

“Ceasar Herbert von Muhlenberg.”

“Dịch sang phiên âm tiếng Trung khá dài đấy.”

“Tôi không muốn nghe.”

“Tây Trạch – Hách Bá Đặc – Phùng – Mục Luân Bá Cách.”

“Cô đã gặp công ty phiên dịch nào lại dịch cả giới từ lúc phiên dịch chưa?”

“Nhưng...” Cô đã đọc rất nhiều truyện về Đức quốc xã trong thế chiến thứ II, trong đó nam chính đều mang họ “Phùng” này, thậm chí ngay cả baidu cũng dịch như vậy.

“Thầy giáo tiếng Đức của cô không nói cô biết ‘von’ là giới từ hả?”

Hoài Chân bưng tỉnh, cũng hiểu luôn tên của Andre, “Có nghĩa là Andre của nhà Crawford, Ceasar của nhà Muhlenberg.”

“Còn thông minh đấy.”

Chứ sao nữa! Cũng tại mấy cái tên phiên âm đó với baidu thôi.

“Tên đệm là theo mẹ à?” Hoài Chân hỏi lại.

“Theo cha đỡ đầu của tôi. Tôi chưa từng nghe đến họ tên của mẹ mình.” Ceasar sầm mặt, không nói tiếp nữa.

Hoài Chân cũng không lăm mồm thêm.

Xung quanh đây tới kéo đi, cũng không biết rốt cuộc là ai gây rối.

Ngay khi hai người họ lặng lẽ bước đi, thì bất chợt “soạt” một tiếng, một chiếc dù giấy dầu in hoa cỡ lớn kiểu Nhật mở ra, chặn đường đi lại.

“...” Hai người nhìn chằm chằm bông hoa anh đào và con mèo thần tài trên chiếc dù mà ghen lời.

Đột nhiên đằng sau con mèo thần tài lộ ra một gương mặt vui vẻ, cao giọng nói: “Ngạc nhiên chưa!”

Hoài Chân nhìn thấy quả “đầu tôm hùm” của Vân Hà thì chỉ muốn nhét cô ấy về lại vào trong chiếc ô.

Vân Hà tiếp tục làm mặt quỷ, “Bắt quả tang hai người lén lút hẹn hò đó nha.”

Hoài Chân: “...”

Ceasar im lặng cúi đầu nhìn, đưa tay ra, dễ dàng rút lấy chiếc dù kia đi, mượn vào ưu thế chiều cao mà giờ cao khỏi đám đông, cụp dù lại ném lên trên kệ hàng đằng xa.

Lần này đã để lộ luôn hai người đang co đầu rụt cổ ở sau.

Chàng trai thanh tú không quá cao mặc Jinbei* màu ô liu, chân đi guốc gỗ kia rõ là bị Vân Hà ép tham dự trò đùa ồn ào này. Anh ta đứng thẳng người lên, gãi đầu cười trừ, cúi người xin lỗi.

*(*Jinbei là một loại trang phục truyền thống của người Nhật tương tự như Kimono, được mặc vào mùa hè, Jinbei trước kia thường chỉ được mặc bởi nam giới, là đồ mặc nhà.)*

“Hayakawa?” Hoài Chân hỏi.

Cậu ta lễ phép gật đầu, “Là tôi.”

Hoài Chân bừng hiểu, “Thế rốt cuộc là ai lên lút hẹn hò hả?”

Hai người vụng trộm cười.

Ceasar nói, “Mọi người cứ trò chuyện đi.”

Hoài Chân gật đầu. Quả thật cô cũng không thể sẵn khoái giới thiệu giống anh được.

Ba cái đầu ngẩng lên nhìn theo bóng lưng anh.

Một lát sau thấy anh quay về, trong tay cầm cây dù kia, dùng tiếng Anh hỏi, “Có thể mua cái này ở đâu?”

Vân Hà trả lời bằng tiếng Anh: “Ở vài cửa hàng phố người Nhật có bán... Cũng có thể mua ở tiệm trong thành Trung Quốc, nhưng cấu tạo không đặc biệt như vậy.”

“Thế có cái loại...” Anh đặt dù xuống, híp mắt giơ hai tay miêu tả, “Bên trên có hình con rồng không?”

Vân Hà sững sốt, bật cười ha ha, “Thế thì có nhiều lắm, chỗ nào ở thành Trung Quốc cũng có.”

“Cám ơn.” Anh như xác nhận được chuyện gì đó, mỉm cười rồi cất bước rời đi.

Đợi anh đi xa, Vân Hà làm mặt quỷ, “Anh chàng da trắng này nhìn khó sống chung! Nhưng tính cách lại thú vị.”

Hoài Chân cười ha ha hai tiếng.

Vân Hà lại chột vồ vai cô: “Có điều đẹp trai lắm!”

Hoài Chân nói sang chuyện khác, “Em tưởng các chị đang gõ trống trên đường.”

Vân Hà nói, “Vừa đi đến phố người Hoa thì đoàn múa lân đã đến rồi, thầy bảo bọn chị nghỉ ngơi trước, không thể cướp tiêu điểm được.” Sau đó lại bổ sung, “Hayakawa nói cậu ấy cầm một cây dù hoa văn rất nổi bật chờ chị ở bên đường, nhờ có cậu ấy mà vừa kết thúc, chị lập tức thấy cậu ấy ngay, thế là chạy đến. Vừa nãy ở ven đường nhìn thấy mấy người da trắng vừa cao vừa đẹp đi tới, đến gần mới thấy em, thế là chị kéo cậu ấy lặng lẽ đến, chờ ở đằng sau thật lâu — vừa nãy chị còn tưởng bạn trai em là anh đẹp trai tóc vàng mắt xanh kia cơ.”

Hoài Chân kéo cô ấy hỏi, “Chị có biết dù giấy in hình rồng Trung Quốc bán ở đâu không?”

Vân Hà cười nháy mắt, “Biết chứ, ở bên cạnh luôn, chị dẫn em đi nhé?”

Cô gật đầu.

Vân Hà quay đầu rỉ tai với Hayakawa mấy câu, anh quay đầu cầm theo dù rồi ba người cùng lên đường.

Nét phong tình Viễn Đông được thể hiện rõ ra trên dù giấy, cứ đến mỗi ngày lễ lớn, tất chúng sẽ đặt ở vị trí dễ thấy nhất ở cửa hàng. Ba người đứng trước cửa, ngẩng đầu lên nhìn đã thấy một hàng dù treo trước cửa.

Có thứ là làm mới hoàn toàn, cũng có thứ chấp vá ghép lại.

Hoài Chân vừa nhìn đã chọn trúng chiếc dù màu xanh da trời vẽ hình một con rồng màu vàng xuyên núi vượt biển, bên trên ghi rõ giá ba mươi cent.

Hayakawa thấy thế, định gỡ xuống đi trả tiền thì bị Vân Hà ngăn lại.

Cô nhanh chóng tháo dù xuống, hỏi giá với bà chủ.

Hoài Chân đứng bên giải thích, “Vân Hà quen mọi người trong thành Trung Quốc, có thể mua rẻ hơn nhiều so với du khách bên ngoài.”

“Anh biết.” Hayakawa mỉm cười, phát âm tiếng Anh rất chuẩn, không hề lóng ngóng cứng nhắc. Một lát sau còn nói, “Người da trắng mua đắt hơn người Hoa một chút, chứ nếu là người Nhật, có lẽ sẽ bán năm mươi cent.”

Hoài Chân lúng túng cười trừ, “Em thấy có lỗi quá.”

“Không sao. Người Hoa và người Nhật ở thành phố San Francisco luôn bất hòa, đến người Mỹ cũng phải

chắc lưỡi hít hà.”

Hai thanh niên du học sinh đi ngang qua cạnh Hoài Chân và Hayakawa, đánh giá cô gái mặc trang phục truyền thống Trung quốc cùng chàng trai người Nhật mặc trang phục truyền thống nước mình, sau đó mang theo ánh mắt thắc mắc trách cứ nhìn Hoài Chân chăm chú.

Cuối cùng hai người kia đi đến hỏi cô, không hề thân thiện chút nào, thậm chí còn không thèm cười, lập tức dùng tiếng phổ thông trong nước hỏi với giọng điệu tra hỏi: “Tôi có thể đại diện cho du học sinh Mỹ hỏi một chuyện ở phố người Hoa được không?”

Hoài Chân cười, dùng quốc ngữ trả lời, “Anh cứ hỏi đi.”

Rồi cẩn thận suy nghĩ, cô bổ sung, “Nhưng tôi không chắc mình có thể đại diện cho cả phố người Hoa không.”

Người kia thấy cô nói quốc ngữ lưu loát thì ngạc nhiên.

Ngay sau đó lại nghiêm mặt, tức giận lên tiếng, “Vì sao các người lại dán ảnh của Hoàng Liễu Thương ở vị trí nổi bật như thế?”

Hoài Chân hỏi ngược lại, “Vì sao không thế?”

“Trong phim cô ta đóng vai kỹ nữ hạ đẳng, là kiểu nhân vật như miss Butterfly, quần áo diêm dúa, như thứ đồ chơi phương Đông cho người da trắng giải trí. Cô có biết không hả? Mọi người Hoa cần phải phê phán cô ta chứ không phải là theo đuổi hình tượng như cô ta. Chúng tôi rất phản đối việc lấy hình ảnh của cô ta đại diện cho cả phương Đông. Chắc chắn Phương Đông không phải là thứ mà công nhân cấp thấp, thế lực xã hội đen, con gái của tiệm giặt ủi và gái mại dâm ở khu đèn đỏ có thể đại diện. Hành động này đang xấu xí hóa phương Đông.”

Lời nói rất hùng hồn đầy khí phách, nhưng lại để cho Hoài Chân cười khanh khách.

Cô hỏi ngược lại: “Vậy anh cho rằng thứ gì có thể đại diện cho phương Đông? Ở đây mọi người đều là công nhân, chủ tiệm giặt ủi và là con gái của họ. Đất nước của họ không có khả năng bảo vệ họ, bọn họ không có lựa chọn nào khác ngoài việc thành lập một cộng đồng để tự vệ, để kiếm sống, để chống lại sự phân biệt đối xử của pháp luật người da trắng.”

Bắt đầu bão chương phúc lợi nhé, hy vọng cơn mưa chương này sẽ đủ bù cho các bạn vì drama hôm qua.

39. Chương 39: Bước Qua Cổng Phố (6)

Không đợi người học sinh kia mở miệng phản bác, Vân Hà đã giơ tay khoác vai Hoài Chân, đặt cán dù vào tay cô.

Rồi sau đó ôm chầm cô, dùng quốc ngữ không mấy sành sỏi nói với du học sinh kia: “Hỏi bé em tôi làm chi? Tính bắt nạt nó phổng?”

Du học sinh kia cực kỳ tức giận, gần như hừ mũi trả lời cô, “Tôi vừa thấy một nóc nhà đồng thời treo cờ Thanh Thiên Bạch Nhật và cả cờ Mỹ. Cô ta mặc trang phục hướng dẫn màu xanh lá, nên tôi mới đến hỏi.”

Vân Hà cười, chỉ vào hội quán Nhân Hòa: “Tìm ai? Tôi nói cho anh biết: đi sang bên đó, dưới cờ Thanh Thiên Bạch Nhật tìm Hồng gia, hỏi ông ấy vì sao lại treo ảnh của Hoàng Liễu Sương. Đi đi.”

Người thanh niên đeo kính, mặt đầy đứng đắn nhìn kỹ Vân Hà và Hoài Chân, rất bình tĩnh nói, “Tôi không rằng hai người không phải là người Trung Quốc.”

Chuyện ầm ĩ đến mức này, Hoài Chân cũng không còn kiên nhẫn làm phát ngôn viên cho phổ người Hoa nhàm chán nữa.

Cô cười hỏi ngược lại: “Anh đại diện cho toàn bộ Trung Hoa Dân Quốc đến thông báo với chúng tôi à? Câu này anh nên dùng tiếng Anh nói tôi nghe; thuận tiện tôi dùng tiếng Anh trả lời anh.”

Du học sinh không hiểu.

Hoài Chân chỉ nhìn anh ta với gương mặt vui vẻ thế nào cũng được, rồi ôm eo Vân Hà dứt khoát quay đầu rời đi.

Người da trắng trẻ tuổi ở Long Island bước từ cửa hàng bán đồ lưu niệm, đang nói chuyện với Hayakawa-kun chờ ngoài cửa.

Lúc hai người quay lại, Vân Hà đột nhiên nói, “Xe đẩy bán ice cream đến rồi kìa.”

Hoài Chân nói, “Để em đi hỏi bọn họ có muốn chờ một lúc nữa không, nhân tiện đưa dù cho Ceasar luôn.”

Có không ít người xúm lại quanh xe bán kem ly. Có điều oàn múa lân sắp phải đi qua đây, lát nữa mọi người cũng phải nhường đường.

Vân Hà sốt sắng thấy rõ, “Nhanh lên nhanh lên!”

Hoài Chân chạy xuyên qua đám đông.

Vừa thấy cô, ba người đàn ông dừng nói chuyện.

“Lát nữa chị em phải về đội đánh trống, trước đó muốn đến xe bán kem mua chút đồ uống mát.”

“Ồ, không thành vấn đề, em cứ đi với cô ấy đi, đúng lúc Daisy và Catherine cũng ra muộn.”

Hoài Chân cười xin lỗi Andre rồi nhìn sang Ceasar, đưa cây dù kia cho anh.

Trong sắc màu xanh biếc, một con rồng thân dài màu vàng vẫy sáng rực uốn lượn.

Ổ trục mới được làm bằng trúc rất trơn, Hoài Chân kéo ra khép lại hai lần.

Ceasar nhìn dọc từ dù lên trên, lại cúi đầu nhìn xuống chiếc dù cao hơn nửa người lúc cụp lúc xòe trong tay cô, chợt cảm thấy hơi buồn cười.

Không biết vì sao, anh luôn có cảm giác cô có thể nằm vừa vào trong chiếc dù này, hoặc đơn giản là nhảy ra từ nó.

Hoài Chân dừng động tác, ngẩng đầu nhìn vào mắt anh hỏi, “Anh cần thứ này đúng không?”

Anh cụp mắt, “Sank you.”

Hoài Chân trợn mắt lên, đưa dù cho anh rồi lập tức quay đầu đi, chạy nhanh đến cạnh xe kem. Hayakawa từ từ đuổi theo.

Đội người đi rồi, Ceasar bật cười, “soạt ——” một tiếng mở dù lên.

Hai người cùng nhìn chăm chú nghiên cứu cây dù.

Ceasar đột nhiên nói, “Cho nên đó là phụ nữ Trung Quốc. Không phải phụ nữ Nhật Bản hay Việt Nam, hay phụ nữ nước nào khác.”

Andre chẳng phủ nhận, “Đúng thế.”

“Ngay từ đầu cô ấy đã không định kết hôn.”

“Chúng ta biết mà. Tình yêu đó... cũng là dối chác.”

Ceasar nghe thấy hai con chữ mâu thuẫn kia thì bật cười.

“Xin lỗi, từ đơn này quá giả tạo, nói ra bây giờ, ngay cả tôi còn không tin.” Andre nói.

“Vậy cô ấy đâu rồi?” Ceasar hỏi.

Andre suy tư, “Cậu hỏi nhiều quá rồi đây.”

“Tôi cần quan tâm đến hôn nhân tương lai của Catherine.”

“Nếu cậu thật sự quan tâm chuyện này, nhất định tôi sẽ trình trọng giới thiệu cậu với Daisy.”

Ceasar cười bảo, “Chí ít là rất đẹp còn gì?”

“Câu nhìn đi, bây giờ cậu cũng có một người rồi đấy.”

Đang mải nói chuyện thì đột nhiên một con lân to lớn nhảy ra ở ngôi miếu sau lưng. Mà thực tế, mọi cuộc chuyện trò trên đường đều bị nó cắt ngang.

Nó dài 170 thước Anh, do năm sáu người biểu diễn điều khiển, vừa xuất hiện đã khiến cả con đường đủ mọi màu sắc, hào quang chói mắt. Thân lân khê động, ngay tức khắc những chiếc vẩy trên mình nó khúc xạ ánh sáng lấp la lấp lánh; cây thương trong tay những người tham gia lóe sáng, tiếng chiêng trống rung trời, pháo nổ ùng ùng.

Ceasar nheo mắt, nhìn đoàn người nhún nhảy cười nói nửa con phố, bị tiếng chiêng trống ồn ào làm khó chịu.

Đột nhiên Andre hỏi, “Bạn có biết ngày lễ này có ý nghĩa thế nào với bọn họ không?”

“Chúng ta cảm thấy mới lạ, còn bọn họ được vui vẻ. Đây là ngày lễ của họ.” Anh đáp.

Andre bổ sung, “Giống như việc, có lúc bọn họ cũng tổ chức lễ giáng sinh, nhưng chưa bao giờ thật sự mong đợi ông già Nô-en tụt xuống từ ống khói cả.”

“Lẽ nào anh từng tin vào ông già Nô-en?”

Andre cười, “Không phải ai cũng như cậu.”

Tuy nhiên, trông Hoài Chân và Vân Hà không có gì là vui vẻ.

Hoài Chân cầm kem lạnh còn chưa được mười phút thì đột nhiên Vân Hà bật khóc, cô ấy bụm mặt nghẹn ngào nói, “Hoàng Liễu Sương là con gái của thợ giặt quần áo, thì chị cũng thế thôi. Chúng ta không trộm cũng không cướp, sống yên phận qua ngày, tự lực cánh sinh thì có lỗi gì?”

Hoài Chân không có kinh nghiệm dỗ dành, cầm kem trong tay lúng túng vỗ nhẹ vào ai cô ấy, nhẹ giọng nói, “Em cũng là con gái của thợ giặt quần áo.”

“Nếu được lựa chọn, chị cũng không muốn sinh ra ở nơi bị bài trừ thế này.”

Lần này Hoài Chân thật sự hết cách. Bụng thăm nhủ, em còn không bằng chị đây. Nếu không lúc ở trên tàu thủy thì em đã không quyết định xuôi theo vận mệnh đến phố người Hoa rồi, chỉ đơn giản là vì không muốn làm kẻ loạn lạc trong thời chiến. Nếu để đám tri thức cuồng tín Trung Hoa thái quá kia biết suy nghĩ bản thủ của cô, không biết bọn họ sẽ phỉ nhổ cô ra sao.

Khi đoàn lân rục rờ đã đi qua, hai cậu học sinh cầm cờ vẫy đi theo sau, “Dàn nhạc trống tập hợp.”

Vân Hà lau nước mắt, ngoái đầu đáp, “Đến đây!”

Hoài Chân gọi giặt lại.

“Em cầm kem giùm chị đi, không thì ăn luôn!”

Rồi Vân Hà phục trang đồ rực chạy ủa vào trong đội dàn nhạc, ôm siết chặt cổ các cô gái kia, nghiêng đầu cười đùa, lần nữa trở thành cô gái tiên phong dàn nhạc người Hoa chói lọi, không gì không thể.

Hayakawa cầm máy ảnh trong tay, đứng ở đằng xa tìm góc độ thích hợp chụp ảnh cho cô.

Hoài Chân cầm ba cây kem quế trong tay mà chẳng biết phải làm thế nào.

Cố né tránh người qua lại, cô khó khăn quay về tìm Ceasar và Andre.

Andre cười, “Xem ra cô gái dù rỗng gặp rắc rối nhỏ rồi.”

Thấy cả hai đều nhìn mình, Hoài Chân lúng túng cười, “Có muốn thử không? Kem chanh vị cam.”

Andre: “Tôi rất sẵn lòng.”

Hoài Chân nhìn Ceasar.

Andre dứt khoát lấy hai cây kem, liếm của mình trước rồi huých tay vào Ceasar.

“Tuyệt đối không.” Đang định né đi thì cây kem đã chạm vào môi anh.

Ceasar: “Fuck you...”

“No F words.” Andre mỉm cười thở dài, đưa cây kem sang, “Bây giờ nó là của cậu rồi.”

Dĩ nhiên Ceasar không nhận, nhưng có liếm môi một cái.

Đúng lúc này Daisy và Catherine cầm túi giấy đựng bánh bích quy nóng hổi vừa ra lò, hân hoan chạy đến.

“Chơi vui không?” Andre hỏi.

“Cũng không tệ lắm, cảm ơn... ừm...”

“Hoài Chân.” Ceasar nói chen vào.

Catherine không phát âm được cái tên luyến láy đó, quyết định bỏ qua luôn, “Đã giới thiệu tiệm bánh bích quy.”

“Lần sau có đến nữa không?” Andre hỏi.

Daisy đáp trước, “Em nghĩ là không.”

Catherine nói, “Lần sau anh mời em thì em vẫn sẽ đi với anh, nhưng anh chưa bao giờ có — Oh, ice cream, want some Daisy?”

“Cậu biết mình đang giảm cân mà.”

Catherine thuận tay cầm lấy cây kem trong tay Andre mà Ceasar đã liếm.

Đúng lúc này Hoài Chân đưa tay ra: “Mới mua thêm một cây kem chanh California này.”

“Ồ, cảm ơn nhé.”

Bên đường Stockton là tổ hợp bốn người kỳ quái, một đôi tình nhân người da trắng tự dưng đứng trên đường ăn kem.

Andre đưa tay cầm kem đặt giữa Hoài Chân và Ceasar, tự nhiên nói, “Sợ là hai người phải chia sẻ cây kem này rồi.”

Daisy liếc mắt đầu tiên.

Hoài Chân nghĩ bụng, tôi còn muốn trợn mắt đây cô nương à.

Ceasar không lên tiếng.

Bầu không khí lại rơi vào cảnh lúng túng.

Catherine lại nói bằng giọng điệu khoa trương, “Mấy anh biết không, vừa nãy ở bên kia có người đánh nhau đấy.”

“Ồ, có gọi cảnh sát không?”

“Kết thúc rồi, không ai gọi cảnh sát cả, thú vị là ở đây đây. Ai ai cũng đều chụp ảnh, thậm chí có cả ký giả đến nữa, nhưng không ai hô hoán can ngăn. Vì quá đẹp trai, nói thật... đẹp trai lắm luôn. Người đàn ông người Hoa kia đánh một thương nhân da trắng khỏe hơn mình gấp bốn lần, nghe nói ông ta cưỡng gian bạn gái người Latin của anh ta. Vừa nãy anh ta đang múa lân thì đột nhiên ném đầu con lân đi, tức giận hùng hổ xông vào đám đông, động tác vừa ác lại còn rất linh hoạt, em không miêu tả được. Các anh phải đi xem mới biết...”

Nghe Catherine miêu tả, Hoài Chân ngẩng đầu lên, trông thấy ở ngã tư đằng xa, có hai chiếc đầu lân màu đỏ phong cách Quảng Đông đang theo nhịp trống từ đường Stockton đi tới.

Đoàn người tự động nhường đường, trong tiếng phát biểu có hơi kích động của Catherine, người điều khiển đầu lân giờ lên giờ xuống, lúc cái đầu lân giờ cao quá đỉnh đầu, đồng thời lộ ra gương mặt tuần tú của người đàn ông người Hoa đang mồ hôi nhễ nhại.

Trong chớp mắt đó, động tác của Hồng Lương sinh chậm lại, nghiêng đầu đưa mắt nhìn Hoài Chân ở bên đường, sau đó lại chuyển ra sau rồi lên trên, rồi đột ngột dừng lại bật cười.

Đầu lân không lường được động tác của hắn, lập tức thắng gấp lại, suýt nữa đập vào người hắn ta.

Trong tiếng la hét của mọi người, ngay tại khoảnh khắc ấy, đầu lân hạ xuống che đi nửa gương mặt của hân, chỉ để lại đôi môi nhếch mép; chợt đầu lân lại giơ cao, đưa qua trái rồi lại qua phải, từ trên xuống dưới như chú cá lội dòng, theo chiếc chiêng trống mà “bơi” đi, động tác vô cùng sống động, chỉ chốc lát đã thu hút ánh mắt của tất cả mọi người.

Hoài Chân hỏi khẽ, “Vừa rồi hai cô thấy, là người kia à?”

Catherine cũng bị màn múa lân thu hút, một lúc lâu sau mới chậm rãi đáp, “Đúng thế.”

Hoài Chân nói, “Chiêu thức mà cô nói là ‘vừa ác vừa linh hoạt’ đó là một loại võ.”

Andre hỏi tiếp, “Võ thuật nào?”

“Người này nổi tiếng giỏi quyền pháp Phật Sơn ở phố người Hoa, nhất là Thái Lý Phật.”

Im lặng một lúc lâu, đột nhiên Ceasar hỏi, “Vừa nãy hân ta nhìn tôi à?”

Hoài Chân ngoái đầu nhìn anh, khẽ đáp, “Đúng thế.”

Với Ceasar thì người Hoa ai cũng như ai, nên anh không nhớ đáng đáp Hồng Lương Sinh tròn méo thế nào.

40. Chương 40: Hẻm Ross (1)

Andre cười, “Vì sao?”

Bởi vì trên đường về khách sạn, Hoài Chân cứ nghĩ mãi về vấn đề này.

Nếu nói cảm xúc căm ghét người Hoa của Ceasar là một thành kiến, thì có lẽ Hồng Lương Sinh là một loại khác.

Cô nhớ trước đây hân từng nói, “Nếu gặp lại tên da trắng kia, nhất định sẽ cho hân ném khổ”, không ngờ hân nhớ Ceasar thật.

Song cô không cảm thấy bản tính bất hảo kia có gì là quá đáng, Tiểu Lục gia chỉ có duyên gặp mình một hai lần đâu có vẻ gì là hứng thú đặc biệt đến mình. Nói không chừng hân có thể nói câu “cô thú vị hơn cô ta nhiều” với mười nghìn cô gái rồi cũng nên.

Cô không biết ánh mắt kia có ý gì, nhưng thật sự không quá thân thiện. Có lẽ Ceasar không nhớ mấy cây

gậy đập xuống lưng anh là do ai làm, nên bây giờ mới không chút cảnh giác, vì thế cô cũng không biết phải nhắc nhở anh thế nào.

Bữa ăn tối chuẩn bị dựa theo thực đơn đồ Quảng do Hoài Chân giới thiệu. Mấy người cũng mời cô ăn tối, nhưng Hoài Chân đều từ chối với cùng một lý do. Lúc Daisy và Catherine ở Hương Cảng hay trên du thuyền Santa Maria cũng đã hiểu chút về thức ăn Trung, mới đầu chỉ thỉnh thoảng hỏi cô mấy câu. Cho đến khi bữa ăn chính thức bắt đầu, thỉnh thoảng có người tới giới thiệu mình là một trong những giám khảo cuộc thi Miss Chinatown đến nói chuyện với Andre, Hoài Chân thức thời lùi ra sau, giữ khoảng cách nhất định với bọn họ.

Chốc chốc quản lý lại gọi cô đi giúp các nhân viên phục vụ khác giới thiệu về các món ăn mà thực khách chưa thấy trên báo chí tiếng Anh lần nào, lúc một hai lần đi ngang qua, cô đều nghe thấy Catherine thấp giọng đàm luận với Daisy về mình: “Thật ra cậu cũng thừa nhận là nhìn cô bé kia rất có tu dưỡng, có đúng không? Cậu đừng có thành kiến như vậy.”

Cô nghe Daisy nói: “Thế thì sao hả, chúng ta cũng không quen thân gì cô ta. Cô ta mãi mãi không thể thành người quen của chúng ta được. Đâu phải chúng ta ai cũng được như Andre, tự nhiên giới thiệu một cô gái gốc châu Á ‘có thể diện’ ‘có tu dưỡng’ trong ánh mắt khác thường của bạn bè? Giáo viên trong trường đã nói rồi, bọn họ có xuất sắc tới mấy cũng không thể gia nhập vào xã hội chúng ta được, ngay cả làm lái xe cũng không.”

Andre ngồi cạnh Catherine, thỉnh thoảng có người đến làm gián đoạn chuyện ăn uống. Nhưng anh cũng không tức giận, còn lịch thiệp nho nhã đáp lại từng người một; Ceasar thì xa cách các cô gái hơn, căn bản không biết và cũng không quan tâm tới cuộc các cô ấy đang nói chuyện gì.

Hiển nhiên Ceasar và Daisy không thích chỗ này cho lắm. Ăn tối xong, thương nhân dầu hỏa Mexico kia đến mời Andre tối mai đến rạp hát Đại Trung Hoa xem “Tư Phàm”, mà lời mời này còn do Diệp Thùy Hồng “bạn gái” của thương nhân mời – là người đẹp nổi bật nhất ngoài các quý cô Chinatown – với thân phận là nhân vật chính trong vở kịch, giọng Oxford lưu loát.

Trong quá trình Diệp Thùy Hồng nói chuyện với Andre, Hoài Chân đẩy xe thức ăn đi qua cũng từ xa đưa mắt nhìn. Có thể nhận ra Andre đánh giá cao cô ấy ở trên mọi phương diện, trong đó giọng Oxford chỉ là một phần nhỏ.

Hoài Chân không thích con gái người Trung ăn mặc như người da trắng, sau đó lại còn bắt chước nhún nhả luyến láy lúc nói tiếng Anh. Rất nhiều người đều không thích như vậy. Nhưng cách đơn giản nhất để đến gần một nền văn hóa lại bắt đầu từ việc bắt chước. Diệp Thùy Hồng thì lại khác. Từ đầu đến chân cô toát lên khí chất con gái phương Đông chính gốc, lúc nói tiếng Anh lại không để đối phương có cảm giác hơi hợm, đây mới là điểm Hoài Chân bội phục cô ấy nhất.

Nhưng dĩ nhiên không chỉ có mình Hoài Chân bội phục. Càng về sau, Hoài Chân cảm giác rõ ràng Catherine không vui — có lẽ giận vì mình không có giọng Oxford, hoặc có lẽ chỉ là ghen.

Sau đó thì Hoài Chân bận rộn nên không có cơ hội chú ý Ceasar và bạn mình đang làm gì.

Vì lại không thấy Trần Bối Đế đâu, đôi vợ chồng thương nhân kia lại tìm quản lý oán trách mấy lần, quản lý tức giận, đành phải nhờ Hoài Chân cùng một cô gái khác thay thế công việc của cô ta.

Luống cuống một hồi, cho đến khi Hoài Chân một mình đem khay bần đến sau bếp trống rỗng, rốt cuộc cũng phát hiện Trần Bối Đế mất tích đang ở đâu.

Cô ta đang bận tán tỉnh.

Chính xác mà nói thì đây đã là giai đoạn tiến xa hơn tán tỉnh.

Trần Bối Đế mặc sườn xám màu xanh lá đứng bên bể nước, người đàn ông mặc áo sơ mi đen tóc xoăn màu nâu ôm chặt cô ta từ phía sau, bàn tay không yên liên tục xoa nắn bên ngoài, khó nhịn thấp giọng mắng, “Fuck, bảo bối, ngực em mềm quá...”

Trần Bối Đế quả mắng, “John đáng chết, anh nói cho em biết đã, em và Hueng anh thích ai hơn...”

Hoài Chân đứng sau kệ tủ, lập tức kinh hãi.

Hai giây sau, cô nhẹ nhàng đặt đĩa thức ăn lên bàn, im lặng lui ra hành lang, sải bước lớn rời đi.

Đoàn kịch đã đến, tiếng nhạc ở bên trong cũng đã vang lên. Tuy đã rời xa căn bếp, Hoài Chân vẫn còn thấy buồn nôn kinh tởm.

Cho đến khi sau lưng có người huýt gió, một giọng nam cười khê vang lên trên hành lang, hỏi, “Thấy cái gì không nên nhìn à?”

Hoài Chân thả chậm bước chân, quay đầu lại.

Cô thấy Hồng Lương Sinh mặt người dạ chó đang mặc âu phục màu xám, ôm eo cô gái Latin tóc đen mặc lễ phục lộ lưng có vóc dáng đẹp, dần dần đi ra chỗ sáng.

Hoài Chân nhìn cô gái kia, hỏi Hồng Lương Sinh, “Đây là bạn gái anh?”

Hắn búng vào đôi hoa tai dài nhỏ của cô gái nước ngoài, hỏi bằng tiếng Anh, “Có phải không?”

Người phụ nữ nước ngoài thở dài.

Hắn cười nói, “Có phải không? Buổi chiều tôi mới đánh cho tên ngu xuẩn không trả tiền còn ức hiếp em đến mẹ cũng không nhận ra, giờ không thừa nhận hả?”

Người phụ nữ then thùng cúi đầu, “... Phải?”

“Em đúng là tin thật nhỉ,” Hồng Lương Sinh thấp giọng bật cười, càng khiến cô gái kia đỏ mặt tợn. Một lát sau hắn còn nói, “Nếu hôm nay em làm chuyện tốt, tôi sẽ khen em thật tốt.”

Một đôi mắt nhìn cô chăm chăm, bước chân không dừng lại mà đi thẳng lướt qua Hoài Chân, rồi hắn ngoảnh đầu lại, nở nụ cười như cảnh cáo lại như uy hiếp: “Đến ban đêm, trên phố người Hoa có rất nhiều chuyện bẩn thỉu. Không có việc gì thì đừng dẫn người da trắng đến, đã dẫn tới rồi thì bảo hắn cẩn thận vào, đừng có gây họa.”

Hồng Lương Sinh ôm cô gái người nước ngoài đi xa.

Không biết vì sao trong đầu Hoài Chân lại nhảy ra bốn chữ “dùng sắc lừa gạt”.

Nghĩ đến đây, cô sải bước đi đến ngoài phòng khiêu vũ, đi vòng hành lang và bên ngoài sàn khiêu vũ tìm kiếm một lúc, nhưng không tìm thấy nhóm Ceasar đâu.

Cuống cuồng va phải quản lý, quản lý tóm lấy cô, suýt nữa mắng một trận, “Ngài Andre tìm cô nhiều lần, rốt cuộc cô làm biếng ở đâu hả?”

Hoài Chân vội hỏi, “Bọn họ ở đâu ạ?”

“Ngoài cửa, sắp đi rồi, còn không mau đi xin lỗi đi!”

Hoài Chân chạy nhanh ra cửa khách sạn.

Màn đêm đã buông, bóng người lác đác, một vài cỗ xe kiểu đã có thể chạy vào. Từ đằng xa Hoài Chân đã thấy chiếc Ford lần đầu chở cô đến phố Lombard kia, cùng với người mặc áo đỏ tím quần đỏ đứng bên ngoài xe đưa tiễn người bên trong, Hoài Chân thở phào một hơi.

Đi lại gần, cô nghe thấy Ceasar đan an ủi Catherine tủi thân, “Giọng Oxford thì có gì hay mà nghe?” Sau đó còn bắt chước như thật đổi sang giọng Oxford đáng yêu, “Do you love this... this British accent?”

Catherine lại phá lên cười, “Dừng lại!” Từ xa nhìn thấy Hoài Chân, “Hi, ừm...”

Hoài Chân cười nói, “Cô có thể gọi tôi là Sophie hoặc Ana, hoặc muốn thì gọi tên nào đó khác cũng được.” Thấy Ceasar quay đầu nhìn mình, cô lại dò hỏi, “Anh có đề nghị gì hay không?”

Anh rút tay trong túi quần đánh giá cô, không lên tiếng.

Hoài Chân khá ngạc nhiên, nở nụ cười bước đến.

“Thế thì, Sophie...”

Ceasar lặp lại, “Cô ấy tên Hoài Chân.”

Catherine phất tay, vẻ mặt áy náy, “Mai gặp nhé.”

Hoài Chân cười tạm biệt cô ấy.

Đợi xe rời xa, Hoài Chân hỏi Ceasar, “Anh không về à?”

Ceasar hỏi, “Cô đang đuổi khách đấy hả?”

41. Chương 41: Hẻm Ross (2)

Lúc ấy đúng chín giờ đúng. Cánh đàn ông khoác vai câu cổ đi ra từ sòng bạc, tiếp tục tụ năm tụ ba đến tiệm tạp hóa “đánh chén”; đám ma men liên tục bị chủ quán cho người ném ra góc tường ở đầu phố, vừa hay có tên móc túi đi ngang qua, hấn khom người móc ra một chiếc ví tiền lép xẹp trong vạt áo: hoặc là đã dốc hết cho bài bạc, hoặc bị người trong quán rượu trấn lột, nói tóm lại là không còn chút gì.

Đèn đường hai bên phố người Hoa sáng choang, trăng non treo cao trên bầu trời. Ánh trăng không soi thấu trong hẻm, thi thoảng tiếng trai gái thở dốc có tiết tấu lại truyền đến; Gã móc túi không thu hoạch được gì, chấp tay sau lưng hùng hổ rời đi, để lại bên đường “cô thi thể” nồng nặc mùi rượu.

Hai người không biết là ai đá bay hòn đá, lộc cộc lăn vào trong hẻm, đôi trai gái đang dây dưa giật mình tách nhau ra, chửi rủa một trận.

Con gái nhà lành nên về nhà ngủ, mà màn đêm náo nhiệt nơi này chỉ mới bắt đầu — trông đêm tối có đủ thứ chuyện bẩn thỉu, chính là thời điểm tốt để tìm vui ở khu đèn đỏ trứ danh.

Hồng Lương Sinh nói không sai.

“Anh còn nhớ người thanh niên mặc trang phục truyền thống trong rạp hát không?” Hoài Chân hỏi anh.

“Trang phục truyền thống? Không phải ai cũng mặc nó à.”

“Anh ta ra tay rất độc, thậm chí còn muốn giết anh trước khi biết anh là người da trắng.”

Một lúc sau, rốt cuộc Ceasar cũng đã nhớ ra, bật cười bảo, “Là gã múa lân kia.”

“Tôi đề nghị anh nên về cùng Andre đi.”

“Tối nay ở đây có rất nhiều cảnh sát California.”

“Trước giờ anh ta chưa từng kiêng dè ai, thậm chí hôm nay đánh nhau trước đám đông mà cũng không có ai can đảm thôi. Ra tay rất hiểm, anh...” Hoài Chân tính nói anh không đánh lại hắn đâu, nhưng nhìn vẻ mặt của anh, cô bèn đổi lời: “Anh đã thấy rồi đấy.”

Ceasar nhìn cô chòng chọc một hồi, cuối cùng cười tổng kết, “Ừ, phổ người Hoa không có luật pháp, bang phái hoành hành ngang ngược... Đây là lý do tôi nên cảm thấy sợ?”

Nói thật Hoài Chân cũng không chắc rốt cuộc Hồng Lương Sinh muốn làm gì, có điều nhắc nhở Ceasar cẩn thận chút cũng chẳng sai. Nhưng sinh vật đàn ông này lại rất kỳ lạ, nếu hét lớn với anh “kẻ địch đến rồi mau chạy thôi”, thì thông thường hiệu quả sẽ hoàn toàn trái ngược.

Song cô vẫn khuyên anh: “Cẩn thận người phụ nữ Latin kia. Đừng tùy tiện để bất cứ ai vào phòng, còn nữa...” Cô cẩn thận suy nghĩ, “Tôi vẫn muốn khuyên anh tối nay nên rời khỏi phổ người Hoa thì hơn.”

“Yên tâm đi,” Ceasar đột nhiên bật cười, “Tôi không có thói quen để người lạ tùy tiện vào phòng.”

Hoài Chân ảo não: ý cô muốn biểu đạt lại khác hẳn ý anh nắm bắt.

Bây giờ cô chỉ muốn giẫm xéo hai chân anh thôi.

Vừa hay tàn phế quách đi, chết cũng không lỗ lã gì, chôn luôn khoản nợ tám nghìn đô xuống mộ, yêu ai bà đây cũng cóc quan tâm.

Nhưng suy cho cùng cô không thể giống máng bạn trai đại học mà dễ dàng máng ra những lời như vậy được. Nếu làm vậy, có khi hiệu quả còn nổi bật hơn.

Tâm trạng này không dễ che giấu chút nào, vẻ mặt tức giận xuất hiện trên khuôn mặt nhỏ nhắn vốn hơi hợt biểu cảm, cứ như chú mèo bị đè trên đệm thịt.

Ceasar cúi đầu lén lút nhìn hai lần, bất chợt thấy vui.

Bị một cô gái đáng chết đánh thức, cả ngày cũng ngủ chưa đủ hai tiếng. Lúc này anh vừa thả lỏng tâm trạng, thì cơn buồn ngủ lập tức ập đến.

Bây giờ anh chỉ muốn ngủ ngon giấc. Dù John Calvin* có đến cũng đừng hòng lôi anh ra khỏi đây được.

*(*John Calvin (1509-1564) là nhà biện giáo nổi tiếng trong quá khứ. Ý muốn nói dù là người giỏi ăn nói như John Calvin thì cũng không thuyết phục được Ceasar rời khỏi phố người Hoa.)*

Mười giờ tối, Ceasar đã say giấc, nhưng dạ vũ ở khách sạn Trung Hoa chỉ mới bắt đầu. Khi đa số nhà hàng Trung Quốc ở San Francisco, từ đèn trần cho đến đoàn nhạc giao hưởng đều rất hiện đại, thì ở khách sạn Trung Hoa vẫn dùng loại đèn trần kiểu Thượng Hải xưa kia, “lấy cũ phỏng cũ”, mang lại cho khách khứa cảm giác thỏa thích hưởng lạc ở sàn nhảy phương Đông.

Lúc về lại đại sảnh, dàn nhạc đang trình diễn bài Blues “Hit the road Jack” kinh điển, vào lúc này thời đại nhạc Jazz đã kết thúc được hai năm, bây giờ chơi bài như thế cũng không biết có thích hợp không. Trong tiết tấu nhún nhảy, một người đàn ông trung niên có nước da màu đồng cùng cô gái dáng vẻ uyển chuyển, mặc trang phục hở lưng từ trong đám đông đi vào sàn nhảy. Cô gái Latin đi giày cao gót màu bạc, theo nhịp trống chậm rãi nhảy, các vẫy sáng trên y phục cũng lấp lánh sinh động không khác gì yêu tinh; động tác của người đàn ông cũng khá là thanh lịch, nhưng vì bụng phệ và bộ tuxedo đùng đưa, nên động tác hơi có vẻ linh hoạt lại khiến ông ta trông buồn cười. Thế là đôi tổ hợp này đã thu hút tầm mắt của mọi người.

Trong tiếng vỗ tay cùng tiếng cười hân hoan, Hoài Chân nhận ra diện mạo của cô gái Latin kia. Bên cạnh có người nói cô gái Latin ấy là báu vật trời sinh, khen cô ấy đẹp, đồng thời cũng bảo: “Bạn nhảy của cô ấy là nhà đầu tư chính cho bệnh viện Đông Hoa trong cuộc thi lần này. Tối nay ông ta hên thật, năm nay cũng sáu mươi tuổi rồi đấy, không biết có tiêu hóa nổi không.”

Người bên cạnh hỏi, “Vợ ông ấy đâu?”

“Nếu cũng cùng chồng đến phố người Hoa thì chắc cũng mắt nhắm mắt mở rồi. Ngài Basch được bạn mời đến rạp hát tự do, ở đó có màn biểu diễn của các cô gái múa thoát y nổi tiếng nhất San Francisco, không phải phu nhân Basch còn ở khách sạn à, dù ông ta có thích thật thì cũng không thể để lộ được.”

Hoài Chân tìm một lượt xung quanh sàn nhảy, nhưng không tìm thấy Hồng Lương Sinh đâu. Đi mấy bước thì tìm được người quen, hỏi: “Có thấy Tiểu Lục gia đâu không?”

Một thiếu niên cười lớn: “Nếu tìm Tiểu Lục gia thì sợ phải đợi một lát nữa, bây giờ cô không đến chỗ đó được đâu.”

Một người khác thấy Hoài Chân hồ nghi bèn giải thích, “Cậu ấy đang ở ‘Tử Cấm thành’.”

Hộp đêm Tử Cấm thành do thương nhân Trung Quốc mở tại Nevada, từ phố người Hoa nổi tiếng khắp California, vô số người da trắng nghe danh cũng đến trở thành hội viên của hộp đêm này, nghe nói còn cung cấp tiết mục “không chỉ xem mỗi múa thoát y”.

Cô hỏi, “Vậy anh ta trả lời thế nào?”

Một người nói “tôi không biết”, một người khác lại nói với Hoài Chân, “Cô có thể chờ cậu ấy, Tiểu Lục gia nói lát nữa cậu ấy còn có chút việc phải về khách sạn Trung Hoa, chỉ sợ không chơi lâu được.”

Ba người còn chưa nói chuyện xong thì đột nhiên có người đến chuyển lời thay quản lý, có lẽ cần giữ ba người ở lại trực đêm trên tầng ba khách sạn, nếu trực đêm có thể được phụ cấp hai đô la.

Hai đô la đúng là một số tiền phụ cấp không đủ hấp dẫn, hai mươi người nghe xong thì không một ai thêm phản ứng. Qua một hồi lâu, ở cuối đám đông có người yếu ớt giơ tay, quản lý thấy thế lập tức mỉm cười, “Không ngờ vào lúc này, Bối Đế lại có ích như vậy.”

Hoài Chân không ngờ lúc này Trần Bối Đế lại có tâm trạng xuất hiện đúng lúc như thế, thật sự là để cô nhìn với đôi mắt khác xưa.

Quản lý nói tiếp, “Như thế, cũng chưa bàn bạc với ông chủ. Tôi sẽ bù thêm một đô, mỗi người ba đô. Nếu gặp khách thì buổi tối cũng sẽ có nhiều tiền tip hơn — các cô cậu biết đấy, khách đến đây ra tay không hề keo kiệt.”

Hoài Chân giơ tay, “Thêm tôi nữa ạ.”

Trần Bối Đế nhìn cô cười gằn, khoanh tay không nói gì, ra chiều xem thường.

Một lát sau, chàng trai báo cho Hoài Chân biết Hồng Lương Sinh đến Tử Cấm thành cũng ở lại, trực đêm trong đại sảnh. Trần Bối Đế xung phong nhận việc ở tầng ba, không biết có đúng lúc hay không mà để lại Hoài Chân trực đêm ở phòng khách tầng hai.

42. Chương 42: Hẻm Ross (3)

Khoảng mười giờ rưỡi, nút gọi phục vụ phòng thỉnh thoảng vang lên. Ở tầng hai đa số toàn là các cô gái, bởi vì mang danh phận người dự thi nên không tiện xuất đầu lộ diện; sau đường xá xa xôi thì lại có phần căng thẳng, nên cho bài tiết bên trong mất cân bằng, gọi Hoài Chân lên lầu chủ yếu là nhờ cô đem băng vệ sinh hoặc thuốc ngủ đến.

Lúc ấy tiệm thuốc đã đóng cửa, vì lý do an toàn, quản lý cũng rơi vào thế lưỡng nan. Hoài Chân suy nghĩ rồi đề nghị: có lẽ có thể nấu ít cháo gà cam thảo ý dĩ để an thần. Quản lý vui vẻ, lập tức thông báo đầu bếp trực đêm nổi lửa nấu bếp. Một giờ sau, Hoài Chân múc cháo ra, đẩy xe đưa từng tô một lên lầu, lúc này mới coi như xử lý vẹn toàn đôi bên.

Vẫn còn dư ít cháo gà, lúc đi qua phòng của Hoàng Văn Tâm, Hoài Chân gõ cửa phòng.

Hoàng Văn Tâm quần tóc mở cửa, cười hỏi có chuyện gì.

Hoài Chân nói, “Chị có muốn ăn cháo gà không? Những cô gái khác đều có cả.”

Hoàng Văn Tâm lắc đầu, cảm ơn cô, “Chị sắp ngủ rồi, không cần đâu, cảm ơn em nhé.”

Tóc cô ấy vẫn còn ẩm, rõ ràng là vừa gội đầu, không thể ngủ ngay được; lại che cửa phòng, có thể thấy bên trong có người. Hoài Chân có lời khó nói, chỉ nhắc nhở cô ấy: “Nếu có chuyện gì thì chị có thể bấm chuông, tối nay em trực nên ở lại đây; nếu không có em thì chị cũng có thể đi tìm Trần Bối Đế, tối nay cô ta trực trên tầng ba.”

Hoàng Văn Tâm gật đầu, trông có vẻ không để tâm mấy đến lời cô nói.

Hoài Chân chỉ biết chúc cô ấy ngủ ngon, chúc ngày mai mọi việc suôn sẻ, sau đó đẩy xe rời đi.

Còn về Ceasar, Hoài Chân cảm thấy anh là kiểu nếu có yêu cầu sẽ nói thẳng, chứ không cho phép người ngoại tự tiện quyết định thay mình, thế nên cô cũng không tự chủ trương quấy phá giấc ngủ của anh.

Đến gần mười hai giờ, Vân Hà tới tìm cô.

Vừa thấy Hoài Chân, cô ấy đã lú lú rú rú hôm nay đi những nơi đâu, có bao nhiêu du khách, thậm chí có người từ Bentley xuống yêu cầu chụp hình chung với các cô; ngoài báo tiếng Trung như “Nhật báo Trung Tây” ra, thì ngay tới ký giả của “báo kỷ sự San Francisco” và “Nhật báo Bán đảo” đều đến chụp ảnh phỏng vấn các cô.

Cô nàng mệt nhọc cả ngày, lớp trang điểm vẫn còn trên mặt, song không đến nỗi khó nhìn — rõ ràng cô ấy vô cùng hưng phấn, ôm eo ôm cổ, trên mặt đỏ rực, vừa vặn làm nổi bật bộ quần áo đỏ cùng dây buộc tóc màu đỏ như ẩn như hiện ở trong tóc.

Nụ cười trên môi không cách nào che giấu, thậm chí còn đứng ngoài cửa khách sạn Trung Hoa xoay eo, lắc hông, ngoái đầu, cầm chiếc sanh gỗ chùng mấy lần, khiến người đi đường trong đêm liên tục ngoảnh lại nhìn.

Hoài Chân hỏi cô, “Hayakawa đưa chị về à?”

Cô cắn môi cười nói, “Một mình cậu ấy là người Nhật, chị sợ trên đường về có người đánh cậu ấy, nên đã bảo cậu ấy bắt chuyến xe cáp cuối về rồi, không cho cậu ấy đưa chị.”

Hoài Chân thấy mắt cô sáng lên, trên mặt có vẻ thỏa chí khác thường, bèn thử thăm dò, “VẬY... là anh ấy hôn chị?”

Vân Hà hốt hoảng, cầm dùi trống gõ vào người cô.

Hoài Chân rụt người lại, lập tức bưng tỉnh, “Ây da, nụ hôn đầu.”

Mặt Vân Hà lập tức thoát đỏ bừng.

Đám đàn ông bước chân lơ lửng đi ra từ hộp đêm đối diện, thẳng thừng nhìn hai cô gái không chút kiêng dè.

Hoài Chân thấy thế bèn không lộn xộn nữa, kéo cô qua một bên, nói với cô, “Chị mau về đi.”

Vân Hà hỏi, “Em không về với chị à?”

Hoài Chân đáp, “Tối nay em trực đêm.”

“Vì sao phải là em?”

Hoài Chân bèn kể chuyện Hồng Lương Sinh tiêu tiền mời một cô gái Latin, cực kỳ để ý đến Ceasar, cùng với chuyện cảnh cáo cô ở hành lang cho Vân Hà nghe.

“Đương nhiên phải cẩn thận rồi. Từ trước đến nay Tiểu Lục gia làm việc đều tùy tính tình, hôm nay vui thì còn cười ha hả xưng anh em với em; ngày khác thấy em chướng mắt, sẽ cho người kéo em vào hẻm đánh gần chết. Có điều thấy có em ở đây, Tiểu Lục gia có muốn làm gì nữa thì cũng phải kiêng dè mặt mũi Hồng gia, không dám làm bậy đâu.”

“Chỉ mong em chỉ đa nghi.”

Vân Hà lại quan sát cô, cười nói, “Có thể nào đi nữa thì Tiểu Lục gia cũng không dám làm gì người da trắng đâu, em cần gì phải căng thẳng?”

Hoài Chân hỏi ngược lại, “Em căng thẳng gì cơ?”

“Chắc chắn, miệng nói một đằng lòng nghĩ một nẻo kia.”

Một lúc sau, Vân Hà thấp giọng thần bí nói, “Sin Cherry ở phố Columbia, chỉ mất năm phút thôi, em muốn gì không? Chị đi mua cho em?”

“Sin Cherry bán gì?”

“Cửa hàng nổi tiếng ở phố đèn đỏ North Beach, muốn gì có đó. Không muốn, chị vẫn đi.”

“... Chị định lộn xộn cái gì đó.”

Quả thật mười sáu mười bảy tuổi là độ tuổi tràn đầy tò mò giữa tiếp xúc thân mật với người khác phái.

Vân Hà lè lưỡi, “Đã là thời nào rồi, sớm muộn gì cũng phải ra khỏi phố người Hoa, chẳng lẽ còn quỳ xuống bái vị tổ tông thể ‘con gái người Hoa không thể ăn cơm trước kẻng’?”

Dứt lời, cô ấy lập tức nhảy ra hai bước như sợ bị đòn, “Bái bai, hưởng thụ ban đêm đi nhé, mai gặp lại.”

Hoài Chân vẫn sợ cô đi trên đường gặp chuyện, bèn đến đại sảnh tìm anh trực đêm đưa cô đến phố Grant Ave, lúc này mới yên tâm lên lầu.

Đồng hồ đã chỉ hơn một giờ. Khi khách ở đại sảnh tầng một kéo nhau đi ngủ, đèn trong khách sạn cũng tắt đi, chỉ còn lại vài ngọn đèn hành lang vẫn sáng.

Về đêm, nhiệt độ thấp hơn ban ngày mười độ. Ở cửa sổ gần bụi trúc nằm cuối hành lang có đặt hai chiếc ghế bát tiên cùng một ấm nước nóng, ngay sát phòng Ceasar. Hoài Chân không có chuyện gì làm, ôm chăn cuộn tròn trên ghế; lại sợ mình ngủ gật nên tìm một túi hương hoa lài ngâm trong bình, vừa làm ấm tay vừa giúp tỉnh táo.

Cạnh ghế xếp một chồng “Báo kỷ sự” tiếng Anh và “Nhật báo Trung Tây” tiếng Trung, Hoài Chân thấy bản “trường đua ngựa San Francisco” ở trên cùng, nhìn chỉ muốn ngáp; giữa chừng có khách ở tầng ba say rượu nôn mửa, vị phu nhân kia không tìm thấy phục vụ ở tầng ba nên đành xuống tầng hai tìm Hoài Chân, nhờ cô xuống bếp gọi bát canh giải rượu; ngoài ra thì không còn chuyện gì khác.

Chừng bốn giờ sáng, mấy người đàn ông đi hộp đêm và câu lạc bộ dần kéo về, Hoài Chân ép mình tỉnh táo, xuống lầu hỏi mọi người có cần canh giải rượu không.

Hồng Lương Sinh không có trong số này.

Trời đã tờ mờ sáng, mấy con ma bạc ồn ào bên ngoài cũng rời tiệm về nhà.

Phố người Hoa càng trở nên yên ắng.

Không có chuyện gì xảy ra đương nhiên rất tốt. Nhưng đêm này lại trôi qua trong cảnh gió êm sóng lặng như vậy, Hoài Chân vẫn cảm thấy khó tin.

Thời điểm mệt mỏi nhất đã qua, Hoài Chân quần chăn che báo trên mặt, lắng tai nghe xung quanh chìm vào yên tĩnh. Nhờ tác dụng của cà phê mà cô rất tỉnh táo, song thần kinh lại cực nhạy cảm yếu đuối, chỉ một chút tiếng động lạ e cũng có thể làm cô nhảy cẫng lên khỏi ghế bát tiên.

Càng về sau, chữ trên báo càng rậm rạp chi chít, Hoài Chân không đọc nổi chữ nào được nữa, đành cố gắng trợn mắt không để mình ngủ; ẩm nước bên cạnh sôi ùng ục – là tiếng vang duy nhất trong khách sạn vào lúc năm giờ rưỡi sáng.

Cũng ngay lúc này, nắm đấm cửa bên cạnh kêu cái “két”, cửa phòng bật mở.

Ceasar mặc áo sơ mi trắng Vienna, tay cầm áo áo khoác vest len, một tay thắt cà vạt trên cổ.

Vừa cúi đầu đã thấy cô nàng ôm đầu gối ngồi co ro trên chiếc ghế bát tiên cũ kỹ, còn chần thì rơi xuống đất.

Cô gái ngơ ngác nhìn sang.

Trong chớp mắt đổi mặt.

Vành mắt thâm đen cùng tia máu đã tiết lộ tình trạng ngủ nghỉ đêm qua của cô.

“... Cả đêm hôm qua cô đều ở đây à?” Ceasar hỏi câu đầu tiên.

Hoài Chân phản ứng không còn nhanh nhạy, “Trực đêm mà.”

“Vậy vì sao phải là cô?”

Hoài Chân cẩn thận ngẫm nghĩ, nhưng đầu óc không vận hành nổi, bất kể thế nào cũng không thêm dặt được lý do lấp liếm trong vòng hai phút.

Ceasar khó thở.

Anh thuận tay mở cánh cửa sau lưng ra, “Lại đây.”

Cô lắc đầu, “Tôi chờ ở đây đến chín giờ, sau đó xuống lầu.”

“Tôi cho rằng cô cần phải bổ sung giấc ngủ.”

Cô ngẩng đầu nhìn anh, “Nhà tôi cách đây chỉ mười lăm phút đi bộ.”

“Cô vẫn không tính vào đúng không?”

Cô sững sốt, “Nếu không thì sao?”

Vừa dứt lời, Hoài Chân cảm thấy cơ thể nhẹ bẫng ——

Ceasar lập tức bế cả cô lẫn chăn lên.

Anh đi thẳng đến trước giường nhẹ nhàng đặt cô xuống đệm, Hoài Chân vẫn ngơ ngác.

Ceasar cup mắt nhìn cô, sau đó thuận tay kéo ghế nhỏ đến, ngồi xuống mép giường.

Cửa lò xo đã hơi cũ, cho đến lúc này mới nhẹ nhàng khép lại.

Cô nhòm người dậy định kháng nghị.

Ceasar lập tức cắt ngang cô: “Nghe lời.”

Hoài Chân im miệng.

“Kể cô hay, tất cả anh chị em trong nhà tôi, từ lúc trưởng thành bất kể làm gì cũng sẽ có một bảo vệ đi theo. Bọn họ có người xuất thân là huấn luyện viên đánh bốc, có người đến từ lực chiến thủy quân...”

Hoài Chân nhìn anh chằm chằm, vẻ mặt như muốn hỏi “thế thì sao? vì sao tôi phải ngủ ở đây”.

“Nhưng tôi thì không, bởi vì...” Anh tháo cà vạt vừa thắt ra, đồng thời cởi thêm nút áo sơ mi. Một tay kéo ra cà vạt ra —— trước đó Hoài Chân còn suýt nữa tưởng anh cởi quần áo muốn giở trò lưu manh.

Ceasar nói tiếp, “Ở bên dưới không chỉ có rất nhiều cảnh sát California, mà còn có nhiều cảnh sát liên bang hơn... Cô hiểu ý tôi không? Khác với lần trước, lần này rất an toàn. Đã biết chưa, có thể yên tâm ngủ chưa?”

Hoài Chân gật đầu. Phát hiện mình bị bẫy, lại lắc đầu, “Chỉ vì tôi muốn có 3 đô trực đêm thôi...”

“Thế thì bây giờ tôi sẽ đi nói với gã cấp trên chết tiệt của cô, mời cô hôm nay dẫn tôi ra ngoài đi dạo. Cô ở đây một giấc cho tốt, sau đó nhận tiền lương cả ngày hôm nay, gã ta sẽ phát đủ cho cô. Thế đã được chưa hả cô nhóc tham tiền?”

Hoài Chân sững sốt.

“Nơi nơi đều là cảnh sát liên bang, tôi nghĩ tên thanh niên mặc đồ Đường kia cũng biết rõ. Dù hắn muốn làm gì thì cũng không dám gây ra động tĩnh lớn... Còn về phần rốt cuộc tối qua xảy ra chuyện gì, tôi định ra ngoài hỏi thăm đây. Mười hai giờ tôi sẽ về gọi cô dậy, được chưa?”

Đầu óc Hoài Chân đã không xoay chuyển nổi nữa rồi, chỉ biết thấp giọng đáp, “Được.”

Ceasar nhìn cô không nhúc nhích.

Rồi sau đó từ từ mỉm cười, thấp giọng nói, “Cô quả thật muốn bảo vệ tôi, có đúng không?”

43. Chương 43: Hẻm Ross (4)

Về vấn đề này, Hoài Chân không muốn giải thích. Ba giờ trước là không có sức lực, ba giờ sau thì cô đã suy nghĩ rõ một chuyện.

Quả thật Ceasar nói câu đó xong, cô đã cô yên tâm hơn phần nào.

Cô đã suy nghĩ đến mục đích của Hồng Lương Sinh, từ sở thích nào đó để đoán xem hắn ta định làm gì. Nhưng sau một hồi, cô lại phát hiện thật ra mình không để bụng đến chuyện này. Hắn sẽ đem đến tai vạ lớn thế nào cho người da trắng bị hại, cho chính hắn, hay cho cả phố người Hoa, dường như tất cả đã không còn quan trọng.

Ceasar nhanh chóng khép cửa phòng rồi đi.

Phòng gọn gàng ngăn nắp, có mùi đàn hương thoang thoảng. Sau chốc lát yên tĩnh, tất cả mọi thứ như có tác dụng thôi miên.

Quan trọng nhất chính là, lúc này trong lòng Hoài Chân cực kỳ yên bình, chỉ sau mấy phút đã thả lỏng chìm vào giấc ngủ.

Giấc ngủ không sâu, trong thời gian đó cô mơ vô số lần, trong mơ có anh hùng bàn phím giống hai du học sinh hôm qua, cùng một vị linh mục nổi cơn tam bành chỉ thẳng vào mũi cô quát to: cô nên về nước mới phải. Cô là một tri thức có chí, cô nên nghĩ cách cống hiến cho đất nước. Cô hèn hạ không chí tiến thủ, không ôm chí lớn như vậy là sai, đáng bị phê bình.

Trong mơ cô chẳng khác gì người Nhật liên tục gặp người xin lỗi, cô nói, rất xin lỗi, tôi không phải là nhà tư bản công nghiệp, không phải là sinh viên y khoa, càng không phải là nhân viên ngoại giao có tư tưởng lớn. Từ nhỏ điểm số môn Toán và Vật Lý của tôi luôn không đạt tiêu chuẩn, tiếng Anh cũng bập bẹ. Tôi có thể đi học bây giờ, nhưng có vẻ không kịp nữa rồi.

Giấc mơ này cũng không kéo dài lâu. Cho đến khi cô nghe thấy ở ngoài cửa, Ceasar dùng tiếng Anh nói chuyện với người ta, sau đó đẩy cửa đi vào.

Cô tỉnh lại vào lúc đó. Tinh thần cực kỳ kích động song cơ thể vẫn mệt mỏi như trước, không mở mắt.

Trong đầu cô vẫn đang nghĩ: vì sao lại khéo sống lại vào vào một trăm năm trước, để một người chủ nghĩa tiêu cực bẩm sinh như cô có lựa chọn, rồi lại như không có lựa chọn nào khác, không chút bất ngờ nào. Nếu có thể, cô hy vọng mình đến Kỷ Băng hà, có thể nhác thấy vô số loài động vật đã bị tuyệt chủng trong sách sử mà người đời oán tiếc, cô sẵn lòng làm một con voi ma mút, mỗi lần di chuyển lặn lội đều mang sắc thái ma thuật huyền bí; Hoặc đến thời Đường thịnh trị, cô có thể ngồi trong ngô ngách tại phố Trường An, mặc chiếc váy dài lộ nửa bầu ngực, đập lên lưng người Hồ để nhảy lên ngựa, không cần mơ cũng thấy được một hai cảnh vạn nước đến triều. Hoặc là ở Mông Cổ, ở Đế quốc Đông La Mã, thân trải qua Cái Chết Đen*, truy tìm nguồn gốc của ma cà rồng Trung Âu... Tất cả những thứ đó đều có vẻ tốt hơn là đến nơi này.

*(*Cái Chết Đen là tên gọi của một đại dịch xảy ra ở châu Á và châu Âu trong thế kỷ 16.)*

Động tác của anh rất nhẹ, như thể sợ làm phiền cô, từ từ đi đến gần.

Mặt trời buổi sáng chói chang chiếu xuyên qua rèm lụa trắng, quả thực rất chói mắt, thế là cô cầm gối bịt mắt, ngăn lại ánh sáng.

Đột nhiên bị quấy rầy giấc ngủ, nên cô có chút không vui, cho rằng giả vờ ngủ có thể che giấu vượt qua ải này, ở lý đây ngủ thêm hai giờ nữa.

Ngay trong khoảnh khắc ấy, bước chân bỗng dừng lại.

Cách mép giường, dừng lại ở nơi gần bên tai cô,.

Qua chiếc gối cô khẽ cụp mắt, từ khe hở len lén nhìn thấy chiếc quần Flannel anh mặc lúc sáng, kèm theo tiếng dây xích rơi xuống, con đai bằng treo ở cổ anh tuột xuống, lúc sắp đụng phải chóp mũi cô thì anh giro tay cầm lấy.

Ngón tay thon dài vệt qua trước mắt, anh cẩn thận nhét sợi dây vào áo sơ mi.

Rồi sau đó một chiếc bóng mờ phủ đến, che luôn tầm nhìn bên dưới của cô.

Trong nháy mắt ấy, Hoài Chân thầm vui vì mình đã cầm gối che mắt, nếu không lúc này nhất định anh sẽ thấy hàng mi chớp không ngừng của cô, nhất định sẽ cười giễu phơ bày sự thật cô giả vờ ngủ.

Anh không có động tĩnh nào khác. Không lay cô dậy nói cô ngủ lâu rồi, hay là nói, hi, tôi về rồi, tiểu thiếu gia phổ người Hoa cầm dao chém người da trắng nửa con phở cũng chỉ thế mà thôi, thật khiến người ta vui

vẻ.

Điều này thật kỳ quái.

Kỳ quái hơn là, nếu là người khác thì nhất định Hoài Chân sẽ không bình tĩnh giả vờ ngủ ở đây như vậy. Cô sẽ nhảy cẫng lên tát cho người ta một phát, hoặc đá một cú vào bụng hay bộ phận quan trọng trên người hắn.

Nhưng đây là Ceasar.

Có anh ở đây, trong tiềm thức, cô lại cảm thấy vô cùng an toàn.

Dù cô không biết anh dừng lại, cúi đầu nhìn cô làm gì, động tác tiếp theo sẽ là gì...

Nhưng cô cảm giác hơi thở của mình cũng sắp dừng lại rồi.

Cô ngửi thấy mùi sữa tắm trên người anh. Đó là chiếc bánh xà bông đàn hương cô tìm thấy trong góc tủ tạp hóa ở khách sạn, thay cho xà bông Gamophen thông thường trong phòng anh. Ngửi mùi hương, trước mắt hiện lên khung cảnh một ngôi chùa nằm trong rừng sâu sau cơn mưa dai dẳng, rất có vị Đông Phương. Còn lẫn đó thoang thoảng mùi cam chua và long diên hương, lần trước cô có ngửi thấy khi ở căn hộ của anh, có lẽ là nước hoa anh hay dùng. Hai mùi hương hòa chung với nhau, tuy không hẳn là khó ngửi nhưng cứ có vẻ chẳng ra gì. Song vẫn may, trừ khi có người cố ý lại gần người anh, cố ý ngửi thấy mùi trên người anh.

Gần quá. Rốt cuộc Hoài Chân cũng ý thức được.

Trong khoảnh khắc ấy, bản năng cô lại nghĩ đến một chuyện: chết tiệt, hôm qua ở nguyên cả ngày trong bếp và trong sàn nhảy cho phép khách khứa hút thuốc, cả đêm cũng không tắm không gội đầu, bây giờ chắc mình không khác gì miếng đậu hủ thối mất.

Nhưng ngay sau đó cô đột nhiên nhớ ra, cái lần mình hối hận vì quên gội đầu này đã là chuyện vào năm cô mười sáu tuổi.

Cô lại nghĩ, Ceasar cũng chỉ mới hai mươi mốt. Về mặt tâm lý thì có lẽ cũng chỉ lớn hơn cô hai tuổi mà thôi.

Gò má Hoài Chân nóng lên. Bụng nghĩ, rốt cuộc anh còn muốn nhìn bao lâu nữa hả? Đang làm lễ thương tiếc cuối cùng trước khi tiến hành giết người ta sao?

Nhưng còn chưa nói ra lời, cô chợt cảm thấy trước mắt sáng bừng.

Anh đứng thẳng người dậy, giữ khoảng cách với cô.

Hoài Chân thở phào một hơi. Nếu không cần anh giết, cô cũng sẽ chìm vào giữa mùi của anh và gối mất thôi.

Hoài Chân trở mình xoay lưng về phía anh, rồi cuộc cũng hít thở được không khí mới mẻ.

Ceasar hỏi bằng tiếng Anh: “Dậy rồi à?”

Anh không cố bắt chước khẩu âm khác, giọng uể oải nhưng vô cùng dịu dàng.

Tim cô đập thình thịch, không đáp lại mà tiếp tục giả ngủ. Cô cảm thấy hình như anh cũng thở dài, sau đó cởi áo khoác ra nằm trên ghế salon.

Căn phòng lại lần nữa chìm vào yên tĩnh. Cô nghĩ, anh dậy sớm như thế, nói chung cũng mệt, chắc cần ngủ thêm.

Song dù làm cách gì Hoài Chân cũng không ngủ được. Cũng không biết đã gần người như thế bao lâu, cho tới khi tiếng chuông trống và hoan hô bên ngoài vang lên rõ ràng, thông báo cuộc thi Miss Chinatown chính thức bắt đầu.

Cô ngồi bật dậy, quay đầu nhìn sang. Đúng như dự đoán, Ceasar đang ngủ trên ghế. Đối với anh thì chiếc ghế salon không đủ dài, anh cuộn người gác chân lên; đầu dựa vào cánh tay, cảm giác ngủ không thoải mái lắm.

Cô nhấc chân lên, rón rén ngồi dậy, cố gắng không tạo ra tiếng động.

Nhưng bàn chân trần còn chưa chạm giường thì đã nghe thấy anh hỏi: “Có đói không?”

Hoài Chân ngẩng đầu, vừa hay chạm vào ánh mắt anh.

Đáy mắt còn mang chút buồn ngủ không mở mắt nổi, giọng khàn khàn.

Cô nói, “Để tôi xuống phòng bếp gọi bữa sáng.” Nghĩ ngợi một hồi, cô lại bổ sung, “Anh về bao lâu rồi?”

“Mới về.”

“Anh nên gọi tôi dậy sớm mới phải.” Cô nói.

“Đây cũng không có chuyện gì làm?”

“Không đi xem Miss Chinatown à?”

“Không có hứng thú, lúc sáng tôi nói rồi còn gì.”

Rốt cuộc Hoài Chân không nhận được hỏi, “Vậy thì xin hỏi tiên sinh Ceasar, vì sao anh lại đến phố người Hoa?”

Anh không trả lời cô.

Bầu không khí lại rơi vào yên lặng. Hoài Chân đột nhiên ý thức được có lẽ mình không nên hỏi câu này, khiến bầu không khí trở nên lúng túng như thế.

Một lúc sau, anh mới lên tiếng, “Cô muốn đi à?”

Hoài Chân đáp, “Không muốn.”

“Vì sao?”

“Vì anh đã nói rồi còn gì, anh không có hứng thú. Đây chính là nguyên nhân.” Dù thật sự cô rất muốn đi, dù vì thế mà đã chuẩn bị rất nhiều chuyện cười.

“Tối qua không xảy ra chuyện gì cả, nhưng không loại bỏ có người bóp méo quy luật trò chơi của nhà tư bản. Có lẽ chúng ta nên đi xem 50 đô có tăng lên không.” Im lặng một lúc, anh đột nhiên đề nghị.

Nửa vế đầu Hoài Chân không hiểu, nhưng cô biết có liên quan đến Hồng Lương Sinh.

Nghe nửa vế sau, cô cười nói, “Tôi sợ là chúng ta không đến kịp phần mở màn.”

“Thì vốn đi xem đâu phải vì phần mở màn, không phải sao?” Ceasar nói, “Nên có lẽ cô chỉ có đủ thời gian để tắm.”

Hoài Chân bối rối. Đến khi hoàn hồn thì đột nhiên đầu nổ ầm ầm.

Anh thật sự ngửi thấy rồi, anh thật sự đến gần ngửi thấy mùi trên người cô rồi.

Cô khó tin quay đầu đi.

Trong chớp mắt ấy, Ceasar né tránh ánh mắt cô.

“Nếu cô không muốn tốn mười lăm phút đi bộ về nhà thì đừng ngại việc có đàn ông đã sử dụng phòng tắm... Tôi sẽ chờ cô ở dưới lầu.”

Lúc hai người đến nơi diễn ra cuộc thi thì đã gần giữa trưa. Nghe nói Andre đã giữ lại ghế hàng trước gần ghế giám khảo cho hai người, nhưng lúc đến nơi thì khách đông tới mức nước chảy không lọt. May mà có không ít người da trắng đến xem, cho nên suốt buổi cũng có cảnh sát liên bang đến giúp cảnh sát phố người Hoa duy trì trật tự. Hoài Chân và Ceasar cũng vì thế mà dễ dàng tìm mấy ghế trống ở cuối hàng ngồi xuống.

Đúng lúc này, cô đột nhiên nhớ lại một chuyện, có một ngày ở trong phòng khám của Huệ đại phu, cô từng đọc được mẩu tin liên quan đến Miss Chinatown vào năm ngoái.

Trên đó nói, người giành ngôi vương miện của cuộc thi Miss Chinatown 1930 lại là thí sinh mà cả phố người Hoa đều không ngờ đến. Mà phiếu bầu giải quan trọng nhất thuộc về mấy phú ông da trắng. Vì tính nhất thời của cuộc thi sắc đẹp nên đã có vài người chỉ một đêm đã trở nên giàu có. Mà buổi lễ đăng cơ hoa khôi sắc đẹp cũng được chuyển sang cử hành ngoài phố người Hoa. Thậm chí còn có tờ báo viết tràng giang đại hải về chuyện này, xưng là “ngay cả cuộc thi sắc đẹp người Hoa cũng không tự mình làm chủ được, muốn bị phương Tây quản”. Chuyện này đã chọc giận không ít người Hoa, bọn họ đến trước hội phụ nữ phương Tây kéo quốc kỳ Mỹ xuống, yêu cầu người đứng ra tổ chức đưa ra giải thích, song cuối cùng vẫn không giải quyết được gì.

Năm nay, người da trắng cho rằng người Hoa đã nhanh chóng quên đi sự tức giận và kháng nghị năm ngoái, lại lần nữa dời mục đích săn được tiền tài và sắc đẹp đến phố người Hoa. Từ đằng xa Hoài Chân trông thấy bóng lưng mặc trang phục truyền thống câu vai bá cổ với mấy người da trắng, đột nhiên nhớ đến ả gái điểm Latin ở hẻm Ross cùng nhạc jazz tối qua, Hồng Lương Sinh phách lối cười lớn cùng với lời nhắc nhở cảnh cáo của hắn, và cả đại hội múa lân trên phố Stockton tối qua nữa.

Có lẽ Ceasar không đoán sai.

44. Chương 44: Hẻm Ross (5)

Chung kết cuộc thi Miss Chinatown được cử hành tại quảng trường lộ thiên bên ngoài “Tòa báo Thiếu niên Trung Quốc buổi sáng”. Trước lúc này, mỗi một thí sinh đều chuẩn bị màn diễn thuyết bằng tiếng Anh không quá dài, và MC còn đến sân khấu phỏng vấn tại chỗ, đáng tiếc Hoài Chân và Ceasar đã bỏ lỡ.

Hai người ngồi trên ghế cuối quảng trường, đằng sau đó nữa là người xem cùng cảnh sát bảo vệ trật tự. Cuộc thi đã đến tiết mục cuối cùng, mấy đứa nhóc bán báo phát phiếu bầu cũng đã rời sân, chứng tỏ giờ có muốn bình bầu cũng không vớt vát được gì.

Công ty thuốc lá ở phố người Hoa là nhà tài trợ Trung Quốc cho cuộc thi sắc đẹp lần này. Hoa khôi chiến thắng cuộc thi sẽ là hình ảnh đại diện thuốc lá trong năm 1931, cả hai bên đều có lợi. Lúc vào sân, tất cả

cánh đàn ông đều nhận được một hộp thuốc lá hiệu “mỹ nhân Trung Quốc” miễn phí, trên gói thuốc có bức chân dung của người chiến thắng cuộc thi sắc đẹp năm ngoái.

Hoài Chân khó khăn xuyên qua đám đông nhìn hai mươi tư cô gái mặc sườn xám ở trên sân khấu. Vốn định thưởng thức phong thái giai nhân, đáng tiếc đã bỏ lỡ thời cơ tốt nhất. Các cô gái trên đó ai cũng mặc sườn xám, cùng để một kiểu tóc tương tự nhau, động tác rất nhẹ nhàng, cùng mỉm cười dịu dàng. Ngay cả Hoài Chân cũng không cách nào ráp người vào đúng tên được, cô rất nghi ngờ rốt cuộc mấy phú thương người da trắng kia dựa vào đâu mà chỉ ra số phiếu bầu lớn như vậy.

Một lúc sau, cô nghe Ceasar hỏi, “Cô không tính giới thiệu gì với người ngoại quốc hết hả?”

“Tiền đề là người đó phải có hứng thú đã. Nhìn anh không giống người như vậy.” Hoài Chân đáp.

“Sorry for that.” Anh thành khẩn nói.

“Dĩ nhiên anh có thể không có hứng thú, vì tôi cũng không hứng thú mấy về nước Mỹ. May mắn là ngoài việc học lịch sử ở trường thì không có người Mỹ nào cầm súng dí vào đầu tôi, bắt tôi nghe kể về văn hóa nước Mỹ cả.”

“Nhưng vài người trong chúng tôi sẽ chia súng vào đầu cô nói người Hoa thật khiến người ta ghét.”

“Đúng thế. Dù hai bên đều không hiểu nhau, nhưng lúc nào các anh cũng có cảm giác nổi trội hơn.”

Anh bật cười, “Vì phủ nhận mình dốt nát, tôi cảm thấy bây giờ cần phải bày tỏ chút hứng thú.”

Hoài Chân lại bị anh chọc cười, bởi vì anh thật sự nghiêm túc đọc chữ trên bao thuốc lá.

Tuy cô không cảm thấy anh có hứng thú thật, nhưng cũng không đến nỗi phải nghiêm túc suy nghĩ về cộng đồng người Hoa này.

Anh như cậu thiếu niên phản nghịch điển hình, có rất nhiều suy nghĩ cực đoan, là người rất giàu tình cảm. Có lẽ anh chính kiểu học sinh làm giáo viên nhức đầu nhất, cầm đầu làm chuyện xấu, thành tích học tập kém, nhưng lại không thể phủ nhận trí thông minh tuyệt đỉnh của anh.

Ông già người Hoa hỏi đầu đội mũ chóp cao đọc phiếu, dùng tiếng Anh kiểu Hoa xưng tên á hậu 4 của cuộc thi Miss Chinatown: Ngũ Văn Phương.

Đám đông bên dưới bắt đầu xì xào không ngớt. Bởi vì có người chính mắt trông thấy không ít các phú thương mua rất nhiều phiếu bầu, mà tên người đẹp ấy, nửa đêm hôm qua vẫn còn là người đứng đầu trong các nhà cái ngầm ở phố người Hoa: Chu Di Bình.

Ông già tuyên bố tổng cộng số phiếu của cô được y quán Đông Hoa quyên góp năm nghìn sáu trăm đô la, cô ấy mỉm cười đón nhận kết quả này, các người đẹp rồi rút đi lên ôm lấy cô.

Còn chưa ôm xong thì ông già tiếp tục công bố á hậu 3 chính là Chu Di Bình.

Có không ít các cô gái trên sân khấu ngạc nhiên, ngay đến Chu Di Bình cũng sửng sốt, chỉ vào mình đứng ngẩn một hồi, thật không dám tin khi nghe nói số phiếu của mình “chỉ có những người buôn rượu ở vùng Riviera mới bỏ ra cho cô ấy bốn nghìn đô”, vậy mà đổi lại mình chỉ đạt được thành tích hạng tư.

Trong tiếng ồn ào, Hoài Chân dịch đến gần hỏi Ceasar, “Vì sao có thể như vậy? Động vào số phiếu hay là động vào túi tiền của ai?”

“Cũng có thể mua chuộc, uy hiếp, cấu kết với nhau làm chuyện xấu, tôi cũng không rõ. Nếu tôi có bất cứ manh mối nào thì lúc này hẳn hẳn ta đã bị bắt, đang ngồi trong đồn cảnh sát tìm kiếm tạm tha, chứ không phải ngồi trò chuyện lấy lòng với mấy lão hói bụng phệ như vậy.”

Hoài Chân nhìn theo ánh mắt anh, chỉ thấy một chiếc mũ chỏm màu đen, cùng với bóng hình mặt bên đang thấp giọng nói chuyện với phú thương bên cạnh.

“Thật sự muốn cạy đầu anh ta ra xem rốt cuộc anh ta nghĩ gì...” Hoài Chân vô cùng thất vọng. Nếu không phải vì người này thì tối qua cô đã có thể về nhà đánh một giấc ngon lành, tắm rửa sạch sẽ đổi bộ đồng phục sườn xám chết tiệt này đi, chứ không phải là như kẻ ngốc ngồi trước cửa phòng Ceasar tóc thì rối mặt thì bẩn nguyên một đêm.

“Hình như anh ta đang tìm kiếm nguồn lợi cho phổ người Hoa.”

“Quả đúng là anh ta độc ác đa đoan, nhưng lợi ích của người Hoa cũng do nhóm ác bá này bảo vệ...”

“Nếu phổ người Hoa San Francisco biến mất thì cô thế nào?” Đột nhiên anh hỏi.

“Đến chỗ nào đó người Hoa nên đến. Hy vọng khi đó tôi đã học xong đại học, đủ có tiền để mình và người thân sống có tôn nghiêm, không cần phải lang thang nay đây mai đó.”

Ceasar im lặng.

Hoài Chân hỏi, “Tôi rất tò mò muốn biết, vì sao anh lại muốn mua tôi?”

Anh lập tức hỏi ngược lại, “Vì sao tối qua cô cứ canh chừng ngoài cửa phòng tôi?”

“...”

Ceasar lại nói, “Cô nên biết, nếu lần này tuyên cáo phản di trú “Đạo luật Cable” mất đi hiệu lực, thì bốn tháng sau tôi phải về Long Island.”

Hoài Chân nhìn cuộc thi không thú vị, chờ anh nói tiếp.

Song, anh lại im lặng.

Trong khoảnh khắc ấy anh nghĩ đến rất nhiều điều, ví dụ như ngày trước anh vẫn tưởng mình có thể trở thành nhà thơ, cho tới khi anh phát hiện thật ra mình không hề có thiên phú văn học. Khi Andre được mời đến Deux Magots nổi tiếng ở Tả ngạn Paris uống cà phê, anh khá là ghét Paris; bài thơ duy nhất anh học cho đến năm 19 tuổi là của Allen Poe, anh cũng cảm thấy viết cực vô lý.

Thực tế anh đọc gì không quan trọng, dù anh tốt nghiệp trường lục quân nào đó, bao gồm cả rất nhiều học viên trong đó, thì cuối cùng sau khi tốt nghiệp cũng phải theo ý nguyện của cha chú trở thành thương nhân. Giống như việc hầu hết mọi người không thể tưởng tượng được Andre – thẩm phán trưởng của Thượng nghị viện California từng là cựu sinh viên xuất sắc của văn học Cambridge ở Anh, thậm chí còn từng cầm bằng Manqué tại Đại học Paris.

Có lúc có rất nhiều người có quá nhiều mục đích, ngay cả yêu ghét cũng trở nên không thuần khiết. Như thể anh đã nghe người ta nói rằng dân chủ là tính đúng đắn chính trị không dưới một lần, và bài trừ người Hoa cũng là tính đúng đắn chính trị.

Cô chỉ nghe thấy anh thấp giọng nói, “Tôi xin lỗi.”

Hoài Chân có thể cảm nhận được anh đang do dự và mâu thuẫn. Không biết vì sao, đột nhiên Hoài Chân hơi hoài niệm về lần đầu tiên gặp nhau, về anh chàng phường bắt hảo buông lời vô lại kia.

“Hẳn anh cũng biết cô gái được Tổ chức Cứu trợ trẻ em cứu ra đó... Cô ấy cũng mới mười sáu tuổi, lớn bằng tôi. Nhưng tôi may mắn hơn cô ấy nhiều. Tôi không có hy vọng xa vời nào cả.” Cô nói.

Ceasar nhìn cô.

“Bốn tháng sau có lẽ tôi đã thi đậu vào cấp ba.” Hoài Chân nói tiếp, “Hy vọng đến lúc đó tiếng Anh của tôi có thể khá hơn.”

“Cô không cảm thấy phản trật tự từ hả?” Anh giễu cợt.

Đúng lúc này, đột nhiên nghe ông già kia tuyên bố: “Angela Zang, á hậu 1!”

Hoài Chân ngạc nhiên.

Ngoài khán đài đột nhiên có người la lên: “Tăng Phương Dung là á hậu 1, 1 bởi 130!”

Hoài Chân suýt nữa đã đứng bật dậy, giơ tay che miệng mới không để mình lên tiếng.

Ceasar nhắc nhở, “Quý cô, xin bình tĩnh cho ——”

Lúc này cô đã không quan tâm tới cuộc á hậu 2 là ai nữa rồi, cũng không quan tâm tới cuộc hạng nhất rơi vào tay ai, cô chỉ biết là, cô —— Tăng Phương Dung —— đã nâng năm mươi cent của cô lên gấp 130 lần.

Tròn 65 đô la!

Thậm chí Hoài Chân còn không kịp nhìn rõ vóc dáng cô gái kia ra sao, nhưng cô quyết định yêu cô ấy suốt mười nghìn năm.

Nếu không phải là bởi vì thét chói tai có mất thể diện, mà ngồi ở đây lại có quá nhiều người da trắng muốn nhìn người Hoa mất mặt, thì Hoài Chân thật sự rất muốn phát ra sự cuồng nhiệt của người hâm mộ số một, khua khoắng gây huỳnh quang cổ vũ cho Angela Zang.

Lúc mọi người xôn xao đứng dậy chúc mừng hoa hậu Trần Kim Viện, top năm cô gái được đám đông vây quanh mời lên xe hoa, đám người chen nhau lên, cánh ký giả của các tờ báo lớn nhỏ ở San Francisco cũng đổ đến.

Nhìn lúm đồng tiền chúm chím trên khóe môi cô ấy, Hoài Chân cảm thấy xem ra mình còn vui hơn cả cô ấy.

Ra khỏi khán đài, Ceasar và Hoài Chân tìm được nơi đặt chân ở bên đường; cách đó không xa chính là nhà cái đánh cược có thể đổi phần thưởng.

Hai người đối mặt đứng yên, Ceasar kẹp hai tấm phiếu mỏng tang đưa cho cô.

“Mỗi người một nửa.” Cô nói.

Ceasar cúi đầu nhìn cô, chệch bai ra mặt, “Của cô hết của cô hết.”

Hoài Chân cầm lấy tờ phiếu chạy bay đi.

Ba giây sau, đột nhiên cô vòng về lại, ngẩng đầu nhìn anh.

Ở đuôi mí mắt phải có nốt ruồi giọt lệ, khiến cho ánh mắt cô càng thêm rực rỡ, tuy bé nhỏ nhưng lại là sự

tồn tại sinh động nhất trên gương mặt thanh tú này.

Vì sao anh không chú ý sớm?

Mặt trời San Francisco ban trưa thật tốt. Anh nghĩ.

Anh vẫn đang mãi suy nghĩ vấn đề này thì bất thành linh, có người chạm vào bên phải cằm anh.

Cô nàng trước mặt đã lùi về sau một bước, ngẩng đầu cười để lộ hàm răng trắng tít tắp, sau đó cầm phiếu chạy biến đi.

Anh đứng yên tại chỗ không nhúc nhích, ngơ ngác nhìn sau.

Hai giây sau, trung tâm thần kinh của anh mới chậm rãi tiếp thu xúc cảm ấy. Mềm mại, thậm chí còn mang theo độ ẩm.

Anh đưa tay lên, hai ngón tay chạm vào cằm, bất chợt hoàn hồn.

... What the fuck???

Anh nghiêng đầu, vừa hay trông thấy Andre và Catherine từ trong đám đông đi đến.

Hai người đứng yên tại chỗ nhìn anh chăm chú. Dù không biết đã đứng đó bao lâu, nhưng anh tin chắc trong ánh mắt ngạc nhiên lúc này của Andre, thì anh ta đã thấy được cảnh “... cái quái gì vậy” kia rồi.

Hai người không chào hỏi anh, cũng không đi đến.

Cả ba đứng ngẩn ngơ, không hện mà cùng nghiêng đầu nhìn sang nhà cái đối tiền lúc nhúc nhốn nháo kia.

Khi cô bé người Hoa vóc dáng bé nhỏ bước ra khỏi nhà cái, trông tinh thần còn chút hốt hoảng.

Đi về phía trước chưa được hai bước, cô như đột nhiên hoàn hồn, như vừa tỉnh giấc mộng nhớ lại vừa nãy mình làm gì... ngay đến bước chân cũng lảo đảo.

Hoài Chân ngẩng đầu lên, phát hiện mấy người da trắng kia cũng đang nhìn cô chăm chú.

Nói thật, cả bốn người đều ngơ ngác.

Nếu nói vào lúc này có ai tỉnh táo, thì nhất định là Hoài Chân rồi.

Sau chốc lát đổi mặt ngẩn ngui, kẻ đầu têu đột nhiên xoay người, chạy trốn như điên theo hướng ngược lại.

Ceasar: “...”

Catherine trợn mắt há mồm ngoái đầu lại, quyết định phá vỡ yên lặng.

“Bọn em đến hỏi một câu, các... các anh có định đi xem kịch Trung Quốc tối nay không?”

Andre nói, “Xem chứ, không cần phải hỏi.”

Catherine nhìn Ceasar, lại quay đầu hỏi Andre, “Anh ấy có vẻ mặt gì thế kia?”

“Anh nghĩ có lẽ là vẻ mặt tức giận.” Andre đáp, “Hôn nhầm chỗ, chắc tức lắm.”

45. Chương 45: Phố Clay (1)

Băng qua đám đông, Hoài Chân chạy một mạch ra khỏi phố Sacramento và Grant Ave tấp nập náo nhiệt. Tối khi tin chắc Ceasar không đuổi theo tìm cô tính sổ, lúc này mới thông thả đi về nhà.

Mặt trời lại ló dạng. Đi rồi lại đi, cô ngẩng đầu bắt giắc cười phì, cũng chẳng biết bản thân đang cười gì, có điều trong lòng đã bình tĩnh lại.

Hoài Chân trông thấy có rất người chen chúc nhau ở trước cửa tiệm giặt giũ A Phúc, khá là ồn ào.

Lại gần thêm, đưa mắt thấy các dì các cô mặc sườn xám ngồi trên ghế nói chuyện nhà cửa; ở đầu kia, Vân Hà và Thiên Tước nằm trên tủ kính, không biết đang bàn bạc cái gì.

Các dì đều cầm theo hạt dưa, vừa cúp hạt vừa nói chuyện say sưa. Lúc vào cửa, Hoài Chân nghe thấy bọn họ đang nói về Hoàng Văn Tâm, sau khi mình bước chân qua cửa thì ai cũng nhìn sang, nói, “Đây là con bé sau đấy, trông đáng đáp không tệ.”

Một người khác đưa hạt dưa lên miệng cắn rồi nhổ vỏ ra, vừa nhai vừa nhìn cô từ đầu đến chân, “Lên lớp 9 rồi hả? Sau này phải giống Vân Hà vào cấp ba, rồi lên đại học, năm sau cũng tham gia thi Miss Chinatown đi, để phố người Hoa ở San Francisco chúng ta được dịp thơm lây.”

Trong số bọn họ có người Hoài Chân biết, có người lần đầu gặp. Hoài Chân thở hắt hà hắt hển chưa lấy

lại sức, đang do dự thì Vân Hà ở phía bên kia lên tiếng gọi: “Hoài Chân, lại đây giúp chị chút.”

Cô nhoẻn miệng cười, “Các dì cứ từ từ nói chuyện ạ.” Rồi lập tức thở phào, thoát thân đi đến chỗ Vân Hà và Thiên Tước.

Sau lưng yên lặng một hồi rồi tiếp tục đề tài: “Có đẹp hay đi học cũng vô dụng, tốt nghiệp đại học vẫn không tìm được công việc tốt. Phải thông minh như con gái lớn nhà họ Hoàng, biết con gái trẻ tuổi vốn liếng không là bao, chọn đúng bạn trai mới là lẽ phải. Sau này kết hôn ở Anh rồi, đến lúc về hẳn cũng nở mày nở mặt lắm.”

“Thế thì cũng phải vào đại học trước đã. Không vào đại học thì đi đâu chọn bạn trai? Không phải ai ai cũng có dáng vẻ và bản lĩnh kia.”

Người nói vô tâm, người nghe hữu ý. Vừa dứt lời, bà Hoàng xưa nay hay so đo với bà Trần lập tức biến sắc, “Đầu óc thông minh thì là thông minh, chứ đáng dấp có ra gì. Nếu không vì sao top năm trên xe hoa không có nó? Nói thì hay ho, còn không phải là làm nền à.”

Hoài Chân và Vân Hà nhìn nhau cười, trong lòng đã rõ nhưng không nói ra.

Thiên Tước làm đến hôm nay mới được nghỉ, anh đã đến “Cavallo Scalpita” suốt một tuần rồi. Hôm nay khó lắm mới xin nghỉ nửa ngày về phố người Hoa đón năm mới, thế mà lại bị ông chủ người Ý mắng một trận, nói người Trung Quốc chỉ biết giở trò, khăng khăng muốn trừ hết tiền công trong ngày của anh, lúc này mới chịu cho anh đi.

Hoài Chân hỏi anh công việc mới thế nào, Thiên Tước thở dài, hai mắt đỏ ửng cố gắng kiềm chế. Anh không nói gì, bởi vì mọi thứ khó mà nói ra.

Có điều bây giờ anh thật sự có chuyện cần giúp đỡ. Gần đây mới nhận được tiền lương, anh muốn gửi tiền về cho cha mẹ ở quê Phúc Châu, đồng thời cũng viết một bức thư cho anh chị. Nhưng anh chỉ đi học hai năm tiểu học, rất nhiều chữ không biết viết nên mới đến đây nhờ vả Vân Hà. Vân Hà sợ có sai chữ nên lại gọi Hoài Chân đến kiểm tra.

Hoài Chân cúi đầu nhìn, trên đó đã viết hơn nửa trang giấy:

“Tía, má, hai và chị dâu:

... Hôm nay là ngày mừng năm năm mới, nhà ăn Ý ăn mừng quốc khánh nên đã mời tụi con ăn bánh ngọt miễn phí. Hôm nay là ngày quốc khánh, tuy hai năm qua kinh tế không khấm khá lắm, nhưng gần đây đã có chuyển biến tốt rồi, người ở đất nước này thật sự rất biết hưởng thụ. Quên nói với mọi người, con đã đổi việc rồi, một ngày làm công năm tiếng, có thể kiếm được 60 đô, đổi ra được 230 đồng, từ nay về sau mỗi tháng không chỉ có thể gửi thêm cho nhà 2 đô, mà còn có thể tích góp không ít tiền. Đợi tích đủ rồi, con sẽ đón tía má đến Hoa Kỳ, ngồi xe lửa đi tàu thủy, du lịch hưởng phúc khắp nơi... Á đúng rồi, nhà hàng mới còn bao ăn cả sáng lẫn trưa, đều là đồ Tây trong nhà hàng nước ngoài... Con còn tự đặt mua cho mình hai

bộ Âu phục, cũng đã cắt tóc rồi. Gần đây đi trên đường, mấy cô gái tóc vàng phương Tây đến quán toàn nhìn con...”

Vân Hà xì hai tiếng, mắng, “Nhìn anh hả? Hà Thiên Tước, anh đúng là không biết xấu hổ!”

“Bức thư này đâu chỉ cho mỗi tía má với chị dâu anh đọc, chắc chắn chị dâu sẽ đưa cho bà mai đọc nữa. Nếu không để con gái người ta biết anh tuần tú nhả nhận thì sao người ta thích mình được?” Hà Thiên Tước cười hề hề, trông khá là đắc chí.

Tuy nói có chút giở trò vặt, nhưng trong thư anh lại khen nước Mỹ rất tốt, lại không đề cập đến chuyện mình vất vả nơi xứ lạ ra sao, đọc kỹ bức thư, quả thật làm người ta chua xót.

Thiên Tước phải về Cavallo Scalpita để lau bàn, dán thư xong thì hót ha hót hải chạy đến Wells Fargo, cho Hoài Chân và Vân Hà mỗi người một vé xem “Nữ hoàng nhiệt đới”, nghe nói là khách nhà ăn tặng cho phục vụ Ý, cô ấy không có thời gian xem nên Thiên Tước mua lại với giá rẻ, lấy làm quà tặng năm mới cho hai cô gái.

Nhắc đến “Nữ hoàng nhiệt đới”, tiếng Anh của Thiên Tước không tốt, có lẽ không nhận ra mấy chữ tiếng Anh to tướng viết trên vé là “múa thoát y”. Vân Hà và Hoài Chân cầm tấm vé, thật sự có phần đỏ khóc đỏ cười.

Một buổi chiều trôi qua, Vân Hà đột nhiên quyết định, “Có người tặng vé thì không thể không xem được, không bằng nhân cơ hội này đi mở mang tầm mắt, xem xem rốt cuộc là biểu diễn gì đi?”

Hoài Chân nhìn cô một lúc rồi cười đáp được, “liều mình bồi quân tử” thôi.

Hai người cất giấu tấm vé đi, tránh bị cha Quý phát hiện trước.

Đám bà cô kia ồn ào rôm rả đến tận bảy tám giờ mới chịu về, bà Trần phải đợi con gái cùng về Oakland, đến khi Trần Bối Đế mặt mũi hồng hào tới tìm bà thì đã sắp chín giờ, không bắt kịp chuyến xe cáp cuối cùng rồi. Trần Bối Đế nói không bắt xe kịp, ở lại khách sạn Trung Hoa một đêm rồi về cũng không sao. Bà Trần nổi giận, nói, “Học hành không lo học, bạn trai cũng không lo tìm, không biết đi lung tung đâu, người không biết còn tưởng mày cũng có phần ở Miss Chinatown đấy. Từ nhỏ đến lớn, mày không sánh bằng Văn Tâm thì cũng thôi đi, giờ nhìn hai đứa con nhà họ Quý xem, một đứa chịu đi học, đứa nhỏ mới đến Mỹ mà cũng đã tìm được bạn trai rồi...”

Hoài Chân không lạ gì trước sự dạy dỗ của các bà mẹ dành cho con gái.

Vân Hà cũng cảm khái, phổ người Hoa quả thật khá nhỏ, nhà ai có chuyện hư hỏng gì là không đến mấy ngày, trên bàn mặt chược ở hội đồng hương sẽ bay đầy tin đồn. Từ khi phổ người Hoa có một Hoàng Văn Tâm, các bà mẹ người Hoa đều dạy con gái rập khuôn theo đó: chuyển vào nhà trọ đắt đỏ, dạy con gái nói tiếng Anh, cho học đàn dương cầm múa ba-lê vào đại học, quen tiền sĩ du học Mỹ hoặc bạn trai da trắng chịu đi châu Âu kết hôn...

Các bà cô đi rồi, để lại vỏ hạt dưa đầy đất. Hai người thu dọn một hồi mà mệt đến nỗi đầu đầy mồ hôi, bèn nấu hai thùng nước nóng lớn cùng đi vào phòng tắm tắm. Lúc này Hoài Chân mới kể cho Vân Hà nghe chuyện vô sỉ mà Trần Bối Đế đã làm ở khách sạn trong hai ngày qua, khiến Vân Hà tức giận không thôi.

“Đổi chỗ khác làm mấy thứ chuyện xấu đó không được sao, sao cứ phải bị xấu hổ mất mặt với người da trắng chứ, cứ làm như con gái chúng ta ai ai cũng có phần, sau này bị chửi cũng chỉ biết im lặng chịu đựng...”

Vốn cô cũng tức giận, nhưng cái câu làm chuyện xấu ai cũng có phần làm Hoài Chân buồn cười. Hai người lại nói xấu Trần Bối Đế một hồi cho hả giận, sau đó bàn bạc một lúc, quyết định để Vân Hà báo cho Văn Sinh, để Văn Sinh quyết định có nên nói cho chị mình biết không.

Rất nhiều cửa hàng đơn sơ trong phố người Hoa vẫn chưa hoàn thiện được hệ thống thoát nước. Gần đây hai người đều mệt lả, Hoài Chân nhân lúc còn chút sức lực bèn bảo cô về phòng ngủ trước, sau đó kéo thùng nước ra ngoài đổ vào cống rãnh ở đối diện đường. Lại về dọn dẹp phòng tắm, phát hiện Vân Hà đang nhét vụn xà bông dùng hết vào trong chiếc tất cũ. Vừa thấy cô quay về đã giận mắng, “Nhìn em là biết xưa nay được chiều quen rồi... Như thế còn đủ dùng một tuần đấy, suýt nữa bị em vắt rồi.”

Hoài Chân ngạc nhiên, cảm thấy cách làm này khá hay. Lại có chút xấu hổ, liên tục xin lỗi cô ấy, nói lần sau không dám nữa.

Hai người nhao nhao về phòng, Vân Hà nằm trên giường cô không chịu đi. Hoài Chân bèn nói, “Sao chị biết em có đồ chưa tặng chị?” Sau đó lấy ra một chiếc hộp quà xinh xắn ở trong ngăn kéo, đưa cho Vân Hà, “Chúc mừng năm mới.”

Vân Hà mở hai ba bận, phát hiện là một chiếc áo ngực. Lần trước hai người từng vào tiệm đồ lót ở phố Columbia, Hoài Chân thử cùng cô ấy cho đến trưa, cuối cùng vì giá ba đô mà không thể không đặt xuống. Hoài Chân âm thầm ghi nhớ kích thước kiểu dáng, hai ngày trước Quốc Khánh có đi qua, phát hiện có đại hạ giá, thế là không chút do dự đi vào mua. Hôm khác lại mua thêm hộp quà và giấy gói, vụng về quần thêm ruy băng hồng không biết có đẹp không.

Vân Hà rất vui, mặt đỏ bừng, xấu hổ nhận quà. Hoài Chân lập tức nói, “Phụ nữ trên Nhật báo Kim Sơn có nói rồi, không mặc áo ngực là sẽ bị xệ đó!”

Vân Hà trở mình, “Em học được từ báo cũng nhiều nhỉ, còn học gì nữa không?”

Hoài Chân giang tay giang chân nằm ngửa, chớp mắt nói, “Nhiều lắm.”

May mà có chuyên gia tình yêu Smith và chuyên mục phụ nữ, nếu không không biết phải lấy cứ đâu ra cho một đồng kiến thức đời sau của cô nữa.

Vân Hà trêu ghẹo, “Thế người kia có biết em biết nhiều như vậy không?”

Không thấy đáp lại.

“Hoài Chân?”

Thì ra đã ngủ rồi. Hai chân thò ra khỏi chăn, cánh tay rũ xuống ngoài giường, chiếc vòng màu tím nhạt trượt đến cổ tay.

Đôi mắt bình yên nhắm lại, lông mi dài che đi mắt. Cửa sổ vẫn chưa khép, trăng sáng chiếu vào, có thể nhìn thấy nốt ruồi màu đen dưới lông mi.

Vân Hà ồ lên, nghiêng người sang tò mò nhìn kỹ: sao ngày trước không phát hiện nốt ruồi giọt lệ này nhỉ?

Mấy ngày sau, vào buổi sáng khi đồng phục học sinh ở trường công lập Viễn Đông đưa đến, Hoài Chân thay đồng phục đứng trước gương, đột nhiên phát hiện nốt ruồi này, cũng ngẩn ngơ một lúc.

Có điều cô nhanh chóng ý thức được, Mộng Khanh ở vùng núi Việt Bắc cửa lớn không ra cửa phụ không bước, còn mình ở California ánh nắng dồi dào lại chăm hoạt động tích cực, chỉ trong vòng hai tháng ngắn ngủi đã có sắc tố lắng lại, cũng có nốt ruồi rồi.

Có lẽ còn có chỗ khác nữa, nhưng không dễ phát hiện như ở trên mặt.

Sau khi phát hiện ra điều này, Hoài Chân chợt hiểu ra, nên chú ý chống nắng thôi.

Nhưng cô cảm thấy đây không phải chuyện gì xấu, dù gì cũng chẳng mấy ai thích nghe người ta nói “cô rất giống với ai đó” hay “tên cậu cũng giống tên bạn này ở lớp khác”.

Có tương tự thì có so sánh, giống y hệt còn đáng ghét hơn.

Chí ít về diện mạo đã có chút điểm khác biệt Mộng Khanh rồi, không phải sao? Nếu không cô cũng đã không tốn nhiều công sức như thế chỉ vì để tranh thủ cho mình một tấm thẻ căn cước viết hai chữ to “Hoài Chân”.

Đồng phục của trường là một chiếc áo màu xanh lam với váy xếp li màu đen — trang phục nữ sinh dân quốc điển hình. Vân Hà rất ghét bộ đồ này, nhưng Hoài Chân lại cực thích, cho đến ngày đầu tiên mặc vào đã không muốn cởi ra.

Tiền tiêu vặt rồi tiền công đi làm, tiền mừng tuổi thêm 65 đô la kia, vào sáng sớm ngày mừng mười đầu năm dưới sự mềm rần đủ cả của A Phúc, cô đã gửi vào ngân hàng Wells Fargo theo định kỳ bốn tháng, lãi

suất hàng tháng là 1,5%. Hoài Chân cảm thấy cũng tốt, dù gì cô cũng không chắc liệu cổ phiếu Kodak có sinh lãi trong tháng 4 tới hay không, cũng không thể cứ treo cổ trên một thân cây mãi được.

Với cả cô không thể cứ nợ Ceasar tám nghìn đô cả đời mãi được, có thể sớm ổn thỏa trả tiền lại là tốt nhất.

Nhắc đến Ceasar, ngày hôm đó khi đổi tiền, cô vốn định chia 65 đô la với anh. Nhưng mới bước ra khỏi nhà cái là nhớ lại chuyện mình vừa làm, quả thật cô không có can đảm nói với anh, “Đúng là có hơi kích động nên không nhìn được đã chạm vào anh. Tôi không có ý gì khác đâu, anh đừng để trong lòng.”

Nghe có phải là giấu đầu hở đuôi, càng xóa càng đen không?

Hoài Chân không biết phải đối mặt với anh thế nào, dứt khoát co đầu rụt cổ, kéo dài được ngày nào hay ngày đó.

65 đô bỏ cũng bỏ không, không bằng gửi vào ngân hàng, đến cuối không phải là đưa cho anh cả sao.

Cứ tưởng thấy anh đã là chuyện một hai tuần sau, đến khi đó cũng có thể vờ như quên chuyện này. Lại chẳng ngờ, vào mừng mười năm mới khi cô sắp tựu trường, vào ngày đi làm đầu tiên trong năm ở phòng khám, Ceasar lại đến.

46. Chương 46: Phố Clay (2)

Ngày Quốc Khánh thứ hai, mẹ của Catherine là Queline Muhlenberg đã khăn gói hành lý đến sân bay Oakland. Ceasar định giải quyết xong việc ở đây thì chiều thứ bảy sẽ về Oakland một chuyến, nhưng trước khi ra ngoài thì Catherine đang ở Oakland gọi đến, trình trọng nhờ anh đến chỗ bà Ares lấy tranh chân dung của Barbara — nghe nói đó là một trong những di sản của ông Ares trước khi qua đời. Ngày trước ông Ares từng là bác sĩ gia đình của Queline, về sau cùng vợ từ bờ Đông đến San Francisco; trước đây ông vẫn hay điều trị chứng thèm ăn của Daisy, nhưng nhìn có vẻ không hiệu quả lắm.

Nhà Ares ở công viên Lafayette.

Ceasar đang ngồi trong phòng khách đợi vợ của người bác sĩ này nướng bánh quy bơ, còn cô con gái nhỏ của ông bác sĩ cứ nấp sau giá vẽ tranh lén lút quan sát anh. Anh thật sự không thích gần gũi với cô gái ấy. Tuy cô ấy đã hơn mười sáu tuổi nhưng lúc nào cũng vờ vịt ngây thơ.

Anh hỏi bà Ares còn bao lâu nữa, bà Ares nói nhanh thôi, cậu có thể xem tranh ở trong phòng khách.

Ceasar khách khí hỏi, là do ngài Ares vẽ sao?

Bà Ares cao giọng đáp phải, nhưng có vài tấm là do Barbara vẽ.

Cô gái nhỏ không khéo ăn nói hất cằm, như thể đang chờ anh khen ngợi cũng như hỏi cô vẽ tranh nào.

Ceasar thəm ồ một tiếng, nay mới biết cô gái này tên là Barbara.

Ánh mắt của cô ấy chậm rãi di chuyển theo Ceasar, cho đến khi anh dừng trước một bức tranh.

“Đây là tranh cô vẽ.” Bởi vì tranh còn rất mới, có thể thấy rõ vì anh đến nên mới chuẩn bị.

Không phải câu hỏi mà là câu khẳng định. Bớt đi đôi phần thú vị của trò chơi, Barbara nhặt nhẻo đáp, “Là em vẽ.”

Trong tranh vẽ một ông cụ hói đầu mặc âu phục, cùng một người phụ nữ đáng vẻ thiếu phụ kéo tay ông.

Anh nói, “Là bố con.”

“Không, là một đôi vợ chồng.”

“Đó nhất định là phú ông.”

“Cũng không hẳn. Phu nhân này là con gái của hàng ẩm thực Nhật Bản, quen chồng khi học ở Đại học Paris IV. Đây là món quà kỷ niệm 25 năm ngày kết hôn của họ. Anh cũng biết đấy, Paris cho phép hôn nhân khác chủng tộc, thực ra bọn họ bằng tuổi.” Barbara đắc ý.

Suýt nữa Ceasar đã bật cười thành tiếng. Anh cảm thấy mình càng không thích Paris.

Catherine luôn duy trì thói quen gọi điện tâm sự mỗi ngày với mẹ, nói từ chuyện này đến chuyện kia. Về chuyện liên quan đến anh, không biết rốt cuộc là do cô em gái vô tâm buột miệng nói ra, hay phu nhân Queline có linh cảm — nhưng không thể không thừa nhận, phu nhân Queline quan tâm đến chuyện yêu đương và hôn nhân của anh hơn tất cả những người anh biết.

Anh không chắc bà Ares nướng bánh quy có ngon không, thậm chí có khi bức tranh ấy không tồn tại. Nếu quả thật có, nói không chừng cũng là do tiểu thư Barbara gấp rút vẽ nên vào tối hôm qua.

Có điều Ceasar vẫn đợi chừng mười lăm phút đồng hồ, khi kim chỉ giờ chỉ đúng năm giờ chiều, anh bày tỏ với bà Ares là mình có chuyện cần rời khỏi. Bà Ares lập tức bước ra khỏi bếp, nói với anh bánh quy đã nướng xong rồi, cũng bảo Barbara lấy tranh đã gói ghém đưa cho Ceasar.

Cùng lúc ấy, bà Ares lại ân cần hỏi, “Nghe nói cậu bị mất ngủ, gần đây đã đỡ hơn chưa? Nếu lần sau cơ thể có khó chịu thì cứ đến bất cứ lúc nào, tôi tin chúng tôi có thời gian sẵn sàng phục vụ.”

Ceasar vội đáp đã khá hơn rồi. Tuy rằng sự thật hoàn toàn ngược lại.

Bà Ares hỏi sáng Chủ nhật có thể gặp anh ở nhà thờ không, sau khi nhận được câu trả lời khẳng định thì lại bắt đầu than phiền liên tục, “Tôi truyền đạo chỉ ít cũng đã hai mươi năm, nhưng chưa bao giờ gặp khó khăn nào như hai năm qua ở xã khu người Hoa. Bọn họ quả đúng là hồ đồ ngu xuẩn, cậu có tin nổi không, đa số bọn họ đều không có đức tin! Tôi đã phần nào hiểu được định kiến của các cậu rồi, bọn họ khiến người ta ghét cũng là có nguyên nhân cả.”

Trước khi đi, anh còn lịch sự mỉm cười ca ngợi tổ tiên ba đời nhà Ares một hồi, thậm chí còn khen cả mái tóc của Barbara. Lúc gặp nhau, cứ khen phụ nữ có “kiểu tóc mới rất đẹp” là không sai bao giờ — dù anh chẳng hề để ý rất cuộc tóc cô ta là màu đỏ hay màu vàng.

Quá trình ra khỏi nhà Ares có khi còn gian khổ hơn quá trình tổ tiên phương Bắc giải phóng miền Nam.

Chú Thompson đã chờ dưới lầu.

Mở cửa ra xe, Ceasar lập tức ném bức tranh và bánh bích quy lên băng ghế sau. Thompson bèn hỏi, “Nếu không đến Oakland, cậu có lời gì cần chuyển lời đến phu nhân không?”

Ceasar nghĩ ngợi rồi nói, “Tôi định đi khám tâm lý...”

Thompson ngạc nhiên.

“Biết đến 45 tuổi sẽ trở thành một cụ ông hói đầu, tôi thật sự rất đau lòng.” Ceasar nhếch mép nở nụ cười dối trá, “Xin lỗi bà ấy hộ tôi. Với tôi chuyện này đúng là tin xấu nặng nề, rất khó chịu, làm người ta phải khổ sở. Đúng không Thompson?”

Thompson hiểu chuyện gật đầu, “Đối với thanh niên hai mươi tuổi thì đúng là quá nặng nề rồi.”

Nhưng thật ra Ceasar lại vô cùng cảm kích phu nhân Queline. Cô bạn nhỏ mà phu nhân Queline chưa từng gặp mặt lại khiến bà lo lắng không tiếc từ Long Island chạy đến Oakland kia, lại dám giở trò đùa giỡn với anh ở ngay trên phố, rồi sau đó vất chân bỏ chạy, quả thật to gan biết mấy. Anh cảm thấy phải tìm thời điểm nói chuyện với cô mới được. Dùng một chiều thứ bảy đến phố người Hoa viếng thăm cô bạn nhỏ này, không phải thú vị hơn nhiều buổi họp mặt gia đình vô cùng nhàm chán sao?

Ngoài ngày Quốc Khánh ra, trường cấp ba công lập Công nghệ không có ngày nghỉ nào khác, Vân Hà đã bắt đầu đi học rồi. Trừ việc dậy sớm giúp đỡ chú Quý, thì cả ngày thứ bảy Hoài Chân đều ở phòng khám Huệ Thị.

Trong tất cả quảng cáo thương mại của báo tiếng Trung ở San Francisco, số lượng quảng cáo thuốc trị bệnh là nhiều nhất, đa số quảng cáo đều là nội dung tăng cường “đũng mãnh” của phái nam. Hôm nay đầu xuân, dĩ nhiên quảng cáo kích lệ khí khái nam tử hán càng nhiều hơn.

Ngày đầu tiên mở cửa lại sau năm mới, cũng không có bệnh nhân nào đến. Hoài Chân rảnh rỗi bèn xung phong nhân việc, biên soạn quảng cáo “nước sinh tinh” bằng tiếng Trung và tiếng Anh thay già Huệ.

Già Huệ mới đi thì có một cô gái người da trắng tên là Polly đến cửa, tự xưng là đang viết cho “Thời báo San Francisco”, hy vọng có thể phỏng vấn Huệ đại phu.

Khi biết Huệ đại phu không có ở đây, Polly hỏi Hoài Chân: “Tôi có thể đi xem xung quanh được không?”

Hoài Chân đáp, “Đương nhiên là được.”

Polly quan sát tử thảo được cao ngất, Hoài Chân đứng sau lưng cô ấy, không nhìn được quan sát: vóc dáng khỏe khoắn cân đối, làn da căng bóng, chính vì vậy nên mới có thể to gan mặc áo nhung đen không tay lộ lưng như thế; lúc ghi chép chữ tiếng Anh trên tử thuốc, mặt bên của cô ấy đẹp tới độ không có gì để bắt bẻ.

Cô gái da trắng này đẹp quá, Hoài Chân không khỏi cảm khái. Cô nhớ đến cô nàng Catherine tóc vàng điển hình của nước Mỹ và Daisy có gương mặt trẻ con tinh nghịch. Ngoại hình của bọn họ không thua kém cô gái này, thậm chí khí chất còn tuyệt hơn.

Nhưng cô rất ít khi ý thức được bọn họ đẹp thế nào. Ngoài lần đầu tiên bắt gặp Catherine ở trên tàu thủy ra, thì về sau đó lần nào gặp nhau cũng có Ceasar và Andre, ngoại hình bọn họ hầu như giống nhau tới nỗi không có cảm giác hài hòa, để cô cảm thấy bọn họ chính là như vậy.

Ưu thế của con người, có lúc không thể không bị thuyết phục.

Thấy cô ấy mãi không nói gì, Hoài Chân bèn hỏi, “Cô không phải người San Francisco đúng không?” Vì người San Francisco quanh năm chỉ mặc quần dài, còn cô ấy lại mặc váy trắng chấm bi đen.

Cô ấy nói, “Cha mẹ tôi đang ở Michigan.”

Hoài Chân lại nói, “Tôi đã đọc “Thời báo San Francisco” rồi. Mấy lần bọn họ tố cáo tiêu thụ thuốc bắc là hành vi lừa gạt.”

Polly xoay đầu lại, “Tôi đã đọc rất nhiều sách và luận văn, trong đó nói y học Trung Quốc không có cơ sở lý thuyết.”

Hoài Chân đáp, “Cô cũng nói rồi đấy thôi, trong sách chỉ nói không có cơ sở lý thuyết chứ không có bằng chứng nào cho thấy nó là giả, có đúng không?”

“Liên quan đến tính mạng của bệnh nhân, trước khi chưa được chứng minh thì không nên tùy tiện sử dụng.”

Dĩ nhiên Hoài Chân không hoàn toàn tin tưởng vào Trung Y, còn cảm thấy phải gạt cặn bã, nhưng trong trường hợp Tây Y không giải quyết được thì nó vẫn là một lựa chọn khác.

Hoài Chân nói: “Sách chỉ cung cấp quan điểm chứ không cung cấp chân tướng; bác sĩ cung cấp phương án giải quyết chứ không phải cung cấp biện pháp giải quyết. Mù quáng phê phán hay đuổi cùng diệt tận, có phải quá đáng rồi không?”

Polly hỏi, “Có thể cho tôi hỏi cô mấy vấn đề được không?”

Hoài Chân đáp, “Xin lỗi, tôi không thể trả lời cô bất cứ câu hỏi nào thay Huệ đại phu được.”

Polly chỉ một đô mua vé vào phố người Hoa, kết quả quay về tay không nên tiu nghỉu hẩn đi.

Hoài Chân khuyên cô ấy: “Bất kể thế nào, lần sau lúc viết báo, hy vọng cô có thể hạ thủ lưu tình.”

Sau khi tiễn khách rời đi, Hoài Chân quyết định sửa sang lại ghi chép chẩn bệnh của Huệ đại phu, đóng lại thành sách, nói không chừng ngày nào đó có thể sẽ dùng đến.

Mấy năm trước, biên bản khám và điều trị đều dùng chữ nhỏ viết trên giấy Tuyên Thành, được đặt trong góc tủ thuốc. Hoài Chân lấy ghế đẩu nhỏ đến, chập vật kéo học tủ to chùng bàn tay nằm trên cùng ở tủ thuốc cao ba mét, vừa xoay người thì lại nhìn thấy người ngồi trên ghế chẩn bệnh, đang chống cằm thưởng thức cô biểu diễn tiết mục đi cà kheo.

Hoài Chân giật mình sợ hãi, ôm lấy học tủ, suýt nữa đã đập hụt.

Cô vẫn chưa quên món nợ phong lưu tuần trước, nơm nớp lo sợ: “Anh... anh đến đây khi nào?”

“Năm phút trước tôi ở ngoài cửa nhà cô hỏi cô có nhà hay không, nhưng cha cô từ chối không cho tôi vào. Cũng thông báo với tôi là: trước hai mươi một tuổi không cho phép cô dẫn người yêu về nhà.”

“Hai mươi...” Hoài Chân bị mấy chữ hai mươi một làm cho kinh hãi. Đến khi cẩn thận suy nghĩ thì lại phát hiện mình bắt nhầm trọng điểm. Cô bước xuống ghế nhưng lại không dám đi đến, đứng cách xa dè dặt hỏi, “Có chuyện gì không?”

Anh chống đầu, ngón tay khẽ động, mỉm cười, “Yeah...”

Hoài Chân bị chữ “yeah” của anh làm cho hốt hoảng.

Đã có cánh cửa cấm A Phúc vạch rõ khu vực an toàn. Cô cảm thấy mình nên chạy ngay đi mới phải, chạy nước rút 100 mét, từ phòng khám chạy về nhà khóa trái cửa lại, dù cảnh sát thành phố đến thì cũng không

có quyền tự tiện xông vào nhà dân, cạy cửa công dân tuân thủ luật pháp được.

Nhưng cô quan sát đường chạy trốn, phát hiện không cách gì thực hiện chuyện này được: vì Ceasar đang ngồi trước cửa.

Lúc này trong đầu cô có hai con người nhỏ đang làm loạn. Một người hùng hồn nói, Leonid và Erich có thể đại diện cho Đông Đức và Liên Xô có cái hôn thể kỷ ở bức tường Berlin, thì mình đại diện cho đồng bào Trung Quốc ở phố người Hoa gửi lời chào đến liên bang Mỹ, một nụ tình bạn thì có vấn đề gì ư? Dù sao cũng đâu phải hôn môi? Mình có được một mẫu thể này, vì chuyện đó mà còn phải nhón chân lên, không dễ dàng đâu! Chẳng lẽ anh có thể coi tôi là tội phạm đánh cảnh sát?

Nhưng một con người khác lại bảo, cô nhìn người khác đi, áo tối màu, quần đùi màu trắng dài đến đầu gối để lộ bắp chân, trông nhẹ nhàng khoan khoái biết mấy! Lại nhìn cô đi, Quý Hoài Chân, mẹ nó vì sao cô còn chưa tắm!

47. Chương 47: Phố Clay (3)

Nếu không phải già Huệ nói sẽ về sớm, thì Hoài Chân thật sự không biết chuyện hôm nay nên kết thúc thế nào nữa. Cho tới khi thấy bóng người gầy gò cột nơ nhỏ trên áo sơ mi, Hoài Chân mới thở phào một hơi, bước ra từ sau tủ thuốc.

Đồng hồ màu đen đang chỉ 7 giờ 45 phút, Huệ đại phu quay về vào giờ này đúng là kỳ lạ.

Ceasar thấy là một ông già thì đứng dậy, nghiêng người nhường đường.

Huệ đại phu chấp tay đi mấy bước, hỏi bằng tiếng Anh, “Đến làm gì?”

Ceasar nhìn Hoài Chân, còn chưa trả lời thì lại thấy ông nói, “Hẹn hò yêu đương tuổi vị thành niên thì đến Tóc Tắt Nhĩ Mạn, đến Lafayette, hoặc không thì đến công viên San Francisco đi! Đến y quán này của ta làm gì? Có bệnh chữa bệnh, không có chuyện thì mời đi cho.”

Hoài Chân ý có chỗ dựa nên cũng ra oai, trừng mắt nhìn Ceasar, trong bụng nói, đã nghe chưa, có bệnh chữa bệnh, không có chuyện thì mời đi mau!

Ceasar cười nhìn cô, trả lời già Huệ, “Có.”

“Biết nói tiếng Quảng cơ à.” Ông già ồ lên, quan sát người ngoại quốc trước mặt rồi hỏi anh, “Có chuyện hay có bệnh?”

Ceasar cười đáp, “Có bệnh.”

Ông lão nhìn anh, vẫn lẩm bẩm bằng tiếng Hán ngữ, “Người da trắng đến chỗ ta chữa bệnh cũng không lạ gì. Có điều cậu phải đợi đã.” Nói rồi ông vỗ tay, “A Kim A Khai, đỡ Hồng gia ở trên xe xuống đi. Hoài Chân, vào phòng trong trải khăn giường sạch sẽ mau.”

Trái tim Hoài Chân giật thót, cô đáp vâng rồi đẩy cửa giữa tủ thuốc và phòng châm cứu ra.

Trong căn phòng gạch nhỏ bé tối om om, vừa vặn đặt đủ một giường ván gỗ và một chiếc tủ. Cô lấy khăn trải giường ở trong tủ ra trải trên giường bông màu đen lát ván, rồi trùm bao gối vào ruột gối kiêu mạch.

Làm xong xuôi tất cả thì Hồng gia được hai gã côn đồ khỏe mạnh đỡ vào nằm xuống. Ông ta mặc áo khoác màu đỏ đậm, đi giày vải màu đen, từ tóc tai cho đến móng tay nhọn hoắt đều vô cùng tinh tế, rất có một không hai.

“Cởi áo khoác của Hồng gia ra, lật người lại.” Già Huệ nói.

A Kim A Khai nói: “Mạo phạm rồi.”

Hồng gia vùng tay chặn lời, hai người bước lên cẩn thận cởi cúc áo trước ngực ông ra.

Vừa quay đầu toan đi ra ngoài, già Huệ đã gọi giật cô lại, “Đi hơi nóng bộ Cửu châm rồi đem vào đây.”

Cô đáp một tiếng, xoay người đi ra ngoài.

Vì ban đêm y quán ít mở cửa nên trên hành lang mờ mờ chỉ có mỗi bóng đèn vôn-fram. Hoài Chân vừa bước ra thì Ceasar đứng ở ngay đó, ngẩng đầu nhìn bản đồ huyết vị con người treo trên tường.

Thấy cô đi ra, Ceasar bèn nhường đường. Cô còn chưa kịp thở phào thì anh lại đi theo.

Hoài Chân lấy ra túi bọc Cửu châm ở trong ngăn kéo, thả vào trên lò sắc thuốc, Ceasar đứng cạnh nhìn.

Lúc này vừa đúng tám giờ, trên phố Grant Ave yên tĩnh lạ thường. Ở bên cánh cửa khác, A Khai và A Kim ngậm tẩu thuốc, vừa hút vừa quay đầu nhìn hai người bọn cô không chớp mắt.

Sao bầu không khí lại lạ lùng thế này.

Hoài Chân hơi nóng kim châm, thấp giọng nhắc nhở anh, “Không có chuyện gì thì về mau đi.”

Ceasar không lên tiếng, tò mò cúi người đến gần nhìn.

Chín cây kim to có nhỏ có, nhất là cây kim vừa dẹt vừa dài, bên trên có một cái rãnh, trông giống thứ đồ người xưa dùng để dùng để dẫn máu, nhìn qua thôi đã khiến người ta hoảng hốt.

“Làm gì thế?”

“Chữa bệnh. Anh bị bệnh gì mà cũng muốn châm cứu hả?”

Ceasar hỏi, “Bệnh gì cũng phải châm à?”

Hoài Chân đáp, “Anh không biết phổ người Hoa hận nhất ai hả? Lần trước ở rạp hát không dám lấy mạng anh, nhưng lần này, nếu Hồng gia mất hứng thì sẽ gọi ông bạn già thần không biết quỷ không hay châm sai cho anh mấy huyệt, đến khi đó dù nửa đời sau liệt nửa người thì anh cũng đừng hòng biết...”

Cô còn chưa nói hết thì đột nhiên trước mắt tối sầm đi, chiếc bóng cao lớn cúi người bao phủ lấy cô, rồi bắt chợt trên trán ẩm áp.

A Khai A Kim thôi hút tẩu, cùng phá cười ha hả.

Bùm, cả gương mặt Hoài Chân cháy sạch trơn.

Ceasar đứng thẳng người lên, mặt như không hề xảy ra chuyện gì, hai ngón tay cầm lên kim móc, hỏi cô như không có chuyện gì xảy ra, “Vây đây là gì?”

Hoài Chân không ngờ anh lại đột ngột làm chuyện đó, cô lập tức giơ tay che trán, câu chữ không mạch lạc: “Anh, anh làm gì vậy?!”

A Khai A Kim xem náo nhiệt không chê chuyện lớn, nhả khói ra cười khì khì, ngoài miệng mắng: “Làm chi mô làm chi mô, người da trắng!”

“Không thể?” Ceasar cười, chỉ vào cằm mình, “Thế lần trước cô hôn tôi làm gì?”

Một đồng lời giải thích cô vốn đã chuẩn bị nay lại không thốt ra được câu nào, chỉ biết nhỏ giọng ấp úng đáp: “Trúng thưởng lớn, tôi vui không được hả?”

Ceasar nhìn cô chăm chú một hồi, khoe miệng khê nhếch, sau đó bật cười, “Vây tôi cũng đang vui.”

Hoài Chân tức giận tới mức chỉ muốn ném quách bộ kim châm trong tay đi.

A Khai la lớn: “Nói tiếng Trung, mời nói tiếng Trung, nói tiếng Anh, người ta nghe không hiểu!”

Hoài Chân hét lên với hai gã: “Liên quan quái gì đến anh!” Rồi cô lại đổi sang tiếng Anh, “Anh có chuyện gì mà vui hả?”

Lúc này già Huệ ở bên trong hỏi, “Làm gì lâu thế, chưa hơ kim châm xong mà muốn yêu đương hả?”

A Khai A Kim lập tức rút tẩu ra nhả khói.

Hoài Chân khóc không ra nước mắt, “Xong ngay đây ạ.”

Sắp xếp chỉnh tề mấy cây kim, cô cầm túi vải xoay người đi vào hành lang. Khi sắp đến cửa, vừa ngoái đầu thì phát hiện chẳng biết Ceasar đã đi theo từ lúc nào, vừa thấy cô xoay lại thì lập tức giả vờ đọc quảng cáo trắng dương.

Hoài Chân cắn răng: “Còn không mau về đi, muốn đợi bị ăn đòn hả?”

Ceasar nhận ra thể chữ của cô, đổi chủ đề, “Chữ tiếng Anh này là cô viết.”

Hoài Chân đáp, “Liên quan gì tới anh.”

Cửa đóng lại cái “sầm”, trong nháy mắt ấy, người bên ngoài nghe thấy vậy thì bất chợt mỉm cười.

Ở trong cửa, vết đỏ bên tai Hoài Chân vẫn chưa kịp biến mất, cô cẩn thận cầm Cửi châm đi qua.

Hồng gia đã được cởi áo, nằm úp sấp không nhìn thấy mặt.

Gương mặt bình thường được bảo dưỡng cẩn thận nên không nhìn ra tuổi, bây giờ tấm lưng lưng nhăn nheo nổi đầy đồi mồi đã tiết lộ tuổi tác của ông ta.

Thế nhưng dù lông lá rậm rạp như tuần mã mọc đến tận cổ, thì vẫn thấy rõ, mặc dù người này tuổi đã cao, song không thể phủ nhận hơn nửa đời là long phượng trong người phàm, là xích thố trong bầy ngựa.

Già Huệ cẩn thận dùng dao cạo tóc trên gáy ông ta đi, để lộ lớp da tái nhợt không chút sắc máu.

Hồng gia thở dài, “Tôi và ông đấu nhau nửa đời, thù oán không hết, cũng coi như là không đội trời chung. Nhưng cơ thể này và cái cổ này của tôi, chỉ có vào tay ông thì tôi mới yên tâm.”

Già Huệ nói, “Là ông sống cẩn thận quá.”

Hồng gia mới bảo, “Trong tay tôi có hơn một trăm hai mươi mạng, cả đời này không biết đã bao nhiêu đêm mất ngủ, đổ mồ hôi lạnh đột nhiên tỉnh giấc... Một là sợ người chết nhân lúc tôi ngủ sẽ đoạt mạng, hai là sợ người sống nhân lúc tôi chưa kịp chuẩn bị đã đoạt mệnh. Tôi không giống ông, sao có thể vô tình?”

Già Huệ nói, “Tôi cũng từng thế.”

Hồng gia thở dài, “Cả hai ta đều đã già rồi.”

Lúc này Hoài Chân mới hiểu ra. Trừ phi Hồng gia bị bệnh, thì không một ai có khả năng gọi già Huệ đến y quán vào giờ này cả.

Nghe hai người nói chuyện, Hoài Chân đứng ở cửa mà không biết nên đi hay ở.

Đột nhiên Hồng gia hỏi, “Thằng nhóc ở cửa ngoài kia, chính là ân công lần trước hại ta thua cược, cứ mày ở rạp hát?”

Hoài Chân không biết ông ta có ý định gì với Ceasar, thật sự không dám tiếp lời.

Hồng gia nói, “Có thể tìm được tên nhãi da trắng có tiền, lại còn là người của đảng Cộng hòa, cũng là mày có bản lĩnh.” Rồi ông nói tiếp, “Mày lại đây.”

Hoài Chân đi đến gần, Hồng gia bảo, “Nhìn cho kỹ Huệ gia châm cứu thế nào. Tay nghề Huệ gia là số một cả nước, học cũng không lỗ lã gì.”

Cô lên tiếng đáp lại, “Tôi ngu dốt, sợ học không tốt lại hại chết người ta.”

Hồng gia bảo, “Thằng Sáu ta cũng không có bản lĩnh, nhưng không phải cũng luyện được quyền Phạt Sơn sao?”

Hoài Chân nói, “Dù gì cũng là tính mạng người ta.”

Im lặng một lúc, đột nhiên Hồng gia bật cười, “Lũ người da trắng muốn phép tắc, chúng ta cứ không phép tắc đấy. Nếu không lấy nhằm tính mạng, không cho bọn chúng biết thế nào là lễ độ, mà cứ hể nói chuyện đều biến sắc, thì phổ người Hoa này đã bị san bằng từ lâu rồi.” Ông dừng lại rồi nói tiếp, “Năm thằng con đầu ai ai cũng có bản lĩnh lớn, sống sung sướng ở mảnh đất nước Mỹ này. Chỉ có thằng út là vô năng, nếu không học được bản lĩnh kẻ ác kế thừa ta thì cũng không biết sống thế nào.”

Mắt thấy từng cây kim châm to tướng đâm sâu vào da thịt gây đét, Hoài Chân nổi da gà rợn người.

Cô sờ cánh tay, cảm thấy dù có học cả đời cô cũng không học được bản lĩnh này.

Cô suy nghĩ rồi nói tiếp, “Tôi cảm thấy, Tiểu Lục gia cũng rất có bản lĩnh.”

Hồng gia nói, “Nó có bản lĩnh gì, nói ta nghe xem?”

Hoài Chân đáp, “Trong cuộc thi lần này, Tiểu Lục gia chỉ mới động thủ mà đã phá vỡ quy tắc bầu phiếu do người da trắng quyết định trong mấy năm qua.”

Hồng gia cười nói, “Cái Miss Chinatown đó, từng tấm phiếu bầu từng vé cá cược, đều là số tiền từ thiện người da trắng quyên góp cho phố người Hoa. Thứ người da trắng muốn là lợi, nhưng cũng chỉ được lác đác vài ba đại phú nắm giữ thế cục phiếu bầu là kiếm được lợi nhuận lớn. Dù kết quả của cuộc thi không được như mong muốn của mọi người, nhưng mà cảm thấy là ai thắng ai thua?”

Trong lòng Hoài Chân đã biết được ít nhiều, không lên tiếng.

Hồng gia nói tiếp, “Trái lại nó rất tốt. Nó làm chuyện gì cũng theo cảm tính, tính khí còn lớn hơn trời. Nó còn biết dùng diệu kế, gọi một ả Latin đến chụp mũ gã thương nhân da trắng luôn nơm nớp lo sợ bị lộ, nhân lúc cháy nhà hôi của mà làm thịt gã một trận, để người da trắng ngoài kia biết quy tắc của người Hoa vẫn là của người Hoa. Nó đã nổi điên như thế, từ rày về sau, gã kia còn dám mò đến không?”

Hoài Chân thấy ông ta nói chuyện kỳ càn như vậy thì nhỏ giọng hỏi, “Hong gia, đây không phải là chỗ nói chuyện...”

Có lẽ Hồng gia đã bị chuyện này chọc tức, ông ho khan, bật ra tiếng, “Mày còn biết phố người Hoa là phố người Hoa của ai à?”

Hoài Chân nói, “Phố người Hoa là nơi của đàn ông và an cư lạc nghiệp, không phải của đàn bà con gái.”

Hồng gia cười, “Chuyện này phải trách quyết định di trú của luật pháp chính phủ Mỹ, chứ không phải trách ta. Nếu không mà cho rằng, ba bốn mươi gã độc thân đầy nhiệt huyết trên bốn mươi con phố này dựa vào đâu mà sống?”

Hoài Chân thấy ông đang bệnh nên không phản bác.

Trong phòng lặng đi, Hồng gia nhắm mắt, chỉ chốc lát sau đã ngáy khò khò.

Hoài Chân thấy trên đỉnh đầu ông có vết lõm bầm máu, với mấy cây kim châm trên cổ... Thế mà cũng ngủ được.

Lại nhìn xuống những vết sẹo do dao để lại ở trên lưng ông ta, đột nhiên Hoài Chân nghĩ, dù là anh hùng hay kiêu hùng, thì không phải ai trên đời này cũng làm được.

Chỉ chốc lát sau, già Huệ lại rút từng cây kim ra, Cữu châm dính máu được ném vào mâm đồng, đưa cho Hoài Chân.

Hồng gia vẫn chưa tỉnh. Già Huệ cầm khăn trải giường đắp lại cho ông, rồi mới nói khẽ với Hoài Chân, “Đi thôi. Hiếm khi ông ấy được ngủ một giấc, cứ để ông ấy ngủ, chớ có làm phiền.”

Hoài Chân cầm khay dính máu gạt đầu. Trước khi ra ngoài đang định tắt đèn thì già Huệ kéo cô lại, lắc đầu, nói bằng khẩu hình miệng, “Sợ tối.”

Hoài Chân gạt đầu, cứ để đèn sáng rồi cùng lui ra ngoài với già Huệ.

Nhẹ nhàng khép cửa, Hoài Chân hỏi, “Hong gia bị bệnh gì thế ạ?”

Già Huệ nói, “Nợ máu.”

Hai con chữ đủ hàm súc lại giống như chưa nói gì, nhưng vẫn khiến Hoài Chân bưng hiểu, cũng tự giác biết không nên nói gì thêm.

Ceasar đứng cuối hành lang, có vẻ đã đợi lâu nhưng vẫn chưa đi, mà anh như đang đi tham quan viện bảo tàng vậy, nhìn hết mấy tờ báo lớn nhỏ ở đầu tường này đến đầu tường kia.

Hoài Chân không nhịn được chửi trong lòng: ngoài mấy tờ quảng cáo thuốc tráng dương tôi dịch ra tiếng Anh thì anh đọc hiểu được cái gì?

Già Huệ ngạc nhiên, “Ồi chao, vẫn chưa đi à.”

Anh nghe thấy tiếng, bèn nghiêng sang nhìn hai người. Đợi họ lại gần thì nhường đường, đi theo sau ra khỏi hành lang.

“Để chúng ta xem vị khách này bị bệnh gì mà Tây y không chữa khỏi. Mời ngồi.” Già Huệ ngồi trên ghế, đeo kính vào.

Hoài Chân đẩy băng ghế bốn chân đối diện chiếu khám bệnh ra ngoài.

Ceasar lễ phép mỉm cười với cô.

Huệ gia còn bảo, “Hoài Chân, đi báo với A Kim A Khai, tối nay có lẽ Hồng gia sẽ nghỉ lại đây. Thuận tiện bật đèn lên đi.”

Hoài Chân gạt đầu, cầm hai cái ghế đẩu đi ra ngoài cho hai gã côn đồ kia, bảo bọn họ ngồi xuống hút thuốc.

Xoay người bật đèn lên, cô nghe thấy già Huệ nói, “Cậu mất ngủ một thời gian rồi.”

Ceasar ngạc nhiên, cười hỏi, “Rõ ràng vậy sao?”

Hoài Chân khẽ hất đầu, không hiểu sao trong lòng lại có chút đắc ý kiêu ngạo.

Già Huệ còn nói, “Vén áo lên bả vai đi, đưa cánh tay ra.”

Ceasar làm theo.

Già Huệ cầm ống trúc đầu tròn bóng loáng, đâm thẳng xuống một huyết vị trên cổ tay anh.

Ceasar khẽ cúi đầu, cổ họng bật ra một tiếng rên khẽ.

Già Huệ biết mà còn hỏi, “Đau? Đau là đúng rồi. Ta đang bắt mạch.”

Hoài Chân ló đầu ra từ sau tủ thuốc, thấy lạ, bụng nghĩ: Ấy? Cô có đọc đâu đó trên quảng cáo, hình như huyết vị đó đâu phải để chữa mất ngủ? Chữa gì ấy nhỉ?

Giữ mạch mấy phút, già Huệ bắt đầu kê toa rồi ném cho Hoài Chân, “Hốt sáu thang.”

Hoài Chân đáp vâng, nhận lấy toa thuốc xem thì càng buồn bực hơn.

Quế chi? Xương bồ? Vương bất lưu hành? Để chữa mất ngủ?

Có lẽ già Huệ cũng biết cô đang nghĩ gì, gắt giọng, “Cứ theo đó mà hốt.”

Hoài Chân vâng dạ.

Hốt sáu thang xong, cô vừa quay đầu lại nghe già Huệ nói với Ceasar, “Có chuyện gì không nghĩ ra được thì cứ nói với người khác, đừng giữ khư khư trong lòng.”

Ceasar nghiêng đầu đẩy tay áo xuống, không nhìn ra vẻ mặt gì, “Cám ơn đại phu.”

Già Huệ lại giễu cợt, “Nếu cảm thấy bọn bịp bợm Trung Quốc hữu dụng hơn bác sĩ người da trắng thì lần

sau cứ đến tiếp. Còn chuyện gì nữa không? Nếu không thì, Hoài Chân tiễn khách.”

Cô ngẩng đầu lên, phát hiện Ceasar đứng ngoài cửa đợi cô, thầm nghĩ, quái, rốt cuộc người này đến đây làm gì vậy?

Đối mặt hai giây, đột nhiên cô nhớ ra chuyện vừa xảy ra ở bên lò thuốc ban nãy, đầu óc lập tức ngưng hoạt động, lắp bắp nói, “Con, con, con còn có việc.”

Già Huệ hừ mũi, mặc kệ.

Hoài Chân giả vờ bận rộn ở sau tủ thuốc.

Một phút sau, già Huệ nói với cô, “Người đã đi rồi, còn nấp cái gì nữa? Ra đây đi.”

Cô ló đầu ra, quả nhiên đã đi rồi.

Vừa mới đưa đầu ra thì đã nghe thấy già Huệ hừ nói, “Đám thanh niên các con đúng là. Con không nói, nó không nói, tính già cầm đến khi nào?”

Hoài Chân giả ngu, “Nói gì cơ?”

Già Huệ bảo, “Con tưởng nó bị bệnh thật hả? Cơ thể nó còn khỏe hơn bất cứ ai, ngoài ngủ không ngon giấc ra thì ta chưa thấy cơ thể nào tốt như vậy cả.”

Hoài Chân nói, “Thang thuốc kia...” Là thuốc thì đều có ba phần độc, cơ thể khỏe thể thì còn cần thuốc làm gì nữa.

Già Huệ không thềm ngẩng đầu, “Để cơ thể cậu ta tốt hơn.”

Hoài Chân ù ù cạc cạc, “Tốt thì tốt rồi, sao còn tốt hơn nữa?”

Già Huệ nhìn cô, lặp lại một lần, nhấn mạnh nói: “Ta nói là nó, cơ thể rất tốt. Cơ thể rất rất tốt.”

Hoài Chân khó hiểu.

Già Huệ nhấp ngụm trà, bình tĩnh nói, lại có ý ám chỉ: “Cơ thể tốt như vậy đúng là hiếm gặp. Hoài Chân, cậu bạn trai này không tệ đấy, thật.”

Hoài Chân đáp, “...Ồ.”

Già Huệ nói tiếp, “Đã đêm hôm khuya khoắt, ngưi quỷ xà thần gì trên phố người Hoa cũng đổ xô ra ngoài. Thanh niên da trắng đi trên đường, có trời mới biết sẽ gặp chuyện gì. Dù cơ thể có tốt tới mấy, có thể đánh thắng một A Khai, cũng có thể đánh hơn một A Khai A Kim, nhưng nếu ba bốn tên xúm lại thì khó nói. Còn không đuổi theo đi.”

A Khai đột nhiên nói chen vào, “Có lẽ ban ngày đánh không lại, nhưng trời tối thế này, khó nói lắm.”

A Kim không phục, đang định nói đôi câu diệt oai phong của người da trắng, thì đột nhiên thấy cô gái kia chạy vụt ra khỏi phòng khám.

Chỉ nghe già Huệ ở đằng sau kêu lên: “Hoài Chân, huyết Tam Âm Giao*, huyết Quan Nguyên, có hiệu quả rất tốt với người da trắng ——”

*(*Đây là hai huyết có tác dụng cải thiện sinh lý, làm chậm quá trình mãn dục ở nam giới.)*

48. Chương 48: Phố Clay (4)

Có một thời gian dài Ceasar luôn tìm hiểu về phố người Hoa, cuối cùng cái đêm hôm đó đã hiện thực hóa trí tưởng tượng của anh.

Anh cúi đầu, nhìn mấy gói giấy được buộc lại trong tay, bên trong đựng đầy thực vật sấy khô không rõ lai lịch... Mấy tuần trước, trong số các bằng chứng thu thập chống đạo luật Cable mà một đồng nghiệp đưa cho anh, có rất nhiều thứ liên quan đến “linh hồn ma quỷ phương Đông” làm người da trắng thấy ghê tởm, có thể sánh bằng phù thủy Roma và thầy cúng Ấn Độ.

Anh cảm thấy cực kỳ hoang đường.

Sự hoang đường này không chỉ bắt đầu từ người Hoa ở đây, mà còn cả cái vẻ trịch thượng mà người da trắng luôn tự nhận là chủng tộc thượng đẳng. Lần đầu tiên anh biết đến chuyện này là lúc anh mười tuổi, ông nội cho anh một con ngựa con giống Appaloosa ở Oregon cùng một khẩu súng lục Colt, nói với anh rằng, cháu có thể dùng bọn chúng để tham gia cuộc thi săn bắn trong rừng ven hồ ở Michigan cùng với bạn bè.

Ông lão cao tuổi đã tàn sát hơn trăm ngàn người Anh-điêng, khi biết cháu trai của mình có mâu thuẫn với mấy cậu nhóc lớn hơn mình bốn năm tuổi thì nói với cậu rằng, đàn ông Muhlenberg nhà không ai là hèn nhất, bạn nên đi cùng họ. cháu cứ đi đấu một trận với chúng đi, ông sẽ dạy cháu, cứ dựa vào gương mặt tuần tú có trông mắt màu xanh lam hay xanh lục hoặc là phần bụng của chúng, cháu cứ dùng hết sức mà tấn công vào tất cả các vị trí quan trọng nhất... Kết quả có thể tưởng tượng được. Vào mùa hè năm mười tuổi bị trật khớp tay và bị đánh gãy hai chiếc răng sữa, anh ngồi dưới dàn nho ở North Fork Long Island, lần đầu tiên ngộ ra bài học cuộc sống: con ngựa Appaloosa chưa thuần hóa và súng Colt không phải dùng

để đi săn; mà là giúp anh tháo găng tay trắng ra, cạnh tranh quyết đấu với bất cứ ai sau này có thể giành giật với anh một cô gái xinh đẹp hay đất đai ruộng nương, hoặc là của cải bạc triệu.

Thế giới văn minh trên vùng đất này là thứ mà trong ba trăm năm của cuộc cách mạng thời Phục hưng và công nghiệp, người di dân châu Âu đã dùng súng săn và ngựa chiến để đổi lấy.

Vũ khí giúp bạn có đồng minh hoặc kẻ thù. Nếu không phải là về trước, thì cứ để kẻ về sau im lặng mãi mãi.

Trong suốt mười một năm tiếp theo, quy tắc anh nghiệm ra lúc mười tuổi này luôn luôn thành công, luôn luôn có hiệu quả.

Bạn thấy đấy, nền văn minh của người da trắng, vốn là dùng máu tanh cùng sự mất mát lễ nghĩa liêm sỉ này để đổi lấy.

Nhưng trong buổi phỏng vấn, những quý ông văn minh này lại thề thốt chân thành với cánh ký giả rằng: người Hoa là một chủng tộc thấp kém. Bọn họ không có hạn cuối, không sợ bị đánh đập, chỉ biết ngậm bồ hòn làm ngọt, bọn họ rất giỏi lợi dụng lòng trắc ẩn của anh, đây là một đám đòi vắt hết óc, không đáng để anh phải tôn trọng...

Vậy mà anh đang đứng ngay tại phố người Hoa đây vào một tối thứ bảy, những con đường u ám được ánh đèn đỏ mập mờ thấp sáng, để giày giẫm lên đường chính lát đá lại có cảm giác nhóp nhép nhầy nhụa khó tả; trong không khí thoang thoảng mùi tanh tươi thối rữa – không biết rốt cuộc là từ con hẻm chất đầy rác rưởi nào, trong số đó có thể là phân và nước tiểu, nước rửa bát, hoặc là thi thể động vật chết... “Nhưng điều khiến người ta kinh khủng nhất đó là, bọn họ ăn thịt chó!” Một số tài liệu tuyên truyền phản Hoa của đảng Công nhân California bao giờ cũng nhấn mạnh vào điểm này, giờ đây những lời đó xuất hiện trong đầu anh tuyệt đối không phải tình cờ. Anh không nhin nổi mà nghĩ, ở trong góc tối nơi đồng rác càng chất càng cao, có khi nào cũng có da lông và nội tạng chó hoang hoặc chó nuôi hay không.

Nếu nói anh có ấn tượng gì về cuộc thi sầm uất không tiền khoáng hậu ở phố người Hoa này, thì đó nhất định là có rất nhiều thứ bẩn thỉu dơ dáy. Vô số tấm ảnh của hoa hậu và phiếu bầu còn dư bị in thành quảng cáo dán đầy trên tường rào trống trơn, có vài thứ bị gió thổi rơi xuống đất mặc cho người ta giẫm nát. Nương theo ánh sáng yếu ớt, Cesar cúi đầu nhìn những tờ giấy bị giày xéo đến mức biến dạng, nụ cười thanh lịch trên đó cũng trở nên dữ dằn.

Ngay đúng lúc này, đằng sau cánh cửa nào đó, trong con hẻm nào đó, có người bất thành linh xông ra. Có lẽ là đám ma men táng gia bại sản, có lẽ là ả gái điếm hút thuốc nhiều nên vỡ giọng, hoặc có lẽ là kẻ bị bệnh hủi quáng gà... Dù cho là ai thì cả người cũng bốc lên mùi rượu nồng nặc, không chút khách khí lao về phía anh. Trong bóng tối anh cảm nhận được, thế là do dự dừng bước. Nguy hiểm thật, may mà hần ta vô trượt. Người kia ngã xuống đất rên lên, mắng chửi gì đó bằng tiếng Quảng rồi “hự” một tiếng, lập tức như đá chìm vào đáy biển, ngáy khò khò.

Sự kịch tính và phi lý của tất cả những điều này dường như đều là bằng chứng hùng nhắc nhở anh rằng: cậu chán ghét và vứt bỏ là điều rất chính xác và cũng công bằng, sự chán ghét này chưa từng thay đổi.

Nhưng vì sao cậu còn muốn đến đây?

Đây là nơi hoang dã của rễ cây trong nền văn minh, tuy nó đủ thâm căn cố đế, song nếu nhổ tận gốc thì sẽ phải trả cái giá thể nào?

Cho đến tối hôm đó, một cô gái người Hoa gầy gò không cao bằng vai anh, im lặng đến gần, cố gắng đuổi theo không nói một lời.

Bước chân của cô rất nhẹ, thậm chí còn bị tiếng đánh bạc, tiếng mật chược, tiếng hét lớn và tiếng rên rỉ từ những căn nhà ở hai bên đường vang vọng lấn át.

Nếu không phải một hòn đá bay đến, thì anh chẳng tài nào phát hiện cô đã đi theo.

Cũng sẽ không nghe cô nói: “Trời thì tối, không có việc gì anh còn đến phố người Hoa làm gì hả? Anh nhìn đi, nếu có côn đồ hung ác nào giống tôi, lặng lẽ cầm dao đến gần thì e là anh đã mất mạng rồi.”

Cesar không đáp. Anh cúi đầu nhìn cô, đột nhiên ý thức được, nếu ngày hôm đó anh không đặt chân vào phố người Hoa thì liệu cô gái này sẽ có vận mệnh ra sao?

Bước chân dừng lại, cô vẫn đi tới, tự nhiên nói, “Hơn nữa... Không có bệnh thì không cần uống thuốc đâu.”

Chuyến xe cáp cuối cùng đã rời đi, bắt tri bắt giác ngẩng đầu lên, cả hai đã đến đầu đường Columbia, rời khỏi phố người Hoa tự lúc nào.

Nhà hàng Ý vẫn chưa đóng cửa, đầu đường chữ V đèn đuốc sáng choang, rốt cuộc cô cũng dừng bước, ngẩng đầu nhìn anh nói, “Tạm biệt.”

Ý là, ở đây đã an toàn rồi. Anh có thể gọi điện bảo xe đến đón về nhà, hoặc tự đi bộ hai mươi phút về.

Anh không chào cô, chỉ đứng nguyên tại chỗ, tầm mắt nhìn theo cô.

Cô tung tăng bước đi, chẳng hề ngoảnh đầu lại.

Đi ra khỏi con phố này cũng đồng nghĩa với việc bước ra khỏi ranh giới.

Trong ranh giới là phố người Hoa anh ghét bỏ, và là thế giới của cô.

Ngoài ranh giới là xã hội da trắng ngập tràn ác ý với bốn mươi con phố người Hoa, là xã hội văn minh mà người Hoa chẳng thể hòa nhập.

Trong chớp mắt đó bất chợt anh nhận ra, từ nhỏ đến lớn, thứ anh ghét chưa từng thay đổi.

Nhưng trong sự ghét bỏ lần này lại xuất hiện một ngoại lệ.

Anh nhớ lại lúc mình mười ba tuổi, con sói cái cắn bị thương chú ngựa Appaloosa của anh, dù đã bị đạn anh ghim trúng bụng nhưng vẫn chạy trốn vào sâu trong rừng cây, làm anh thua một trận đi săn vốn không thể nào thua được, bị chúng bạn nhạo báng suốt một tuần... Một tuần sau quay lại chỗ cũ, anh phát hiện được thi thể con chó sói cái kia cùng với hai con sói con chết vì đói.

Còn gì nữa?

Trong mấy tháng này, anh lần lượt bước vào phố người Hoa, toan tìm kiếm trên người cô bất cứ lý do nào đó có thể làm anh ghét bỏ, nhưng rồi lại lần lượt thất bại.

Đến tận hôm nay anh mới phát hiện, trong địa ngục bắn thủ anh căm ghét, muốn tự tay phá hủy tất cả lại là nhà của cô gái người Hoa ấy.

Yếu đuối, không chịu nổi một kích, nhưng lại nhanh nhẹn không sợ hãi, bay vọt vào biển lửa.

Trong tất cả những thứ anh căm ghét, muốn đích thân đập phá.

Thì cô lại là ngoại lệ.

Thật đáng sợ.

Qin: Chương này tuy ngắn nhưng lại khá quan trọng, vì nó đánh dấu việc Caesar ý thức được Hoài Chân đang dần có vị thế trong anh.

49. Chương 49: Phố Clay (5)

Có người không hiểu sao lại sinh lòng thương xót cho bông hoa trên vách đá, nhưng nào đâu hay hoa đã ngủ một giấc ngon lành thế nào.

Trước khi chìm vào giấc ngủ, Hoài Chân dành hai phút nghĩ về chàng trai da trắng tóc đen kia.

Đạo này con trai người Mỹ ít nhiều gì vẫn mang một số đặc điểm văn hóa mà những người nhập cư đến

châu Âu sớm. Nhưng trên người Ceasar, cô lại thấy rõ một người Mỹ nhiều hơn là một chàng trai châu Âu bảo thủ xấu hổ.

Chút xiu tình cảm ấy, không biết có nhiều hơn nụ hôn gió đổi lấy sau khi đánh mắt với anh đẹp trai trong quán bia Đức vì thua cược ngày trước không.

Vốn có rất nhiều thì giờ suy tính vấn đề này, nhưng quả thật cô vô cùng mệt mỏi. Cô tắm xong đi ra, toàn thân bốc đầy hơi nước, như thể linh hồn cũng bốc hơi bay ra ngoài.

Trường công lập Viễn Đông nằm đối diện hội nữ thanh niên, trên đường sườn núi phố Clay, cách nơi Vân Hà đi xe cáp chỉ mấy trăm bước. Sáng sớm hai người thức dậy, lụi cùi tắm rửa xong thì đưa đi trả hai sọt quần áo, trên đường đi học thì ghé quán trà mua hai chiếc bánh bao xá xiu, vừa đi vừa ăn rồi tạm biệt nhau ở cổng trường. Vân Hà hẹn sẽ chờ cô ở ngoài cổng trường lúc ba giờ, rồi hai người có thể đến trường tiếng Trung Hiệp Hòa.

Mọi học sinh lớp 9 trong trường công lập đều da vàng, một nửa trở lên là người Hoa, song giáo viên lại là người da trắng. Chương trình học liên quan đến nghe nói tiếng Anh khá ít, đa số đều tập trung vào đọc và viết, ngoài ra còn có một chút lịch sử thực dân liên quan đến Anh và Pháp ở phía bắc. Vì đây đã là khóa cuối trong chương trình trung học cơ sở, nên từ ngày đầu tiên Hoài Chân lên lớp, cô liên tục nghe thấy cô giáo trung niên dạy lịch sử thực dân – tướng mạo trông giống quý tộc châu Âu trong tranh chân dung của Raphael – cảnh cáo, “Chỉ một phần sáu trong số các em là có thể thi đậu vào trung học phổ thông”, thế nên trong số học sinh người Hoa có rất nhiều người đều bỏ học trường tiếng Trung trong năm học này.

So ra thì, giáo viên của giờ tiếng Anh lại khiến người ta thích hơn, bởi vì lúc nào cô ấy cũng sẽ kể cho bọn họ nghe chuyện của Flaubert, Dumas, Maupassant và Chekhov*. Thỉnh thoảng cô ấy cũng kể cho các cô cậu trong lớp nghe về Đồi gió hú, nói mình thích nhất là chị em nhà Bronte**.

*(*Họ là những tiểu thuyết gia, nhà văn và nhà viết kịch nổi tiếng.)*

*(**Chị em nhà Bronte là những nhà văn người Anh thập niên 1840, 1850. Jane Eyre, Đồi Gió Hú và Agnes Grey là một trong các tác phẩm của họ.)*

Vào những lúc này Hoài Chân thường thất thần ngẩn ngơ, trong lòng đột nhiên bị ai nhớ đến: khi Thành Cát Tư Hãn đánh đến sông Đa-nyúp thì nhà tiên phong văn học Dante Alighieri vẫn chưa ra đời, song chỉ trong vòng tám trăm năm, châu Âu đã lần lượt trải qua cuộc cách mạng công nghiệp thời Phục hưng; tầng lớp trung lưu Anh Quốc bắt đầu sinh ra Austin, Shelley, chị em Bronte và nhiều nhà văn nữ khác, mà trong khi đó đế quốc Viễn Đông đang trải qua thời kỳ thịnh trị “Khang – Càn thịnh thế”, rồi dần dần lụn bại thì vẫn dùng “Nữ Đức” để bó buộc phụ nữ trong nhà... Ngoài bị ai, đó cũng là điều hiển nhiên trong lịch sử, thảo nào trên trang web Khởi Điểm các chị gái Thanh xuyên đều nhất trí tạo phản.

Với Hoài Chân thì chương trình học công lập khá đơn giản, các học sinh da vàng đều đồng bệnh tương lân nên qua lại khá thân thiết. Điều làm người ta hơi khó chịu đó là, có lúc đang ngồi học, bên ngoài sẽ có nhóm người châu Âu vài ba lữ khách người da Trắng đến đại lục châu Âu đi qua, bọn họ vô cùng tò mò về lớp học giáo viên da trắng dạy học sinh da vàng, nên đặc biệt mua một tấm vé tham quan ba đô la một giờ, rồi sau đó không khác gì đang xem kịch, cứ chen chúc ở bên ngoài cửa lớp chỉ chờ vào thầy trò trong

phòng. Thậm chí có vài người phát ra tiếng ồn, quấy rầy lớp học.

Nhưng đại đa số học sinh người Hoa đều không lạ lẫm gì, vì bọn họ lớn lên ở phố người Hoa từ khi còn rất nhỏ, thường xuyên gặp những du khách da trắng lơ đãng bấm chuông cửa inh ỏi lúc bọn họ đang ngủ trưa, hy vọng họ có thể mở cửa, thuận lợi để những vị khách ấy có thể quan sát tại chỗ người Hoa ở khu phố này. Sau nhiều lần bị quấy rối, có không ít gia đình người Hoa phải viết lên giấy mấy chữ rõ to:

ASIAN FAMILY! DO NOT DISTURB!

Dán vào cạnh chuông cửa để cảnh cáo.

Vì đều cùng bị bài trừ nên học sinh người Hoa cũng cùng hòa thuận bài ngoại. Trong thời gian một tuần, Hoài Chân nhanh chóng làm quen với bạn mới: có quan hệ rất tốt với cô là một cô gái Việt Nam mười bảy tuổi tên Lê Hồng, cùng với một cô gái người Triều Tiên* mười sáu tuổi, tên là Lee Seol Gae.

*(*Triều Tiên tại thời điểm này là chỉ chung toàn bộ bán đảo Triều Tiên. Mãi đến năm 1945, đất nước Triều Tiên mới bị chia cắt thành CHDCND Triều Tiên và Đại Hàn Dân quốc.)*

Lê Hồng là người con Việt Nam đời thứ hai, cha mẹ đến từ Sài Gòn, nhưng vì không chịu nổi lối sống thực dân Sài Gòn, với cả cha ruột biết ít tiếng Quảng, thế là giả dạng thành thương nhân người Hoa đến San Francisco ở lại phố người Hoa, nhà kinh doanh búp-phê đồ Việt giá rẻ.

Seol Gae lớn lên cùng mẹ, năm ngoài mới đến California sống cùng cha. Từ nhỏ cô ấy đã học tranh sơn dầu, nhưng vì Triều Tiên bị Nhật Bản đô hộ nên cô không chỉ bị người Nhật Bản cấm nói tiếng Triều Tiên ở trường Hán Thành, mà nhiều lần còn xảy ra sự kiện đàn ông Nhật Bản xâm hại nữ sinh. Bà mẹ lo lắng cho tương lai của cô con gái, thế là dẫn cô con gái mười sáu tuổi tới bên bờ đại dương xa xôi, đến ở với người cha biệt ly mười năm. Tiếng Anh của Seol Gae cũng không tốt lắm, nhưng ba giáo sư ở học viện thiết kế California đã từng xem tranh vẽ tĩnh vật của cô đã đặc biệt viết thư đề cử cô đến học ở trường công lập, cũng bày tỏ rằng, nếu cô ấy có thể thuận lợi lên lớp, hoàn thành chương trình học phổ thông thì có thể vào thẳng học viện thiết kế California.

Seol Gae gầy gò nhợt nhạt, không thích nói nhiều. Còn Lê Hồng lại ngược lại, từ xưa Sài Gòn là mảnh đất của những cô gái đẹp, mà Lê Hồng người con của đất mẹ lại rất giỏi tiếng Anh, đôi mắt đen láy, cực kỳ khéo ăn khéo nói, trong tính cách có sự nhiệt tình thẳng thắn của cô gái vùng nhiệt đới. So với con trai người Hoa, cô nàng lại thích người da trắng cao to lông rậm hơn, bình thường nói chuyện cũng để lộ chuyện này không chút e dè. Cô ấy nói mình đi thi đại học vì muốn có một cuộc hôn nhân khác chủng tộc hợp pháp. Cô nàng còn rất nhiệt tình hai mời hai người cùng đến quán ăn nhà mình học nhóm, dạy Seol Rae ngữ pháp, phát huy đầy đủ khả năng giao tiếp của mình, không biết lấy đâu ra được tài liệu ôn thi vào cấp ba của các trường công lập để ba người cùng dùng.

Vì tấm vé Nữ hoàng nhiệt đới của Hà Thiên Tước, mà có một lần Lê Hồng mời hai cô thứ bảy này đến nhà ăn học nhóm, Hoài Chân không thể không báo cho hai người bọn họ biết cô có chuyện nên không đi được. Bị Lê Hồng tra hỏi, cô đành tự thú: “Mình và chị muốn đi xem biểu diễn.”

Seol Rae hứng thú: “Nhạc kịch? Nhạc giao hưởng? Hay nhạc sân khấu?”

Thế là nhân lúc tan lớp, Hoài Chân bèn đưa tấm vé biểu diễn nóng bỏng tay cho hai cô ấy xem.

Ba cái đầu chụm vào nhau nghiên cứu một lúc lâu, lộ ra ánh mắt mờ ám biết tổng.

Ngày hôm sau, cũng không biết Lê Hồng lấy đâu ra hai tờ vé biểu diễn, bày tỏ có bày tỏ tiết mục mới mẻ thế này, dĩ nhiên phải đi xem cùng với mọi người thì mới thú vị.

Nhưng khi những ngày tháng đi học của Hoài Chân chỉ vừa mới bắt đầu, thì vị khách không mời cứ đến liên tục.

Đầu tiên là vào chiều thứ sáu trước ngày quyết định mặt dày đi xem biểu diễn với các cô gái.

Vì đã vui đầu học tập suốt một tuần, nên giáo viên giống tranh của Raphael tự mình ra trận, phát huy truyền thống văn hóa nước Mỹ, dạy các bạn nam chơi bóng rổ và dạy các bạn nữ nhảy cổ vũ.

Trong lúc nghỉ ngơi, Hoài Chân mặc váy thun huỳnh quang xanh, ngồi giữa Lê Hồng huỳnh quang vàng và Seol Rae huỳnh quang đỏ, cùng các cô gái có người dậy thì có người chưa cầm gậy huỳnh quang, tụ năm tụ ba nói chuyện cười đùa.

Hoài Chân vừa nhận lấy một chai Coca thủy tinh không biết là ai đã mở nắp sẵn, thì đột nhiên xung quanh im phăng phắc.

Cô phát hiện mình bị một chiếc bóng cao lớn che phủ.

Vừa nghiêng đầu thì thấy có một người mặc đồ đen đứng sau lưng, mặt không cảm xúc nhìn mình chăm chăm, trang phục nghiêm túc đến tận trong xương, bị sự phấn chấn hò reo của những cô cậu mới lớn đẩy làm nổi bật, khiến anh không khác gì sứ giả địa ngục.

Không, là chim điều hâu trong ổ gà con mới đúng.

Trong chớp mắt đó, cô có cảm giác rõ ràng là, lấy Ceasar làm tâm điểm, mọi bạn học trong bán kính năm mét đều bị dọa sợ tới nỗi cách xa mình ba bước.

Suýt nữa Hoài Chân đã phụt thẳng ngum Coca ra ngoài.

Sứ giả địa ngục mặt không cảm xúc, không chút khách khí nói, “Ngày mai có rảnh không?”

Cô đáp, “Thứ bảy... không rảnh.”

“Không rảnh từ mấy giờ đến mấy giờ?”

“Một giờ chiều đến bảy giờ tối.”

“Ở đâu?”

“... Số 137 phố Beach.”

“Tốt lắm. Buổi tối bảy giờ, gặp nhau ở 137 phố Beach.” Anh xác nhận lại rồi nói, “Tôi không hy vọng có người đến trễ.”

Ít nhất Ceasar đã rời đi hai phút thì các bạn học mới hoàn hồn.

Lê Hồng và Seol Rae vẫn cách xa cô hai mét, vỗ vào vai cô, mặt như viết “rốt cuộc cậu nợ xã hội đen bao nhiêu tiền vậy”.

Seol Rae lấp bắp hỏi bằng tiếng Anh: “Cần báo cho đại sứ quán hay cảnh sát ở phố người Hoa không?”

“Không cần...”

Có bạn học mê trai nhắc nhở Lê Hồng: “Đẹp trai như thế thì chắc không phải người xấu đâu.”

“Khó nói lắm.”

Có người bày tỏ dị nghị: “Đã đẹp trai như thế mà là người xấu thì hiếm lắm.”

Không ít người nhôn nhao bàn tán, “Người đẹp trai mà trông giống người xấu thì hôm nay mình mới thấy lần đầu đấy.”

Một lúc sau, Lê Hồng thấp giọng hỏi cô: “Quan hệ thế nào?”

Hoài Chân thoáng trầm tư, “Cậu có thể nghĩ đến quan hệ nam nữ.”

Lê Hồng cười thờ dãi, “Mình không đùa đâu.” Sau đó nghiêm túc nói, “Ralph Garcia cũng không vui.”

Hoài Chân ngẩng đầu nhìn bạn học Philippines cao to đen đũi, trên mặt mọc một nốt ruồi bà mai.

Cô ngạc nhiên, “Ralph Garcia thích con trai?”

Lê Hồng liếc mắt.

Cô lại nhìn sang bạn nam kia.

Lần này, bạn nam đó cảm nhận được, nhanh chóng ném cho cô ánh mắt quyến rũ.

50. Chương 50: Phố Clay (6)

Có vài người cảnh sát đứng ngoài cổng trường, Ceasar đi đến, bọn họ lập tức xúm quanh anh, một đám người khoác vai nhau vào ngồi trong xe.

Cảnh sát người da trắng thỉnh thoảng ghé đến phố người Hoa cũng không lạ gì. Nhưng khi thấy anh được các cảnh sát lôi vào xe, khó trách các bạn học cảm thấy anh như thể lực tà ác bắt nạt một thiếu nữ người Hoa.

Tất cả đều biết đó là cảnh sát liên bang. Nếu là cảnh sát tiểu bang hoặc cảnh sát thành phố thì sẽ không nấn lại ở phố người Hoa quá lâu. Trong số bọn họ có một bộ phận cấu kết với Đường hội, không thích lãng phí một buổi chiều ở cái nơi này. Bọn họ thả đến mấy nhà đánh bạc ngầm như “Phiên than”, “Bài cừ” và “Thập tam trường” thắng lợi trở về còn hơn —— người Hoa ở đó không dám thắng ăn tiền của họ.

Ba giờ tan học, Ralph đi đến nói với cô: “Hôm nay Đinh Hương cứ nhìn cậu mãi.”

Đinh Hương chính là cô gái người Hoa được tổ chức Cứu trợ trẻ em cứu. Cô ấy không chịu tiết lộ tên cũ của mình, chỉ biết cô ấy mang họ Trần. Tu nữ ở tổ chức Cứu trợ đặt cho cô ấy tên “Latic”, nghĩa là đỉnh hương, thế nên cô ấy tên là Trần Đinh Hương, là cô gái người Hoa duy nhất trong trường không có tên chữ Trung.

Đám con trai trong trường rất thích ức hiếp Trần Đinh Hương, không chỉ vì cô từng là gái mà còn vì cô là “tai mắt của tu nữ da trắng”. Lúc nói cho cô biết những chuyện này, giọng điệu của Ralph khá kỳ lạ, mang đầy sự khinh miệt về Trần Đinh Hương cùng chút xiu về hiển bảo. Vào lúc đó, Hoài Chân quyết định không thích cậu bạn này.

“Cô ấy nhìn mình thì liên quan gì đến cậu?” Hoài Chân hỏi ngược lại.

Ralph đỏ bừng mặt.

Hoài Chân xúc ba lô lên đi ra khỏi lớp.

Lê Hồng và Seol Gae đều không cần đến trường tiếng Trung. Ở trường cấp ba Công nghệ có nhiều học sinh da trắng, chương trình học nhàn hạ, thứ sáu tan lớp rất sớm, nên mỗi chiều thứ sáu là Vân Hà đều có cuộc hẹn, không đến trường Hiệp Hòa với cô được, vậy là hôm nay chỉ có một mình cô.

Nhưng cô chỉ mới chạy đến trường học, thì có hai người cao to mặc đồ đen trông như xã hội đen bước ra từ một chiếc xe, chặn đường cô lại.

Cô dừng bước nghiêng đầu, liếc thấy bóng người mặc đồ Đen trong xe.

Hắn vịn tay dọc theo cửa kính, cười nói: “Đi uống trà với anh Hồng Lục của cô nào.”

Tình cảnh này khác gì tiểu thuyết thanh xuân kinh điển, đầu gấu đường phố xuất hiện ở cổng trường, vô lại ngoắc tay với cô nàng học sinh giỏi: bạn học nhỏ, em lại đây.

Đây mới là xã hội đen thật sự có biết chưa hả? Trong lòng Hoài Chân bất bình thay Ceasar.

Cô nói, “Tôi còn phải đi học.”

Hồng Lương Sinh không ngăn cản, khoát tay ý bảo tên côn đồ tránh đường cho cô.

Nhưng Hoài Chân còn chưa đi được hai bước thì đã nghe thấy phía sau nói: “Đến Vancouver bảo phu quân cầm tay dạy cho, chứ tới San Francisco học tiếng Trung làm gì, có phải không hả, Ôn Mộng Khanh?”

Hoài Chân giật mình thất kinh, ngoảnh phắt đầu lại nhìn hắn.

Hồng Lương Sinh đẩy cửa xe ra, im lặng làm tư thế mời.

Hoài Chân ngẫm nghĩ, rồi ngồi vào trong xe.

Hồng Lương Sinh cười bảo, “Có đúng thế không hả. Cô nhìn đi, anh đây không đến sớm cũng không đến trễ, đợi đám cảnh sát liên bang kia đi mới lộ mặt, còn không phải vì sợ sao? Ban ngày ban mặt bắt cóc cô thì khéo thằng da trắng kia xối cả vùng này lên mất. Có nơi nào muốn đi không?”

Hoài Chân nói, “Tôi không quen vùng.”

Hồng Lương Sinh mới bảo, “Vậy thì đến Phúc Lâm Môn, ở đó vừa khéo tròn ba chuyện.”

Trên đường đi lúc lên dốc lúc lại xuống dốc, ngoằn ngoèo lượn quanh một vòng mới đến Phúc Lâm Môn, Hồng Lương Sinh không hề nói gì, tâm trạng tốt ngâm nga khúc hát nào đó, vừa xuống xe đã hỏi Hoài Chân: “Biết tôi hát kịch gì không?”

Hoài Chân nói thẳng, “Tôi không rành về kịch.”

Hồng Lương Sinh nói, “Đây là “Đánh Trống Măng Tào”, một vở kịch nam trung niên, anh Hồng Lục của cô còn biết hát đoạn này đây.”

“... Tôi không rành về kịch.” Hoài Chân lặp lại, “Bây giờ dù anh có hát kịch Hoàng Mai thì tôi cũng không biết khác nhau chỗ nào.”

Hồng Lương Sinh cười, đứng yên sau cánh cửa sổ mời cô ngồi xuống. Cửa sổ có thể đẩy ra, mở hồ trông thấy bên dưới là một sân khấu.

Vừa ngồi xuống thì đã có gã phục vụ chạy đến hỏi, “Tiểu Lục gia chọn kịch nào ạ?”

“Đánh Trống Măng Tào.”

Người nọ nói, “Ấy, Tiểu Lục gia vẫn chưa chán nó à?”

“Em gái tôi lần đầu đến đây, cô ấy nghe lần đầu.”

Người nọ nhìn Hoài Chân, khen, “Thật tốt thật tốt, tiểu thư đẹp như hoa, ngay cả tôi cũng kìm lòng không đậu nhìn lâu.”

Hồng Lương Sinh mắng, “Đừng có nói bậy nữa, con bé cũng giống em ruột tôi vậy.”

Người nọ vâng dạ, “Vậy thì phải thêm hai món ăn rồi”, lúc này mới đi.

Suốt cả buổi Hoài Chân nhìn hẩn chằm chằm, không biết hẩn đang giở trò gì.

Đúng lúc này trà phổ nhĩ hoa cúc và bánh tiêu được đưa lên, Hồng Lương Sinh chẳng thèm nhìn gã mà nói, “Xưa người Bắc Kinh hay nói về ba chuyện, ăn uống chơi. Phổ người Hoa này chính là nó đó.”

Hẩn vừa nói vừa đẩy cửa sổ ra, tiếng chiêng trống bên dưới vọng lên, “Ồ, ăn uống chơi, đủ cả.”

Hoài Chân không hề có nhã hứng chút nào, dứt khoát hỏi hẩn, “Nghe được từ đâu?”

Cô cũng hơi suy đoán.

Một là tuyệt đối không phải Khương Tổ báo cho Hồng gia biết, nếu để Hồng gia biết cô từng là vợ của người khác thì không biết Hồng gia sẽ nổi cơn tam bành thế nào, Khương Tổ cũng đừng hòng sống nổi ở phố người Hoa.

Cũng như vậy, tất nhiên Hồng Lương Sinh sẽ không cho Hồng gia biết hoặc để tin tức lọt vào tai người ngoài. Năm nay Hồng gia đã bảy mươi, người đã lớn tuổi, nếu không phải mắc bệnh thì lần trước đã không đột nhiên đổ bệnh cho người đưa vào y quán rồi. Phố người Hoa nhờ cậy ông ta chống đỡ nửa góc trời, đoán có lẽ vào lúc này Hồng Lương Sinh cũng sẽ không gia tăng gánh nặng cho ông ta, sợ là cũng không hy vọng cha gặp phải chuyện gì.

Hắn dán mắt nhìn dưới sân khấu, sau đó mới từ tốn nói, “Anh Tư tôi đang làm ăn ở Vancouver, hồi Tết có về. Ngày hôm sau tìm thấy tôi, nói ở khách sạn Trung Hoa nhìn thấy một cô gái, khá giống trong tấm ảnh trên báo cáo tìm người mà anh ấy từng thấy trên báo.”

Hoài Chân im lặng lắng nghe.

Anh ta nói tiếp, “Nói là ‘tháng năm năm dân quốc, tức tháng sáu năm 1916 Dương lịch sống ở Thanh Viễn Quảng Đông, mười sáu tuổi. Chiều cao khoảng chừng sáu thước anh, mặt trắng gầy gò, mắt trắng lơ lửng, ngây thơ...’”

Hoài Chân cười, “Cô gái nào ở phố người Hoa mà chẳng như thế.”

“Tuy tôi chưa từng xem ảnh, nhưng buổi tối ở khách sạn Trung Hoa thì có thể có mấy người hả. Chẳng lẽ bảo tôi để cô ở đây, rồi đến Oakland tìm bà cô Trần Bối Đế đó, hỏi cô ta có ông chồng rửa vàng ở Vancouver hay không sao?”

“Anh cũng không chắc chắn...”

Hồng Lục nhấp một hớp trà, “Không phải lúc gọi Ôn Mộng Khanh đã xác định rồi sao.”

Hoài Chân thất vọng.

“Nhìn cô chột dạ kìa.” Hắn vẩy quạt, “Nói đi, vì sao lại đào hôn. Nghe nói Ôn nhị thiếu tuần tú nhã nhặn, sao có thể coi thường người khác được.”

“Còn chưa gặp mặt được mấy lần mà lại phó thác cả đời, ai biết là người hay quý.” Đây đúng là lời trong lòng cô. Quả thật ban đầu cô có nghĩ đến chuyện này, nếu tìm được địa chỉ đi Vancouver thì cũng có khi chuộc mình thành công đấy. Nhưng rồi cô lại nghĩ, cảm thấy chẳng lẽ mình đọc tiểu thuyết tình cảm nhiều nên ngu đi rồi sao, hễ là người xuyên không, cưới diên cưới mù thì nhất định là cưới được người tốt ư? Tình yêu trên mạng còn phải cẩn thận cơ mà, chỉ là một phong thư thâm tình thôi, ai biết được sau lưng người

kia có kỳ cục thế nào, hay là một yêu ma quỷ quái ra sao?

“Ai biết là người hay quỷ?” Hồng Lục hiểu ý, bật cười một lúc rồi ngả đầu ra sau, nói, “Cũng không biết có bao nhiêu người từng nói xấu tôi, nói tôi là tiểu diêm vương ăn thịt người không nhả xương, tôi cũng lười giải thích. Thật ra tôi đâu đến nỗi như vậy. Nói một câu cho có lương tâm thì, diêm vương nào được tuần tú như tôi.”

“Trong tay diêm vương cũng không có nhiều mạng người như thế.”

Hồng Lục ồ lên, “Mấy nhà bán nha phiến ở phố người Hoa không biết lúc trước đã ăn chết bao nhiêu con nghiện, không thể vì tôi phong lưu hơn người ngoài, lại có mấy ả vây quanh mà bao nhiêu mạng người đều tính lên đầu tôi được.”

Hoài Chân bĩu môi cười, bày tỏ không dám gật bừa.

Hồng Lục cười, “Cũng đúng thôi, chỉ vài ba lời thì có ai tin? Không tin tôi cũng không tin thiếu gia Vancouver, làm việc gì cũng cẩn thận ngó trước ngó sau, tính cách này được đấy. Nhưng tôi không hiểu, vì sao cô lại bị lừa lên tàu?”

Thấy Hoài Chân không trả lời, hần cũng không hỏi thêm mà chỉ nói: “Bánh tiêu này không tệ, không phải đám da trắng đều thích trà chiều à?”

Hần ăn trước một miếng rồi lại làm tư thế mời, “Xem đi, không bỏ độc.”

Hoài Chân thấy hần mãi không vào trọng tâm thì hỏi, “Sau đó thì sao?”

“Sau đó cái gì? Cô không muốn để người khác biết mình tên là Ôn Mộng Khanh, thì tôi sẽ về nói với anh Tư là anh ấy nhìn nhầm rồi. San Francisco không có Ôn Mộng Khanh, để anh ấy về nói với Ôn nhị thiếu gia phiên anh ta đi nơi khác mà tìm, cũng đỡ cho họ Ôn có lai lịch lớn nhưng lại tự dưng xảy ra chuyện thị phi. Trước đó vài ngày gây chuyện ở Miss Chinatown, đã làm Hồng lão tức giận trúng gió rồi. Phố người Hoa chỉ có mỗi ông ấy chống đỡ, không thể lại chọc tức ông được.” Hồng Lục nhìn chăm chăm cô, “Cũng chỉ là chuyện trò đôi câu thôi mà, muốn thì đi Vancouver, bảo anh ta trả cho gã da trắng kia 8300 đô giúp cô, hai người lại là đôi uyên ương khăng khít không rời; không muốn về thì cứ ở lại đây thôi. Cô nhìn đi, mọi đất đai sở hữu của hội quán Nhân Hòa ở California, ông già đều để lại cho tôi hết, trừ đầu tháng đi thu tiền cho thuê thì thời gian còn lại quá rảnh, tìm cô nói chuyện cho qua ngày đoạn tháng thôi, chứ cô tưởng chuyện gì tôi cũng phải tìm lợi hả?”

Lần đầu tiên thấy hần ở rạp hát, Hoài Chân cũng biết hần là kẻ chuyên kiếm chuyện. Phái xe đến cổng trường bắt cô tới đây, quả thật Hoài Chân không tin hần chỉ muốn trò chuyện cho qua ngày đoạn tháng.

Cô nhìn thẳng hần nói, “Lúc diễn ra cuộc thi Miss Chinatown, anh đã cảnh cáo tôi hai lần.”

Phục vụ đưa đĩa hạt dưa đến, Hồng Lục rảnh rỗi cắn hạt dưa, đại khái cũng đoán được cô muốn hỏi gì, “Người da trắng đến phố người Hoa, đơn giản vì cảm thấy người Hoa yếu ớt có thể bắt nạt, nên mới bóp trái hồng mềm, nghĩ cách chiếm đoạt con gái người ta, đến mấy nhà cái chơi bài làm tiền với mấy bà mấy bác. Tôi mới tìm cơ hội để bọn chúng biết cái gì gọi là chịu không nổi. Hôm đó trong hai mươi khách đến, nếu nói về ai có tiền nhất thì dĩ nhiên chính là tiểu tử Muhlenberg rồi. Huống hồ con người tôi không độ lượng cho lắm, lần trước ở rạp hát hấn hại tôi mất phần, sao tôi có thể không dạy dỗ hấn được? Ai mà biết cô lại có tình có nghĩa, canh giữ trước cửa phòng hấn cả một đêm, hại Mary không tìm được cơ hội gõ cửa phòng, mất cơ hội chinh hấn.”

Hoài Chân nói, “Cảnh sát liên bang ở ngay bên dưới, nếu như Mary đi thật thì sợ là người đầu tiên là anh cũng gặp họa theo.”

Hồng Lục cười, “Sợ là tên tiểu tử da trắng không biết trong cảnh sát liên bang cũng có người nhận hối lộ nhỉ? Các anh em đồng nghiệp quanh hấn, thậm chí là cả cấp trên của hấn.”

Hoài Chân kinh hãi. May mà đêm đó cô không đi, nếu không cũng không biết anh bị vu oan chuyện bán thối gì nữa.

Hồng Lục châm thuốc, “Tên tiểu tử ấy muốn vào Lục quân Mỹ nhưng người nhà không chịu, nên mới muốn tìm cách trung hòa, tạm bỏ nhất cầu nhì, để hấn đi theo cảnh sát liên bang và nghị sĩ đến San Francisco, hứa với hấn là, ‘trong vòng nửa năm phải ngăn cản Đảng Dân chủ bãi bỏ đạo luật Cable’, đoạt lấy California. Nếu không tất phải quay về Long Island.”

Lúc này Hoài Chân mới hiểu vì sao lần trước anh nói “Bốn tháng sau phải về Long Island.”

Hồng Lục nói tiếp, “Nếu chuyện dễ dàng như vậy thì hấn có cơ hội đến San Francisco sao?”

Hoài Chân im lặng.

Hồng Lục nói, “Thấy hấn cũng tốt với cô, nên tôi sẽ không tính hiềm khích lúc trước nữa.”

Hoài Chân: “... Đúng là cảm ơn anh.”

Hồng Lục bật cười, “Anh Hồng Lục khuyên cô nhé, nhân lúc hấn còn tốt với cô thì nên lừa hấn một khoản đi.”

Hoài Chân nói, “Đạo lý gì thế?”

Hồng Lục bảo, “Cô đúng là làm mất mặt đám con gái ở phố người Hoa. Mặc mấy bộ đồ đẹp, thấy đàn ông thì phải phóng mắt quyến rũ nhìn đi chứ, không khen hấn đẹp trai ngon nghề thì cũng nên mắng mấy câu ‘tướng mạo chết tiệt’. Học Bối Đế người ta kia kìa, chỉ mất mấy tuần mà đã có nhà trọ ngoại ô rồi, cùng bà Trần chuyển ra khỏi nhà trọ nhà họ Hoàng, không cần nhìn sắc mặt nhà họ Hoàng nữa.”

Trong lòng Hoài Chân rét run, mắng, “... Đó là bạn trai người khác!”

Hồng Lục khẽ cười nói, “Có ích là được.”

Hoài Chân hỏi, “Các anh đều thích dạng như Trần Bối Đế sao?”

“Vì sao lại không thích? Lại đây, dạy cho cô mấy chiêu, cười chớp mắt, nịnh nọt bọn chúng là được.”

“ ... ”

“Đàn bà trong xã hội này, nếu không học nhiều công phu hơn người khác thì sao sống nổi? Nếu tôi mà có em gái thì tôi cũng sẽ dạy nó như vậy.” Hấn ngậm thuốc, nhìn cô chăm chú một lúc, “Nhưng mà, có vài người là khúc gỗ trời sinh, sợ là có dạy cũng không biết.”

Dù anh đang ngậm thuốc nhưng cũng sắp bắt chước phụ nữ bài bản rồi.

Vẻ quyến rũ trong ánh mắt kia có chút giống Diệp Thùy Hồng, cũng có thể là do quen với vai đào nghiệp dư, nhưng Hoài Chân phải thừa nhận là quả thật anh ta quá hấp dẫn.

Cô chấp tay nhận thua.

“Trời đất mệnh mông, người ta chỉ là bản thân mình. Lấy bản thân đổi thứ không có, có đúng không?”

Trời đất bao la, cô chỉ đơn giản là chính cô mà thôi.

Đột nhiên Hồng Lương Sinh lại nói ra đúng vấn đề mà cô từng suy nghĩ khi ở trên Santa Maria.

Cô giật mình, lần nữa thỉnh cầu, “Tiểu Lục gia, chuyện ở Vancouver, xin anh đừng bán đứng tôi.”

Hồng Lương Sinh cười, “Bán đứng cô thì tôi có lợi gì?”

Hoài Chân nói, “Lấy chuyện này uy hiếp...”

“Đòi tiền không có tiền, muốn sắc cũng không có sắc, cô có gì để người ta uy hiếp?”

“ ... ”

Vở kịch bên ngoài đã gần kết thúc, cô giương mắt nhìn, sắp sáu giờ rồi.

Hồng Lục thấy cô đúng là kẻ mù kịch thì cũng lười giữ cô lại làm giảm hứng thú, bèn gọi người đến, “Đưa Quý nhị tiểu thư về tiệm giặt A Phúc đi.”

Cô ngẫm nghĩ, “Còn có lớp ở trường Hiệp Hòa.”

“Được rồi, thế thì về trường Hiệp Hòa.” Sau đó lại ngậm nga mấy câu, không để ý đến cô nữa.

Hoài Chân cùng gã côn đồ rời khỏi hội quán Nhân Hòa, vẫn có chút khó hiểu.

Đi một đoạn xa, cô vẫn có thể nghe thấy Hồng Lục ở sau hát khẽ giai điệu gì đó.

Hoài Chân nhớ Vân Hà từng nói: “Nếu vui thì có thể bá vai xưng anh gọi em mời em ăn một bữa lớn.”

Có lẽ hôm nay hẳn ta có chuyện vui gì thật.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/kim-son-ho-diep>